TÀI LIỆU THAM KHẢO ĐẶC BIỆT

# TRUNG QUỐC: BÀN VỀ THUYẾT BA ĐẠI DIỆN

THÔNG TẤN XÃ VIỆT NAM

# TRUNG QUỐC: BÀN VỀ THUYẾT BA ĐẠI DIỆN

BIÊN SOẠN: NGUYỄN VĂN LẬP

TỦ SÁCH
VŨ KHIÊU
Vb 2676

HÀ NỘI THÁNG GIÊNG 2002

# LỜI GIỚI THIỆU

Một vấn đề lớn đang nổi lên hiện nay trong đời sống chính trị Trung Quốc được sự quan tâm mạnh mẽ của dư luận trong và ngoài Trung Quốc là tư tưởng "Ba đại diện" của Tổng Bí thư Đảng Cộng Sản Trung Quốc và chủ trương kết nạp các chủ doanh nghiệp tư nhân vào Đảng Cộng sản. Đây là vấn đề rất mới, có những tác động to lớn và không thể lường hết đến tôn chỉ, mục đích, cương lĩnh, đường lối và chính sách của Đảng Cộng sản Trung Quốc. Vấn đề này đang gây ra những cuộc tranh luận sôi nổi thậm chí gay gắt trong nội bộ Đảng, bên trong đất nước Trung Quốc và giữa các học giả nghiên cứu về Trung Quốc trên khắp thế giới. Phải chăng đây là sự thay đổi quan trọng về mặt lý luận, một bước ngoặt trong lịch sử 80 năm Đảng Cộng sản Trung Quốc, khi Đảng đang đứng trước nhiều thách thức mới trong tình hình có nhiều thay đổi ở trong nước và trên trường quốc tế, và do vậy Đảng cần phải có một cơ sở lý luận mới nhằm chỉ đạo công cuộc xây dựng đất nước? Phải chăng bài phát biểu của Tổng Bí thư Giang Trạch Dân ngày 1-7-2001 là một tuyên ngôn chính trị của Đảng Cộng sản Trung Quốc khi bước sang thế kỷ mới, như lời một nhà lý luận chính trị của Trung Quốc, có lợi cho việc củng cố địa vị cầm quyền của Đảng Cộng sản Trung Quốc, có lợi cho việc củng cố địa vị cầm quyền của Đảng Cộng sản Trung Quốc, và sẽ là phương châm chỉ đạo của Trung Quốc trong cải cách mở cửa và tiếp tục phát triển nền kinh tế và xã hội trong thế kỷ XXI? Hay tư tưởng "Ba đại diện" và chủ trương cho doanh nghiệp tư nhân gia nhập Đảng về căn bản sẽ làm thay đổi tính chất của Đảng, làm cho Đảng Cộng sản biến chất, vi phạm học thuyết về xây dựng Đảng của chủ nghĩa Mác Lênin, biến Đảng Cộng sản thành một thứ đảng dân chủ, một thứ đảng cầm quyền ở Trung Quốc?

Chúng tôi xin được tập hợp những bài phát biểu của các nhà lãnh đạo Trung Quốc, những văn kiện chính thức của Đảng,

những bài viết về phân tích của các nhà lý luận và học giả Trung Quốc cùng giới thiệu nghiên cứu về Trung Quốc ở nước ngoài, những bài bình luận của báo chí Trung Quốc và các nước xung quanh vấn đề này, và cố gắng sắp xếp lại theo một trình tự từ những khía cạnh tiếp cận khác nhau nhằm giúp bạn đọc có được một cái nhìn tương đối khái quát về vấn đề hết sức tế nhị này.

Xin trân trọng giới thiệu cùng bạn đọc.

# NỘI DUNG

**I. * Diễn văn của Tổng Bí thư Đảng Cộng sản Trung Quốc Giang Trạch Dân tại lễ kỷ niệm 80 năm ngày thành lập Đảng Cộng sản Trung Quốc, 11-7-2001.**

*** Thông cáo của Hội nghị toàn thể lần thứ 6 Ban chấp hành trung ương khóa 15 Đảng Cộng sản Trung Quốc.**

**II. Quá trình hình thành thuyết Ba đại diện - một số động thái liên quan.**

- Về thuyết Ba đại diện của Giang Trạch Dân
- Một số động thái liên quan

**III. Trung Quốc: Những tiếng nói khác nhau về Ba đại diện**

- "Ba đại diện" với sáng tạo lý luận
- Đảng Cộng sản Trung Quốc với tăng cường xây dựng đảng theo "Ba đại diện".
- Hiểu thế nào về "Ba đại diện"
- Dư luận về thuyết Ba đại diện

**IV. Thế giới với thuyết Ba đại diện**

- Những người cộng sản ở vào thời điểm trớ trêu
- Các nhà tư bản Trung Quốc gia nhập Đảng
- Theo bước chân Mao
- Các nhà tư tưởng cộng sản đang tìm cách dọn đường cho các nhà tư bản.
- Giới thiệu Đảng cầm quyền Trung Quốc
- Hồ ba lần chúc mừng Đảng
- Trung Quốc: Vừa là Đảng viên vừa là thương gia
- Trung Quốc: Kết nạp đảng các nhà kinh doanh

**V. Đảng Cộng sản Trung Quốc với 50 năm lãnh đạo**

# DIỄN VĂN CỦA TỔNG BÍ THƯ ĐẢNG CỘNG SẢN TRUNG QUỐC GIANG TRẠCH DÂN TẠI LỄ KỶ NIỆM 80 NĂM NGÀY THÀNH LẬP ĐCSTQ - NGÀY 1/7/2001

Thưa các đồng chí!

Thưa các bạn!

Hôm nay, chúng ta long trọng họp mặt tại đây, cùng nhân dân các dân tộc cả nước chúc mừng ĐCSTQ tròn 80 tuổi, cùng nhân dân yêu chuộng hòa bình, mưu cầu tiến bộ trên toàn thế giới nhìn về tương lai phát triển xán lạn của Trung Quốc và thế giới. 80 năm trước, khi ĐCSTQ ra đời chỉ có hơn 50 đảng viên, trước mặt là cả một Trung Quốc cũ với đầy gian truân. Ngày nay, sau 80 năm, Đảng ta đã trở thành một đảng lớn cầm quyền được hơn 50 năm và đã có hơn 64 triệu đảng viên, nhân dân Trung Quốc đã có một Tổ quốc XHCN phồn vinh. Sự thay đổi to lớn này là một kỳ tích lịch sử trong sự phát triển của dân tộc Trung Hoa.

Nhìn lại chặng đường phấn đấu của Đảng và nhân dân trong thế kỷ trước, chúng ta cảm thấy vô cùng tự hào và kiêu hãnh. Hướng tới con đường vĩ đại của Đảng và nhân dân trong thế kỷ mới, chúng ta tràn đầy niềm tin và sức mạnh tất thắng.

## PHẦN I: THÀNH TÍCH PHẤN ĐẤU VÀ KINH NGHIỆM CƠ BẢN CỦA ĐCSTQ 80 NĂM QUA.

Nhân dân không ngừng mở ra con đường tiến lên trong sự vận động của mâu thuẫn xã hội. Nhân dân cũng liên tục tìm tòi, chỉ ra và phát triển chân lý chỉ đạo bản thân tiến lên, trong thực tiễn và so sánh hoạt động của lịch sử. 80 năm trước, ĐCSTQ đã được thành lập trong cuộc đấu tranh hùng tráng của nhân dân các dân tộc Trung Quốc chống đế quốc và phong kiến, trong phong trào cách mạng sục sôi của giai cấp vô sản thế giới. Đây là kết quả tất yếu của sự phát triển của các mâu thuẫn xã hội Trung Quốc cận đại và cuộc đấu tranh ngày càng sâu của nhân dân.

Sau năm 1840, do sự xâm nhập của các cường quốc phương Tây, Trung Quốc dần dần biến thành xã hội nửa thuộc địa, nửa phong kiến, nhân dân Trung Quốc chịu hai tầng áp bức của đế quốc và phong kiến. Nguy cơ dân tộc và nguy cơ xã hội trầm trọng chưa từng có. Bắt đầu từ Chiến tranh Thuốc phiện, trải qua Phong trào Thái Bình Thiên Quốc, biến pháp Mậu Tuất, Phong trào Nghĩa Hòa Đoàn, nhân dân Trung Quốc đã tiến hành cuộc đấu tranh bất khuất, vô số các nhân sĩ đã lặn lội tìm tòi con đường cứu nước cứu dân. Những cuộc đấu tranh và tìm tòi này đều đã thúc đẩy bước tiến của Trung Quốc trong từng điều kiện lịch sử nhất định, song đều lần lượt thất bại. Cách mạng Tân Hợi do Tôn Trung Sơn lãnh đạo đã lật đổ chế độ quân chủ chuyên chế thống trị Trung Quốc hàng mấy nghìn năm, có ý nghĩa to lớn đối với sự tiến bộ của Trung Quốc, song cũng không làm thay đổi được tính chất xã hội nửa thực dân, nửa phong kiến và vận mệnh bi thảm của nhân dân Trung Quốc.

Thực tế cho thấy, phong trào tự cường và chủ nghĩa cải lương không đụng chạm đến nền móng phong kiến, chiến tranh nông dân kiểu cũ, cách mạng dân chủ do phái cách mạng của giai cấp tư sản lãnh đạo, cũng như các phương án mô phỏng chủ nghĩa tư bản phương Tây đều không hoàn thành được sứ mệnh cứu nước của dân tộc và nhiệm vụ lịch sử chống đế quốc, chống phong kiến. Trung Quốc mong đợi lực lượng xã hội mới tìm ra lý luận tiên tiến, để mở ra con đường cứu nước cứu dân.

Đúng lúc đó, năm 1917 và năm 1919, đã xảy ra hai sự kiện lớn, là Cách mạng tháng 10 Nga và Phong trào Ngũ Tứ của Trung Quốc. Tiếng pháo vang dội của Cách mạng tháng 10 đã đem đến cho Trung Quốc lý luận tiên tiến của chủ nghĩa Mác - Lênin. Bắt đầu từ Phong trào Ngũ Tứ, giai cấp công nhân Trung Quốc đã nổi lên như một lực lượng xã hội tiên tiến, đồng thời một lớp trí thức tiên tiến giương cao ngọn cờ dân chủ và khoa học, mở ra con đường truyền bá tư tưởng mới, lý luận mới vào Trung Quốc. Năm 1921, ĐCSTQ đã kịp ra đời trong tiến trình

kết hợp giữa chủ nghĩa Mác - Lênin với phong trào công nhân Trung Quốc. Từ đó, lịch sử đã đặt lên vai ĐCSTQ sứ mệnh vĩ đại lãnh đạo cuộc đấu tranh cách mạng chống đế quốc và chống phong kiến, giành độc lập dân tộc và giải phóng nhân dân, thực hiện chấn hưng Trung Hoa. Cánh mạng Trung Quốc bước vào giai đoạn phát triển mới.

Từ Chiến tranh Thuốc phiện đến ĐCSTQ thành lập, từ khi ĐCSTQ thành lập đến nay, Trung Quốc đã trải qua hai lần 80 năm với những dòng lịch sử khác nhau. Trong 80 năm trước, bọn thống trị phong kiến nhục nước mất quyền, chiến tranh loạn lạc triền miên, đất nước nghèo hèn, nhân dân lầm than cơ cực. Trong 80 năm sau đó, nhân dân Trung Quốc dưới sự lãnh đạo của ĐCSTQ, đoàn kết và tổ chức lại, vượt qua mọi cửa ải khó khăn, đấu tranh cách mạng liên tiếp giành thắng lợi. Sau khi nước Trung Hoa mới được thành lập, kinh tế xã hội phát triển nhanh, đất nước ngày một giàu có, địa vị xã hội, đời sống vật chất cũng như trình độ giáo dục, văn hóa của nhân dân được nâng cao rõ rệt. Qua so sánh 80 năm trước và 80 năm sau đó, nhân dân Trung Quốc và mọi lực lượng yêu nước của dân tộc Trung Hoa đều nhận thức sâu sắc rằng, Trung Quốc có thể thực hiện bước chuyển biến lịch sử vĩ đại từ tình trạng bi thảm nhất hướng tới tiền đồ xán lạn, là do có ĐCSTQ lãnh đạo. Không có ĐCS thì không có Trung Quốc mới. Có ĐCS, bộ mặt của Trung Quốc đã được đổi mới. Đó là kết luận cơ bản nhất, quan trọng nhất mà nhân dân Trung Quốc rút ra được từ quá trình lịch sử đấu tranh lâu dài.

Những năm tháng hào hùng với những thành tích rực rỡ mà ĐCSTQ lãnh đạo nhân dân phấn đấu suốt 80 năm, như một bức tranh miêu tả khí thế sục sôi, hùng hồn mà lộng lẫy muôn màu hiện ra trước mắt mọi người.

1- Chúng ta đã hoàn thành nhiệm vụ cách mạng dân chủ mới, thực hiện độc lập dân tộc và giải phóng dân tộc. Trải qua chiến tranh Bắc phạt, chiến tranh cách mạng ruộng đất, chiến tranh

chống Nhật và chiến tranh giải phóng, đánh bại sự xâm lược của quân phiệt Nhật, lật đổ ách thống trị của Quốc dân đảng phản động, lập nên nước Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa. Nhân dân Trung Quốc từ đó đã vùng đứng lên, sự phát triển của dân tộc Trung Hoa từ đó đã mở ra kỷ nguyên lịch sử mới.

2- Chúng ta đã thiết lập chế độ XHCN, thực hiện bước thay đổi xã hội rộng rãi nhất, sâu sắc nhất trong lịch sử Trung Quốc. Chúng ta đã thực hiện chuyển đổi sáng tạo từ chủ nghĩa dân chủ mới sang CNXH, xác lập toàn diện chế độ cơ bản của chủ nghĩa xã hội, làm cho một nước lớn phương đông chiếm 1/4 dân số thế giới bước vào xã hội XHCN. Đó là bước nhảy to lớn trong cách mạng xã hội và tiến bộ lịch sử của Trung Quốc, cũng là sự ủng hộ và thúc đẩy to lớn sự nghiệp XHCN trên thế giới.

3- Chúng ta đã mở ra sự nghiệp xây dựng CNXH mang màu sắc Trung Quốc, mở ra con đường đúng đắn để phục hưng dân tộc Trung Hoa. Lấy điểm mốc là Hội nghị TW khóa 11 ĐCSTQ, chúng ta đã bước vào thời kỳ mới phát triển sự nghiệp XHCN. Trên cơ sở xây dựng CNXH lâu dài, chúng ta tổng kết kinh nghiệm lịch sử trong nước và thế giới, trải qua gian khổ tìm tòi, thực hiện chính sách mới cải cách mở cửa, đã xác lập lý luận cơ bản, đường lối cơ bản và cương lĩnh cơ bản của Đảng trong giai đoạn đầu của CNXH. Trong tình hình CNXH trên thế giới có những trắc trở nghiêm trọng, tình hình trong và ngoài nước biến động khôn lường, ĐCSTQ vẫn vững vàng, không hề lay động, CNXH vẫn tràn đầy sức sống ở Trung Quốc.

4- Chúng ta đã thiết lập chính quyền nhà nước chuyên chính dân chủ nhân dân, nhân dân Trung Quốc đã nắm vững vận mệnh của mình. Trung Quốc là một nước có nền văn hóa lâu đời với hơn 5.000 năm lịch sử, nhưng chỉ sau khi ĐCSTQ nắm quyền, nhân dân mới thực sự trở thành chủ nhân của đất nước, xã hội và vận mệnh của mình. Đây chính là sự thay đổi căn bản địa vị chính trị xã hội của nhân dân Trung Quốc. Trung Quốc đã thực

hiện bước nhảy vọt vĩ đại từ nền chính trị chuyên chế phong kiến mấy nghìn năm sang nền chính trị dân chủ nhân dân.

5- Chúng ta đã thiết lập hệ thống kinh tế quốc dân độc lập và khá hoàn chỉnh, thực lực kinh tế và sức mạnh tổng hợp quốc gia được tăng cường rõ rệt. Chỉ trong khoảng thời gian hơn nửa thế kỷ, chúng ta không những đã làm thay đổi bộ mặt lạc hậu nghèo nàn của Trung Quốc cũ, mà còn thiết lập hệ thống công nghiệp hiện đại với đủ các ngành nghề. Từ khi Trung Quốc mới thành lập tới nay, tổng giá trị sản lượng trong nước tăng 57 lần. Thực lực kinh tế, thực lực quốc phòng và thực lực khoa học kỹ thuật của chúng ta đã được tăng cường rõ rệt, nhiều phương diện trên các lĩnh vực công nghiệp, nông nghiệp, quốc phòng và khoa học kỹ thuật đã đứng vào hàng tiên tiến thế giới. Hơn 1,2 tỷ dân Trung Quốc không chỉ giải quyết được vấn đề no ấm mà về tổng thể đã đạt được mức sống trung bình khá.

6- Chúng ta không ngừng phát triển văn hóa XHCN, đời sống tinh thần của nhân dân cả nước ngày càng phong phú. Chúng ta kiên trì vị trí chỉ đạo của chủ nghĩa Mác, dùng chủ nghĩa yêu nước, tinh thần tập thể, chủ nghĩa xã hội giáo dục nhân dân, ra sức thúc đẩy xây dựng văn minh tinh thần XHCN. Chúng ta kiên trì phát huy nền văn hóa ưu tú của các dân tộc trong cả nước, tích cực thu hút thành quả tiên tiến của nền văn minh các nước, thúc đẩy văn hóa XHCN ngày càng phồn vinh. Tố chất tư tưởng đạo đức và tố chất văn hóa khoa học giáo dục của nhân dân cả nước không ngừng nâng cao, thể hiện bộ mặt tinh thần mới của dân tộc Trung Hoa trước toàn thế giới.

7- Chúng ta đã kết thúc triệt để cục diện phân tán, rời rạc của Trung Quốc cũ, thực hiện thống nhất cao độ đất nước và đoàn kết chặt chẽ các dân tộc. Chúng ta đã loại bỏ các điều ước bất bình đẳng mà các cường quốc phương Tây áp đặt và mọi đặc quyền của chủ nghĩa đế quốc ở Trung Quốc. Cục diện cát cứ kiểu phong kiến đã biến mất và sẽ mãi không thể quay trở lại đất nước Trung Quốc. 56 dân tộc cùng nhịp thở, cùng vận mệnh,

đồng lòng hình thành quan hệ dân tộc XHCN bình đẳng, đoàn kết, giúp đỡ lẫn nhau. Các chính đảng, các đoàn thể nhân dân đoàn kết một lòng, đồng cam cộng khổ. Toàn thể những người lao động XHCN, những người yêu nước bảo vệ CNXH và những người yêu nước bảo vệ thống nhất tổ quốc đã kết thành mặt trận thống nhất yêu nước rộng rãi nhất vì sự thống nhất và phồn vinh của Tổ quốc. Hồng Công và Ma Cao đã thắng lợi trở về Đại lục, thực hiện niềm mong ước của toàn dân tộc. Giao lưu giữa đồng bào hai bờ eo biển Đài Loan không ngừng tăng cường, việc giải quyết triệt để vấn đề Đài Loan, hoàn thành sự nghiệp thống nhất tổ quốc nhất định sẽ được thực hiện.

8- Chúng ta đã xây dựng một quân đội nhân dân dưới sự lãnh đạo tuyệt đối của ĐCS, thiết lập nền quốc phòng vững chắc. Chúng ta đã mở ra con đường cách mạng nông thôn bao vây thành thị, vũ trang giành chính quyền, lấy quân đội nhân dân làm nòng cốt, dựa vào nhân dân, vũ trang nhân dân, đồng thời dùng lý luận và cương lĩnh của Đảng giáo dục đông đảo cán bộ và chiến sĩ, trải qua chiến tranh cách mạng lâu dài, đã đánh bại kẻ thù trong và ngoài nước có ưu thế trang bị và vô cùng tàn ác. Quân Giải phóng Nhân dân luôn kiên trì tôn chỉ toàn tâm toàn ý phục vụ nhân dân, phát huy vai trò to lớn trong củng cố quốc phòng, chống xâm lược, bảo vệ chế độ XHCN và công cuộc lao động hòa bình của nhân dân, tham gia xây dựng đất nước XHCN. Công cuộc xây dựng quốc phòng của Trung Quốc không ngừng được tăng cường; việc xây dựng quân đội cách mạng hóa, hiện đại hóa và chính quy hóa không ngừng được thúc đẩy. Quân Giải phóng Nhân dân do ĐCSTQ lãnh đạo là chỗ dựa kiên cường của nền chuyên chính dân chủ nhân dân, là bức tường thép bảo vệ tổ quốc và là lực lượng quan trọng xây dựng chủ nghĩa xã hội.

9- Chúng ta kiên trì chính sách ngoại giao hòa bình, độc lập, tự chủ, có những đóng góp quan trọng cho sự nghiệp cao cả hòa bình và phát triển trên thế giới. Chúng ta đã kết thúc tận gốc lịch sử ngoại giao nhục nhã của Trung Quốc từ thời cận đại, bảo vệ

có hiệu quả an ninh, chủ quyền quốc gia và tôn nghiêm dân tộc. Chúng ta tích cực đề xướng và bảo vệ năm nguyên tắc cùng tồn tại hòa bình, kiên quyết phản đối chủ nghĩa bá quyền và chính trị cường quyền lấy mạnh chèn ép yếu; kiên trì nguyên tắc; ủng hộ công bằng; tỏ rõ chính nghĩa; nỗ lực bảo vệ lợi ích chính đáng của đông đảo các nước đang phát triển, thúc đẩy thiết lập trật tự chính trị, kinh tế quốc tế mới công bằng, hợp lý. Địa vị và ảnh hưởng quốc tế của Trung Quốc XHCN ngày càng tăng.

Thực tế đã chứng minh đầy đủ, ĐCSTQ xứng đáng là một chính đảng mácxít vĩ đại, quanh vinh và đúng đắn, xứng đáng là lực lượng nòng cốt lãnh đạo nhân dân Trung Quốc không ngừng mở mang sự nghiệp mới. Thành tựu to lớn trong công cuộc cách mạng, xây dựng và cải cách của Trung Quốc là kết quả phấn đấu chung của nhân dân các dân tộc cả nước, là kết quả nỗ lực không mệt mỏi của lớp lớp những nhân sĩ Trung Quốc kế tiếp nhau, cũng là kết quả cống hiến vô tư của các thế hệ đảng viên Đảng Cộng sản Trung Quốc.

Chúng ta tưởng nhớ sâu nặng các nhà cách mạng lão thành của giai cấp vô sản đã quá cố như Mao Trạch Đông, Chu Ân Lai, Lưu Thiếu Kỳ, Chu Đức, Đặng Tiểu Bình, Trần Vân..., những người đã có cống hiến lớn lao cho sự nghiệp cách mạng, xây dựng và cải cách của Trung Quốc, cho việc thành lập, củng cố và phát triển ĐCSTQ. Chúng ta tưởng nhớ sâu sắc các bậc tiên liệt cách mạng đã anh dũng hy sinh cho việc sáng lập, bảo vệ và xây dựng Trung Quốc mới, tưởng nhớ sâu sắc các bậc tiền bối thời cận đại đã phấn đấu cho độc lập, giải phóng của dân tộc Trung Hoa. Công lao to lớn của họ vì sự nghiệp xây dựng tổ quốc còn ghi mãi trong sử sách.

Nhân dân là những người sáng tạo lịch sử chân chính. Tôi thay mặt TW ĐCSTQ gửi lời chào trân trọng tới đông đảo công nhân, nông dân, trí thức trong cả nước, tới các đảng phái dân chủ, các đoàn thể nhân dân, các nhân sỹ yêu nước, tới Quân Giải phóng nhân dân, lực lượng Cảnh sát vũ trang, và lực lượng Công

an vũ trang Trung Quốc! Tôi gửi lời thăm hỏi thân thiết tới đồng bào Khu hành chính đặc biệt Hồng Công, đồng bào Khu hành chính đặc biệt Ma Cao và đồng bào Đài Loan cũng như đông đảo kiều bào! Tôi chân thành cảm ơn nhân dân và bạn bè các nước có quan hệ hữu nghị với chúng ta, quan tâm và ủng hộ sự nghiệp cách mạng, xây dựng và cải cách của Trung Quốc!

80 năm của ĐCS TQ là 80 năm không ngừng tìm tòi chân lý, mở mang sáng tạo trong sự kết hợp giữa chủ nghĩa Mác-Lênin với thực tiễn Trung Quốc; là 80 năm không ngừng phấn đấu gian khổ, tự lực tự cường vì giải phóng dân tộc, đất nước giàu mạnh và hạnh phúc của nhân dân; là 80 năm không ngừng vượt qua thử thách, phát triển hùng mạnh để hoàn thành sứ mệnh lịch sử giao phó.

10- Thực tiễn 80 năm đã dạy bảo chúng ta, phải luôn kiên trì kết hợp những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác với thực tế cụ thể của Trung Quốc, kiên trì sự chỉ đạo của lý luận khoa học, kiên định đi theo con đường của mình.

Đây là kinh nghiệm cơ bản nhất tổng kết từ lịch sử của ĐCSTQ. Chủ nghĩa Mác là vũ khí tư tưởng mạnh mẽ để chúng ta nhận thức và cải tạo thế giới, là kim chỉ nam cho mọi hành động cách mạng, xây dựng và cải cách của Trung Quốc. Chủ nghĩa Mác không phải giáo điều, chỉ có vận dụng chính xác vào thực tiễn và không ngừng phát triển trong thực tiễn mới có được sức sống mãnh liệt. Tập thể lãnh đạo thế hệ thứ nhất do đồng chí Mao Trạch Đông làm hạt nhân và tập thể lãnh đạo thế hệ thứ hai do đồng chí Đặng Tiểu Bình làm hạt nhân đã dẫn dắt ĐCSTQ kiên trì kết hợp chặt chẽ nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác-Lênin với thực tế cụ thể của Trung Quốc, hình thành tư tưởng Mao Trạch Đông, lý luận Đặng Tiểu Bình. Hai thành quả lý luận lớn này chính là chủ nghĩa Mác đã được Trung Quốc hóa; vừa thể hiện nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác-Lênin vừa bao hàm tư tưởng ưu tú của dân tộc Trung Hoa và kinh nghiệm thực tiễn của người cộng sản Trung Quốc. Chính vì có

sự chỉ đạo của chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Mao Trạch Đông và lý luận Đặng Tiểu Bình, ĐCSTQ mới có thể dẫn dắt nhân dân chiến thắng mọi khó khăn gian khổ, liên tiếp giành thắng lợi. Lý luận Đặng Tiểu Bình là kết tinh vĩ đại kinh nghiệm thực tiễn của Đảng và nhân dân với trí tuệ tập thể, là sự kế thừa tốt nhất và sự phát triển sáng tạo tư tưởng Mao Trạch Đông trong điều kiện lịch sử mới, đã có những cống hiến lớn lao mở ra cục diện mới trong sự nghiệp XHCN của Trung Quốc. Các đồng chí trong toàn đảng giương cao ngọn cờ vĩ đại lý luận Đặng Tiểu Bình, tiếp tục nghiên cứu tình hình mới, giải quyết vấn đề mới và đang thúc đẩy sự nghiệp vĩ đại xây dựng CNXH mang màu sắc Trung Quốc một cách sáng tạo toàn diện. Trong thời kỳ lịch sử mới, việc kiên trì chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Mao Trạch Đông, mấu chốt là phải kiên trì dùng lý luận Đặng Tiểu Bình để quan sát thế giới ngày nay và quan sát Trung Quốc ngày nay, không ngừng tổng kết kinh nghiệm thực tiễn, không ngừng đưa ra khái quát lý luận mới, không ngừng mở mang đi lên.

11- Thực tiễn 80 năm dạy bảo chúng ta, phải luôn dựa vào quần chúng nhân dân, thành tâm thành ý mưu cầu lợi ích cho nhân dân, thu hút sức mạnh tiến lên từ trong quần chúng nhân dân. Luôn duy trì quan hệ máu thịt với quần chúng nhân dân là bảo đảm cơ bản để ĐCSTQ chiến thắng mọi khó khăn, nguy hiểm, liên tiếp giành được những thành công trong sự nghiệp. Trong bất kỳ lúc nào, bất kỳ hoàn cảnh nào, không thể thay đổi lập trường cùng chung nhịp thở, cùng chung vận mệnh với quần chúng nhân dân, không thể quên tôn chỉ toàn tâm toàn ý phục vụ nhân dân, không thể đánh mất quan điểm duy vật vững tin quần chúng là anh hùng chân chính. Phải luôn coi thể hiện lợi ích và ý chí của quần chúng nhân dân là xuất phát điểm và mục đích trong mọi công tác của chúng ta, luôn lấy việc dựa vào trí tuệ và sức mạnh của quần chúng nhân dân làm đường lối công tác cơ bản để chúng ta thúc đẩy sự nghiệp của mình.

12- Thực tiễn 80 năm dạy bảo chúng ta, phải luôn tự giác tăng cường và cải tiến công tác xây dựng Đảng, không ngừng tăng cường sức sáng tạo, sức nội tụ và sức chiến đấu của Đảng, giữ cho Đảng mãi mãi dồi dào sức sống.

Làm tốt công việc của Trung Quốc, mấu chốt là ở Đảng ta. Cần kết hợp sự phát triển của tình hình, xoay quanh nhiệm vụ trung tâm của Đảng, không ngừng tăng cường xây dựng Đảng. Phải biết tổng kết kinh nghiệm, kiên trì chân lý, sửa chữa sai lầm, khiêm tốn thận trọng. Cần dũng cảm nhìn thẳng vào những vấn đề còn tồn tại trong đội ngũ cán bộ đảng viên, dựa vào tập thể đảng viên và quần chúng nhân dân để giải quyết. Đó chính là điểm căn bản để duy trì sức sống và sức mạnh của Đảng. Chúng ta cần tiếp tục xoay quanh vấn đề cơ bản là xây dựng một đảng như thế nào và xây dựng đảng như thế nào trong điều kiện lịch sử mới, giải quyết thêm một bước hai nhiệm vụ lớn có tính lịch sử là nâng cao năng lực cầm quyền và trình độ lãnh đạo của Đảng, nâng cao khả năng chống thoái hóa, biến chất và ngăn chặn rủi ro, thúc đẩy toàn diện công trình vĩ đại mới xây dựng Đảng.

Tổng kết chặng đường phấn đấu và kinh nghiệm cơ bản của 80 năm, hướng tới nhiệm vụ to lớn và tiền đồ xán lạn trong thế kỷ mới, Đảng ta phải tiếp tục đứng trên tuyến đầu của thời đại, dẫn dắt nhân dân thắng lợi tiến lên, chung quy là phải luôn đại diện cho yêu cầu phát triển sức sản xuất tiên tiến của Trung Quốc, đại diện cho phương hướng đi lên của văn hóa tiên tiến Trung Quốc, đại diện cho lợi ích căn bản của đông đảo quần chúng nhân dân Trung Quốc.

## PHẦN II: NHẬN THỨC ĐÚNG ĐẮN VÀ QUÁN TRIỆT TOÀN DIỆN YÊU CẦU CỦA "BA ĐẠI DIỆN"

Trong thế kỷ mới, việc tiếp tục thúc đẩy xây dựng hiện đại hóa, hoàn thành sự nghiệp lớn thống nhất Trung Quốc, bảo vệ

hòa bình thế giới và thúc đẩy phát triển chung là nhiệm vụ lịch sử trọng đại đặt lên vai Đảng ta. Đứng trước những thay đổi sâu sắc của tình hình trong và ngoài nước, Đảng ta cần theo sát trào lưu tiến bộ của thế giới, đoàn kết và dẫn dắt nhân dân các dân tộc cả nước nắm bắt cơ hội, đón nhận thách thức, hoàn thành thắng lợi ba nhiệm vụ lịch sử lớn, phải kiên định quán triệt thực hiện yêu cầu của "Ba đại diện". Yêu cầu của "Ba đại diện" là cái gốc để lập đảng, là nền móng để cầm quyền và là nguồn sức mạnh của chúng ta, cũng là yêu cầu cơ bản thúc đẩy toàn diện sự nghiệp xây dựng đảng, không ngừng thúc đẩy sáng tạo lý luận, sáng tạo chế độ và sáng tạo khoa học kỹ thuật, không ngừng giành được những thắng lợi mới trong sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội mang màu sắc Trung Quốc trong thế kỷ mới.

1- Đảng ta cần luôn đại diện cho nhu cầu phát triển sức sản xuất tiên tiến của Trung Quốc, có nghĩa là cần nỗ lực để lý luận, đường lối, cương lĩnh, phương châm, chính sách và mọi công việc của Đảng phù hợp với quy luật phát triển của sức sản xuất, thể hiện yêu cầu không ngừng thúc đẩy giải phóng và phát triển sức sản xuất xã hội, đặc biệt cần thể hiện yêu cầu thúc đẩy sức sản xuất tiên tiến phát triển, thông qua phát triển sức sản xuất không ngừng nâng cao mức sống của quần chúng nhân dân.

Sức sản xuất là nhân tố sôi động và cách mạng nhất, là lực lượng cuối cùng quyết định sự phát triển của xã hội. Mâu thuẫn giữa quan hệ sản xuất với sức sản xuất, giữa cơ sở kinh tế với kiến trúc thượng tầng đã cấu thành mâu thuẫn cơ bản trong xã hội. Sự vận động của mâu thuẫn cơ bản này đang quyết định những thay đổi của tính chất xã hội và phương hướng phát triển kinh tế, chính trị, văn hóa xã hội. Sự khác nhau cơ bản của chủ nghĩa xã hội và chủ nghĩa tư bản chính là sự khác nhau giữa quan hệ sản xuất và kiến trúc thượng tầng của chúng. Chế độ XHCN được thiết lập và không ngừng hoàn thiện đã mở ra con đường rộng lớn cho việc giải phóng và phát triển sức sản xuất xã hội nước ta. Bất kể quan hệ sản xuất và kiến trúc thượng tầng

như thế nào đều phải phát triển theo sự phát triển của sức sản xuất. Nếu chúng không thích ứng mà trở thành vật cản đối với sự phát triển của sức sản xuất và tiến bộ xã hội, thì tất yếu sẽ có sự điều chỉnh và thay đổi.

Việc nhạy cảm nắm bắt xu thế và yêu cầu phát triển sức sản xuất xã hội của nước ta, kiên trì lấy xây dựng kinh tế làm trung tâm, thông qua chế định và thực thi đường lối, phương châm, chính sách đúng đắn, áp dụng các bước công việc thiết thực, không ngừng thúc đẩy sự phát triển của sức sản xuất tiên tiến, đó chính là sự thể hiện và yêu cầu cơ bản luôn đứng ở tuyến đầu thời đại và giữ vững tính tiên tiến của Đảng ta.

Với tư cách đội tiên phong của giai cấp công nhân, Đảng ta khi thành lập đã đại diện cho sức sản xuất tiên tiến của Trung Quốc bước lên vũ đài lịch sử. Cuộc cách mạng dân chủ mới do Đảng ta lãnh đạo, mục đích là xóa bỏ đặc quyền của chủ nghĩa đế quốc trên đất Trung Quốc, tiêu diệt sự bóc lột và áp bức của giai cấp địa chủ và tư bản quan liêu, thay đổi quan hệ sản xuất phong kiến mại bản cũng như thay đổi kiến trúc thượng tầng chính trị thối nát được thiết lập trên cơ sở kinh tế lúc đó, xác lập kiến trúc thượng tầng chính trị mới lấy chuyên chính dân chủ nhân dân làm hạt nhân, giải phóng tận gốc rễ sức sản xuất bị trói buộc. Sau khi Trung Quốc mới thành lập, chúng ta đã tiến hành cải tạo XHCN đối với nông nghiệp, thủ công nghiệp và công thương nghiệp tư bản chủ nghĩa, nhằm xác lập quan hệ sản xuất XHCN, đồng thời trên cơ sở kinh tế đó, hoàn thiện hơn nữa kiến trúc thượng tầng XHCN để tiếp tục giải phóng và phát triển sức sản xuất. Từ Hội nghị TW 3 khóa 11 đến nay, chúng ta đã tiến hành cải cách mở cửa, điều chỉnh và cải cách bộ phận không thích ứng với yêu cầu phát triển sức sản xuất trong quan hệ sản xuất XHCN, điều chỉnh và cải cách bộ phận không thích ứng với cơ sở kinh tế trong kiến trúc thượng tầng XHCN, cũng là để giải phóng và phát triển hơn nữa sức sản xuất. Hơn 20 năm qua, chúng ta mạnh dạn tìm tòi, mạnh dạn trong thực tiễn, không

ngừng thúc đẩy cải cách thể chế kinh tế, cải cách thể chế chính trị và cải cách trên các mặt khác, đã giải phóng và phát triển ở mức độ cực lớn sức sản xuất xã hội của Trung Quốc, thúc đẩy những thay đổi to lớn trong phát triển kinh tế và tiến bộ xã hội.

Nhiệm vụ căn bản của CNXH là phát triển sức sản xuất, tăng cường sức mạnh tổng hợp quốc gia của nhà nước XHCN, làm cho đời sống nhân dân ngày càng được cải thiện, không ngừng thể hiện đặc điểm CNXH ưu việt hơn chủ nghĩa tư bản. Trong các giai đoạn lịch sử của xã hội XHCN đều phải căn cứ vào yêu cầu phát triển kinh tế xã hội, kịp thời thông qua cải cách không ngừng thúc đẩy chế độ XHCN tự hoàn thiện và phát triển, như vậy mới có thể làm cho chế độ XHCN tràn đầy sức sống. Các đồng chí trong toàn đảng cần xây dựng vững chắc quan điểm cơ bản và tính tự giác của cải cách và phát triển XHCN.

Sự phát triển của xã hội loài người chính là tiến trình lịch sử mà sức sản xuất tiên tiến không ngừng thay thế sức sản xuất lạc hậu. Hiện đại hóa XHCN phải được thiết lập trên cơ sở sức sản xuất phát triển. Chúng ta phấn đấu để thực hiện hiện đại hóa, điều căn bản nhất là phải thông qua cải cách và phát triển làm cho Trung Quốc hình thành sức sản xuất phát triển. Các đồng chí trong toàn đảng dù ở cương vị nào cũng đều phải thường xuyên kiểm tra và tổng kết công tác của mình xem có phù hợp với yêu cầu phát triển của sức sản xuất tiên tiến hay không, nếu phù hợp thì kiên trì, không phù hợp thì tích cực sửa chữa. Như vậy mới thể hiện được đầy đủ tính tiên tiến và tinh thần thời đại của người cộng sản.

Con người là lực lượng có tính quyết định của sức sản xuất. Giai cấp công nhân Trung Quốc bao gồm cả tầng lớp trí thức là lực lượng cơ bản thúc đẩy sức sản xuất tiên tiến của Trung Quốc phát triển. Giai cấp nông dân và quần chúng lao động khác đoàn kết chặt chẽ với giai cấp công nhân là lực lượng quan trọng thúc đẩy sức sản xuất xã hội của Trung Quốc phát triển. Không ngừng nâng cao tố chất tư tưởng đạo đức và tố chất văn hóa khoa

học của công nhân, nông dân, trí thức và quần chúng lao động khác, không ngừng nâng cao kỹ năng lao động và tài năng sáng tạo của họ, phát huy đầy đủ tính tích cực, chủ động và sáng tạo của họ luôn là nhiệm vụ quan trọng số một mà Đảng ta đại diện cho yêu cầu phát triển sức sản xuất tiên tiến của Trung Quốc phải thực hiện.

Khoa học kỹ thuật là sức sản xuất số một, hơn thế còn là biểu hiện tập trung và tiêu chí chủ yếu của sức sản xuất tiên tiến. Sự phát triển nhảy vọt của khoa học kỹ thuật thúc đẩy mạnh mẽ sức sản xuất của thế giới và sự phát triển kinh tế xã hội của loài người. Sự phát triển của KHKT trong tương lai sẽ còn có những bước nhảy vọt lớn mới. Chúng ta cần nhạy cảm nắm bắt xu thế khách quan này, luôn chú ý kết hợp chặt chẽ giữa phát huy tính ưu việt của chế độ XHCN ở Trung Quốc với việc nắm bắt, vận dụng và phát triển KHKT tiên tiến, ra sức thúc đẩy tiến bộ và sáng tạo KHKT, không ngừng dùng KHKT tiên tiến cải tạo và nâng cao kinh tế quốc dân, nỗ lực thực hiện bước nhảy vọt trong phát triển sức sản xuất của Trung Quốc. Đó là chức trách quan trọng mà Đảng ta đại diện cho yêu cầu phát triển sức sản xuất tiên tiến của Trung Quốc phải thực hiện.

Công cuộc xây dựng hiện đại hóa XHCN của Trung Quốc đã có được thành tựu to lớn, song Trung Quốc vẫn đang ở vào giai đoạn đầu của CNXH, dân số đông, cơ sở còn mỏng, phát triển văn hóa kinh tế còn mất cân bằng, về tổng thể chưa thay đổi được tình trạng sức sản xuất kém phát triển. Không ngừng giải phóng và phát triển sức sản xuất vẫn luôn là nhiệm vụ trung tâm lâu dài của chúng ta. Chúng ta phải bền bỉ phát triển sức sản xuất tiên tiến. Đối với một số phương thức sản xuất lạc hậu không phù hợp sức sản xuất tiên tiến và yêu cầu phát triển của thời đại còn tồn tại, thì không thể loại bỏ một cách giản đơn xa rời thực tế, cũng không thể để nguyên hiện trạng, duy trì lạc hậu, mà phải xuất phát từ thực tế, tạo điều kiện để cải tạo, cải tiến và nâng

THƯ VIỆN SÁCH VŨ KHIÊU
Vb 2676

cao, thông qua nỗ lực lâu dài, từng bước làm cho chúng chuyển biến phù hợp với phương thức sản xuất tiên tiến.

Dưới sự dẫn dắt của lý luận cơ bản, đường lối cơ bản, cương lĩnh cơ bản của Đảng, chúng ta cần tiếp tục kiên trì và hoàn thiện chế độ kinh tế cơ bản lấy chế độ công hữu làm chủ thể, kinh tế nhiều chế độ sở hữu cùng phát triển, kiên trì và hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường XHCN, kiên trì và hoàn thiện nhiều phương thức phân phối lấy phân phối theo lao động làm chủ thể, kiên trì và hoàn thiện mở cửa với bên ngoài; kiên trì và hoàn thiện chuyên chính dân chủ nhân dân do giai cấp công nhân lãnh đạo, trên cơ sở liên minh công nông; kiên trì và hoàn thiện chế độ Đại hội đại biểu nhân dân, chế độ đa đảng hợp tác dưới sự lãnh đạo của ĐCS, hiệp thương chính trị và chế độ tự trị ở khu vực dân tộc ít người, thúc đẩy một cách tích cực và chắc chắn cải cách thể chế chính trị, mở rộng hơn nữa dân chủ XHCN, quản lý đất nước theo pháp luật, xây dựng nhà nước pháp trị xã hội chủ nghĩa. Thông qua kiên trì những nỗ lực không mệt mỏi, không ngừng hoàn thiện quan hệ sản xuất và kiến trúc thượng tầng XHCN, không ngừng mở ra con đường rộng lớn hơn cho giải phóng và phát triển sức sản xuất.

2- Đảng ta phải luôn đại diện cho phương hướng tiến lên của nền văn hóa tiên tiến Trung Quốc, có nghĩa là đòi hỏi lý luận, đường lối, phương châm, chính sách và mọi công tác của đảng phải cố gắng thể hiện sự phát triển nền văn hóa XHCN khoa học, dân tộc và đại chúng hướng tới hiện đại hóa, hướng ra thế giới, hướng về tương lai, thúc đẩy việc không ngừng nâng cao tố chất tư tưởng đạo đức và tố chất văn hóa khoa học của dân tộc, cung cấp động lực tinh thần và sự ủng hộ về trí lực cho phát triển kinh tế và tiến bộ xã hội của nước ta.

Xã hội XHCN là xã hội phát triển toàn diện, tiến bộ toàn diện. Sự nghiệp hiện đại hóa XHCN là sự nghiệp văn minh vật chất và văn minh tinh thần bổ sung cho nhau và phát triển đồng bộ. Các đồng chí trong toàn đảng phải nắm được quan hệ biện

chứng trong xây dựng hai nền văn minh này, trong khi thúc đẩy xây dựng văn minh vật chất, phải nỗ lực thúc đẩy xây dựng văn minh tinh thần XHCN. Ở Trung Quốc ngày nay, phát triển văn hóa tiên tiến là phát triển văn hóa XHCN mang màu sắc Trung Quốc, xây dựng văn minh tinh thần XHCN.

Nắm chắc xu thế và yêu cầu phát triển của văn hóa tiên tiến Trung Quốc, kiên trì sự chỉ đạo của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Mao Trạch Đông và lý luận Đặng Tiểu Bình, xuất phát từ thực tiễn xây dựng CNXH mang màu sắc Trung Quốc, chú ý đến mũi nhọn phát triển văn hóa khoa học thế giới, không ngừng phát triển văn hóa XHCN lành mạnh, phong phú đa dạng, có phong cách Trung Quốc và mang màu sắc Trung Quốc, đáp ứng nhu cầu văn hóa tinh thần ngày một tăng của quần chúng nhân dân, dẫn dắt đông đảo quần chúng nhân dân vũ trang đúng đắn và không ngừng nâng cao về tư tưởng và tinh thần. Đây cũng chính là thể hiện cơ bản và yêu cầu cơ bản Đảng ta luôn đứng ở tuyến đầu thời đại và giữ vững tính tiên tiến.

Kiên trì phương hướng văn hóa như thế nào, thúc đẩy xây dựng văn hóa như thế nào là ngọn cờ tư tưởng và tinh thần của một chính đảng. 80 năm qua, Đảng ta giương cao ngọn cờ tiến lên của văn hóa tiên tiến Trung Quốc, nỗ lực xây dựng và tuyên truyền văn hóa mới phản ánh yêu cầu của cách mạng, xây dựng và cải cách, gột sạch văn hóa cũ thối nát suy tàn do xã hội cũ để lại và nước ngoài thẩm thấu vào, giải phóng và khích lệ mạnh mẽ tư tưởng, tinh thần của đông đảo cán bộ, quần chúng, hình thành tư tưởng chỉ đạo chính xác và lý tưởng chung thu hút nhân tâm, thống nhất ý chí trong toàn đảng, toàn dân.

Nhiệm vụ căn bản phát triển văn hóa XHCN là đào tạo các thế hệ công dân có lý tưởng, đạo đức, văn hóa và kỷ luật. Cần kiên trì dùng lý luận khoa học để vũ trang mọi người, dùng dư luận chính xác để hướng dẫn mọi người, dùng tinh thần cao thượng để vun đắp con người, dùng những tác phẩm ưu tú để cổ vũ mọi người. Kiên trì và củng cố vị trí chỉ đạo của chủ nghĩa

Mác, giúp đỡ mọi người xây dựng thế giới quan, nhân sinh quan và giá trị quan đúng đắn, kiên định niềm tin vào chủ nghĩa Mác và CNXH, tăng thêm lòng tin vào cải cách mở cửa và xây dựng hiện đại hóa, càng thêm tin tưởng Đảng và Chính phủ, tăng cường ý thức tự lập, cạnh tranh, ý thức hiệu suất, ý thức dân chủ pháp chế và tinh thần sáng tạo mới. Kiên trì thực hiện chiến lược giáo dục khoa học chấn hưng đất nước, phổ cập giáo dục hơn nữa, nâng cao chất lượng giáo dục và trình độ giáo dục trong toàn xã hội, ra sức phát triển sự nghiệp văn hóa khoa học. Tăng cường tuyên truyền giáo dục tri thức khoa học, phương pháp khoa học, tư tưởng khoa học và tinh thần khoa học. Ca ngợi tư tưởng chỉ đạo của văn hóa XHCN, kiên trì phục vụ nhân dân, phục vụ CNXH, thực hiện trăm hoa đua nở, trăm nhà đua tiếng là phương châm quan trọng phải quán triệt trong phát triển văn hóa tiên tiến. Cần nỗ lực nắm bắt và phát triển các phương tiện truyền thông hiện đại, tích cực thúc đẩy truyền bá văn hóa tiên tiến.

Tăng cường xây dựng tư tưởng đạo đức XHCN là nội dung quan trọng và khâu trung tâm của phát triển văn hóa tiên tiến. Phải nhận thức được rằng, nếu chỉ chú trọng lợi ích vật chất, chỉ quan tâm đến tiền bạc, không bàn đến lý tưởng, không giữ gìn đạo đức, mọi người sẽ mất đi mục tiêu phấn đấu chung, mất đi quy phạm hành động đúng đắn. Phải kết hợp giữa dùng pháp luật quản lý đất nước với quản lý đất nước bằng đạo đức, xây dựng cơ sở tư tưởng đạo đức cao cả để xã hội duy trì trật tự tốt đẹp và phong cách cao thượng. Phải đề xướng tư tưởng yêu nước, tinh thần tập thể và CNXH trong toàn xã hội, phản đối và ngăn chặn tư tưởng thối nát như sùng bái tiền bạc, hưởng lạc và chủ nghĩa cá nhân cực đoan, tăng cường lòng tự tôn dân tộc, niềm tin, niềm tự hào cho nhân dân cả nước, khích lệ họ phấn đấu không mệt mỏi để chấn hưng Trung Hoa.

Tại nước ta, văn hóa XHCN đã ở vị trí chủ đạo. Song do nguyên nhân lịch sử và hiện thực, trong xã hội vẫn tồn tại một số

văn hóa lạc hậu với các sắc thái như mê tín, ngu muội, đồi trụy, dung tục, thậm chí còn tồn tại một số văn hóa thối nát xói mòn thế giới tinh thần của mọi người, làm hại sự nghiệp XHCN. Cần thông qua hoàn thiện các chính sách và chế độ, tăng cường giáo dục và quản lý, thay đổi phong tục tập quán, nỗ lực cải tạo văn hóa lạc hậu, nỗ lực đề phòng và ngăn chặn sự xâm nhập của văn hóa thối nát và các quan điểm tư tưởng sai lầm đối với mọi người, từng bước thu hẹp và cắt bỏ mảnh đất mà chúng có thể sinh sôi nảy nở.

Phát triển văn hóa XHCN phải kế thừa và phát huy mọi văn hóa ưu tú, phải thể hiện đầy đủ tinh thần thời đại và tinh thần sáng tạo, cần có tầm nhìn thế giới, tăng cường sức cảm hóa. Chúng ta phải tích cực kế thừa và phát huy truyền thống văn hóa ưu tú của dân tộc Trung Hoa, truyền thống văn hóa cách mạng của Đảng và nhân dân được hình thành từ phong trào Ngũ Tứ đến nay cùng mọi thành quả văn minh tiện tiến do xã hội loài người sáng tạo ra. Lịch sử Trung Quốc mấy nghìn năm đã để lại di sản văn hóa phong phú, chúng ta phải chắt lọc tinh hoa, gạt bỏ cặn bã, kết hợp với tinh thần thời đại để kế thừa và phát triển, làm được việc lấy cái xưa phục vụ hôm nay. Đồng thời phải kết hợp thực tiễn mới với yêu cầu của thời đại, kết hợp nhu cầu đời sống văn hóa tinh thần của quần chúng nhân dân, tích cực sáng tạo văn hóa, nỗ lực làm phồn vinh văn hóa tiên tiến, thu hút hàng triệu nhân dân dưới ngọn cờ vĩ đại của văn hóa XHCN mang màu sắc Trung Quốc.

3- Đảng ta phải luôn đại diện cho lợi ích căn bản của đông đảo nhân dân Trung Quốc, có nghĩa là lý luận, đường lối, cương lĩnh, phương châm, chính sách và mọi công tác của Đảng phải kiên trì coi lợi ích cơ bản của nhân dân là xuất phát điểm và mục tiêu, phát huy đầy đủ tính tích cực, chủ động và sáng tạo của quần chúng nhân dân, trên cơ sở xã hội không ngừng phát triển tiến bộ, làm cho quần chúng nhân dân liên tục thu được lợi ích kinh tế, chính trị và văn hóa thiết thực.

Toàn tâm toàn ý phục vụ nhân dân, vì nước lập đảng, vì dân cầm quyền là sự khác biệt cơ bản giữa ĐCS với các chính đảng của giai cấp bóc lột. Bất kể lúc nào chúng ta cũng đều phải kiên trì tính thống nhất giữa tôn trọng quy luật phát triển của xã hội với tôn trọng địa vị chủ thể lịch sử của nhân dân, kiên trì tính thống nhất giữa phấn đấu cho lý tưởng cao cả với mưu cầu lợi ích cho đông đảo nhân dân, kiên trì tính thống nhất giữa hoàn thành mọi công việc của Đảng với thực hiện lợi ích của nhân dân.

80 năm qua, mọi phấn đấu của Đảng ta chung quy đều vì lợi ích của đông đảo nhân dân. Trong những năm chiến tranh cách mạng, Đảng kêu gọi các đồng chí trong toàn đảng không sợ hy sinh, lớp lớp nối tiếp anh dũng đấu tranh vì thắng lợi của cách mạng. Sau khi Trung Quốc mới thành lập, Đảng căn dặn các đồng chí trong toàn đảng khiêm tốn thận trọng, cảnh giác với tự kiêu tự mãn, luôn duy trì tinh thần cách mạng gian khổ phấn đấu. Trong thời kỳ lịch sử mới, Đảng yêu cầu các đồng chí trong toàn đảng phải vượt qua được những thử thách của cải cách mở cửa và cầm quyền, dẫn dắt quần chúng nhân dân không ngừng nỗ lực công tác để thực hiện hiện đại hóa XHCN. Tất cả, đều nhằm thực hiện tốt, bảo vệ tốt và phát triển tốt lợi ích của đông đảo nhân dân nhất, luôn bảo đảm duy trì mối liên hệ máu thịt giữa Đảng với quần chúng nhân dân.

Lợi ích tổng thể của quần chúng nhân dân đều được hình thành bởi các lợi ích cụ thể. Mọi biện pháp chính sách và công việc của chúng ta đều phải phản ánh chính xác và có lợi cho giải quyết thỏa đáng các mối quan hệ lợi ích, đều phải xem xét thận trọng và chú ý đến lợi ích của quần chúng trên các phương diện khác nhau và thuộc các tầng lớp khác nhau. Nhưng, điều quan trọng nhất là trước hết phải xem xét và đáp ứng nhu cầu lợi ích của số đông nhất, điều này luôn liên quan tới toàn cục cầm quyền của Đảng, liên quan tới toàn cục phát triển kinh tế, chính trị và văn hóa của đất nước, liên quan đến toàn cục đoàn kết

nhân dân các dân tộc cả nước và ổn định xã hội. Lợi ích của số đông nhất là nhân tố cần thiết quan trọng nhất và có tính quyết định nhất. Đây là quan điểm cơ bản của chủ nghĩa Mác, các cơ quan lãnh đạo và cán bộ lãnh đạo các cấp phải nhận thức đầy đủ và tích cực thực hiện.

Đảng ta luôn kiên trì đặt lợi ích của nhân dân lên trên hết. Ngoài lợi ích của đông đảo nhân dân, Đảng không còn lợi ích đặc biệt nào của riêng mình. Mọi công việc của Đảng phải lấy lợi ích căn bản của đông đảo nhân dân làm tiêu chuẩn cao nhất. Các đồng chí trong toàn Đảng phải luôn kiên trì quan điểm căn bản tất cả vì quần chúng, tất cả dựa vào quần chúng, kiên trì đường lối quần chúng của Đảng, đi sâu xuống quần chúng, bám sát cơ sở, lắng nghe tiếng nói quần chúng, phản ánh ý nguyện quần chúng, tập trung trí tuệ quần chúng, làm cho mọi quyết sách và công việc phù hợp với thực tế và yêu cầu của quần chúng. Mọi cán bộ đảng viên phải thực sự đại diện cho quần chúng nắm tốt quyền lực, sử dụng tốt quyền lực, nhưng không được phép dùng quyền lực để mưu cầu lợi riêng, quyết không được phép hình thành tập đoàn lợi ích. Trong quá trình từng bước thực hiện nhân dân cả nước cùng giàu mạnh, cán bộ đảng viên phải giải quyết đúng đắn quan hệ giữa giàu trước với giàu sau, giữa cá nhân giàu có với cùng nhau giàu có. Mọi đảng viên và cán bộ lãnh đạo phải lo trước cái lo của thiên hạ, vui sau cái vui của thiên hạ, gian khổ đi trước, hưởng thụ đi sau, trước tiên phải giúp đỡ và ủng hộ quần chúng giàu lên, chứ không thể chỉ suy nghĩ xem mình giàu lên như thế nào, càng không thể lợi dụng quyền lực có trong tay để mưu cầu lợi ích không chính đáng. Cán bộ lãnh đạo các cấp phải luôn quan tâm đến sự an nguy và no đói của quần chúng nhân dân, quan tâm nỗi khổ của quần chúng, nỗ lực làm việc thực, việc tốt vì quần chúng. Cơ quan lãnh đạo và cán bộ lãnh đạo các cấp phải đặc biệt quan tâm đến một số quần chúng tạm thời gặp phải khó khăn trong việc làm và đời sống, đưa vấn đề này vào chương trình nghị sự quan

trọng, trọng điểm xem xét và giải quyết, thiết thực sắp xếp việc làm và đời sống cho họ. Chỉ có thiết thực làm tốt công việc quan tâm quần chúng, phục vụ quần chúng, chúng ta mới có thể luôn duy trì được mối liên hệ máu thịt với quần chúng nhân dân, mới có thể luôn giành thắng lợi.

4- Đại điện yêu cầu phát triển của sức sản xuất tiên tiến Trung Quốc, đại diện phương hướng đi lên của văn hóa tiên tiến Trung Quốc, đại diện lợi ích căn bản của đông đảo nhân dân Trung Quốc nhất, là một thể thống nhất, liên quan và thúc đẩy lẫn nhau. Phát triển sức sản xuất tiến tiến là điều kiện cơ sở để phát triển văn hóa tiên tiến và thực hiện lợi ích căn bản của đông đảo nhân dân nhất. Quần chúng nhân dân là chủ thể sáng tạo sức sản xuất tiến tiến và văn hóa tiên tiến, cũng là lực lượng căn bản thực hiện lợi ích căn bản của bản thân. Không ngừng phát triển sức sản xuất tiên tiến và văn hóa tiên tiến, chung quy đều là để đáp ứng nhu cầu đời sống văn hóa vật chất ngày tăng của quần chúng nhân dân, không ngừng thực hiện lợi ích căn bản của đông đảo nhân dân nhất.

Yêu cầu "ba đại diện" là yêu cầu cơ bản để Đảng ta giữ vững tính tiên tiến, luôn trở thành hạt nhân lãnh đạo kiên cường xây dựng CNXH mang màu sắc Trung Quốc. Nó nhất trí với việc kiên trì chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Mao Trạch Đông, lý luận Đặng Tiểu Bình, nhất trí với việc giữ vững tính chất của Đảng là đội tiên phong của giai cấp công nhân và tôn chỉ toàn tâm toàn ý phục vụ nhân dân. Các đồng chí trong toàn đảng nhất định phải kiên trì lấy việc thực hiện toàn diện yêu cầu "ba đại diện", thống nhất với các công tác xây dựng Đảng, thống nhất với cả quá trình Đảng lãnh đạo nhân dân tiến hành cải cách mở cửa và xây dựng hiện đại hóa XHCN.

## PHẦN III: DỰA THEO YÊU CẦU "BA ĐẠI DIỆN" TĂNG CƯỜNG VÀ CẢI TIẾN CÔNG TÁC XÂY DỰNG ĐẢNG

Ở một nước đang phát triển lớn với nhiều dân tộc như nước ta, muốn tập trung sức mạnh của hơn 1,2 tỷ dân, tiến lên theo mục tiêu hiện đại hóa XHCN, cần phải có sự lãnh đạo kiên cường của ĐCSTQ. Nếu không, sẽ trở nên phân tán rời rạc, không những không thực hiện được hiện đại hóa, mà tất sẽ rơi vào vực thẳm hỗn loạn. Đây là kết luận rút ra từ lịch sử phát triển của Trung Quốc từ thời cận đại đến nay, cũng là kết luận rút ra từ sự phân tích bài học kinh nghiệm phát triển của nhiều nước.

Muốn kiên trì sự lãnh đạo của Đảng, phải cải thiện sự lãnh đạo của Đảng. Phải quán triệt lý luận và đường lối cơ bản của Đảng, dựa theo yêu cầu "ba đại diện", tăng cường và cải tiến công tác xây dựng đảng một cách sâu sắc và toàn diện, làm cho Đảng ta luôn đứng ở tuyến đầu của thời đại trong tiến trình lịch sử với nhiều biến đổi sâu sắc của tình hình thế giới, luôn trở thành nòng cốt của nhân dân cả nước trong tiến trình lịch sử đối phó với mọi thử thách rủi ro ở trong và ngoài nước, luôn trở thành hạt nhân lãnh đạo kiên cường trong tiến trình lịch sử xây dựng CNXH mang màu sắc Trung Quốc.

Trải qua 80 năm phát triển, đội ngũ đảng viên của chúng ta, địa vị và môi trường của Đảng, nhiệm vụ mà Đảng gánh vác đều có những thay đổi lớn. Đảng ta đã từ một đảng lãnh đạo nhân dân phấn đấu để giành chính quyền trong cả nước, trở thành một đảng lãnh đạo nhân dân nắm chính quyền trong cả nước và cầm quyền lâu dài; từ một đảng lãnh đạo xây dựng đất nước trong trạng thái bị bên ngoài bao vây, trở thành một đảng lãnh đạo xây dựng đất nước trong điều kiện cải cách mở cửa toàn diện. Số lượng đảng viên mới tăng nhiều, đội ngũ cán bộ không ngừng được thay thế, một loạt cán bộ trẻ bước lên cương vị lãnh đạo. Điều này đã đem đến sức sống mới cho sự phát triển của Đảng, song cũng đặt ra những thách thức mới.

Các đồng chí trong toàn Đảng cần kiên trì xuất phát từ thực tế mới, với tinh thần cải cách để nghiên cứu và giải quyết những vấn đề hiện thực và lý luận lớn gặp phải trong xây dựng đảng, làm cho Đảng luôn duy trì được tính tiên tiến và trong sạch, tràn đầy sức sáng tạo, sức hội tụ và sức chiến đấu.

1- Quán triệt yêu cầu của "ba đại diện", chúng ta phải kiên trì đường lối tư tưởng giải phóng tư tưởng, thực sự cầu thị, ra sức phát huy tinh thần chân thực, dũng cảm đổi mới thúc đẩy một cách sáng tạo mọi công việc của Đảng và Nhà nước, không ngừng làm phong phú và phát triển chủ nghĩa Mác trong thực tiễn.

Chủ nghĩa Mác là tư tưởng chỉ đạo cơ bản trong sự nghiệp lập đảng và dựng nước của chúng ta, là cơ sở lý luận chung để các dân tộc cả nước đoàn kết phấn đấu. Bất kỳ lúc nào cũng phải kiên trì nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác, nếu không sự nghiệp của chúng ta sẽ mất phương hướng và sẽ đi đến thất bại do không có cơ sở lý luận đúng đắn và linh hồn tư tưởng. Đó chính là lý do tại sao chúng ta phải luôn kiên trì nguyên lý cơ bản của Chủ nghĩa Mác. Chủ nghĩa Mác luôn có phẩm chất lý luận thời đại. Nếu bất chấp những thay đổi của điều kiện lịch sử và tình hình thực tế, cứng nhắc vận dụng một số luận đoán cá biệt và cương lĩnh hành động cụ thể mà các tác giả kinh điển của chủ nghĩa Mác đưa ra để đối phó với tình hình cụ thể trong điều kiện lịch sử nhất định, thì chúng ta sẽ không thể tiến lên một cách thuận lợi thậm chí mắc sai lầm do tư tưởng xa rời thực tế. Đó chính là lý do tại sao chúng ta luôn phản đối dùng thái độ giáo điều để xem xét lý luận mác xít. Trong một số thời kỳ lịch sử, Đảng ta từng mắc sai lầm, thậm chí bị tổn thất nghiêm trọng, nguyên nhân căn bản là tư tưởng chỉ đạo lúc đó xa rời thực tế Trung Quốc. Việc Đảng ta có thể dựa vào chính mình và sức mạnh của nhân dân để sửa chữa sai lầm, chiến thắng mọi khó khăn, tiếp tục thắng lợi tiến lên, nguyên nhân căn bản là đã khôi phục và kiên trì quán triệt đường lối tư tưởng giải phóng tư tưởng

và thực sự cầu thị. Bài học kinh nghiệm trên phương diện này đã được Đảng ta tổng kết có hệ thống trong "Nghị quyết về một số vấn đề lịch sử" và "Nghị quyết về một số vấn đề lịch sử của Đảng kể từ khi thành lập nước đến nay", mọi người cần phải ghi nhớ kỹ. Các đồng chí trong toàn đảng phải kiên trì nguyên lý khoa học và tinh thần khoa học của chủ nghĩa Mác, giỏi nắm bắt những thay đổi của tình hình khách quan, biết tổng kết kinh nghiệm mới của quần chúng nhân dân trong thực tiễn, không ngừng làm phong phú và phát triển lý luận mác xít.

Mác, Ăngghen, Lê-nin và đồng chí Mao Trạch Đông, đồng chí Đặng Tiểu Bình đã tạo ra cho chúng ta hình mẫu sáng ngời về lý luận kết hợp thực tiễn và sáng tạo lý luận. Mác, Ăngghen nghiên cứu rộng rãi tài liệu tư tưởng của người xưa, tiếp thu có phê phán thành quả tư tưởng của người xưa để hình thành học thuyết vượt cả người xưa, xây dựng hệ thống tư tưởng khoa học cho phong trào giải phóng của giai cấp vô sản và toàn nhân loại. Lê-nin đã vạch rõ quy luật phát triển mất cân bằng về kinh tế, chính trị của chủ nghĩa tư bản, chỉ rõ cách mạng XHCN có thể thành công trước ở một hoặc nhiều nước và Lê-nin đã lãnh đạo Cách mạng tháng Mười Nga giành thắng lợi. Đồng chí Mao Trạch Đông đã kết hợp nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác với thực tế cụ thể của cách mạng Trung Quốc, sáng lập lý luận cách mạng dân chủ mới, chỉ đạo cách mạng Trung Quốc giành thắng lợi và lãnh đạo nhân dân Trung Quốc bước lên con đường XHCN. Đồng chí Đặng Tiểu Bình đã tổng kết kinh nghiệm và bài học phát triển của CNXH trong và ngoài nước, đưa ra lý luận xây dựng CNXH mang màu sắc Trung Quốc, đưa sự nghiệp XHCN của nước ta bước vào thời kỳ mới phát triển mạnh mẽ.

Lịch sử phát triển của chủ nghĩa Mác đã chứng minh đầy đủ: Giải phóng tư tưởng, thực sự cầu thị là lực lượng hùng mạnh dẫn dắt xã hội đi lên. Thực tiễn xã hội không ngừng phát triển, nhận thức tư tưởng của chúng ta cũng phải không ngừng tiến lên, phải mạnh dạn và biết cách căn cứ vào yêu cầu của thực tiễn để sáng

tạo. Cần kiên trì thực tiễn là tiêu chuẩn duy nhất kiểm nghiệm chân lý, dưới sự chỉ đạo của lý luận cơ bản của Đảng, tất cả xuất phát từ thực tế, tự giác giải phóng nhận thức tư tưởng ra khỏi quan niệm, cách làm và thể chế không còn phù hợp với thời cuộc, giải phóng ra khỏi sự lý giải theo kiểu giáo điều và sai lầm đối với chủ nghĩa Mác, giải phóng từ gông cùm của chủ nghĩa chủ quan và siêu hình. Kiên trì thái độ khoa học, mạnh dạn tìm tòi, làm cho tư tưởng và hành động của chúng ta càng phù hợp với thực tế khách quan, càng phù hợp với tình hình đất nước trong giai đoạn đầu của CNXH và yêu cầu phát triển của thời đại.

Đảng ta có lịch sử phấn đấu 80 năm, có thực tiễn vĩ đại sáng lập và phát triển tư tưởng Mao Trạch Đông, lý luận Đặng Tiểu Bình, có kinh nghiệm lịch sử hai mặt đúng và sai trong sự nghiệp phát triển XHCN ở trong và ngoài nước. Chỉ cần chúng ta đứng ở tuyến đầu của thời đại, xuất phát từ thực tiễn mới, nắm bắt đặc điểm của thời đại, vận dụng lý luận cơ bản của chủ nghĩa Mác để nghiên cứu các vấn đề lớn trong hiện thực, không ngừng đi sâu nhận thức quy luật ĐCS cầm quyền, quy luật xây dựng CNXH, quy luật phát triển của xã hội loài người, không ngừng thu hút tất cả những kinh nghiệm mới, tư tưởng mới, thành quả mới mang tính khoa học, thì chúng ta có thể có những đóng góp mới làm phong phú và phát triển thêm chủ nghĩa Mác.

2- Quán triệt yêu cầu của "ba đại diện", chúng ta phải kiên trì tính chất Đảng là đội tiên phong của giai cấp công nhân, luôn giữ tính tiên tiến của Đảng, đồng thời phải căn cứ vào thực tế phát triển kinh tế và tiến bộ xã hội, không ngừng tăng cường cơ sở giai cấp và mở rộng cơ sở quần chúng của Đảng, không ngừng nâng cao ảnh hưởng xã hội của Đảng.

Giai cấp công nhân nước ta là sản phẩm phát triển xã hội của nước ta từ thời cận đại đến nay, đặc biệt là sự phát triển của sản xuất lớn xã hội hóa, có các phẩm chất như tính tổ chức, kỷ luật nghiêm khắc, tính kiên định và tính triệt để cách mạng. Đảng ta

ngay từ ngày thành lập đã xác định mình là chính đảng của giai cấp công nhân Trung Quốc, luôn kiên trì tính chất đội tiên phong của giai cấp công nhân, đặt nền móng giai cấp vững chắc cho bảo đảm duy trì tính tiên tiến của Đảng.

Cùng với sự phát triển của cải cách mở cửa và hiện đại hóa, đội ngũ giai cấp công nhân của Trung Quốc không ngừng lớn mạnh, tố chất tư tưởng đạo đức và tố chất văn hóa khoa học ngày càng nâng cao, tính tiên tiến của giai cấp công nhân cũng đang phát triển, cơ sở giai cấp của Đảng không ngừng được tăng cường. Tầng lớp trí thức với tư cách là một bộ phận của giai cấp công nhân, đã tăng cường mạnh mẽ tố chất văn hóa khoa học kỹ thuật cho giai cấp công nhân. Do chúng ta thực hiện chế độ kinh tế cơ bản lấy chế độ công hữu làm chủ thể, các thành phần kinh tế với nhiều chế độ sở hữu khác nhau cùng phát triển, phát triển kinh tế thị trường XHCN, thực hiện điều chỉnh chiến lược cơ cấu kinh tế, cương vị công tác của một số quần chúng công nhân nảy sinh những thay đổi. Điều này không thể làm thay đổi được địa vị giai cấp công nhân nước ta, và nhìn về lâu dài còn có lợi cho nâng cao tố chất tổng thể, phát huy ưu thế tổng thể của giai cấp công nhân. Giai cấp công nhân Trung Quốc luôn là lực lượng cơ bản thúc đẩy sức sản xuất tiên tiến của Trung Quốc phát triển. Đảng ta phải luôn kiên trì tính chất đội tiên phong của giai cấp công nhân, luôn toàn tâm toàn ý dựa vào giai cấp công nhân.

Nhìn nhận một chính đảng liệu có tiên tiến hay không, có phải là đội tiên phong của giai cấp công nhân hay không, chủ yếu cần xem lý luận và cương lĩnh của đảng đó có phải là chủ nghĩa Mác hay không, có đại diện cho phương hướng đúng đắn phát triển xã hội hay không, có đại diện cho lợi ích căn bản của đông đảo nhân dân hay không. Đảng ta là sản phẩm của sự kết hợp giữa chủ nghĩa Mác - Lênin với phong trào công nhân Trung Quốc. Giai cấp công nhân hình thành là điều kiện căn bản để thành lập Đảng. Thời kỳ cách mạng dân chủ, do đặc điểm xã hội Trung Quốc lúc đó, tuyệt đại đa số đảng viên của Đảng ta xuất

thân từ nông dân và các thành phần lao động khác, cũng có nhiều trí thức, và cả những đảng viên là các nhà cách mạng thuộc các tầng lớp phi lao động. Nhưng lý luận và cương lĩnh của Đảng ta là chủ nghĩa Mác, đại diện cho phương hướng đúng đắn phát triển xã hội Trung Quốc, Đảng ta hết sức coi trọng xây dựng Đảng về tư tưởng, kiên trì dùng lý luận mácxít giáo dục và vũ trang toàn thể đảng viên, không chỉ yêu cầu đảng viên vào đảng về tổ chức, mà còn yêu cầu đảng viên trước tiên vào đảng về tư tưởng, chỉ đạo họ phấn đấu thực hiện cương lĩnh và nhiệm vụ của Đảng, do đó giữ vững được tính chất Đảng là đội tiên phong của giai cấp công nhân.

Từ khi cải cách mở cửa tới nay, cơ cấu các tầng lớp xã hội nước ta đã nảy sinh những thay đổi mới, xuất hiện các tầng lớp xã hội như những người sáng nghiệp và nhân viên kỹ thuật thuộc doanh nghiệp khoa học kỹ thuật tư nhân, nhân viên quản lý kỹ thuật thuộc xí nghiệp liên doanh, hộ cá thể, chủ doanh nghiệp tư nhân, nhân viên làm việc trong các tổ chức môi giới, nhân viên hành nghề tự do... Khá nhiều người lưu động thường xuyên giữa các chế độ sở hữu khác nhau, ngành nghề khác nhau, khu vực khác nhau, nghề nghiệp và thân phận của mọi người thường xuyên biến động. Những biến động này sẽ còn tiếp diễn. Dưới sự chỉ dẫn của đường lối, phương châm, chính sách của Đảng, đông đảo nhân viên trong các tầng lớp xã hội mới này thông qua lao động và công tác nghiêm chỉnh, thông qua kinh doanh hợp pháp, đã có những đóng góp cho phát triển sức sản xuất xã hội XHCN và các sự nghiệp khác. Họ đoàn kết với công nhân, nông dân, trí thức, cán bộ và chiến sĩ Quân Giải phóng, họ cũng là những người xây dựng sự nghiệp XHCN mang màu sắc Trung Quốc.

Sự nghiệp xây dựng CNXH mang màu sắc Trung Quốc vĩ đại và gian nan, đòi hỏi các phần tử ưu tú trung thành với tổ quốc và CNXH trên mọi phương diện của xã hội, dùng hành động thực tế của mình dẫn dắt quần chúng cùng tiến lên. Có tự giác phấn đấu thực hiện đường lối và cương lĩnh của Đảng, và có phù hợp điều

kiện đảng viên hay không là tiêu chuẩn chủ yếu để kết nạp đảng viên mới. Đảng viên xuất thân từ công nhân, nông dân, trí thức, quân nhân, cán bộ là bộ phận cấu thành và lực lượng nòng cốt cơ bản nhất của đội ngũ đảng, đồng thời cũng cần thu hút vào đội ngũ đảng những phần tử ưu tú đến từ các tầng lớp khác trong xã hội thừa nhận cương lĩnh và điều lệ Đảng, tự giác phấn đấu cho đường lối và cương lĩnh của Đảng, trải qua thử thách lâu dài, phù hợp điều kiện đảng viên và thông qua rèn luyện trong đảng, không ngừng nâng cao giác ngộ tư tưởng chính trị của đông đảo đảng viên, từ đó không ngừng tăng cường ảnh hưởng và sức hội tụ của Đảng ta trong toàn xã hội.

Lý luận của các tác gia kinh điển của chủ nghĩa Mác về lao động và giá trị lao động trong xã hội tư bản chủ nghĩa đã vạch rõ đặc điểm vận hành và mâu thuẫn cơ bản của phương thức sản xuất tư bản chủ nghĩa hồi đó. Ngày nay, chúng ta phát triển kinh tế thị trường XHCN có sự khác nhau rất lớn về tình hình mà người sáng lập chủ nghĩa Mác từng gặp phải và nghiên cứu. Chúng ta phải kết hợp thực tế mới, đi sâu nghiên cứu và nhận thức đối với lý luận về lao động và giá trị lao động trong xã hội XHCN. Thực hiện giàu có và hạnh phúc cho nhân dân là mục đích căn bản trong công cuộc xây dựng CNXH của chúng ta. Cùng với sự phát triển kinh tế, mức sống của đông đảo quần chúng nhân dân không ngừng được nâng cao, tài sản của cá nhân cũng dần tăng thêm. Trong tình hình đó, không thể đơn giản coi có tài sản hay không, có bao nhiêu tài sản làm tiêu chuẩn để phán đoán mọi người là tiên tiến hay lạc hậu về chính trị, mà chủ yếu phải nhìn vào tình hình tư tưởng chính trị và biểu hiện thực tế của họ, nhìn xem tài sản của họ do đâu mà có và chi phối sử dụng tài sản đó như thế nào, xem những cống hiến bằng lao động của chính bản thân họ cho sự nghiệp xây dựng CNXH mang màu sắc Trung Quốc.

3- Quán triệt yêu cầu "ba đại diện", chúng ta cần kiên trì chế độ tập trung dân chủ, thiết lập kiện toàn thể chế lãnh đạo và cơ

chế làm việc khoa học, phát huy đầy đủ dân chủ trong đảng, kiên quyết bảo vệ sự tập trung thống nhất của Đảng, duy trì và không ngừng tăng cường sức sống của Đảng. Chế độ dân chủ tập trung là chế độ tổ chức và chế độ lãnh đạo căn bản của Đảng ta. Chúng ta kiên trì và hoàn thiện yêu cầu và mục tiêu cơ bản của chế độ tập trung dân chủ là phải nỗ lực tạo nên trong toàn đảng cục diện chính trị vừa có tập trung vừa có dân chủ, vừa có kỷ luật vừa có tự do, vừa thống nhất ý chí vừa có sự thoải mái tâm tình cá nhân, sinh động hoạt bát.

Phát triển dân chủ trong đảng, phát huy đầy đủ tính tích cực, tính chủ động, tính sáng tạo của đông đảo đảng viên và tổ chức đảng các cấp là bảo đảm quan trọng để sự nghiệp của Đảng hưng thịnh và phát triển. Phải thiết thực bảo đảm quyền lợi dân chủ của đảng viên, mở rộng các hình thức dân chủ trong đảng, tăng cường sự hiểu biết và tham gia các công việc trong đảng của đảng viên. Phàm các vấn đề lớn trong công tác tổ chức đảng đều phải tập trung tổ chức đông đảo đảng viên thảo luận, lắng ghe đầy đủ các ý kiến. Thông qua thiết lập cơ chế có hiệu quả, bảo đảm ý kiến của đảng viên cơ sở và tổ chức đảng cấp dưới đều được kịp thời phản ánh tới tổ chức đảng cấp trên. Tổ chức đảng cấp trên phải lắng nghe đầy đủ ý kiến của đảng viên và tổ chức đảng cấp dưới, tập trung trí tuệ nhiều người sẽ có ý kiến hay, không ngừng thúc đẩy khoa học hóa và dân chủ hóa quyết sách. Theo nguyên tắc tập thể lãnh đạo, tập trung dân chủ, cá nhân góp ý và hội nghị quyết định, hoàn thiện hơn nữa cơ chế quyết sách và nghị sự trong nội bộ đảng ủy, phát huy tốt vai trò hội nghị toàn thể ban chấp hành, kiện toàn trình tự quyết sách của thường vụ đảng ủy. Phàm các quyết sách lớn đều phải do tập thể đảng ủy thảo luận, không cho phép cá nhân nói là xong. Hoàn thiện hơn nữa chế độ phân công cá nhân phụ trách dưới sự lãnh đạo của tập thể, nâng cao hiệu quả công tác. Tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách, không được lệch về bên nào. Thông qua phát

triển dân chủ trong đảng, tích cực thúc đẩy phát triển dân chủ trong nhân dân.

Cần theo nguyên tắc nắm vững toàn cục, phối hợp các bên, tăng cường và hoàn thiện hơn nữa cơ chế lãnh đạo của Đảng, cải tiến phương thức lãnh đạo và phương thức cầm quyền của Đảng, vừa bảo đảm vai trò hạt nhân lãnh đạo của đảng ủy, vừa phát huy đầy đủ vai trò chức năng của Quốc Hội, Chính phủ, Hội nghị chính trị hiệp thương cũng như đoàn thể nhân dân và các phương diện khác. Đảng ủy cần thông qua cơ chế khoa học hóa, quy phạm hóa, chế độ hóa, tăng cường lãnh đạo đối với Quốc Hội, Chính phủ, Hội nghị chính trị hiệp thương, đoàn thể nhân dân. Tổ chức đảng trong các cơ quan trên và cán bộ đảng viên đảm nhận chức vụ lãnh đạo, phải kiên quyết quán triệt đường lối phương châm chính sách của Đảng và quyết sách của đảng ủy trong khi dựa theo pháp luật tiến hành công tác trong phạm vi chức trách. Cán bộ lãnh đạo các cấp đều phải kiên quyết quán triệt phương châm lớn và bố trí công tác của TW.

Các đồng chí trong toàn đảng đều phải tăng cường ý thức tập trung dân chủ, nghiêm chỉnh chấp hành nguyên tắc tập trung dân chủ, nâng cao bản lĩnh quán triệt chế độ tập trung dân chủ, cố gắng nắm vững nghệ thuật lãnh đạo, phương thức lãnh đạo và phương pháp lãnh đạo thích ứng yêu cầu của tình hình mới, nhiệm vụ mới, thống nhất hữu cơ giữa kiên trì sự lãnh đạo của Đảng với phát huy dân chủ nhân dân, nghiêm khắc làm việc theo pháp luật và tôn trọng quy luật khách quan. Xây dựng chế độ càng phải mang tính căn bản hơn, tính toàn cục, ổn định và lâu dài hơn. Phải hoàn thiện hơn nữa mọi chế độ của cơ chế tập trung dân chủ, hoàn thiện hơn nữa chế độ lãnh đạo và cơ chế làm việc của Đảng, từ hệ thống chế độ bảo đảm thực hiện đúng đắn cơ chế tập trung dân chủ. Kiên quyết ngăn chặn ảnh hưởng của mô hình chính trị phương Tây như chế độ đa đảng và tam quyền phân lập. Kiên quyết khắc phục hiện tượng cá nhân độc đoán

chuyên quyền và yếu mềm lỏng lẻo đi ngược lại nguyên tắc tập trung dân chủ.

Do thực hiện cải cách mở cửa và phát triển kinh tế thị trường xã hội chủ nghĩa, thành phần kinh tế xã hội, hình thức tổ chức, phương thức việc làm, quan hệ lợi ích và phương thức phân phối ở nước ta ngày càng đa dạng hóa. Nếu chúng ta không tỉnh táo về tư tưởng, không chú ý trong công tác thì rất dễ phân tán. Bảo vệ tập trung thống nhất trong Đảng và Nhà nước, bảo vệ uy quyền của TW là cực kỳ quan trọng. Tư tưởng chỉ đạo, mục tiêu phấn đấu, phương châm lớn và chế độ pháp luật của Đảng và Nhà nước cũng như bố trí các công tác quan trọng phải thống nhất, các địa phương, ban ngành và đơn vị quyết không được tự làm theo ý mình. Tổ chức cơ sở đảng là cơ sở toàn bộ công tác và sức chiến đấu của toàn đảng, cần thích ứng với yêu cầu của tình hình mới, nhiệm vụ mới, không ngừng tăng cường và cải tiến xây dựng tổ chức đảng cơ sở.

4- Quán triệt yêu cầu "ba đại diện", chúng ta phải quán triệt toàn diện phương châm cách mạng hóa, trẻ hóa, tri thức hóa, chuyên môn hóa và nguyên tắc tài đức song toàn của đội ngũ cán bộ, đi sâu cải cách chế độ nhân sự, nỗ lực xây dựng đội ngũ cán bộ tố chất cao, đủ khả năng gánh vác trọng trách, vượt qua mọi thử thách.

Sau khi đã xác định đường lối chính trị thì cán bộ là nhân tố quyết định. Đào tạo nhân tài lãnh đạo coi trọng chính trị, hiểu biết toàn cục, giỏi lãnh đạo đảng và quản lý đất nước là cực kỳ quan trọng. Sự nghiệp XHCN của Trung Quốc liệu có thể tiếp tục được củng cố và phát triển không, Trung Quốc liệu có thể hùng mạnh không lùi bước trong cạnh tranh quốc tế gay gắt hay không, điều mấu chốt là xem chúng ta liệu có thể liên tục đào tạo và xây dựng được lớp nhân tài lãnh đạo tố chất cao hay không.

Cần kiên trì nguyên tắc đảng quản lý cán bộ, cải tiến phương pháp quản lý cán bộ, đẩy nhanh tốc độ cải cách chế độ nhân sự,

nỗ lực thúc đẩy khoa học hóa, dân chủ hóa và chế độ hóa công tác cán bộ. Kiên trì mở rộng dân chủ trong công tác cán bộ, thực hiện quyền được biết tình hình, quyền tham dự, quyền tuyển chọn và quyền giám sát của quần chúng trong tuyển chọn, đề bạt cán bộ. Kiên trì nguyên tắc công khai, bình đẳng, cạnh tranh và ưu tiên tài năng, tích cực thực hiện biện pháp công khai tuyển chọn và thi đua công tác, thúc đẩy cán bộ phấn đấu công tác, có thể lên, có thể xuống. Tăng cường giám sát đối với công tác tuyển chọn đề bạt cán bộ, hoàn thiện chế độ và phương pháp sát hạch cán bộ. Kiên quyết ngăn chặn và sửa chữa những sai lầm trong việc dùng người.

Tăng cường đào tạo cán bộ trẻ là nhiệm vụ chiến lược bảo đảm cho Đảng và Nhà nước ổn định lâu dài. Muốn đảm đương được trọng trách lãnh đạo, cán bộ trẻ phải nỗ lực nâng cao trình độ lý luận mácxít và trình độ tu dưỡng tư tưởng, không ngừng tăng cường bản lĩnh phục vụ nhân dân, thành thục trong việc từ chính trị phán đoán đúng đắn tình hình và nắm bắt toàn cục, biết triển khai công tác trong điều kiện phức tạp. Đảng ủy các cấp cần ủng hộ, khuyến khích và bố trí cán bộ trẻ đến công tác trong môi trường gian khổ và tuyến đầu các cuộc đấu tranh lớn để rèn luyện thử thách.

Thời đại đang tiến lên, sự nghiệp đang phát triển, nhu cầu của Đảng và Nhà nước về nhân tài trên các phương diện tất sẽ ngày càng lớn. Cần nhanh chóng làm tốt công tác đào tạo, thu hút và sử dụng nhân tài, thúc đẩy hình thành không khí tôn trọng tri thức, tôn trọng nhân tài, thúc đẩy nhân tài ưu tú khi cần là có trong toàn đảng và toàn xã hội. Cán bộ lãnh đạo cần có con mắt tinh đời nhận rõ và biết sử dụng người tài, yêu mến nhân tài, và có phương pháp quy tụ nhân tài, biết người để bố trí công việc, chiêu hiền nạp sĩ. Phải dùng lý tưởng cao cả và tinh thần cao thượng dẫn dắt và khích lệ nhân tài các mặt lập công vì đất nước và nhân dân, đồng thời phải quan tâm, tin tưởng họ, cố gắng tạo cho họ điều kiện công tác tốt. Nhanh chóng thiết lập cơ chế phân

phối thu nhập có lợi để giữ chân nhân tài và khuyến khích họ trổ hết tài năng; từ chế độ bảo đảm nhân tài nhận được thù lao xứng đáng với lao động và cống hiến của họ. Thông qua các mặt công tác, nỗ lực mở ra cục diện nhân tài xuất hiện hàng loạt.

5- Quán triệt yêu cầu "ba đại diện", chúng ta phải kiên trì nguyên tắc đảng quản lý đảng và phương châm nghiêm khắc trong đảng, tổ chức đảng các cấp phải đòi hỏi nghiêm khắc, giáo dục nghiêm túc, quản lý nghiêm ngặt và giám sát chặt chẽ cán bộ đảng viên, kiên quyết khắc phục hiện tượng tiêu cực xấu xa tồn tại trong Đảng.

Việc đảng phải quản lý đảng, nghiêm khắc trong đảng là bảo đảm quan trọng duy trì tính tiên tiến và tính trong sạch của Đảng, củng cố địa vị Đảng cầm quyền. Quản lý đất nước trước tiên phải quản lý trong đảng, quản lý đảng phải nghiêm khắc. Phải nhận thức sâu sắc và học hỏi bài học mất chính quyền của một số ĐCS trên thế giới mặc dù đã cầm quyền cả một thời gian dài. Thời gian cầm quyền càng dài càng phải chú ý xây dựng bản thân, càng phải có những yêu cầu nghiêm ngặt đối với cán bộ đảng viên.

Nghiêm khắc trong đảng phải được quán triệt toàn diện trong việc xây dựng đảng về tư tưởng, chính trị, tổ chức và tác phong, thiết thực thể hiện đến từng khâu trong giáo dục, quản lý, giám sát đối với tổ chức đảng các cấp cũng như đông đảo đảng viên và cán bộ. Tổ chức đảng các cấp và từng đảng viên đều phải làm việc nghiêm khắc theo điều lệ đảng và quy định trong đảng, tuân thủ nghiêm ngặt kỷ luật đảng. Cán bộ lãnh đạo các cấp đều phải tự trọng, tự tỉnh ngộ, tự cảnh giác, tự khích lệ, luôn chú ý coi trọng học tập, coi trọng chính trị và tác phong quang minh chính đại. Phải thường xuyên sử dụng vũ khí phê bình và tự phê bình, triển khai đấu tranh tư tưởng tích cực, kiên trì chân lý, sửa chữa sai lầm. Tổ chức đảng các cấp đều phải nỗ lực tăng cường khả năng giải quyết mâu thuẫn của bản thân, dũng cảm nhìn thẳng và

giải quyết những vấn đề còn tồn tại, quyết không lảng tránh và che đậy.

Tác phong của đảng liên quan đến hình tượng của đảng, liên quan sự ủng hộ hoặc phản đối của mọi người, liên quan đến sinh mệnh của đảng. Phải tăng cường toàn diện việc xây dựng tác phong tư tưởng, tác phong học tập, tác phong công tác, tác phong lãnh đạo của Đảng và tác phong sinh hoạt của cán bộ. Phải kết hợp với thực tế mới, nỗ lực phát huy tác phong tốt đẹp của Đảng là lý luận gắn liền với thực tế, liên hệ chặt chẽ với quần chúng, phê bình và tự phê bình, đồng thời cần tổng kết kinh nghiệm thực tiễn mới, cố gắng xây dựng tác phong mới. Phải kiên quyết khắc phục mọi tác phong xấu không phù hợp yêu cầu phát triển của sự nghiệp của đảng, không phù hợp lợi ích của nhân dân. Hiện nay, đặc biệt cần chú ý khắc phục tình trạng tư tưởng thiếu trí tiến thủ, không cố gắng làm việc, khắc phục mọi hiện tượng xa rời quần chúng nghiêm trọng, kiên quyết phản đối bệnh hình thức và tệ quan liêu. Cán bộ các cấp phải luôn coi trọng thực tế, chú trọng hiệu quả thực chất và triển khai công tác một cách sáng tạo, nghĩ những điều quần chúng nghĩ, lo những việc quần chúng lo, trung thành mưu cầu lợi ích cho quần chúng. Toàn Đảng nhất định phải từ tầm cao sinh tồn của Đảng và Nhà nước, nhận thức đầy đủ ý nghĩa to lớn của công tác chống tham nhũng đề xướng liêm khiết, tiến hành đến cùng cuộc đấu tranh chống tham nhũng và công tác xây dựng đảng tác phong liêm chính của đảng. Cần nhận thức sâu sắc tính lâu dài, gian khổ và phức tạp của công tác chống tham nhũng, vừa phải xây dựng tư tưởng chiến đấu lâu dài vừa phải nắm vững công tác hiện nay. Kiên trì phương châm quản lý tổng hợp và toàn diện, về mặt tư tưởng phải xây dựng vững chắc bức tường thành phòng chống tham nhũng và biến chất, đồng thời thông qua sáng tạo cơ chế, nỗ lực xóa bỏ mọi điều kiện và môi trường hiện tượng tham nhũng tồn tại và sinh sôi, tăng cường đề phòng và giải quyết vấn đề tham nhũng ngay từ gốc. Quyền lực trong tay chúng ta đều do

nhân dân trao cho, cán bộ các cấp đều là đầy tớ của nhân dân, phải chịu sự giám sát của pháp luật và nhân dân. Phải thông qua tăng cường giám sát trong đảng, giám sát của pháp luật và giám sát của quần chúng, thiết lập và kiện toàn cơ chế ràng buộc và cơ chế giám sát thi hành quyền lực theo pháp luật. Mấu chốt là phải tăng cường giám sát đối với cán bộ lãnh đạo, bảo đảm họ vận dụng đúng quyền lực có trong tay. Toàn thể đảng viên, đặc biệt là cán bộ lãnh đạo đều phải luôn trong sạch liêm khiết, vững vàng vượt qua được thử thách của cải cách mở cửa và cầm quyền, vượt qua được thử thách của quyền lực, tiền bạc và sắc đẹp, quyết không được phép dùng quyền lực mưu lợi cá nhân, ăn hối lộ phá vỡ kỷ cương. Tổ chức đảng và cán bộ lãnh đạo các cấp đều phải đi đầu trong chống tham nhũng. Đối với bất kỳ hành vi và phần tử tham nhũng nào đều phải xử lý đến cùng, quyết không lơ là và lỏng tay. Trong Đảng không cho phép có nơi nương thân của những phần tử tham nhũng. Chúng ta nhất định phải lấy thành quả thực tế trong xây dựng tác phong liêm chính trong Đảng để tạo niềm tin với nhân dân.

Tóm lại, đứng trước nhiệm vụ lịch sử to lớn mà chúng ta phải gánh vác, đối mặt với ảnh hưởng của các nhân tố phức tạp trong và ngoài nước cùng những thử thách hiểm nguy, Đảng muốn luôn trở thành đội tiên phong của giai cấp công nhân Trung Quốc, đồng thời trở thành đại biểu trung thành của yêu cầu phát triển sức sản xuất tiên tiến Trung Quốc, phương hướng tiến lên của văn hóa tiên tiến Trung Quốc và lợi ích căn bản của đông đảo nhân dân Trung Quốc, trở thành hạt nhân lãnh đạo sự nghiệp xây dựng CNXH mang màu sắc Trung Quốc, Đảng ta phải không ngừng tăng cường và cải tiến xây dựng đảng, nỗ lực tôi luyện toàn thể đảng viên trở thành những người cộng sản kiên định.

## PHẦN IV: TIẾP TỤC PHẤN ĐẤU THỰC HIỆN ĐƯỜNG LỐI CƠ BẢN VÀ NHIỆM VỤ LỊCH SỬ CỦA ĐẢNG.

Nước ta đã bước vào giai đoạn phát triển mới xây dựng toàn diện xã hội có mức sống trung bình khá, đẩy nhanh thực hiện hiện đại hóa XHCN. Các đồng chí trong toàn đảng phải luôn tăng cường ý thức sống trong yên ổn nghĩ lúc gian nan, không kiêu ngạo, tiếp tục thúc đẩy toàn diện cải cách mở cửa và xây dựng hiện đại hóa, hăng hái làm việc để cơ bản thực hiện hiện đại hóa XHCN vào giữa thế kỷ này.

Cương lĩnh của một chính đảng là ngọn cờ. Trong từng giai đoạn lịch sử cách mạng, xây dựng và cải cách, Đảng ta vừa có cương lĩnh cơ bản của mỗi giai đoạn lịch sử tức cương lĩnh thấp nhất, vừa có cương lĩnh cao nhất xác định mục tiêu phấn đấu lâu dài. Chúng ta là những người thống nhất giữa cương lĩnh thấp nhất với cương lĩnh cao nhất.

Chúng ta vững tin vào nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác: Xã hội loài người tất yếu sẽ đi đến chủ nghĩa cộng sản (CNCS). CNCS chỉ có thể thực hiện trên cơ sở xã hội XHCN hoàn thiện và phát triển cao. Xã hội CNCS sẽ là xã hội của cải vật chất cực kỳ phong phú, thế giới tinh thần của nhân dân được nâng lên rất cao, mỗi người đều tự do phát triển toàn diện. Phải thấy rằng thực hiện CNCS là một quá trình lịch sử rất dài. Trước đây, nhận thức của chúng ta đối với vấn đề này khá nông cạn và giản đơn. Trải qua thực tiễn nhiều năm, ngày nay nhận thức của chúng ta về vấn đề này đã toàn diện và sâu sắc hơn nhiều. Chúng ta có thể đưa ra dự báo khoa học về phương hướng phát triển của xã hội trong tương lai, song tình hình cụ thể trong tương lai phát triển như thế nào, phải do thực tiễn tương lai trả lời. Chúng ta phải kiên trì hướng đi đúng đắn, song cũng không thể và không cần thiết phải có những ý tưởng và miêu tả cụ thể đối với tương lai xa vời. Bài học kinh nghiệm của quá khứ đã chứng minh đầy đủ

rằng làm như vậy rất dễ rơi vào không tưởng. Mọi người đều phải nhận thức sâu sắc đạo lý này.

Các đồng chí trong toàn đảng phải vun đắp lý tưởng cao đẹp của CNCS, kiên định niềm tin, dùng tư tưởng đạo đức cao thượng để yêu cầu và thúc giục bản thân phải phấn đấu không mệt mỏi nhằm thực hiện một cách thực chất cương lĩnh cơ bản của Đảng trong giai đoạn hiện tại, thiết thực làm tốt mọi công việc của giai đoạn này. Quên mất lý tưởng cao đẹp mà chỉ nghĩ đến trước mắt sẽ mất phương hướng đi lên; tách rời công việc hiện thực để nói suông về lý tưởng cao đẹp sẽ xa rời thực tế.

Nước ta đang và sẽ còn ở vào giai đoạn đầu của CNXH trong một thời gian dài. Giai đoạn đầu của CNXH là giai đoạn khởi đầu của cả quá trình lịch sử lâu dài xây dựng CNXH mang màu sắc Trung Quốc. Cùng với kinh tế phát triển và xã hội tiến bộ toàn diện, sau này khi đã có đủ điều kiện, công cuộc xây dựng CNXH của Trung Quốc sẽ bước vào giai đoạn phát triển cao hơn. Các đồng chí trong toàn đảng phải kiên định bản của Đảng trong giai đoạn đầu của CNXH, luôn lấy xây dựng kinh tế làm trung tâm, kiên trì 4 nguyên tắc cơ bản, kiên trì cải cách mở cửa, phấn đấu thực hiện cương lĩnh cơ bản của Đảng trong giai đoạn hiện nay, không ngừng đưa sự nghiệp xây dựng CNXH mang màu sắc Trung Quốc tiến lên.

Các đồng chí trong toàn đảng và nhân dân cả nước phải dựa theo yêu cầu kinh tế, chính trị, văn hóa của CNXH mang màu sắc Trung Quốc, nỗ lực thực hiện mục tiêu phát triển trong thời kỳ "kế hoạch 5 năm thứ 10", kiên trì lấy phát triển làm chủ đề, lấy điều chỉnh kết cấu làm tuyến chính, lấy cải cách mở cửa và tiến bộ khoa học kỹ thuật làm động lực, lấy nâng cao mức sống của nhân dân làm xuất phát điểm cơ bản, không ngừng thúc đẩy phát triển kinh tế và tiến bộ xã hội. Phải luôn chú ý giải quyết tốt mối quan hệ giữa cải cách, phát triển và ổn định, nhận thức và giải quyết đúng đắn mâu thuẫn trong nội bộ nhân dân, thường xuyên giữ vững ổn định và đoàn kết trong xã hội.

Mọi sự nghiệp trong xây dựng CNXH mang màu sắc Trung Quốc, mọi công việc chúng ta làm, phải chú ý nhu cầu đời sống vật chất văn hóa thực tế của nhân dân, đồng thời phải chú ý nâng cao phẩm chất của người dân, cũng chính là phải nỗ lực thúc đẩy sự phát triển toàn diện của con người. Đó là yêu cầu bản chất của chủ nghĩa Mác về xây dựng xã hội mới XHCN. Chúng ta phải trên cơ sở phát triển văn minh vật chất và văn minh tinh thần XHCN để không ngừng thúc đẩy sự phát triển toàn diện của con người.

Phải nhanh chóng làm cho nhân dân cả nước đều có cuộc sống trung bình khá và không ngừng nâng lên mức cao hơn. Kiên trì quán triệt chính sách dân giàu của đảng, trên cơ sở kinh tế phát triển, nỗ lực tăng thêm thu nhập của người dân thành thị và nông thôn, không ngừng cải thiện điều kiện ăn, mặc, ở, đi lại và làm việc của mọi người, hoàn thiện hệ thống bảo hiểm xã hội, cải tiến điều kiện chữa bệnh, y tế, nâng cao chất lượng cuộc sống. Thông qua việc một số người, một số khu vực giàu lên trước, giàu trước kéo theo giàu sau, từng bước thực hiện toàn thể nhân dân cùng giàu có.

Phải phát huy đầy đủ tính năng động chủ quan và tinh thần sáng tạo vĩ đại của quần chúng nhân dân, bảo đảm quần chúng nhân dân quản lý tốt công việc của mình, thực hiện nguyện vọng và lợi ích của mình. Tiếp tục thúc đẩy cải cách thể chế chính trị, phát triển nền chính trị dân chủ XHCN, kiện toàn pháp chế XHCN, bảo đảm cho nhân dân thực hiện đầy đủ các quyền dân chủ bầu cử, dân chủ quyết sách, dân chủ quản lý và dân chủ giám sát.

Phải nỗ lực nâng cao tố chất tư tưởng đạo đức và tố chất văn hóa khoa học của toàn dân tộc, phát triển toàn diện đời sống tư tưởng và tinh thần của mọi người. Tăng cường công tác tư tưởng chính trị có sức thuyết phục, phát triển sự nghiệp giáo dục khoa học kỹ thuật, phồn vinh văn hóa XHCN, làm cho mọi người đều có cơ hội được giáo dục và quyền lợi hưởng thụ đầy đủ thành

quả văn hóa, làm cho thế giới tinh thần của mọi người càng đầy đủ, đời sống văn hoá càng thêm phong phú nhiều sắc màu.

Phải thúc đẩy phối hợp điều hòa giữa con người với tự nhiên, làm cho mọi người sống và làm việc trong môi trường sinh thái tươi đẹp. Kiên trì thực hiện chiến lược phát triển liên tục, giải quyết đúng đắn mối quan hệ giữa phát triển kinh tế với dân số, tài nguyên và môi trường, cải thiện môi trường sinh thái và làm đẹp môi trường sống, cải thiện công trình công cộng và công trình phúc lợi xã hội. Nỗ lực mở ra con đường phát triển văn minh sản xuất phát triển, đời sống giàu có, môi trường trong sạch.

Thúc đẩy sự phát triển toàn diện của con người, cùng với phát triển kinh tế, văn hóa và cải thiện đời sống vật chất, văn hóa của nhân dân, là tiền đề và cơ sở của nhau. Con người càng phát triển toàn diện, càng tạo ra nhiều của cải vật chất văn hóa cho xã hội, đời sống của nhân dân sẽ càng được cải thiện, và điều kiện văn hóa vật chất càng đầy đủ thì càng có khả năng thúc đẩy sự phát triển toàn diện của con người. Sức sản xuất xã hội và trình độ phát triển kinh tế, văn hóa là quá trình lịch sử được nâng cao từng bước và không có giới hạn, trình độ phát triển toàn diện của con người cũng là quá trình lịch sử được nâng cao từng bước và không có giới hạn. Hai quá trình lịch sử này cần kết hợp với nhau, thúc đẩy nhau phát triển. Trong tình hình mới, để bảo vệ an ninh đất nước, bảo vệ tổ quốc thống nhất, trên cơ sở phát triển kinh tế, chúng ta phải tiếp tục tích cực thúc đẩy hiện đại hóa quốc phòng và quân đội, không ngừng tăng cường thực lực quốc phòng. Phải kiên trì nguyên tắc căn bản về sự lãnh đạo tuyệt đối của Đảng đối với quân đội, dựa theo yêu cầu tổng thể "chính trị đạt yêu cầu, quân sự vững vàng, tác phong tốt đẹp, kỷ luật nghiêm minh, bảo đảm đủ sức mạnh", lấy phương châm chiến lược quân sự thời kỳ mới làm chuẩn mực, chú trọng nâng cao chất lượng, dựa vào khoa học kỹ thuật tăng cường sức mạnh quân sự, quản lý quân đội theo pháp luật, nỗ lực xây dựng Quân

Giải phóng Nhân dân thành một quân đội cách mạng hiện đại hóa, chính quy hóa hùng mạnh. Phải tăng cường xây dựng lực lượng quốc phòng dự bị, phát triển công nghiệp khoa học kỹ thuật quốc phòng, hoàn thiện cơ chế động viên quốc phòng. Phải không ngừng củng cố và tăng cường khối đoàn kết giữa quân đội với chính quyền và nhân dân.

Thưa các đồng chí và các bạn!

Từ ngày thành lập đến nay, ĐCSTQ luôn giương cao ngọn cờ yêu nước vĩ đại, đã phấn đấu không mệt mỏi để chấn hưng dân tộc và thống nhất đất nước. Sau khi Trung Quốc mới thành lập, nhiều thế hệ đảng viên của Đảng đã có những nỗ lực không mệt mỏi nhằm hoàn toàn thống nhất Tổ quốc. Theo phương châm "hòa bình thống nhất, một nước hai chế độ", chúng ta đã giải quyết thành công vấn đề Hồng Công và Ma Cao do lịch sử để lại, đang nỗ lực để sớm giải quyết vấn đề Đài Loan, hoàn thành sự nghiệp lớn thống nhất Tổ quốc. Quyết không cho phép thay đổi địa vị của Đài Loan là một bộ phận của Trung Quốc. Lập trường bảo vệ chủ quyền và toàn vẹn lãnh thổ đất nước của những người cộng sản Trung Quốc là kiên định vững vàng. Chúng ta có thiện chí tối đa nỗ lực thực hiện hòa bình thống nhất, song không thể cam kết từ bỏ việc sử dụng vũ lực. Chúng ta hoàn toàn có khả năng ngăn chặn bất kỳ mưu đồ chia cắt nào của những kẻ chủ trương "Đài Loan độc lập". Kết thúc cục diện chia cắt giữa Đại lục với Đài Loan, hoàn toàn thống nhất Tổ quốc là sứ mệnh không thể thoái thác của những người cộng sản Trung Quốc. Tôi kêu gọi: Đồng bào hai bờ eo biển Đài Loan và kiều bào hải ngoại đoàn kết lại, chống chia rẽ, tiếp tục phấn đấu thúc đẩy quan hệ hai bờ phát triển và tiến trình hòa bình thống nhất Tổ quốc. Hoàn thành sự nghiệp lớn thống nhất Tổ quốc là ước vọng của muôn nhà, là dòng thác lịch sử không một kẻ nào, không thế lực nào ngăn cản nổi.

Thưa các đồng chí và các bạn!

Thế giới cần hòa bình, nhân dân muốn hợp tác, đất nước phải phát triển, xã hội cầu tiến bộ là trào lưu thời đại. Thế kỷ trước, nhân loại đã trải qua sự tàn phá của hai cuộc Chiến tranh Thế giới, cũng đã trải qua những khó khăn của đối đầu trong Chiến tranh Lạnh, và đã phải trả giá rất đắt. Nhân dân Trung Quốc và nhân dân các nước đều không muốn thấy bất kỳ một khu vực nào trên thế giới còn nổ ra chiến tranh nóng, chiến tranh lạnh và động loạn mới, không muốn thấy bất kỳ một quốc gia hoặc tập đoàn quốc gia nào thực hiện bá quyền và cường quyền mới, không muốn thấy khoảng cách phát triển và sự chênh lệch giàu nghèo giữa Nam và Bắc tiếp tục mở rộng. Nhân dân Trung Quốc và nhân dân các nước đều mong muốn thế giới hoà bình lâu dài, được sống trong ổn định và an ninh, mong muốn thiết lập trật tự quốc tế mới công bằng, hợp lý, thực hiện dân chủ hóa quan hệ quốc tế, thúc đẩy cùng phát triển, cùng phồn vinh, cùng tạo nên một tương lai tốt đẹp cho nhân loại.

Hòa bình và phát triển là chủ đề của thời đại. Thế giới đa cực hoá và kinh tế toàn cầu hoá vẫn đang phát triển trong khó khăn, tiến bộ KHKT thay đổi từng ngày, cạnh tranh sức mạnh tổng hợp quốc gia ngày càng gay gắt, tổ hợp sức mạnh và phân phối lợi ích thế giới đang có những biến đổi sâu sắc mới. Hai chủ đề lớn hòa bình và phát triển đến nay vẫn chưa giải quyết xong, thiên hạ vẫn rất không thái bình. Hòa bình và phát triển bổ sung và thúc đẩy lẫn nhau. Thế giới hòa bình là điều kiện tiền đề thúc đẩy các nước cùng phát triển, sự phát triển chung của các nước là cơ sở quan trọng bảo đảm duy trì hòa bình thế giới. Cốt lõi của hòa bình và phát triển là vấn đề Nam - Bắc. Nếu các nước phát triển theo nguyên tắc bình đẳng, công bằng, cùng có lợi và ưu đãi nhau, thiết thực ủng hộ và giúp đỡ đông đảo các nước đang phát triển phát triển kinh tế văn hóa, làm cho những nước này nhanh chóng thoát khỏi tình trạng nghèo nàn lạc hậu, thì đã có cơ sở quan trọng để giải quyết vấn đề hòa bình và phát triển trên thế giới.

ĐCSTQ và nhân dân Trung Quốc luôn cùng với nhân dân yêu chuộng hoà bình và tự do trên toàn thế giới thúc đẩy sự nghiệp cao cả hòa bình và phát triển. Chúng ta luôn luôn đứng về phía chính nghĩa, cùng nhân dân các nước và mọi lực lượng tiến bộ xã hội trên thế giới đoàn kết, phấn đấu, trong cuộc chiến tranh vĩ đại chống phát xít của thế giới, trong sự nghiệp thiêng liêng giành độc lập và giải phóng dân tộc của nhân dân châu Á, châu Phi và châu Mỹ- latinh, cũng như trong những nỗ lực không mệt mỏi thúc đẩy thiết lập trật tự quốc tế mới công bằng và hợp lý.

Trong thế kỷ mới, ĐCSTQ và Chính phủ Trung Quốc nguyện sát cánh cùng tất cả các nước và nhân dân yêu chuộng hòa bình, mong muốn phát triển, hướng tới tiến bộ trên thế giới, tranh thủ thực hiện môi trường hoà bình quốc tế lâu dài, cùng thúc đẩy bánh xe lịch sử tiến tới mục tiêu ngời sáng.

Tôn chỉ chính sách đối ngoại của Trung Quốc là bảo vệ hòa bình thế giới, thúc đẩy cùng phát triển. Chúng ta kiên trì theo đuổi chính sách ngoại giao hòa bình, độc lập tự chủ, trên cơ sở 5 nguyên tắc cùng tồn tại hòa bình, giao lưu hữu nghị, bình đẳng đối xử và hợp tác cùng có lợi với tất cả các nước trên thế giới, thúc đẩy sự nghiệp tiến bộ của nhân loại không ngừng đi lên. Trên cơ sở nguyên tắc độc lập tự chủ, hoàn toàn bình đẳng, tôn trọng lẫn nhau, không can thiệp công việc nội bộ của nhau, ĐCSTQ sẽ giao lưu rộng rãi và tăng cường hợp tác với các chính đảng, các tổ chức chính trị trên thế giới, thúc đẩy tình hữu nghị giữa nhân dân và mối quan hệ giữa nhà nước phát triển.

Chúng ta luôn luôn chủ trương các nước cần tuân theo tôn chỉ và các nguyên tắc của Hiến chương Liên Hợp Quốc (LHQ), cùng các nguyên tắc cơ bản đã được công nhận trong quan hệ quốc tế, công việc của mỗi nước phải do chính phủ và nhân dân nước đó quyết định, công việc trên thế giới phải do chính phủ và nhân dân các nước bàn bạc bình đẳng, phản đối mọi hình thức bá quyền và chính trị cường quyền. Cộng đồng quốc tế cần xác lập quan niệm an ninh mới lấy cùng tin cậy, cùng có lợi, bình đẳng

và hợp tác làm hạt nhân, nỗ lực tạo ra môi trường quốc tế hòa bình, ổn định lâu dài và đáng tin cậy. Các nước cần tăng cường giao lưu và hợp tác kinh tế, kỹ thuật, từng bước làm thay đổi trật tự kinh tế quốc tế bất công bằng và bất hợp lý, làm cho kinh tế toàn cầu hóa đạt được mục đích cùng thắng lợi và cùng tồn tại.

Thế giới phong phú muôn màu, muôn vẻ. Tính đa dạng của nền văn minh các nước là đặc trưng cơ bản của xã hội loài người, cũng là động lực tiến bộ của văn minh nhân loại. Cần tôn trọng văn hóa truyền thống, chế độ xã hội và mô hình phát triển của các nước, thừa nhận hiện thực đa dạng của thế giới. Các chế độ xã hội và các nền văn minh trên thế giới phải cùng chung sống lâu dài, bổ sung lẫn nhau trong so sánh và cạnh tranh, cùng phát triển trong cầu đồng tồn dị. Chúng ta sẽ tiếp tục cùng nhân dân các nước nỗ lực để xây dựng một thế giới hòa bình lâu dài và phồn vinh rộng rãi.

Thưa các đồng chí và các bạn!

Trong vòng 100 năm từ giữa thế kỷ 19 đến giữa thế kỷ 20, mọi sự phấn đấu của nhân dân Trung Quốc đều nhằm thực hiện độc lập của tổ quốc và giải phóng cho dân tộc, kết thúc tận gốc lịch sử nhục nhã của dân tộc. Chúng ta đã hoàn thành sự nghiệp lịch sử vĩ đại này. Trong khoảng thời gian 100 năm từ giữa thế kỷ 20 đến giữa thế kỷ 21 tới, mọi phấn đấu của nhân dân Trung Quốc là để thực hiện Tổ quốc giàu mạnh, nhân dân giàu có và sự phục hưng vĩ đại của dân tộc. Sự nghiệp lịch sử vĩ đại này, đảng chúng ta đã lãnh đạo nhân dân phấn đấu được 50 năm, có được những tiến triển to lớn, trải qua 50 phấn đấu tiếp theo, cũng nhất định sẽ hoàn thành thắng lợi.

Thanh niên các dân tộc trong cả nước đại diện cho tương lai của tổ quốc và dân tộc chúng ta, đại diện cho mong muốn sự nghiệp của chúng ta thịnh vượng và phát triển. Sự nghiệp hiện đại hóa XHCN hùng vĩ phải do thanh niên xây dựng, sự phục hưng vĩ đại của dân tộc Trung Hoa sẽ được thực hiện trong tay các bạn. Đảng và nhân dân gửi gắm hi vọng tha thiết vào các

bạn. Hi vọng các bạn yêu tổ quốc, yêu nhân dân, ý chí vươn cao, tấm lòng rộng mở, phát huy đầy đủ tài năng, trí tuệ và thể hiện giá trị cuộc sống của mình trên vũ đài rộng lớn cải cách mở cửa và xây dựng hiện đại hoá, nỗ lực lập nên những thành tích không hổ thẹn với thời đại và nhân dân.

Tất cả những thành tựu mà chúng ta giành được đã đi vào sử sách. Chặng đường phía trước vẫn còn rất dài. Nhận thức chân lý là một quá trình không ngừng tiến lên, cải tạo thế giới cũng là một quá trình không ngừng đi lên. Chúng ta phải luôn vươn tới chân lý, phấn đấu cho chân lý. Bất kỳ lúc nào và trong hoàn cảnh nào, các đồng chí trong toàn đảng đều quyết không được tự trói buộc mình, quyết không sợ khó khăn, phải đoàn kết chặt chẽ nhân dân các dân tộc trong cả nước, xây dựng Tổ quốc vĩ đại của chúng ta trở thành một đất nước hiện đại hóa XHCN giàu mạnh dân chủ và văn minh, tranh thủ có những đóng góp mới to lớn hơn cho nhân loại!

Tổ quốc vĩ đại muôn năm!

Nhân dân Trung Quốc vĩ đại muôn năm!

Đảng Cộng sản Trung Quốc vĩ đại muôn năm!

# THÔNG CÁO CỦA HỘI NGHỊ TOÀN THỂ LẦN THỨ 6 BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG KHOÁ 15 ĐẢNG CỘNG SẢN TRUNG QUỐC

Hội nghị toàn thể lần thứ 6 Ban chấp hành trung ương khóa 15 của Đảng Cộng sản Trung Quốc đã tiến hành ở Bắc Kinh từ 24-26/9/2001.

Tham dự hội nghị lần này có 190 ủy viên trung ương, 139 ủy viên dự khuyết. Các ủy viên Ủy ban kiểm tra kỷ luật trung ương và những đồng chí phụ trách có liên quan cũng tham dự hội nghị.

Hội nghị do Bộ chính trị Ban chấp hành trung ương chủ trì, Tổng bí thư Ban chấp hành trung ương Giang Trạch Dân đọc diễn văn quan trọng.

Hội nghị đánh giá cao diễn văn của đồng chí Giang Trạch Dân tại lễ kỷ niêm 80 năm thành lập Đảng Cộng sản Trung Quốc. Nhất trí cho rằng diễn văn đã đánh giá một cách toàn diện và tổng kết một cách có hệ thống quá trình vinh quang và những kinh nghiệm cơ bản trong 80 năm qua của đảng ta, tập trung vào vấn đề cơ bản xây dựng một đảng như thế nào và làm thế nào để xây dựng đảng trong điều kiện lịch sử mới, trình bày một cách sâu sắc nội dung khoa học của tư tưởng quan trọng "ba đại diện", nêu rõ hơn nữa nhiệm vụ lịch sử và mục tiêu phấn đấu của đảng trong thế kỷ mới, là một văn kiện có tính cương lĩnh của Chủ nghĩa Mác, có ý nghĩa to lớn và sâu sắc đối với việc làm tốt hơn nữa các công tác của Đảng và nhà nước.

Hội nghị phân tích toàn diện tình hình mới và nhiệm vụ mới của Đảng trong thế kỷ mới, cho rằng hội nghị lần này tập trung nghiên cứu xây dựng tác phong của đảng là đúng lúc và cần thiết. Hội nghị xem xét thông qua "Quyết định của trung ương Đảng về việc tăng cường và cải tiến xây dựng tác phong của đảng".

Hội nghị nêu rõ Trung Quốc đã bước vào giai đoạn phát triển mới xây dựng toàn diện xã hội trung lưu, nhanh chóng thúc đẩy hiện đại hóa Xã hội chủ nghĩa môi trường trong và ngoài nước

của Đảng và tình hình đội ngũ của đảng đều nảy sinh thay đổi to lớn. Đảng muốn đoàn kết và lãnh đạo nhân dân các dân tộc trong cả nước, tiếp tục thúc đẩy xây dựng hiện đại hóa, hoàn thành thống nhất tổ quốc, bảo vệ hòa bình thế giới và thúc đẩy phát triển chung thì cần phải luôn luôn đại diện cho nhu cầu phát triển của sức sản xuất tiên tiến của Trung Quốc, đại diện cho phương hướng tiến lên của nền văn hóa tiên tiến của Trung Quốc, đại diện cho lợi ích cơ bản của quảng đại nhân dân Trung Quốc; tập trung vào hai đề tài lớn có tính lịch sử là nâng cao trình độ lãnh đạo và trình độ chấp chính của Đảng và nâng cao khả năng chống tham nhũng biến chất và chống rủi ro thúc đẩy toàn diện công trình mới vĩ đại xây dựng Đảng.

Xây dựng tác phong là bộ phận cấu thành quan trọng của xây dựng đảng. Đảng ta vốn coi trọng cao độ xây dựng tác phong, trong thực tiễn cách mạng và xây dựng lâu dài, đã hình thành và kiên trì việc phát huy tác phong tốt đẹp lý luận kết hợp thực tế, liên hệ chặt chẽ với quần chúng, phê bình và tự phê bình. Từ hội nghị trung ương 3 khóa 11 đến nay, đảng ta đã xác lập lại đường lối tư tưởng thực sự cầu thị, giải phóng tư tưởng, bộ mặt tinh thần của đảng đã đổi mới. Đa số đảng viên tích cực lao vào sự nghiệp vĩ đại xây dựng Xã hội chủ nghĩa mang màu sắc Trung Quốc, trên cơ sở phát huy truyền thống tốt đẹp của đảng, nắm vững tình hình đất nước, hướng ra thế giới, quyết tâm cải cách, cố gắng phát triển, phát huy dân chủ, dựa vào pháp luật làm việc, mang lại sức sống mới cho xây dựng tác phong. Những thành tựu to lớn mà nước ta giành được trong cải cách mở cửa và xây dựng hiện đại hóa là không thể tách rời việc đa số đảng viên đã phát huy tác dụng tiên phong gương mẫu phấn đấu quên mình cống hiến vô tư trong sự nghiệp của Đảng và nhân dân.

Hội nghị nêu rõ tác phong của đảng chấp chính liên quan đến hình tượng của đảng, liên quan đến lòng người ủng hộ hay phản đối, liên quan đến sinh tử tồn vong của đảng và nhà nước. Hiện nay tác phong của Đảng nhìn chung là tốt, nhưng cũng tồn tại một số vấn đề cần phải giải quyết. Các đồng chí trong toàn đảng

sống trong yên ổn phải nghĩ lúc gian nan, tăng cường ý thức lo toan, nhận thức đầy đủ việc tăng cường và cải tiến xây dựng tác phong của đảng là nhu cầu bức thiết để quán triệt toàn diện lý luận cơ bản, đường lối cơ bản, cương lĩnh cơ bản của đảng và thực hiện tư tưởng quan trọng "ba đại diện", là nhu cầu tất yếu để mở ra cục diện mới cải cách mở cửa và xây dựng hiện đại hoá, là sự đảm bảo quan trọng để đảng mãi mãi thắng lợi. Toàn đảng phải kiên trì chú trọng học tập, chú trọng chính trị , đồng thời với việc thúc đẩy xây dựng tư tưởng, xây dựng tổ chức của đảng, đặt việc tăng cường và cải tiến xây dựng tác phong của đảng lên vị trí nổi bật hơn, thiết thực nắm chắc nắm tốt.

Hội nghị nhấn mạnh trong giai đoạn phát triển mới, tư tưởng chỉ đạo và yêu cầu chung đối với việc tăng cường và cải tiến xây dựng tác phong của đảng là: kiên trì sự chỉ đạo của Chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Mao Trạch Đông, lý luận Đặng Tiểu bình; dựa theo tư tưởng quan trọng "ba đại diện", xoay quanh đại cục xây dựng kinh tế và cải cách phát triển ổn định, kiên trì đảng phải quản lý đảng một cách chặt chẽ; lấy việc tăng cường hơn nữa mối liên hệ mật thiết giữa đảng với quần chúng nhân dân làm hạt nhân, lấy việc duy trì tính tiên tiến, tính thuần khiết của đảng và tăng cường tính sáng tạo, tính hội tụ, tính chiến đấu của đảng làm mục tiêu, phát huy truyền thống tốt đẹp, tăng cường giáo dục tư tưởng, thúc đẩy xây dựng chế độ, giải quyết những vấn đề nổi bật, cố gắng đưa việc xây dựng tác phong của đảng lên mức độ mới.

Việc xây dựng tác phong của đảng vừa là nhiệm vụ lâu dài và gian khổ, vừa là công tác hiện thực và cấp bách. Cần phải kết hợp giữa nhu cầu tổng thể với mục tiêu có tính giai đoạn. Trong giai đoạn hiện nay và sau này phải nắm trọng điểm, tập trung giải quyết những vấn đề nổi bật về tác phong tư tưởng, tác phong học tập, tác phong công tác, tác phong lãnh đạo, tác phong sinh hoạt của cán bộ trong đảng. Nhiệm vụ chủ yếu là: kiên trì giải phóng tư tưởng, thực sự cầu thị, phản đối bám lấy tập tục cũ, không có chí tiến thủ ; kiên trì lý luận kết hợp thực tiễn, phản

đối sao chép cứng nhắc máy móc; kiên trì liên hệ chặt chẽ với quần chúng, phải đối Chủ nghĩa hình thức, Chủ nghĩa quan liêu; kiên trì nguyên tắc tập trung dân chủ, phản đối độc đoán chuyên quyền, mềm yếu phân tán; kiên trì kỷ luật của đảng, phản đối Chủ nghĩa tự do; kiên trì trong sạch liêm chính, phản đối lấy quyền mưu lợi riêng; kiên trì phấn đấu gian khổ, phản đối Chủ nghĩa hưởng lạc; kiên trì sử dụng người tài, phản đối việc sử dụng người không đúng; toàn đảng phải thực hiện công tác với hiệu quả cao, quán triệt thực hiện toàn diện "8 kiên trì, 8 phản đối", khiến tác phong của đảng có sự tiến bộ mới rõ rệt, khiến quan hệ giữa đảng với quần chúng, cán bộ với quần chúng có sự cải thiện mới rõ rệt, khiến quảng đại quần chúng thấy được hiệu quả thực sự, tăng cường niềm tin.

Hội nghị nêu rõ muốn tăng cường và cải tiến việc xây dựng tác phong của đảng cần phải đặt việc xây dựng tác phong tư tưởng lên vị trí hàng đầu. Đường lối tư tưởng và tác phong tư tưởng kiên trì giải phóng tư tưởng, thực sự cầu thị là yêu cầu cơ bản để đảng thuận theo trào lưu tiến bộ của thời đại, giữ mãi tính tiên tiến. Thế giới đang thay đổi, công cuộc cải cách và xây dựng nước ta đang tiến lên, thực tiễn vĩ đại của quần chúng nhân dân đang phát triển. Toàn đảng cần xuất phát từ thực tế giai đoạn đầu của Chủ nghĩa xã hội của nước ta, xuất phát từ tình hình quốc tế luôn thay đổi phát triển, dựa theo câu nói "thực tiễn là tiêu chuẩn duy nhất để kiểm nghiệm chân lý", kiên trì dùng "ba cái có lợi" để phán đoán các mặt công tác đúng hay sai, tự giác giải phóng nhận thức tư tưởng ra khỏi sự trói buộc của những quan niệm, cách làm và thể chế không còn hợp thời, giải phóng ra khỏi sự giải thích giáo điều và sai lầm đối với Chủ nghĩa Mác, giải phóng ra khỏi xiềng xích của Chủ nghĩa chủ quan và Chủ nghĩa siêu hình, không ngừng thúc đẩy sáng tạo lý luận, sáng tạo chế độ và sáng tạo khoa học kỹ thuật, cố gắng khai thác những cái mới trong sự phát triển lý luận của Chủ nghĩa Mác, mở ra cục diện mới cho sự phát triển sự nghiệp của đảng và nhà nước.

Vấn đề hạt nhân của việc tăng cường và cải tiến việc xây

dựng tác phong của đảng là duy trì mối liên hệ mật thiết với quần chúng nhân dân. Mối nguy hiểm lớn nhất đối với đảng chấp chính của Chủ nghĩa Mác chính là thoát ly quần chúng. Quần chúng nhân dân là nguồn gốc sức mạnh và thắng lợi của đảng. Mất đi sự ủng hộ và giúp đỡ của quần chúng nhân dân thì không thể nói gì đến sự nghiệp và công tác của đảng. Đảng muốn vượt qua thử thách chấp chính lâu dài, cải cách mở cửa và phát triển kinh tế thị trường Xã hội chủ nghĩa thì cần phải luôn luôn quán triệt đường lối quần chúng của đảng, liên hệ mật thiết với quần chúng. Cán bộ các cấp phải nắm được tình hình của dân , hiểu được ý dân, tập trung trí tuệ của dân, trân trọng sức mạnh của dân, luôn quan tâm đến nỗi sướng khổ an nguy của quần chúng, thành tâm thành ý mưu cầu lợi ích cho quần chúng nhân dân. Vận dụng đúng đắn vũ khí phê bình và tự phê bình, tiến hành đấu tranh với hành vi không phù hợp với ý nguyện và lợi ích của nhân dân. Phải làm việc vì dân, người thực việc thực, kiên trì nói đúng, báo cáo thực, tránh phô trương tô vẽ.

Gian khổ phấn đấu là truyền thống tốt đẹp của đảng, là sức mạnh tinh thần to lớn để đoàn kết đảng và lãnh đạo nhân dân thực hiện đất nước giàu mạnh, dân tộc chấn hưng, có ý nghĩa to lớn đối với việc ngăn ngừa sự xâm thực của tư tưởng hủ bại, duy trì chính quyền của đảng và nhà nước mãi mãi không biến chất. Toàn đảng phải phát huy tinh thần cách mạng không sợ gian khổ, phấn đấu mạnh mẽ, quên mình vì việc chung. Cống hiến cho sự nghiệp; làm mọi việc đều phải tuân theo nguyên tắc cần kiệm liêm chính, gian khổ sáng tạo; phản đối phô trương, xa xỉ, lãng phí, cán bộ đảng viên phải xây dựng nhân sinh quan cách mạng, tăng cường bồi dưỡng tư tưởng đạo đức, xây dựng tác phong sinh hoạt lành mạnh. Nhìn nhận đúng đắn quyền lực, địa vị và lợi ích bản thân; vì dân mà nắm vững và sử dụng tốt quyền lực, làm người đầy tớ tốt của dân. Tổ chức các cấp và cán bộ lãnh đạo của đảng cần phải đối mạnh mẽ sự tham nhũng, kiên quyết xử lý những vụ án lợi dụng quyền lực mưu lợi riêng, nghiêm trị các phần tử tham nhũng.

Hội nghị nhấn mạnh việc kiên trì sử dụng người tài là sự đảm bảo về mặt tổ chức cho việc tăng cường và cải tiến xây dựng tác phong của đảng. Sử dụng người nào, không sử dụng người nào là điều có tác dụng chỉ đạo quan trọng đối với việc xây dựng tác phong của đảng. Cần phải quán triệt toàn diện phương châm cách mạng hóa, trẻ hóa, tri thức hóa, chuyên nghiệp hóa và nguyên tắc tài đức vẹn toàn, tăng nhanh bước cải cách chế độ nhân sự cán bộ, hoàn thiện chế độ, kiên toàn cơ chế, kiên trì việc dùng tác phong tốt để tuyển người và tuyển người có tác phong tốt.

Hội nghị nêu rõ việc tăng cường và cải tiến xây dựng tác phong của đảng cần phục vụ đại cục, thúc đẩy tổng thể, yêu cầu nghiêm khắc, trị cả ngọn lẫn gốc. Kiên trì thứ nhất giáo dục, thứ hai chế độ ngăn ngừa và xử lý ngay từ đầu mọi tác phong không nghiêm chỉnh. Tổ chức đảng các cấp phải nắm vững thực hiện tinh thần "quyết định", đã có lệnh cấm thì lập tức phải ngừng; những cái gì có thể làm được thì phải làm ngay; Đòi hỏi tính toán từng bước giải quyết, sáng tạo điều kiện, tích cực thúc đẩy. Cán bộ lãnh đạo các cấp phải tự thân thể nghiệm, thoát ra khỏi tình trạng vùi đầu vào giấy tờ hội họp, thoát ra khỏi tình trạng xã giao hình thức, đi sâu thực tế, đi sâu vào quần chúng, thiết thực giải quyết những vấn đề nổi bật còn tồn tại và những khó khăn trong cuộc sống sản xuất của quần chúng nhân dân. Cơ quan lãnh đạo, ban lãnh đạo, cán bộ lãnh đạo phải nêu tác dụng gương mẫu trong xây dựng tác phong. Muốn yêu cầu toàn đảng làm được thì trung ương và cơ quan lãnh đạo các cấp trước hết phải làm được; muốn yêu cầu cấp dưới làm được thì trước hết cấp trên phải làm được. Phải kết hợp giữa việc quán triệt tinh thần "quyết định" với việc học tập quán triệt tinh thần diễn văn "1/7" của đồng chí Giang Trạch Dân, nắm vững thực hiện, lấy tác phong tốt đẹp của đảng để dẫn dắt và thúc đẩy việc xây dựng tác phong chính quyền, tác phong làm việc, tác phong xã hội.

Hội nghị cho rằng hiện nay kinh tế nước ta phồn vinh, dân tộc đoàn kết, xã hội ổn định, đang ở vào thời kỳ quan trọng phát

triển toàn diện. Đảng ta có lý luận khoa học, đường lối đúng đắn, có tác phong tốt đẹp và kinh nghiệm quý báu tích lũy trong 80 năm phấn đấu, có nguyện vọng bức thiết và cố gắng chung của toàn đảng trong việc tăng cường và cải tiến xây dựng tác phong, có sự ủng hộ và tin tưởng của quần chúng nhân dân, vì thế chúng ta hoàn toàn có niềm tin có khả năng nâng cao việc xây dựng tác phong của đảng lên một mức độ mới.

Hội nghị đã xem xét và thông qua "Nghị quyết triệu tập Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ 16 của Đảng", xác định Đại hội 16 của Đảng sẽ triệu tập tại Bắc Kinh trong nửa sau của năm 2002. Đại hội lần này là đại hội rất quan trọng tiến hành trong thế kỷ mới khi nước ta bước vào giai đoạn phát triển mới xây dựng toàn diện xã hội trung lưu, tăng nhanh việc thúc đẩy hiện đại hóa Xã hội chủ nghĩa, là một sự kiện lớn trong đời sống chính trị của toàn đảng và nhân dân các dân tộc trong cả nước.

Hội nghị dựa theo quy định của điều lệ đảng quyết định bổ sung đồng chí Thang Hồng Cao từ ủy viên dự khuyết trung ương lên ủy viên trung ương.

Hội nghị xem xét thông qua "Báo cáo thẩm tra của Ủy ban kiểm tra kỷ luật trung ương về vấn đề Thạch Triệu Bân", "Báo cáo thẩm tra của Ủy ban kiểm tra kỷ luật trung ương về vấn đề Lý Gia Đình". Hội nghị quyết định: tước bỏ chức ủy viên dự khuyết trung ương của Thạch Triệu Bân và Lý Gia Đình, khai trừ cả hai ra khỏi đảng.

Hội nghị kêu gọi toàn đảng đoàn kết chặt chẽ xung quanh trung ương đảng do đồng chí Giang Trạch Dân làm hạt nhân, giương cao ngọn cờ lý luận vĩ đại của Đặng Tiểu Bình, nghiêm chỉnh thực hiện tư tưởng quan trọng "ba đại diện", với tinh thần mới, tăng cường ý chí tiến thủ, thiết thực làm việc, giành lấy thắng lợi lớn hơn trong sự nghiệp xây dựng Chủ nghĩa xã hội mang màu sắc Trung Quốc, chào đón việc triệu tập Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ 16 của Đảng./.

# II. QUÁ TRÌNH HÌNH THÀNH THUYẾT BA ĐẠI DIỆN MỘT SỐ ĐỘNG THÁI LIÊN QUAN

## VỀ THUYẾT BA ĐẠI DIỆN CỦA GIANG TRẠCH DÂN

### I-Diễn biến quá trình hình thành thuyết "Ba đại diện"

Đảng Cộng Sản Trung Quốc (ĐCSTQ)hiện là đảng cộng sản lớn nhất thế giới hiện nay với hơn 64 triệu đảng viên. Đảng hiện đang chấp chính, lãnh đạo nhân dân và đất nước tiến hành cải cách, mở cửa xây dựng hiện đại hóa mà Trung Quốc gọi là xây dựng chủ nghĩa xã hội mang màu sắc Trung Quốc. Tuy nhiên ĐCSTQ đang đứng trước nhiều thách thức mới trong tình hình có nhiều thay đổi lớn trong và ngoài nước. Chính vì vậy mà ĐCSTQ cần có một cơ sở lý luận chỉ đạo cho công cuộc xây dựng đất nước trong tình hình mới. Thuyết "ba đại diện" do Tổng bí thư (TBT) Giang Trạch Dân đưa ra thời gian qua đã được Trung Quốc coi là "cái gốc xây dựng đảng, cơ sở của chấp chính, cội nguồn của sức mạnh" để Trung Quốc nắm bắt thời cơ, tiếp nhận thách thức và hoàn thành ba nhiệm vụ lịch sử là xây dựng hiện đại hóa, thống nhất tổ quốc và bảo vệ hòa bình thế giới, thúc đẩy cùng nhau phát triển. Chính vì vậy việc đưa ra thuyết "Ba đại diện" trong lúc này có nguyên nhân trong và ngoài nước, khách quan và chủ quan.

***1-Thuyết 'Ba đại diện" ra đời từ bao giờ?***

Sau khi TBT ĐCSTQ Giang Trạch Dân đưa ra thuyết "ba chú trọng"(chữ Hán Việt là "Tam giảng") bao gồm "Chú trọng học tập, chú trọng chính trị và chú trọng liêm khiết" nhằm uốn nắn lại tác phong không lành mạnh và những hiện tượng tiêu cực, nhất là nạn tham nhũng đang hoành hành làm giảm uy tín của ĐCSTQ. Phong trào này được học tập rộng rãi trong cán bộ, đảng viên, nhưng kết quả vẫn không khả quan và nạn tham nhũng vẫn tiếp tục lan rộng và hoành hành.

Ngày 19/2/2000, TBT Giang Trạch Dân đã tới dự và có bài

phát biểu về "Ba đại diện" tại Hội nghị tổng kết phong trào học tập "Ba chú trọng" ở huyện Cao Châu tỉnh Quảng Đông. Phát biểu với các đại biểu trong Hội nghị này, Giang Trạch Dân nói :"Chúng ta phải luôn luôn giữ gìn tính tiên phong của giai cấp công nhân, luôn luôn đại biểu cho lợi ích căn bản của đông đảo quần chúng nhân dân, luôn luôn đại biểu cho sức sản xuất tiên tiến." Đây có thể nói là sự mở đầu cho thuyết "Ba đại diện" của Giang Trạch Dân. Tuy nhiên khi đó hầu như không ai chú ý tới. Tờ "Nhân Dân Nhật Báo"-cơ quan ngôn luận của ĐCS Trung Quốc ngày 21/2/2000 khi đưa tin về chuyến thăm này của Giang Trạch Dân không hề có một chữ nào về "Ba đại diện". Ngày 25/2/2000 khi khảo sát tỉnh Quảng Đông, TBT Giang Trạch Dân nói một cách đậm nét hơn. Ông nói: "Để giải quyết tốt tình hình Trung Quốc, điều quyết định then chốt là do đảng ta. Chỉ cần đảng ta là đại biểu trung thực của yêu cầu phát triển sức sản xuất xã hội tiên tiến, của phương hướng tiến lên của nền văn hóa tiên tiến, của lợi ích căn bản của đông đảo quần chúng nhân dân Trung Quốc thì đảng ta mãi mãi đứng vững, không bao giờ bị thất bại". Ngày 26/2/2000, tờ "Nhân Dân Nhật Báo" mới bắt đầu đưa nổi bật về "Ba đại diện" trên của TBT Giang Trạch Dân.

Sau đó liên tục trong ba ngày 5/3, 7/3 và 9/3/2000 tờ "Nhân Dân Nhật Báo" liên tiếp đăng ba bài bình luận trình bày về lý luận này của TBT Giang nhan đề "Luôn luôn đại diện cho nhu cầu phát triển sức sản xuất tiên tiến xã hội", "Luôn luôn đại diện cho phương hướng văn hóa tiên tiến" và "Luôn luôn đại diện cho lợi ích căn bản của đông đảo quần chúng nhân dân". Tới tháng 4/2000 thì các cơ quan tuyên truyền của Trung Quốc tiếp tục tuyên truyền về thuyết "Ba đại diện".

Nhưng phải nói rằng thuyết "Ba đại diện" được TBT Giang Trạch Dân trình bày một cách hệ thống về mặt lý luận khi ông tiến hành khảo sát tỉnh Chiết Giang, Giang Tô và thành phố Thượng Hải từ 8/5 tới 15/5/2000. Ngày 14/5/2000 chủ trì cuộc họp về công tác xây dựng Đảng tại thành phố Thượng Hải, TBT

Giang Trạch Dân đã trình bày một cách hệ thống, rõ nét về "ba đại diện". Theo dư luận cho biết lúc này thuyết "Ba đại diện" của TBT Giang Trạch Dân đã được cố vấn chính trị của ông là Vương Hộ Ninh, hiện là Trưởng ban nghiên cứu đường lối chính sách trung ương soạn thảo và trình bày một cách có hệ thống về mặt lý luận để trở thành lý luận chung cho cả Thế hệ lãnh đạo thứ ba của ĐCSTQ. Bởi vì Thế hệ lãnh đạo thứ nhất có Tư tưởng Mao Trạch Đông là cơ sở lý luận chỉ đạo cho giải phóng dân tộc và tiến hành cách mạng dân chủ nhân dân. Thế hệ lãnh đạo thứ hai có "Lý luận Đặng Tiểu Bình" là cơ sở lý luận chỉ đạo cho công cuộc cải cách và mở cửa của Trung Quốc. Còn Thế hệ lãnh đạo thứ ba có thuyết "Ba đại diện" làm cơ sở lý luận chỉ đạo cho công cuộc hoàn thành xây dựng hiện đại hóa và thống nhất đất nước trong tình hình mới.

Tiếp đó tới Hội nghị công tác tư tưởng toàn quốc họp tại Bắc Kinh từ 28-29/6/2000, một Hội nghị chuyên đề đầu tiên về công tác chính trị tư tưởng của đảng từ trước tới nay, trong đó nhấn mạnh dùng "Ba đại diện" để uốn nắn tư tưởng lệch lạc và tăng cường công tác xây dựng Đảng trong tình hình mới.

Hội nghị toàn thể trung ương 5 họp tại Bắc Kinh từ 9/9 tới 10/9/2000 với nội dung chủ yếu thảo luận về biện pháp chống tham nhũng và thông qua "Kiến nghị về kế hoạch 5 năm thứ 10", trong đó nhấn mạnh việc dùng thuyết "Ba đại biểu" trong công tác chống tham nhũng, nâng cao uy tín của Đảng và dùng thuyết "Ba đại diện" để thống nhất tư tưởng trong toàn Đảng.

Có thể nói Hội nghị toàn thể trung ương 6 họp tại Bắc Kinh từ 24/9 tới 26/9/2001 với nghị trình chủ yếu thảo luận công tác xây dựng Đảng và thông qua Nghị quyết nhan đề "Quyết định của trung ương Đảng về việc tăng cường và cải tiến xây dựng tác phong của Đảng" đã thảo luận toàn diện về "Ba đại diện". Đây là hội nghị chính thức xác định thuyết "Ba đại diện" của TBT Giang Trạch Dân là lý luận của ĐCSTQ trong tình hình mới nhằm thống nhất tư tưởng của toàn đảng, là kim chỉ nam cho

công tác xây dựng và cải tiến tác phong của Đảng thời gian tới. Đồng thời đây là cơ sở để chuẩn bị ghi thành văn bản trong Điều lệ sửa đổi của Đảng sẽ thông qua trong Đại hội 16 dự kiến họp vào mùa thu năm 2002.

Thời gian tới đây Chủ nghĩa Mác, Tư tưởng Mao Trạch Đông, Lý luận Đặng Tiểu Bình và thuyết "Ba đại diện" của TBT Giang Trạch Dân sẽ trở thành một hệ thống lý luận để luận chứng, giải thích và quy phạm các đường lối chính sách của Đảng và nhà nước, nhất là công tác xây dựng Đảng trong thời kỳ mới khi Trung Quốc hội nhập ngày càng nhiều vào thế giới bên ngoài.

Để quán triệt và thống nhất ý kiến trong toàn đảng tại Hội nghị toàn thể trung ương 6 Khóa 15, ngày 1/7/2001, nhân chúc mừng 80 năm ngày thành lập ĐCSTQ tổ chức tại Bắc Kinh, TBT Giang Trạch Dân đã có bài diễn văn dài khoảng trên 23000 chữ Trung Quốc gồm 4 phần chính, trong đó ông đã dành tới hai phần là Phần II và Phần III với tổng số trên 14000 chữ Trung Quốc, chiếm khoảng 60% toàn bài diễn văn để trình bày về thuyết "Ba đại diện". Phần II nhan đề "Nhận thức đúng đắn và quán triệt toàn diện yêu cầu 'ba đại diện'" với gần 6500 chữ. Phần III nhan đề "Tăng cường và cải tiến công tác xây dựng Đảng theo yêu cầu của 'Ba đại diện'" với gần 7500 chữ Trung Quốc trình bày những phương pháp tăng cường và cải tiến công tác xây dựng Đảng theo yêu cầu của thuyết "ba đại diện" và khái quát "Ba đại diện" thành "cái gốc xây dựng đảng, cơ sở của chấp chính, cội nguồn của sức mạnh".

***2-Nội dung của thuyết 'Ba đại diện"***

Phát biểu của TBT Giang Trạch Dân trong Hội nghị công tác xây dựng Đảng tại thành phố Thượng Hải ngày 14/5/2000, nói về "Ba đại diện" là: "1-ĐCSTQ luôn luôn đại diện cho yêu cầu phát triển lực lượng sản xuất tiến tiến nhất của xã hội. 2-ĐCSTQ luôn luôn đại diện cho phương hướng xây dựng nền văn hóa tiên tiến. 3-ĐCSTQ luôn luôn đại diện cho lợi ích căn bản của đông đảo quần chúng nhân dân".

Phát biểu trong kỉ niệm chúc mừng 80 năm ngày thành lập ĐCSTQ ngày 1/7/2001 tại Bắc Kinh, TBT Giang Trạch Dân nêu nội dung của "Ba đại diện" như sau: 1-Đảng chúng ta phải luôn luôn đại diện cho yêu cầu phát triển của lực lượng sản xuất tiên tiến Trung Quốc. 2-Đảng chúng ta phải luôn luôn đại diện cho phương hướng tiến lên của nền văn hóa tiên tiến Trung Quốc. 3-Đảng chúng ta luôn luôn đại diện cho lợi ích căn bản của đông đảo nhất nhân dân Trung Quốc.

Giải thích "Đại diện thứ nhất" về ĐCSTQ "phải luôn luôn đại diện cho yêu cầu phát triển của lực lượng sản xuất tiên tiến Trung Quốc", TBT Giang Trạch Dân nói: tức là về lý luận, đường lối, cương lĩnh, phương châm, chính sách và các mặt công tác của Đảng phải cố gắng phù hợp quy luật phát triển của sức sản xuất, thể hiện yêu cầu không ngừng thúc đẩy giải phóng và phát triển sức sản xuất xã hội, nhất là phải thể hiện yêu cầu thúc đẩy sự phát triển sức sản xuất xã hội tiên tiến, thông qua phát triển sức sản xuất không ngừng nâng cao mức sống của quần chúng nhân dân.

Giải thích "Đại diện thứ hai" về ĐCSTQ "phải luôn luôn đại diện cho phương hướng tiến lên của nền văn hóa tiên tiến Trung Quốc", TBT Giang Trạch Dân nói: tức là về lý luận, đường lối, cương lĩnh, phương châm, chính sách và các mặt công tác của Đảng phải cố gắng thể hiện yêu cầu của nền văn hóa xã hội chủ nghĩa theo hướng hiện đại hóa, hướng ra thế giới, hướng tới tương lai, khoa học, dân tộc và đại chúng, thúc đẩy việc không ngừng nâng cao tố chất tư tưởng đạo đức toàn dân tộc, là động lực tinh thần và sự ủng hộ trí tuệ cho sự phát triển kinh tế và tiến bộ xã hội của nước ta.

Giải thích "Đại diện thứ ba" về ĐCSTQ "luôn luôn đại diện cho lợi ích căn bản của đông đảo nhất nhân dân Trung Quốc", TBT Giang Trạch Dân nói: tức là về lý luận, đường lối, cương lĩnh, phương châm, chính sách và các mặt công tác của Đảng phải kiên trì coi lợi ích căn bản của nhân dân làm điểm xuất phát

và điểm quy tụ, phát huy đầy đủ tính tích cực, tính chủ động, tính sáng tạo của quần chúng nhân dân, trên cơ sở không ngừng phát triển tiến bộ, làm cho quần chúng nhân dân không ngừng thu được lợi ích thực sự về kinh tế, chính trị, văn hóa.

**II-Bối cảnh và mục đích ra đời thuyết "Ba đại diện"**

Nếu so sánh thuyết "Ba đại diện" của TBT Giang Trạch Dân với những văn kiện của ĐCSTQ cũng như những phát biểu khác của lãnh đạo Trung Quốc trước đó thì không có sự khác biệt nhiều, như trong Nghị quyết Đại hội 15 ĐCSTQ viết: ĐCSTQ là đội tiên phong của giai cấp công nhân, là người đại biểu trung thành cho lợi ích của đông đảo nhân dân các dân tộc Trung Quốc, là hạt nhân lãnh đạo của sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội của Trung Quốc. Năm 1992, khi thị sát các tỉnh phía nam Trung Quốc, lãnh tụ Đặng Tiểu Bình cũng phát biểu về "Ba cái lợi" như sau : "Tiêu chuẩn để đánh giá cải cách là phải xem xét có lợi cho phát triển sức sản xuất hay không; có lợi cho phát triển sức mạnh tổng hợp đất nước hay không; có lợi cho nâng cao đời sống của nhân dân hay không". Mặc dù "nền văn hóa tiên tiến" được tách ra thành "một đại diện", nhưng nhìn chung nội dung và ý nghĩa không có gì mới mẻ so với những phát biểu trước đây của lãnh đạo Trung Quốc. Nhưng vì sao hiện nay Trung Quốc lại tuyên truyền mạnh mẽ về thuyết "Ba đại diện" như vậy. Dư luận ở Trung Quốc và nước ngoài đều cho rằng do những yêu cầu như sau:

***1-Yêu cầu của tình hình trong nước***

-Tham nhũng, uy tín của ĐCS bị giảm sút

Cuối năm 2000, phát biểu trong Hội nghị Ban kiểm tra kỉ luật trung ương, Trưởng ban Úy Kiện Hành cho biết hàng năm số tiền tham nhũng của cán bộ lãnh đạo lên tới 850 tỉ NDT, chiếm 10% GDP. Số tiền này vượt quá GDP trong hai năm của TQ thập kỷ 60.

Số liệu thống kê của Trung Quốc cho biết trong 5 năm từ 10/1992-6/1997 có 731.000 vụ cán bộ lãnh đạo, đảng viên bị thi

hành kỉ luật về tội tham nhũng, trong đó có 669.300 người bị xử lý, 121.500 bị khai trừ khỏi đảng, 37.492 bị thi hành kỉ luật. Trong số này có 20.295 cán bộ lãnh đạo, đảng viên cấp huyện, 1.673 cán bộ lãnh đạo, đảng viên cấp trưởng, phó ty, 78 cán bộ lãnh đạo đảng viên cấp tỉnh và cấp Bộ.

Số liệu thống kês của Trung Quốc cho biết năm 1998 có 108.828 vụ án cán bộ lãnh đạo, đảng viên tham ô, trong đó có 9398 vụ án tham ô từ 50.000 NDT trở lên, lập án 35084 vụ với 40162 cán bộ, đảng viên tham ô, khởi tố 22700 vụ với 26834 người, gồm cấp tỉnh 3, cấp cục, ty 103 người, cấp huyện 1714 người.

Ban kiểm tra kỉ luật trung ương cho biết năm 1999 có trên 130.000 vụ án tham nhũng, trong đó có 4092 cán bộ lãnh đạo cấp huyện, 327 cán bộ lãnh đạo cấp địa khu (cấp hành chính trên huyện dưới tỉnh), 17 cán bộ lãnh đạo cấp tỉnh, bộ.

Từ năm 1998 tới năm 2000 lãnh đạo Trung Quốc tiến hành mạnh mẽ nhất, kiên quyết nhất cuộc đấu tranh chống tham nhũng. Một loạt cán bộ lãnh đạo cấp cao bị truy tố và xét xử nghiêm khắc, như: ủy viên Bộ chính trị, Bí thư thành ủy Bắc Kinh Trần Hy Đồng (xử cuối năm 1998), Phó chủ tịch Quốc hội khóa 9 Thành Khắc Kiệt, Phó tỉnh trưởng tỉnh Giang Tây Hồ Trường Thanh, Phó Chủ tịch Khu tự trị dân tộc Choang Quảng Tây Từ Bính Tùng. Phó Chủ tịch Hội đồng đại biểu Nhân dân tỉnh Quảng Đông Vu Phi, Phó Chủ tịch Hội đồng đại biểu Nhân dân tỉnh Hà Bắc Khương Điện Vũ, Phó Chủ tịch tỉnh Hồ Bắc Mạnh Khánh Bình, Thứ trưởng Bộ công An Lý Kỷ Châu, Cục trưởng Cục tình báo Bộ Tổng Tham Mưu Cơ Thắng Đức...

Mặc dù lãnh đạo Trung Quốc ráo riết tiến hành chấn chỉnh tác phong và xây dựng đảng, kiên quyết đấu tranh chống tham nhũng theo "ba chú trọng" và cho thành lập Ban chỉ đạo chống tham nhũng do Ôn Gia Bảo làm Trưởng Ban với các ủy viên La Cán, Hàn Thự Tân, Giả Xuân Vượng, Chu Tử Ngọc, nhưng vẫn không sao ngăn chặn được tình trạng tham nhũng ngày càng lan

rộng và nghiêm trọng tại Trung Quốc. Tham nhũng đã trở thành "quốc họa" và làm cho uy tín của ĐCSTQ giảm sút nghiêm trọng trong dân chúng.

Tạp chí "Kính Báo" số 7/2000 cho biết trong Hội nghị Bộ chính trị họp đầu năm 2000, Giang Trạch Dân nói: " Nếu như chúng ta không ngăn chặn được một cách có hiệu quả về tình trạng nảy sinh và lan tràn của tham nhũng hiện nay thì chỉ cần vài năm nữa đảng ta đứng trước nguy cơ bị lật đổ." Tạp chí "Quảng Giác Kính" số 10/2000 cho biết phát biểu trong Hội nghị cán bộ lãnh đạo, TBT Giang Trạch Dân nói tình trạng tham nhũng đã nghiêm trọng tới mức "đe dọa sự sống còn của đảng và nhà nước". Chính vì vậy phương châm chấn chỉnh, củng cố xây dựng theo "Ba chú trọng" không còn tác dụng, vì vậy phải đưa ra biện pháp mới để chấn chỉnh lại tư tưởng chính trị cho đảng, làm tốt công tác xây dựng đảng. Chính trong bối cảnh này mà thuyết "Ba đại diện" của TBT Giang Trạch Dân đưa ra với mục đích chính là làm thế nào tiến hành tốt hơn công tác chấn chính và xây dựng ĐCSTQ trong thời kỳ mới.

- Chuẩn bị cơ sở lý luận cho Thế hệ lãnh đạo mới

So với các kỳ đại hội trước, Đại hội 16 ĐCSTQ họp vào năm 2002 có ý nghĩa hết sức quan trọng vì lần này quyền bính được chuyển giao hầu như toàn bộ từ thế hệ lãnh đạo thứ 3 sang thế hệ lãnh đạo thứ 4 ĐCSTQ trong khi Trung Quốc đang hội nhập với thế giới bên ngoài. Theo kế hoạch hầu hết lãnh đạo lão thành đều "lui về tuyến sau" nhường toàn quyền lãnh đạo cho lớp trẻ. Nhưng hiện nay các lãnh đạo lão thành tỏ ra lo ngại đối với giác ngộ chính trị tư tưởng của thế hệ trẻ, nhất là tình trạng bị tác động bởi diễn biến hòa bình của Phương Tây đứng đầu là Mỹ, dễ làm cho lãnh đạo trẻ sa đà vào hưởng lạc, ăn chơi, dễ bị mất gốc sau khi lên nắm quyền. Một bản điều tra của Ban kiểm tra kỉ luật Trung ương vừa qua cho thấy hơn 1000 vụ án cán bộ lãnh đạo, đảng viên tham nhũng vừa qua thì tới trên 90% là rơi vào cán bộ lãnh đạo trẻ. Trong khi đó tình trạng "mua quan bán tước" chạy

chọt để lên chức và tình trạng cán bộ đảng viên không chịu học tập tu dưỡng rèn luyên bản thân cũng như không quản lý tốt gia đình vợ con ngày càng trở nên phổ biến và trắng trợn.

Số liệu của Ban kiểm tra kỉ luật trung ương cho biết: Tính tới tháng 3/99 có 7230 cán bộ lãnh đạo và chuyên môn lấy tiền công quĩ bỏ trốn ra nước ngoài mang theo số tiền tới 110 tỉ NDT, 2,1 tỉ USD. Trong số này phần lớn cán bộ lãnh đạo trẻ. Tình trạng cán bộ biển thủ công quĩ bỏ trốn ra nước ngoài ngày càng gia tăng, như : năm 87 chỉ có trên 370 người với khoảng 210 triệu NDT. Năm 91 là 850 người với số tiền 1,2 tỉ NDT. Năm 95 có 3900 người với số tiền 40 tỉ NDT. Năm 96 tới 4730 người với số tiền 57 tỉ NDT. Năm 97 có 5840 người với số tiền 70 tỉ NDT.

Tạp chí "Kính Báo" số 7/2000 ở Hồng Công cho biết trong Hội nghị Bộ chính trị họp đầu năm 2000, Giang Trạch Dân nói: "Vấn đề quan trọng không phải là ở chỗ chúng ta trao lại quyền lực cho họ (Thế hệ lãnh đạo Thứ 4) mà chúng ta trao lại cho họ một đảng như thế nào. Xây dựng đảng vững mạnh, nó liên quan tới việc đảng ta sẽ xuất hiện với tư thế nào và bộ mặt ra sao trong Thế kỷ mới, liên quan tới tương lai và vận mệnh của đảng và nhà nước ta. Chúng ta giải quyết tốt việc này thì những việc khác cũng dễ dàng giải quyết."

***2- Yêu cầu của tình hình khách quan***

-Trung Quốc gia nhập WTO

Ngày 15/11/1999, Hiệp định thương mại song phương Trung-Mỹ ký kết đã gạt bỏ một trong những trở ngại lớn nhất của Trung Quốc trên con đường gia nhập Tổ chức thương mại thế giới (WTO). Tới nay, Trung Quốc về cơ bản đã hoàn thành các cuộc đàm phán song phương về gia nhập WTO và bước vào tiến trình đàm phán đa phương cuối cùng. Việc gia nhập WTO của Trung Quốc đã hoàn tất.

Khi trở thành thành viên WTO, lúc đó Trung Quốc phải thừa nhận và thực hiện các quy tắc do WTO định ra, phải tuân theo các quy tắc cạnh tranh quốc tế hiện hành, phải sửa đổi nhiều

chính sách và pháp quy phù hợp với WTO. Điều này sẽ có ảnh hưởng rất lớn tới các lĩnh vực của Trung Quốc như kinh tế, chính trị, văn hóa. Từ ý nghĩa này cho thấy, nếu gia nhập WTO có thể tạo ra sự tấn công nhất định đối với Trung Quốc, mà đòn tấn công này chủ yếu giáng vào chính phủ và chính quyền-người định ra các pháp quy và quy tắc hiện hành. (Trương Thử Quang, Triệu Nông, Tạp chí "Chiến lược và quản lý"- 3/2001).

Đây là thách thức lớn đối với địa vị lãnh đạo của ĐCSTQ sau khi gia nhập WTO. Làm thế nào duy trì được địa vị lãnh đạo của Đảng sau khi hội nhập với thế giới bên ngoài là điều mà lãnh đạo Trung Quốc trăn trở. Sau khi tiến hành cải cách mở cửa, kinh tế Trung Quốc đã phát triển mạnh mẽ thông qua thu hút vốn, kỹ thuật, phương pháp quản lý tiên tiến, sức cạnh tranh tăng lên. Nhưng như lãnh đạo Trung Quốc nói có rất nhiều "cát bụi và ruồi muỗi cũng theo vào", đòi hỏi Trung Quốc phải có "bộ lọc tốt". Đó chính là sự lãnh đạo của Đảng Cộng Sản.

Hiện nay có khoảng 35.000 công ty xuyên quốc gia mang tính toàn cầu với khoảng 170.000 công ty chi nhánh rải rác trên các nước, đây là lực lượng nòng cốt thực hiện toàn cầu hóa kinh tế hiện nay. Khi các công ty này tràn ngập vào thị trường cùng với cạnh tranh hàng hóa, chiếm lĩnh thị trường ở nước sở tại sẽ còn cạnh tranh mạnh mẽ chiếm lĩnh các trận địa khác như thông tin, văn hóa, lối sống, quan niệm giá trị... Lãnh đạo Trung Quốc đã lường trước được nguy cơ này, nên cần phải có cơ sở lý luận làm kim chỉ nam để duy trì vững chắc sự lãnh đạo của ĐCSTQ sau khi gia nhập WTO. Đây cũng là một bối cảnh mà TBT Giang Trạch Dân, người lãnh đạo cao nhất của ĐCSTQ đưa ra thuyết "Ba đại diện" để củng cố, chấn chỉnh công tác xây dựng Đảng sau khi Trung Quốc gia nhập WTO. Đây cũng là biện pháp mà thế hệ lãnh đạo lão thành chuẩn bị về mặt tư tưởng chính trị cho Thế hệ lãnh đạo thứ 4 bằng lý luận mới "Ba đại diện", hy vọng có thể chống lại có hiệu quả diễn biến hòa bình của các nước phương Tây đứng đầu là Mỹ.

-Chống lại ảnh hưởng và tác động sau khi Liên Xô-Đông Âu sụp đổ

Sau khi Liên Xô-Đông Âu sụp đổ, cuộc tấn công của Phương Tây đứng đầu là Mỹ vào Trung Quốc càng mạnh mẽ. Làn sóng đòi tự do dân chủ, đa đảng, đa nguyên, tự do tôn giáo nổi lên ở Trung Quốc, từ đó thách thức mạnh mẽ địa vị lãnh đạo của ĐCSTQ.

Thời gian qua, tại Trung Quốc nổi lên Phong trào như Pháp Luân Công, Đảng Dân Chủ cùng các tổ chức chống đối khác, nhất là tôn giáo và dân tộc. Tạp chí "Kính Báo" số 7/2000 cho biết: TBT Giang cùng lãnh đạo cấp cao trung ương rất tâm tư và lo ngại về những vấn đề tiêu cực, thậm chí tới mức báo động tới ổn định chính trị xã hội và với ĐCS, như Pháp Luân Công, chỉ là một tổ chức tà giáo nhưng đã tranh giành được quần chúng nhân dân các tầng lớp, kể cả cán bộ đảng viên của đảng, thậm chí có cả cán bộ cấp cao ở trung ương tham gia vào Pháp Luân Công.

Báo chí Trung Quốc cho biết "Đảng Dân Chủ Trung Quốc"-một đảng được sự hỗ trợ của Phương Tây, chống đối mạnh mẽ sự lãnh đạo của ĐCSTQ đã tuyên bố thành lập ngày 25/6/1998 và tới nay có tới 23 chi bộ với hơn 1000 đảng viên trong cả nước.

Các tổ chức phản động trên đã xúi giục quần chúng nhân dân tiến hành biểu tình chống lại chính quyền và sự lãnh đạo của ĐCSTQ. Số liệu của Trung Quốc cho biết: năm 1997 có 22.000 vụ biểu tình, năm 1998 có 72.000 vụ. Mặc dù chính phủ Trung Quốc đã áp dụng nhiều biện pháp như cải thiện dân chủ, cải cách chính sách thuế nông nghiệp cũng như giải quyết việc làm, đảm bảo mức sống cơ bản của nhân dân, nhưng số vụ biểu tình trong năm 1999 và 2000 vẫn không hề giảm bớt. Chính vì vậy, ĐCSTQ một mặt quyết định đi sâu cải cách, nhưng mặt khác phải áp dụng một loạt biện pháp như "chống ô nhiễm chính trị", "chỉnh đảng", "chống tự do hóa tư sản", "chống diễn biến hòa bình" để giáo dục cán bộ đảng viên và quần chúng nhân dân.

TBT Giang Trạch Dân đưa ra "Ba chú trọng" trước đó và hiện nay "Ba đại diện" cũng nhằm phục vụ cho mục đích này.

**III-Đánh giá về "Ba đại diện"**

***1- Ý kiến trong nội bộ đảng***

Sau khi thuyết "Ba đại diện" của TBT Giang Trạch Dân đưa ra, trong nội bộ ĐCSTQ có hai ý kiến khác nhau: 1-Ý kiến thứ nhất cho rằng từ khi thành lập tới nay, tuy đảng phạm không ít sai lầm, nhưng thành tựu mà đảng giành được vẫn là chủ yếu, nhất là công cuộc cải cách mở cửa 20 năm qua chứng tỏ phương châm, đường lối chính sách của đảng là đúng đắn. Trên thực tế ĐCSTQ thực sự đã làm "ba đại diện", vì vậy không cần nêu ra thuyết "Ba đại diện" như trên. Bởi vì, nếu đảng đưa ra nhiều lý luận học thuyết sẽ làm rối loạn tư tưởng. Thậm chí có người còn cho rằng lý luận này không phù hợp với lý luận của Đặng Tiểu Bình. 2- Ý kiến thứ hai cho rằng ĐCSTQ cần phải nêu ra "Ba đại diện" như trên, vì chủ nghĩa Mác từ khi ra đời tới nay có nhiều vấn đề thực tế nảy sinh mà không thể giải thích được, trong tương lai sẽ còn gặp nhiều vấn đề khác nữa. Hiện nay đảng đã gặp phải những vấn đề liệu có thể ngăn chặn được nạn tham nhũng đang hoành hành hay không? Liệu có thể tiến hành thành công cải cách thể chế chính trị hay không? Liệu đảng có lặp lại những sai lầm nghiêm trọng như trước đây hay không? Chính vì vậy đảng cần phải có thuyết "Ba đại diện" để soi rọi cho bản thân và cho công tác thực tế thời gian tới, từ đó mới có thể duy trì được vai trò và địa vị lãnh đạo của đảng.

Tạp chí "Kính Báo" số 7/2000 có bài của tác giả Đường Văn Thành cho biết TBT Giang Trạch Dân cùng lãnh đạo cấp cao trung ương rất tâm tư và lo ngại về những vấn đề tiêu cực, thậm chí tới mức báo động tới ổn định chính trị xã hội và với ĐCSTQ như Pháp Luân Công. TBT Giang Trạch Dân cho rằng cùng với việc ra lệnh dẹp bỏ Pháp Luân Công để tránh nguy cơ tổ chức tà giáo này trở thành chính đảng đủ mạnh tranh giành quyền lãnh đạo với ĐCS, thì phải nâng cao giác ngộ chính trị và tác phong

của Đảng, phải có cơ sở lý luận thống nhất trong toàn đảng.

Thời gian đầu hai ý kiến tranh luận trên còn khá gay gắt, nhưng tới nay qua tuyên truyền, giải thích về cơ bản trong nội bộ đảng đều nhất trí cho rằng cần phải có thuyết "Ba đại diện" làm kim chỉ nam cho hành động của Đảng thời gian tới.

***2-Đánh giá chung của dư luận***

Phần lớn ý kiến trong và ngoài nước đều cho rằng việc đưa ra thuyết "Ba đại diện" của ĐCSTQ nhằm đối phó tình hình đối nội hơn là đối ngoại, nhất là nhằm mục đích chỉnh đốn tác phong của Đảng, cải tiến và hoàn thiện hơn nữa công tác xây dựng Đảng trước nguy cơ ĐCSTQ có thể bị mất quyền lãnh đạo.

Cơ sở quần chúng của ĐCSTQ là liên minh công nông gồm giai cấp công nhân và nông dân. Nhưng hiện nay nhiều tổ chức cơ sở đảng ở nông thôn bị tê liệt hoặc tan rã trong khi công nhân thất nghiệp bị đẩy khỏi xí nghiệp quốc doanh ngày càng nhiều. Nếu như đảng không nắm được công nhân ở thành thị và không nắm được nông dân ở nông thôn thì đảng sẽ tiêu vong vì đảng đã mất cơ sở quần chúng.

Thời gian qua, nhiều xí nghiệp quốc doanh phá sản, công nhân mất việc làm, tổ chức cơ sở đảng trong các xí nghiệp này bị tan rã. Trái lại xí nghiệp tư nhân ngày càng tăng và phát triển, đồng thời trở thành nơi tiếp nhận công nhân bị mất việc trong xí nghiệp quốc doanh vào làm, nhưng tới nay các xí nghiệp tư nhân không có tổ chức cơ sở đảng, vì vậy đảng đang bị teo đi và mất dần các tổ chức của mình cũng như quyền lãnh đạo ở cơ sở trong nhà máy và thành phố. Trong khi đó, ở nông thôn nông dân bỏ đồng ruộng đi kiếm việc làm ở thành thị, nên nhiều chi bộ đảng không hoạt động được, có nơi bị tê liệt. Để giải quyết vấn đề mới nảy sinh là "sự đại diện của đảng", đại biểu cho "giai cấp công nhân" như trước đây hay "sức sản xuất tiên tiến" như hiện nay, thì ĐCSTQ phải có lý luận để giải thích.

Khi khảo sát tỉnh Chiết Giang, Giang Tô, Thượng Hải vào đầu tháng 5/2000, TBT Giang Trạch Dân thấy rằng rất nhiều xí

nghiệp kỹ thuật cao là của doanh nghiệp tư nhân nhỏ, chứ không phải là của xí nghiệp quốc doanh quy mô lớn, tập trung đông đảo công nhân. Những người làm việc trong xí nghiệp tư nhân này hầu hết là các phần tử trí thức có kiến thức và chuyên môn cao. Như vậy một câu hỏi đặt ra là những xí nghiệp này có phải là sức sản xuất tiên tiến hay không và sự đại diện của đảng trong xí nghiệp này ra sao? Còn những xí nghiệp có trình độ sản xuất thấp, công nhân tập trung cao kiểu như quốc doanh hiện nay thì có phải là sức sản xuất tiên tiến hay không, còn đại biểu cho ĐCS hay không? Đây chính là những vấn đề mới nảy sinh mà đảng phải có cơ sở lý luận giải thích. Bởi vậy, dư luận chung đều cho rằng việc đưa ra lý luận này nhằm giải quyết những vấn đề nảy sinh trong nội bộ Trung Quốc, là nhu cầu cho công tác xây dựng đảng trong điều kiện xã hội mới hiện nay và cũng là một sự thay đổi lớn trong quan niệm lý luận và tư tưởng chính trị của ĐCS Trung Quốc so với quan niệm truyền thống trước đây. Một khi cơ sở hạ tầng kinh tế thay đổi, kinh tế tư nhân được thừa nhận và giữ địa vị đáng kể trong nền kinh tế quốc dân, thì về mặt chính trị cũng phải thừa nhận địa vị của các ông chủ xí nghiệp này cũng như việc xây dựng như thế nào tổ chức đảng trong xí nghiệp tư nhân. Từ đó cho thấy thời gian tới ĐCSTQ sẽ có nhiều thay đổi cả về bản chất cho thích hợp thì mới có thể duy trì được quyền lãnh đạo trong tình hình mới.

Dư luận cho rằng thuyết "Ba đại diện" của TBT Giang Trạch Dân thể hiện sự phát triển về lý luận của Thế hệ lãnh đạo thứ ba ĐCSTQ do ông làm hạt nhân. Việc tuyên truyền rầm rộ trong thời gian qua nhằm chuẩn bị dư luận để ghi thành văn bản trong Cương lĩnh của Đảng sắp họp Đại hội 16 vào năm 2002. Tuy lãnh đạo lão thành thế hệ thứ 3 lui về tuyến sau, giao lại quyền bính cho thế hệ lãnh đạo thứ 4, nhưng thuyết "Ba đại diện" sẽ là cơ sở lý luận, là phương hướng cho thế hệ lãnh đạo thứ 4 và các thế hệ lãnh đạo tiếp theo của ĐCSTQ./.

# CHỦ TỊCH GIANG TRẠCH DÂN THỪA NHẬN CÓ SỰ CHỐNG ĐỐI TRONG ĐẢNG

Hai vấn đề hiện đang nổi lên trong đời sống chính trị Trung Quốc mà được dư luận trong và ngoài Trung Quốc quan tâm là tư tưởng "ba đại diện" của Tổng bí thư Giang Trạch Dân và chủ trương kết nạp các chủ doanh nghiệp tư nhân vào Đảng Cộng Sản. Đây là vấn đề rất mới tác động to lớn tới tôn chỉ, mục đích, cương lĩnh, đường lối, phương châm chính sách của Đảng Cộng Sản Trung Quốc thời gian tới. Hai vấn đề này đã gây ra tranh luận lớn trong nội bộ Đảng và gặp phải sự chống đối của nhiều đảng viên, nhất là các đảng viên lão thành, người từng giữ cương vị lãnh đạo của Đảng.

Tạp chí "Kính Báo"-một tạp chí của Trung Quốc ở Hồng Công-trong số 11/2001 có bài của tác giả Đường Văn Thành cho biết trong Hội nghị toàn thể trung ương 6 khóa 15 ĐCS Trung Quốc họp 24-26/9/2001 tại Bắc Kinh, Tổng Bí Thư (TBT) Giang Trạch Dân đã giải thích về chủ trương trên và phê phán sự chống đối này trong đảng.

Dưới đây là trích phát biểu của TBT Giang Trạch Dân trong phiên tổng kết bế mạc Hội nghị về hai vấn đề trên.

1-"Phải nhận thức và quán triệt sâu sắc tư tưởng 'ba đại diện' trong công tác xây dựng tác phong của đảng. Tác phong của đảng là thể hiện quan trọng về tính chất, tôn chỉ, cương lĩnh , đường lối của đảng, là nội dung quan trọng về sức sáng tạo, sức chiến đấu, sức đoàn kết của đảng, liên quan tới hình tượng, lòng người ủng hộ hay phản đối, liên quan tới sự sống còn của đảng. Công tác xây dựng tác phong của đảng có liên quan và thúc đẩy công tác xây dựng tư tưởng và tổ chức. Nắm chắc công tác xây dựng tác phong của đảng là nắm được khâu then chốt vô cùng quan trọng để nâng cao trình độ cầm quyền, trình độ lãnh đạo của đảng ta, nâng cao được khả năng chống lại tham nhũng và khả năng chống lại các nguy cơ đe dọa đảng ta.

Tiếp đó TBT Giang giải thích về Diễn văn đọc trong ngày 1/7 nhân kỉ niệm 80 năm ngày thành lập Đảng Cộng Sản Trung Quốc như sau: "Đây là tổng kết toàn diện và khoa học quá trình phấn đấu trong thực tiễn đã trải qua của đảng 80 năm qua, phân tích sâu sắc bài học kinh nghiệm hưng thịnh, suy vong, thành công thất bại của một số chính đảng các nước. Căn cứ vào tình hình mới phát triển ở trong và ngoài nước, nhiệm vụ mới xây dựng hiện đại hóa, qua điều tra nghiên cứu, xem xét, đánh giá sâu rộng, lâu dài của tập thể trung ương, đồng thời trên cơ sở nghiên cứu, đọc lại kỹ càng một số trước tác quan trọng của chủ nghĩa Mác và một số văn kiện lịch sử của đảng ta mới đưa ra được văn kiện mang tính khoa học, tính chiến lược, tính cương lĩnh như vậy. Bài diễn văn này đã tập trung trí tuệ của toàn đảng, đã phản ánh thành quả mới của tập thể lãnh đạo trung ương đối với nhận thức chủ nghĩa Mác, hơn nữa căn cứ theo nguyên tắc tập trung dân chủ, phát huy đầy đủ dân chủ, lắng nghe rộng rãi ý kiến các mặt trong và ngoài đảng, cuối cùng thông qua thảo luận, sửa chữa của Thường vụ Bộ chính trị, Bộ chính trị mới có bản thảo cuối cùng. Bài diễn văn này vừa kế thừa tư tưởng của các vị tiền bối vừa có sáng tạo mới. Nó đã thể hiện phẩm chất lý luận chính trị theo kịp với thời đại của đảng ta. Bài diễn văn đã trình bày toàn diện tư tưởng 'ba đại diện'. Một lần nữa đây là sự phát triển to lớn về kết hợp chủ nghĩa Mác với thực tế Trung Quốc, về Trung Quốc hoá chủ nghĩa Mác sau khi Tư tưởng Mao Trạch Đông, Lý luận Đặng Tiểu Bình ra đời. Nó sẽ có ảnh hưởng vô cùng to lớn mà không thể lường được đối với sự chỉ đạo tư tưởng của đảng ta trong quá trình xây dựng, củng cố địa vị nắm quyền, thực hiện sự nghiệp phục hưng vĩ đại của dân tộc Trung Hoa trong thế kỷ mới do đảng ta tiến hành. Sau khi bài diễn văn này được công bố đã được dư luận trong và ngoài nước nhiệt liệt hoan nghênh, được đông đảo đảng viên và nhân dân hoan nghênh ủng hộ. Cán bộ lãnh đạo các cấp địa phương và đông đảo đảng viên đã tích cực và nghiêm chỉnh học tập.

Nhưng chúng ta cũng phải thấy rằng sau khi bài diễn văn này được công bố, trong nội bộ đảng thực sự có một số đảng viên nhìn nhận và hiểu không đúng đắn, thậm chí có một số người, nhất là số ít đảng viên đã từng giữ chức vụ lãnh đạo cao trong đảng và nhà nước đã vi phạm nguyên tắc kỉ luật của đảng, đã lên án, chỉ trích bài diễn văn ngày 1/7 và yêu cầu trung ương phải thu hồi bài diễn văn này. Đối với thái độ và yêu cầu trên của một số cán bộ lãnh đạo, đảng viên thì trung ương đảng đã thông qua tập thể nghiên cứu và thảo luận, nhất trí cho rằng không thể chấp nhận yêu cầu trên. Trung ương đảng kiên trì toàn bộ lập trường và quan điểm của bài diễn văn, một chữ cũng không thể sửa, một bước cũng không nhượng bộ mà chỉ có thể trên cơ sở này tiến lên và phát triển. Trung ương đảng từ trước tới nay luôn kiên trì phương châm có hữu chống hữu, có 'tả' chống 'tả'. Nhưng xét tình hình tư tưởng trong đảng và trở ngại chủ yếu làm ảnh hưởng tới công cuộc cải cách tiếp tục tiến lên của chúng ta hiện nay thì chủ yếu vẫn là phải chống 'tả' khuynh. Trung ương đảng hy vọng những đồng chí có thái độ chống đối và quan điểm sai lầm hãy thông qua học tập để thay đổi tư tưởng. Nếu nhất thời nghĩ chưa thông thì cũng không nên tiếp tục có hoạt động vô tổ chức. Đó là kỉ luật chính trị tối thiểu của đảng viên. Nếu còn là đảng viên thì phải tuân thủ kỉ luật của đảng. Chúng ta cần tiếp tục tuân thủ nguyên tắc của Đ/c Đặng Tiểu Bình là "không tranh luận", tập trung sức lực vào tìm hiểu thực tiễn, không nên vì một số vấn đề nhất thời chưa rõ ràng mà xảy ra tranh cãi, không nên để những cuộc tranh cãi liên miên này ảnh hưởng tới sự phát triển của sự nghiệp chúng ta, có rất nhiều vấn đề mà chỉ có thực tiễn mới cho chúng ta lời giải đáp....

Chủ nghĩa giáo điều, chủ nghĩa sách vở đã ăn rất sâu vào tiềm thức của đảng ta, đã gây ra tác hại vô cùng to lớn cho sự nghiệp của đảng. Vấn đề lớn nhất của những người theo chủ nghĩa giáo điều, chủ nghĩa sách vở là họ thoát ly khỏi thực tế Trung Quốc. Đối với tình hình mới, vấn đề mới nảy sinh trong thực tiễn cách

mạng và công cuộc xây dựng của Trung Quốc, họ không hiểu, không nghiên cứu, không quan tâm. Họ không chú trọng, không hăng hái tới việc làm thế nào nhận thức được nguyên lý và lập trường cơ bản chủ nghĩa Mác, giải quyết tình hình mới, vấn đề mới. Điều duy nhất mà họ có thể làm được là sao chép giáo điều và từ sách vở, không dám nói những điều và làm những việc mà trên sách vở không nói. Nếu như ngày nay chúng ta lại dùng phương pháp này để lãnh đạo một đảng lớn như đảng ta, một nhà nước lớn như nước ta hoàn thành nhiệm vụ hiện đại hoá, một nhiệm vụ vô cùng gian khổ và phức tạp, thì làm thế nào chúng ta có thể đương đầu nổi với thế giới mà khoa học kỹ thuật đang phát triển như vũ bão, với tình hình luôn thay đổi bất thường và vô cùng phức tạp như hiện nay. Chủ nghĩa Mác mở ra con đường cho chúng ta nhận thức và phát hiện chân lý, nhưng chân lý không bao giờ cạn, nếu coi chủ nghĩa Mác là một chân lý vĩnh cửu, từ đó chấm dứt mọi hoạt động nhận thức và phát hiện chân lý thì chủ nghĩa Mác sẽ biến chất, không còn sức sống và đi vào ngõ cụt. Đây sẽ là sự phản bội lớn nhất đối với chủ nghĩa Mác. Thế giới ngày nay mà chúng ta đang sống không phải là thế giới như thời kỳ Mác sống. Những vấn đề mà chúng ta gặp phải và những con đường mà chúng ta lựa chọn cũng không thể tìm thấy đáp án và giải thích cụ thể trong các trước tác kinh điển của chủ nghĩa Mác. Trong tình hình này, biện pháp tốt nhất để kiên trì chủ nghĩa Mác là phải vận dụng nguyên lý cơ bản và phương pháp cơ bản mà chủ nghĩa Mác đã cung cấp cho chúng ta để nghiên cứu tình hình mới, giải quyết vấn đề mới. Dùng sự phát triển mới của chúng ta về chủ nghĩa Mác để tăng thêm nội dung của thời đại.mới vào trong chủ nghĩa Mác."

2-Về chủ trương kết nạp chủ doanh nghiệp tư nhân vào đảng, TBT Giang Trạch Dân nói: "Nhìn nhận như thế nào đối với chủ xí nghiệp tư nhân hiện nay ở Trung Quốc? Nhận thức về vấn đề này thì đảng ta kể cả bản thân tôi đều có một quá trình. Năm 1989, trung ương đã đưa ra quy định trong "Thông tri về tăng

cường công tác xây dựng đảng". Theo quy định những chủ xí nghiệp thuê từ 7 người trở xuống sẽ không bị quy là người bóc lột, nếu thuê từ 8 người trở lên thì gọi là chủ doanh nghiệp tư nhân, tức là trên thực tế tồn tại quan hệ bóc lột và bị bóc lột. Bởi vậy chủ xí nghiệp tư nhân không thể gia nhập đảng. Nếu người đó là đảng viên thì cũng bị khai trừ khỏi đảng. Xét tình hình hiện nay, quy định này đã không phù hợp. Nếu ngày nay chúng ta tiếp tục chấp hành quy định này, thì trong hơn 20 năm cải cách mở cửa qua, hầu hết những người trong giai cấp xã hội cơ bản mà đảng ta dựa vào như công nhân, nông dân, phần tử trí thức đã dựa vào sức lao động của bản thân, vào trí tuệ của mình để tạo ra tài sản cá nhân và đầu tư vào các hạng mục sản xuất xây dựng xã hội. Chúng ta hãy thử hỏi xem trong số này có bao nhiêu người là đảng viên cộng sản? Mục tiêu phấn đấu và tôn chỉ của đảng ta là làm cho đông đảo quần chúng nhân dân trở nên giàu có. Nhưng một số đ/c chúng ta không muốn nhìn thấy quần chúng nhân dân có tài sản cá nhân, càng không muốn để những người này dùng tài sản của bản thân tiến hành đầu tư xã hội mang tính sản xuất và tham gia vào sản xuất xã hội hoá, mà muốn coi họ là giai cấp tư sản mới nảy sinh, muốn loại họ ra ngoài đảng ta, coi họ là lực lượng chính trị đối lập với đảng ta. Cách làm này chẳng những đi ngược lại tôn chỉ căn bản của đảng mà còn làm suy yếu địa vị và cơ sở của một đảng cầm quyền. Lý luận về giá trị lao động do Mác đưa ra trước đây đã phanh phui rõ bí mật, nguyên nhân mà quần chúng nhân dân và giai cấp vô sản bị bóc lột trong điều kiện xã hội tư bản. Nó có một giá trị khoa học to lớn. Nhưng liệu chúng ta có thể chỉ giản đơn dùng một số kết luận nào đó trong lý luận này để đánh ngang bằng kinh tế tư bản trước đây với kinh tế tư nhân trong điều kiện nhiều chế độ sở hữu xã hội cùng nhau phát triển ở giai đoạn đầu xây dựng CNXH trong công cuộc xây dựng hiện đại hoá hiện nay của Trung Quốc hay không ? Trong điều kiện xã hội chủ nghĩa của Trung Quốc hiện nay, người lao động và người hữu sản không

phải là đối lập tuyệt đối, hữu sản và bóc lột không tồn tại mối liên hệ tất yếu. Nội dung của thời đại lao động đang thay đổi. Vai trò của 'lao động mang tính tổng thể' được hình thành trong giá trị mà Mác nêu ra đã vượt rất xa đầu tư của 'lao động trừu tượng của con người' trong sản xuất vật chất trực tiếp. Việc ứng dụng rộng rãi thành quả khoa học kỹ thuật trong lao động sản xuất, hàm lượng khoa học kỹ thuật trong 'lao động sống' tăng lên khá lớn. Lao động mang tính khoa học đã trở thành yếu tố chủ yếu, then chốt đối với việc hình thành và tăng thêm giá trị . Một xí nghiệp khoa học kỹ thuật cao không cần tới nhiều sức lao động cũng có thể tạo ra được nhiều giá trị hơn so với xí nghiệp có đông sức lao động. Trong số xí nghiệp KHKT cao này có rất nhiều xí nghiệp tư nhân. Nếu chúng ta coi thường vai trò của những người vừa là ông chủ, vừa là người có bằng sáng chế phát minh khoa học kỹ thuật cao, vừa tham gia vào quản lý sản xuất kinh doanh, vừa là người mở đường phát triển, nếu chúng ta coi thường những yếu tố sản xuất xã hội, những nội dung cuộc sống trong đó có ruộng đất, tiền vốn, quản lý kinh doanh, tiền tệ lưu thông và ngành dịch vụ...những ngành đã đóng vai trò to lớn trong việc tạo ra và thực hiện giá trị, mà chỉ chú trọng đi phân loại cái gì là giá trị thặng dư, cái gì thuộc bóc lột thì sẽ có tác dụng và ý nghĩa gì trong việc thúc đẩy sức sản xuất xã hội phát triển và cải thiện đời sống nhân dân? Bởi vậy việc học tập và nghiên cứu học thuyết về lý luận giá trị lao động trong chủ nghĩa Mác đòi hỏi chúng ta phải có quan điểm phát triển, phải liên hệ mật thiết với thực tiễn cải cách mở cửa và công cuộc xây dựng hiện đại hoá của Trung Quốc hiện nay. Chúng ta phải phát triển học thuyết này chứ không phải dùng học thuyết này để gây trở ngại cho việc tìm tòi và vận dụng vào thực tiễn của chúng ta. Đảng chúng ta đưa ra chủ trương kết nạp những phần tử ưu tú kể cả những chủ xí nghiệp tư nhân phù hợp điều kiện của người đảng viên vào đảng. Nhưng một số người đã lên án chủ trương này của đảng ta là muốn biến đảng ta thành 'đảng toàn dân',

muốn thay đổi tính chất của đảng ta là đội tiên phong của giai cấp công nhân. Những nhận thức này đều là sai lầm và có tác hại. Đảng ta là một đảng cầm quyền, nếu như không thể thu hút những phần tử ưu tú trong các tầng lớp xã hội tập trung vào trong đảng ta, thì khả năng và cơ sở cầm quyền của đảng ta sẽ không thể nâng cao và củng cố, đảng ta cũng rất khó thích ứng với nhu cầu nắm quyền trong điều kiện hiện nay. Việc thu hút những phần tử tiên tiến trong các tầng lớp xã hội vào đảng không phải là đưa các loại thế giới quan, ý thức hệ phi chủ nghĩa Mác vào trong đảng, mà phải dùng tôn chỉ, cương lĩnh, đường lối và phương châm để thống nhất ý chí của những phần tử ưu tú, thông qua việc phát huy tài năng các mặt của các phần tử ưu tú để quán triệt và chấp hành tốt hơn đường lối phương châm của Đảng. Cái gọi là 'đảng toàn dân' thì chẳng có quan hệ gì với việc này."

Tạp chí này cho biết bài phát biểu này có ý nghĩa rất quan trọng trong công tác xây dựng, uốn nắn tác phong của đảng và là văn kiện mang tính chỉ đạo cho việc chuẩn bị Đại hội 16 ĐCS Trung Quốc dự định họp vào hạ tuần tháng 10/2002. Thời gian tới đây, ĐCSTQ căn cứ vào nội dung của tư tưởng "ba đại diện" để làm tiêu chuẩn cho việc sắp xếp nhân sự lãnh đạo trong Đại hội 16. Đây cũng là nguyên nhân mà tư tưởng "ba đại diện" của TBT Giang Trạch Dân được dư luận chú ý./.

# MỘT SỐ ĐỘNG THÁI LIÊN QUAN

Mới đây Trung Quốc đã công bố toàn văn "Đề cương đi sâu cải cách chế độ cán bộ, nhận sự" đã được Trung ương phê chuẩn. Dưới đây là toàn văn đề cương đó.

Chúng ta bước vào thế kỷ mới. Tình hình quốc tế đã và đang có những biến đổi lớn, xu thế đa cực hóa thế giới là không thể đảo ngược, tiến trình toàn cầu hóa kinh tế đang phát triển nhanh chóng, khoa học kỹ thuật đang đổi mới hàng ngày, cạnh tranh sức mạnh tổng hợp và cạnh tranh nhân tài diễn ra ngày một quyết liệt. Trong 10 năm sắp tới, để thực hiện mục tiêu phát triển kinh tế, chính trị, văn hóa đã được Đảng, Nhà nước, xác định, đương đầu với mọi thách thức trên con đường tiến lên, chiến thắng mọi khó khăn trở ngại, không ngừng thúc đẩy công cuộc xây dựng Xã hội chủ nghĩa mang màu sắc Trung Quốc, điều then chốt là Đảng phải căn cứ vào yêu cầu đại diện phát triển sức sản xuất xã hội tiên tiến của Trung Quốc, đại diện cho phương hướng tiến lên của nền văn hóa Trung Quốc tiên tiến, đại diện cho lợi ích căn bản của quảng đại nhân dân Trung Quốc để nỗ lực xây dựng một đội ngũ cán bộ đảng, chính quyền, cán bộ quản lý doanh nghiệp, cán bộ khoa học kỹ thuật và cán bộ trên các mặt trận khác có tố chất cao, bảo đảm cho một tổ chức vững mạnh, kiên cường.

Đi sâu cải cách chế độ cán bộ - nhân sự là chính sách căn bản xây dựng một đội ngũ cán bộ có tố chất cao, bồi dưỡng một số lượng lớn người tài giỏi ưu tú. Từ sau cải cách mở cửa, dưới sự chỉ dẫn của lý luận Đặng Tiểu Bình và đường lối cơ bản của Đảng, chế độ cán bộ - nhân sự được triển khai từng bước đồng thời giành được những thắng lợi quan trọng: đề xuất và thực hiện phương châm cách mạng hóa, trẻ hóa, trí thức hóa, chuyên nghiệp hóa; loại bỏ chế độ lãnh đạo suốt đời; quyền hạn quản lý cán bộ cơ sở; xây dựng chế độ công vụ; ban hành "Điều lệ tạm

thời công tác tuyển chọn, bổ nhiệm cán bộ lãnh đạo của Đảng và Nhà nước"; thúc đẩy cải cách chế độ cán bộ đảng, chính quyền theo nội dung "mở rộng dân chủ, hoàn thiện sát hạch, đẩy mạnh giao lưu, tăng cường kiểm tra đôn đốc", đẩy mạnh công cuộc xây dựng ban lãnh đạo và đội ngũ cán bộ. Để thích ứng với tình hình và nhiệm vụ mới, tiến thêm một bước cải cách chế độ cán bộ - nhân sự, nay quyết định đề cương đi sâu cải cách chế độ cán bộ - nhân sự từ năm 2001 đến 2010.

**I- Mục tiêu cơ bản và phương châm nguyên tắc**

1- Mục tiêu cơ bản cải cách sâu rộng chế độ cán bộ - nhân sự

Thông qua thúc đẩy và cải cách sâu rộng chế độ cán bộ - nhân sự để đến năm 2010 phải xây dựng được một khung chế độ cán bộ - nhân sự thích hợp với công cuộc xây dựng nền kinh tế, chính trị, văn hóa Xã hội chủ nghĩa mang màu sắc Trung Quốc, bảo đảm cung cấp một đội ngũ cán bộ có tố chất cao phù hợp yêu cầu "Ba đại diện" với mục tiêu cơ bản là:

- Thiết lập cơ chế dùng người có lên, có xuống, có vào, có ra, khuyến khích mạnh mẽ, giám sát nghiêm ngặt, lựa chọn cạnh tranh, giàu sức sống.

- Hoàn thiện hệ thống quản lý vĩ mô lãnh đạo thống nhất công tác cán bộ - nhân sự, phân cấp quản lý, điều hành hữu hiệu.

- Hình thành chế độ quản lý phân loại cán bộ đảng, chính quyền, quản lý doanh nghiệp, đơn vị sự nghiệp, xây dựng chế độ quản lý theo từng đặc trưng, đặc điểm cụ thể và khoa học;

- Kiện toàn hệ thống pháp luật quản lý cán bộ - nhân sự, cố gắng thực hiện quản lý cán bộ - nhân sự theo pháp luật, chấn chỉnh có hiệu quả tình trạng dùng người bất chính và hiện tượng tiêu cực.

-Tạo môi trường xã hội tôn trọng trí thức, tôn trọng người giỏi, tạo thuận lợi cho người giỏi phát huy khả năng trưởng thành, thực hiện khai thác và bố trí hợp lý nguồn tài nguyên con người.

Cải cách chế độ cán bộ - nhân sự trong kế hoạch 5 năm lần

thứ 10 từ 2001 đến 2005, phải lấy thúc đẩy chế độ cán bộ có lên, có xuống, có vào, có ra làm trọng điểm, bước đầu lấy xây dựng khung cán bộ - nhân sự thích ứng với quá trình xây dựng kinh tế, chính trị, văn hóa Xã hội chủ nghĩa mang màu sắc Trung Quốc làm mục tiêu, cung cấp một tổ chức bảo đảm và có sự góp sức của những người tài giỏi nhằm thực hiện kế hoạch 5 năm lần thứ 10 phát triển kinh tế - xã hội.

2- Phương châm và nguyên tắc chỉ đạo cải cách chế độ cán bộ - nhân sự

- Phải kiên trì chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Mao Trạch Đông, lý luận Đặng Tiểu Bình. Phục tùng và phục vụ đường lối cơ bản của Đảng, thích ứng với cơ chế kinh tế thị trường Xã hội chủ nghĩa và phát triển chính trị dân chủ Xã hội chủ nghĩa, xây dựng văn minh tinh thần, phục tùng cải cách, phát triển, ổn định.

- Phải kiên trì giải phóng tư tưởng, thực sự cầu thị, tư tưởng thực tiễn. Lấy "Ba đại diện" và "Ba điều có lợi" làm thước đo thành bại và được mất của cải cách. Kiên trì tính thống nhất của kế thừa và sáng tạo, kiên trì và phát huy truyền thống tốt đẹp của Đảng trong công tác cán bộ - nhân sự được hình thành qua một thời gian dài, dũng cảm đổi mới tất cả những chế độ, phương thức và phương pháp không còn phù hợp yêu cầu tình hình và nhiệm vụ mới, kiên trì kết hợp cải cách từ trên xuống, từ dưới lên tích cực cổ vũ và ủng hộ các khu vực, các ngành tìm tòi sáng tạo.

- Kiên trì phương châm "bốn hóa" đội ngũ cán bộ và nguyên tắc đức tài song toàn. Kiên trì nguyên tắc dùng người tài giỏi, phản đối dùng người chỉ vì thân quen. Lấy tố chất để xét tài năng, lấy thành tích thực tế để dùng cán bộ. Thúc đẩy sự trưởng thành lành mạnh đối với cán bộ trẻ, thực hiện chế độ trẻ già thay thế trong các ban lãnh đạo.

- Kiên trì nguyên tắc Đảng quản lý cán bộ. Đồng thời, tích cực cải tiến phương pháp quản lý cán bộ của đảng cho phù hợp tình hình mới. Kiên trì nguyên tắc quần chúng công nhận, công

khai, bình đẳng, cạnh tranh, tuyển chọn, mở rộng việc quần chúng tham dự và giám sát công tác cán bộ.

- Phải kiên trì nguyên tắc làm việc theo pháp luật. Thông qua tăng cường lập pháp và kiện toàn chế độ để không ngừng củng cố thành quả cải cách, hướng dẫn và thúc đẩy cải cách từng bước phát triển sâu rộng hơn.

**II- Cải cách chế độ cán bộ đảng, chính quyền**

1- Trọng điểm và yêu cầu cơ bản của cải cách chế độ cán bộ Đảng và chính quyền

Trọng điểm của cải cách chế độ cán bộ đảng và chính quyền là cải cách chế độ tuyển chọn bổ nhiệm cán bộ lãnh đạo Đảng, chính quyền, thúc đẩy cơ chế cán bộ lãnh đạo có thể lên cấp hoặc có thể xuống cấp. Thông qua mở rộng dân chủ, áp dụng cơ chế cạnh tranh, phát hiện tài năng; kiện toàn những biện pháp và chế độ, hình thành cơ chế thay cũ, đổi mới bình thường; từng bước thực hiện quy chế tuyển chọn bổ nhiệm, sát hạch, giao lưu, giám sát đôn đốc cán bộ lãnh đạo; ngăn ngừa tình trạng dùng người bất chính và các hiện tượng tiêu cực khác bằng các chế độ. Hoàn thiện thêm một bước chế độ công vụ nhà nước và chế độ thẩm phán, kiểm sát viên, đề cao pháp chế hóa và trình độ khoa học hóa trong quản lý cán bộ - nhân sự ở các cơ quan đảng và nhà nước.

2- Cải cách chế độ tuyển chọn bổ nhiệm cán bộ lãnh đạo đảng và chính quyền cần thực hiện như sau:

a- Hoàn thiện chế độ dân chủ đề cử, thăm dò dư luận, dân chủ thảo luận. Coi việc dân chủ đề cử là trình tự phải có để xác định khảo sát chọn người, mở rộng thích đáng phạm vi người tham dự, cải tiến phương thức đề cử, nâng cao chất lượng đề cử, trong quá trình sát hạch cán bộ cần vận dụng một cách rộng rãi phương pháp thăm dò dư luận, dân chủ thảo luận và phải được hoàn thiện trong thực tiễn. Tìm kiếm phương thức công khai có mức độ và thời điểm thích hợp kết quả dân chủ đề cử, thăm dò dư luận, dân chủ thảo luận. Nếu đa số quần chúng không tán

thành thì không bổ nhiệm.

b- Mở rộng chế độ thông báo trước khi bổ nhiệm cán bộ lãnh đạo đảng, chính quyền. Trong vòng 3 đến 5 năm, tuyển chọn bổ nhiệm cán bộ từ cấp phòng địa phương (ngoại trừ một số cương vị đặc biệt) trở xuống cần thực hiện rộng rãi việc niêm yết thông báo trước khi bổ nhiệm. Trên cơ sở tổng kết kinh nghiệm thực tiễn sẽ từng bước chuẩn hóa việc cải cách này.

c- Mở rộng việc công khai tuyển chọn cán bộ lãnh đạo đảng, chính quyền. Từng bước nâng cao việc so sánh cán bộ mới được tuyển chọn với các cán bộ cùng cấp. Chuẩn hóa trình tự, cải tiến phương pháp, hạ giá thành. Đẩy nhanh việc xây dựng thống nhất kho đề thi, hoàn thiện các biện pháp đồng bộ trong công tác tuyển chọn công khai. Thực hiện chuẩn hóa, chế độ hóa công tác công khai tuyển chọn cán bộ lãnh đạo đảng, chính quyền.

d- Kiện toàn chế độ bầu cử cán bộ lãnh đạo đảng, chính quyền. Xử lý đúng đắn mối quan hệ tăng cường vai trò lãnh đạo của Đảng với phát huy dân chủ và làm việc theo đúng pháp luật. Cải tiến công tác bầu cử trong Đại hội Đảng và Hội đồng nhân dân. Tích cực tìm kiếm phương pháp kiên trì nguyên tắc đảng quản lý cán bộ, phương thức phát huy dân chủ trong điều kiện bầu cử có chênh lệch. Bảo vệ quyền lợi và nhiệt tình của đại biểu tham gia bầu cử, nâng cao năng lực và trình độ đại biểu tham dự. Tổng kết và phổ biến rộng rãi kinh nghiệm thành công mở rộng dân chủ ở cơ sở, làm tốt công tác bầu cử.

e- Thực hiện chế độ nhiệm kỳ chức vụ đối với cán bộ lãnh đạo đảng và chính quyền. Trên cơ sở chấp hành nghiêm chỉnh "Điều lệ của Đảng Cộng sản Trung Quốc" và những quy định của luật pháp có liên quan để hoàn thiện chế độ nhiệm kỳ đối với cán bộ được tuyển chọn bổ nhiệm. Cán bộ lãnh đạo đảng, chính quyền và các cơ cấu công tác theo chế độ ủy nhiệm từ cấp huyện trở lên cũng phải từng bước thực hiện chế độ nhiệm kỳ.

f- Thực hiện chế độ thử thách trước khi bổ nhiệm chính thức đối với cán bộ lãnh đạo đảng, chính quyền. Đối với cán bộ lãnh

đạo mới được đề bạt giữ các chức vụ đảng và chính quyền phải từng bước thực hiện chế độ thời kỳ thử thách. Hết thời kỳ thử thách, nếu đạt yêu cầu qua sát hạch, sẽ được bổ nhiệm chính thức, nếu không đạt yêu cầu thì sẽ bãi miễn chức vụ được giao trong thời kỳ thử thách.

g- Thực hiện chế độ từ chức đối với cán bộ lãnh đạo đảng, chính quyền. Quy định các biện pháp thực thi, xây dựng và hoàn thiện chế độ từ chức tự nguyện, từ chức theo lệnh, từ chức nhận khuyết điểm. Kiên trì thực hiện chế độ hưu trí. Hoàn thiện các biện pháp bảo đảm đãi ngộ và quản lý, phục vụ về chính trị và đời sống đối với cán bộ hưu trí.

h- Hoàn thiện một bước các chế độ và biện pháp điều chỉnh các chức vụ không tương xứng và các chức vụ không hoàn thành. Quy định và chi tiết hóa tiêu chuẩn, trình tự có liên quan, đẩy nhanh tiến độ điều chỉnh những cán bộ có chức vụ không tương xứng hoặc không hoàn thành. Đối với những cán bộ không tương xứng hoặc không hoàn thành chức trách hoặc kém hẳn so với tiêu chuẩn sẽ bãi miễn hoặc giáng chức, có thể thực hiện chế độ chờ, hoặc thay đổi không làm cán bộ lãnh đạo để nghỉ việc chuyển sang học tập, rời khỏi chức vụ, hoặc các biện pháp điều chỉnh, bố trí lại công tác. Nghiên cứu đề ra các chính sách có liên quan, nỗ lực tìm kiếm các kênh khác nhau để dùng người đúng sở trường, tài năng, đúng việc.

i- Căn cứ vào những đặc điểm khác nhau của các loại cán bộ xây dựng và hoàn thiện các chế độ bồi dưỡng, tuyển chọn cán bộ nữ, cán bộ người dân tộc thiểu số và cán bộ ngoài đảng.

k- Sửa đổi "Những quy định tạm thời đối với công tác tuyển chọn bổ nhiệm cán bộ lãnh đạo đảng, chính quyền", soạn thảo luật pháp đồng bộ và nguyên tắc thực thi chi tiết, từng bước hình thành hệ thống pháp luật quản lý cán bộ lãnh đạo đảng, chính quyền.

3- Hoàn thiện chế độ sát hạch cán bộ lãnh đạo đảng, chính quyền

Xây dựng và kiện toàn chế độ sát hạch định kỳ đối với cán bộ lãnh đạo đảng và chính quyền. Trên cơ sở xây dựng chế độ trách nhiệm nhiệm kỳ của các ban lãnh đạo đảng, chính quyền và những quy định trách nhiệm chức trách của các cán bộ đảng, chính quyền, nghiên cứu đề xuất hệ thống chỉ tiêu sát hạch lấy thành tích thực tế làm nội dung chủ yếu. Xây dựng các chế độ tố giác, thẩm tra, phản bác kết quả sát hạch. Cải tiến phương pháp sát hạch, đẩy nhanh việc vận dụng kết quả sát hạch. Nghiên cứu đối sách đề phòng cán bộ sát hạch không chân thực. Mở rộng các kênh sát hạch, lắng nghe ý kiến rộng rãi, không những tìm hiểu tình hình cán bộ mà còn phải tìm hiểu những tình hình có liên quan đến tư tưởng, sinh hoạt, quan hệ xã hội của cán bộ. Coi trọng những điều được biết qua kiểm tra về con người. Đối với những vấn đề quần chúng phản ánh nhiều, tình huống phức tạp hoặc ý kiến bất đồng sâu sắc, cần phải đi sâu nghiên cứu riêng. Căn cứ vào thực tế để làm thử việc dự báo sát hạch. Tìm kiếm những tiêu chuẩn đánh giá và phương pháp sát hạch.

4- Thúc đẩy công tác giao lưu cán bộ đảng, chính quyền

Các địa phương, các ngành cần kết hợp thực tế, quy định những biện pháp cụ thể, từng bước chuẩn hóa và chế độ hóa việc giao lưu có tính rèn luyện, giao lưu hết nhiệm kỳ chức trách. Đối với những cán bộ lãnh đạo có cương vị công tác cao cần thực hiện giao lưu với các khu vực, các ngành.

Từng bước kiện toàn các cơ chế khuyến khích và bảo đảm giao lưu cán bộ lãnh đạo đảng, chính quyền. Kết hợp giao lưu và bồi dưỡng, hình thành phương hướng chính sách đúng đắn, đưa cán bộ về giao lưu ở những vùng khó khăn hoặc vị trí gian khổ. Giải quyết thỏa đáng những vấn đề thực tế trong công tác giao lưu, hoàn thiện các chính sách đồng bộ. Giữ nghiêm kỷ luật giao lưu cán bộ.

Phối hợp với chiến lược khai thác phát triển miền Tây, từng bước mở rộng giao lưu cán bộ Đông - Tây. Soạn thảo và thực thi quy hoạch giao lưu cán bộ cùng với chiến lược khai thác phát

triển miền Tây, có kế hoạch đưa cán bộ miền Tây về rèn luyện ở trung ương, trong các cơ quan nhà nước và những cơ sở kinh tế phát triển ở miền Đông.

5- Tăng cường giám sát công tác cán bộ lãnh đạo và tuyển chọn, bổ nhiệm cán bộ lãnh đạo đảng, chính quyền.

Xây dựng và hoàn thiện chế độ nói chuyện với cán bộ, chế độ huấn thị cán bộ, chế độ phúc đáp, chế độ cán bộ báo cáo những sự việc quan trọng của cá nhân, chế độ kiểm tra liêm chính, chế độ kê khai thẩm tra kinh tế cán bộ khi nhậm chức và cả chế độ hội nghị liên tịch giữa ngành tổ chức với các ngành kiểm tra - kỷ luật, kiểm sát. Tăng cường, sự giám sát của đảng ủy cấp trên với cán bộ lãnh đạo cấp dưới. Xây dựng chế độ kiểm tra trong nội bộ các ban lãnh đạo, cải tiến và hoàn thiện chế độ sinh hoạt dân chủ của cán bộ lãnh đạo. Mở rộng các kênh giám sát, tích cực ủng hộ công tác đánh giá giám sát của các đại biểu Hội đồng nhân dân, đại biểu Hiệp thương chính trị và sự giám sát của quần chúng nhân dân, các cơ quan thông tin đại chúng. Nghiên cứu soạn thảo các quy định và chế độ có liên quan, xác định rõ quyền lợi, trách nhiệm của các chủ thể giám sát, chuẩn hóa các hành vi giám sát, thực hiện giám sát theo luật pháp.

Tăng cường giám sát công tác tuyển chọn, bổ nhiệm cán bộ lãnh đạo đảng, chính quyền. Nghiêm chỉnh quán triệt đồng thời tăng cường giám sát đôn đốc thực hiện "Điều lệ tạm thời công tác tuyển chọn, bổ nhiệm cán bộ lãnh đạo đảng, chính quyền". Làm thử chế độ chuyên viên thị sát lưu động phát hiện những vụ việc vi phạm quy định và pháp luật về cán bộ - nhân sự. Xây dựng chế độ trách nhiệm công tác tuyển chọn, bổ nhiệm cán bộ, tìm kiếm chế độ truy cứu trách nhiệm đối với những việc làm sai trái trong công tác cán bộ - nhân sự. Quy định rõ ràng những chủ thể trách nhiệm nội dung trách nhiệm trong các khâu đề cử, khảo sát, quyết định tuyển chọn, bổ nhiệm. Truy cứu trách nhiệm đối với những hành vi sai trái trong việc tuyển chọn, bổ nhiệm cán bộ theo đúng kỷ luật và pháp luật.

6- Hoàn thiện một bước chế độ nhân viên công vụ nhà nước và thẩm phán, kiểm sát viên

Tăng cường giám sát, kiểm tra tình hình chấp hành "Điều lệ tạm thời đối với nhân viên công vụ nhà nước", "Luật thẩm phán nước CHND Trung Hoa", "Luật kiểm sát viên nước CHND Trung Hoa", chấn chỉnh những hiện tượng có luật không chấp hành, chấp hành luật không nghiêm. Khẩn trương soạn thảo "Luật nhân viên công vụ nhà nước", "Luật cơ cấu và biên chế nhà nước", từng bước kiện toàn hệ thống pháp luật về quản lý cán bộ - nhân sự cơ quan nhà nước.

Kiên trì và hoàn thiện chế độ thi tuyển cán bộ cơ quan đảng, chính quyền, cải tiến phương pháp thi tuyển. Tích cực mở rộng cạnh tranh các vị trí công tác; trong các cơ quan đảng, chính quyền nếu thiếu các chức vụ lãnh đạo trung gian, có thể vận dụng phương thức cạnh tranh chức vụ để tuyển chọn, bổ nhiệm. Đối với các chức vụ lãnh đạo một số bộ phận có thể thử nghiệm phương pháp chiêu tuyển. Đối với các chức vụ có tính kỹ thuật, tính thao tác, tính hỗ trợ sẽ thử nghiệm chế độ chiêu tuyển. Nghiêm chỉnh chấp hành chế độ thưởng, hạ chức, từ chức, thực hiện chế độ dùng tốt, loại xấu.

Căn cứ đặc điểm chức vụ của các cơ quan đảng, chính quyền để quy định những biện pháp phân loại quản lý. Theo biên chế và số lượng chức vụ hợp lý để quy định các chức vụ, tiêu chuẩn hóa công tác quản lý các chức vụ. Cải tiến công tác sát hạch hàng năm, vận dụng phương pháp phân tích kết hợp định tính, định lượng, khách quan, công bằng để đánh giá nhân viên công tác, đồng thời vận dụng kết quả sát hạch để khen thưởng và nâng cấp cho các nhân viên công tác. Đẩy nhanh quá trình luân chuyển cương vị cán bộ trong các cơ quan đảng, chính quyền.

7- Cải tiến và hoàn thiện chế độ bồi dưỡng, huấn luyện cán bộ

Hoàn thiện chế độ cán bộ đi học thoát ly, học tại chức, học ở các trung tâm. Xây dựng chế độ sát hạch kiểm tra học tập lý luận của cán bộ lãnh đạo. Tổ chức tốt các lớp chuyên tu,bồi dưỡng và

nghiên cứu chuyên đề cho cán bộ lãnh đạo các cấp; cải tiến việc dạy và học ở các trường đảng, học viện hành chính, nâng cao chất lượng các lớp học. Có kế hoạch tuyển chọn đưa cán bộ trung niên, thanh niên ra nước ngoài bồi dưỡng và vào học chuyên tu ở các viện, trường cao đẳng, bồi dưỡng nhân tài dự bị.

Trên cơ sở nắm vững việc bồi dưỡng huấn luyện trước khi bổ nhiệm và bồi dưỡng huấn luyện thoát ly công tác để triển khai các hình thức bồi dưỡng huấn luyện khác. Xây dựng kho tư liệu bồi dưỡng huấn luyện và sát hạch. Tăng cường công tác bồi dưỡng huấn luyện có tính trọng điểm, thực tiễn, chú trọng nâng cao tố chất và năng lực của nhân viên công tác trong các cơ quan đảng, chính quyền.

8- Tìm kiếm chế độ tiền lương và phúc lợi phù hợp đặc điểm của các cơ quan đảng, chính quyền.

Căn cứ trình độ phát triển kinh tế quốc dân và biến động chỉ số giá cả tiêu dùng đời sống xã hội, nâng cao tương ứng tiền lương của nhân viên công tác trong các cơ quan Đảng, chính quyền, xây dựng cơ chế tăng trưởng linh hoạt. Tăng cường quản lý vĩ mô phân phối tiền lương, bảo đảm các chế độ đến tay cán bộ nghỉ hưu, đề phòng sự chênh lệch quá lớn về tiền lương giữa các khu vực và các ngành.

Tìm kiếm và hoàn thiện phương pháp phân phối tiền lương phù hợp đặc điểm các cơ quan đảng, chính quyền. Cải thiện cơ cấu tiền lương. Phát huy vai trò khuyến khích phân phối tiền lương.

Kết hợp cải cách chế độ quản lý hậu cần cơ quan với cải cách chế độ nhà ở, dưỡng lão, y tế, bảo hiểm, từng bước tiền tệ hóa, tiền lương hóa các khoản phúc lợi xã hội. Đẩy nhanh việc xây dựng chế độ y tế, dưỡng lão, bảo hiểm của nhân viên công tác trong các cơ quan.

**III- Cải cách chế độ nhân sự doanh nghiệp nhà nước**

1- Trọng điểm và yêu cầu cơ bản của cải cách chế độ nhân sự doanh nghiệp nhà nước.

Đi sâu cải cách chế độ nhân sự doanh nghiệp nhà nước để thiết lập kiện toàn cơ chế tuyển chọn sử dụng cán bộ. Lấy việc khích lệ, giám sát người lãnh đạo cho thích hợp với đặc điểm doanh nghiệp làm trọng điểm; kết hợp tổ chức sát hạch với việc giới thiệu họ đi vào cơ chế thị trường và tuyển chọn công khai trong xã hội; kết hợp nguyên tắc đảng quản lý cán bộ với hội đồng quản trị để lựa chọn người quản lý kinh doanh theo pháp luật cũng như quyền sử dụng người theo pháp luật;hoàn thiện cơ chế, kiện toàn chế độ, cải tiến phương pháp, thiết lập chế độ quản lý người lãnh đạo doanh nghiệp nhà nước thích hợp với cơ chế kinh tế thị trường Xã hội chủ nghĩa và chế độ doanh nghiệp hiện đại. Đi sâu cải cách chế độ nhân sự nội bộ doanh nghiệp nhà nước, hình thành cơ chế tuyển người, dùng người linh hoạt và có hiệu quả.

2- Hoàn thiện cơ chế quản lý người lãnh đạo doanh nghiệp nhà nước.

Trung ương và đảng ủy địa phương cần tăng cường quản lý đội ngũ lãnh đạo của doanh nghiệp chủ chốt quan trọng có liên quan tới an ninh quốc gia và huyết mạch kinh tế quốc dân, định ra biện pháp cụ thể. Người lãnh đạo cơ cấu đầu tư được chính phủ các cấp trao quyền (bao gồm doanh nghiệp lớn, tập đoàn doanh nghiệp, công ty kinh doanh vốn,công ty khống chế cổ phần và cấp dưới tương ứng), về nguyên tắc do chính phủ cấp nào trao quyền thì đảng ủy cấp đó quản lý. Người lãnh đạo doanh nghiệp thuộc cơ cấu đầu tư được chính phủ trao quyền do cơ cấu đầu tư quản lý. Xác định rõ chức trách quản lý đội ngũ lãnh đạo và người lãnh đạo doanh nghiệp, sẽ tránh được một đội ngũ lãnh đạo do nhiều đầu mối quản lý.

Xóa bỏ phân cấp hành chính doanh nghiệp nhà nước và người lãnh đạo doanh nghiệp, nghiên cứu đưa ra biện pháp tương xứng để người lãnh đạo doanh nghiệp nhà nước được hưởng ưu đãi là rất quan trọng.

3- Cải tiến phương thức tuyển chọn sử dụng người lãnh đạo

doanh nghiệp nhà nước.

Thực hiện chế độ ủy nhiệm đại diện quyền sở hữu tài sản và chế độ giám đốc công ty tuyển người. Đại diện quyền sở hữu tài sản của các cơ cấu đầu tư do chính phủ các cấp trao quyền và các doanh nghiệp trực thuộc do chính phủ và cơ cấu đầu tư bổ nhiệm, theo pháp luật và quy định có liên quan thì giám đốc là do hội đồng quản trị tuyển dụng.

Thông qua nhiều phương thức như tổ chức giới thiệu, công khai tuyển chọn, bầu cử dân chủ, cạnh tranh... tuyển chọn người lãnh đạo doanh nghiệp nhà nước, tuyển dụng người tốt. Hoàn thiện hơn nữa chế độ bầu cử người phụ trách tổ chức đảng và tổ chức công đoàn doanh nghiệp theo "Điều lệ Đảng Cộng sản Trung Quốc" và "Luật công đoàn nước Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa".

Nhanh chóng gây dựng thị trường nhân tài những người quản lý kinh doanh doanh nghiệp. Từng bước thiết lập cơ cấu trung gian như Trung tâm đánh giá giới thiệu nhân tài quản lý kinh doanh doanh nghiệp. Bộ phận tổ chức, nhân sự cần tăng cường chỉ đạo đối với cơ cấu đánh giá giới thiệu nhân tài, phát huy vai trò quan trọng của cơ cấu giới thiệu đánh giá nhân tài trong phân phối nguồn nhân lực doanh nghiệp nhà nước.

4- Hoàn thiện biện pháp sát hạch người lãnh đạo doanh nghiệp nhà nước

Thực hiện sát hạch hàng năm và sát hạch nhiệm kỳ đối với người lãnh đạo doanh nghiệp nhà nước. Căn cứ vào đặc điểm chức trách của cương vị công tác xác định chỉ tiêu và tiêu chuẩn sát hạch, trọng điểm sát hạch thành tích nghiệp vụ kinh doanh và thành tích công tác thực tế. Cải tiến biện pháp sát hạch, nghiên cứu đưa ra hệ thống chỉ tiêu đánh giá sát hạch thành tích nghiệp vụ của người lãnh đạo doanh nghiệp nhà nước, từng bước mở rộng trong doanh nghiệp nhà nước. Lập hồ sơ thành tích nghiệp vụ của người lãnh đạo doanh nghiệp nhà nước.

5- Kiện toàn cơ chế khích lệ người lãnh đạo doanh nghiệp nhà

nước

Nghiên cứu đưa ra biện pháp cụ thể gắn chặt thu nhập của những người quản lý kinh doanh với thành tích nghiệp vụ kinh doanh của doanh nghiệp.

Thưởng bằng vật chất và tinh thần đối với người lãnh đạo có thành tích kinh doanh và thành tích công tác thực tế nổi trội, có đóng góp quan trọng cho doanh nghiệp phát triển.

Tìm hiểu phương thức phân phối như chế độ lương theo năm, theo giá trị cổ phiếu thực có trong tay. Lựa chọn doanh nghiệp có đủ điều kiện thực hành thí điểm trước, có được kinh nghiệm rồi sẽ mở rộng. Bộ phận có liên quan đến cần tăng cường chỉ đạo và giám sát đối với việc thực hiện cải cách phương thức phân phối như chế độ lương theo năm và theo giá trị cổ phiếu thực có trong tay.

6- Tăng cường cơ chế ràng buộc giám sát người lãnh đạo doanh nghiệp nhà nước

Tăng cường giám sát của tổ chức đảng và giám sát dân chủ của công nhân. Kiên trì và hoàn thiện chế độ như dân chủ nhận xét người lãnh đạo doanh nghiệp và công khai công việc phân xưởng.

Theo "Luật công ty nước Cộng hòa nhân dân Trung Hoa" và "Điều lệ tạm thời của hội đồng giám sát doanh nghiệp nhà nước" thiết lập kiện toàn hội đồng giám sát, thực thi chức quyền theo pháp luật. Thực hiện chế độ cắt cử giám sát tài vụ. Thiết lập chế độ truy cứu sai lầm trong quyết sách quan trọng của doanh nghiệp nhà nước. Thực hiện chế độ trách nhiệm kinh doanh đối với vốn nhà nước và kiểm tra trách nhiệm kinh tế nhiệm kỳ của người lãnh đạo doanh nghiệp nhà nước. Tất cả những tổn thất lớn của doanh nghiệp do người lãnh đạo doanh nghiệp không làm tròn chức trách gây ra, cần truy cứu trách nhiệm của họ theo pháp luật, đồng thời không được tiếp tục giữ hoặc thay đổi chức vụ lãnh đạo doanh nghiệp nhà nước.

7 - Kiện toàn chế độ đào tạo bồi dưỡng người lãnh đạo doanh

nghiệp nhà nước

Cần đưa ra quy hoạch giáo dục đào tạo người lãnh đạo doanh nghiệp nhà nước, cải tiến nội dung và biện pháp đào tạo, nâng cao chất lượng đào tạo. Tăng cường việc quản lý công tác đào tạo người lãnh đạo doanh nghiệp, xác định rõ chức trách nhiệm vụ của bộ phận quản lý đào tạo, tránh nhiều đầu mối đào tạo. Tăng cường xây dựng cơ sở đào tạo, hình thành mạng lưới đào tạo khoa học. Thiết lập chế độ bồi dưỡng nhân tài lãnh đạo kế cận doanh nghiệp nhà nước quan trọng. Thực hiện quản lý theo hướng đào tạo nhân tài kế cận.

8- Hoàn thiện cơ chế sử dụng người trong nội bộ doanh nghiệp nhà nước

Đi sâu cải cách chế độ nhân sự nội bộ doanh nghiệp nhà nước, thực hiện doanh nghiệp có quyền tự chủ sử dụng người. Hoàn thiện chế độ hợp đồng lao động. Thực hiện toàn diện chế độ quản lý nhân viên và sử dụng nhân viên kỹ thuật chuyên nghiệp. Cải cách chế độ phân phối, làm nhiều hưởng nhiều theo thành tích công tác và cống hiến, thay đổi chức vụ phải thay đổi mức lương. Tăng cường giáo dục đào tạo, nâng cao toàn diện tố chất công nhân. Nghiên cứu đưa ra biện pháp cụ thể,thu hút nhân tài ưu tú các loại vào làm việc trong các doanh nghiệp nhà nước.

**IV- Cải cách chế độ nhân sự đơn vị sự nghiệp.**

1- Trọng điểm và yêu cầu cơ bản của cải cách chế độ nhân sự đơn vị sự nghiệp.

Xoay quanh thực hiện chiến lược giáo dục khoa học kỹ thuật chấn hưng đất nước, thích ứng yêu cầu cải cách cơ chế quản lý đơn vị sự nghiệp, lấy thực hiện chế độ tuyển dụng và chế độ quản lý chức vụ làm trọng điểm, từng bước thiết lập chế độ quản lý nhân sự thích ứng với các đặc điểm đơn vị sự nghiệp thuộc các loại hình khác nhau, hình thành cơ chế dùng người có lợi cho sự trưởng thành và phát huy vai trò nhân tài ưu tú và cơ chế phân phối trọng thành tích thực tế trong cống hiến, xây dựng đội ngũ cán bộ khoa học kỹ thuật tố chất cao.

2- Thực hiện chế độ tuyển dụng

Xóa bỏ chế độ làm cán bộ chung thân tồn tại trong thực tế hiện nay của đơn vị sự nghiệp, thực hiện toàn diện chế độ tuyển dụng. Đơn vị và nhân viên theo quy định pháp luật có liên quan của nhà nước ký kết hợp đồng tuyển dụng trên cơ sở bình đẳng tự nguyện, thương lượng nhất trí, xác định rõ trách nhiệm nghĩa vụ và quyền lợi của hai bên. Đưa ra "điều lệ chế độ tuyển dụng đơn vị sự nghiệp". Bảo đảm thực hiện quyền sử dụng người của đơn vị và quyền chọn việc của nhân viên, bảo vệ quyền lợi hợp pháp của hai bên đơn vị và nhân viên. Sắp xếp hợp lý nhân viên chưa sử dụng.

3- Thiết lập và thực hiện chế độ quản lý chức vụ

Đối với người lãnh đạo đơn vị sự nghiệp thuộc các loại hình khác nhau, trong các trường hợp khác nhau lựa chọn thực hiện tuyển dụng, chọn dùng, ủy quyền và sát hạch. Đưa cơ chế cạnh tranh vào trong tuyển chọn sử dụng người lãnh đạo đơn vị sự nghiệp. Thiết lập kiện toàn chế độ trách nhiệm, mục tiêu nhiệm kỳ của người lãnh đạo đơn vị sự nghiệp, tăng cường sát hạch tình hình hoàn thành mục tiêu nhiệm kỳ.

Bố trí hợp lý cương vị kỹ thuật chuyên nghiệp, xác định rõ trách nhiệm, chức vụ, điều kiện nhậm chức và thời hạn tuyển dụng, thi đua lựa chọn tuyển dụng người tốt. Từng bước thực hiện thống nhất tuyển dụng chức vụ kỹ thuật chuyên nghiệp với tuyển dụng cương vị công tác. Đối với cương vi công tác kỹ thuật chuyên nghiệp như giáo viên, thầy thuốc thực hiện chế độ quản lý đăng ký hành nghề. Thiết lập cơ chế đánh giá xã hội hóa công khai, công bằng, công minh theo sự chỉ đạo và quản lý vĩ mô của chính phủ. Lấy chức trách cương vị công tác và hợp đồng tuyển dụng làm căn cứ, thiết lập hệ thống chỉ tiêu sát hạch thích hợp với đặc điểm công tác kỹ thuật chuyên nghiệp và đặc điểm cương vi công tác khác nhau.

Thực hiện chế độ công chức đối với người quản lý đơn vị sự nghiệp. Đưa ra điều lệ công chức, quy phạm tuyển dụng và quản

lý công chức.

4- Cải cách chế độ phân phối thu nhập của đơn vị sự nghiệp

Căn cứ nguyên tắc "ưu tiên hiệu suất, công minh liêm chính" thực hiện biện pháp phân phối, định mức thù lao theo cương vị công tác, theo nhiệm vụ, theo thành tích công tác, gắn chặt thu nhập tiền công của nhân viên với chức trách cương vị công tác, thành tích công tác, thực tế cống hiến cũng như hiệu quả kinh tế và hiệu ích xã hội phát sinh trong quá trình chuyển hóa thành quả công tác. Tích cực tiến hành thí điểm phân phối theo yếu tố sản xuất như theo kỹ thuật, quản lý... Tích cực tổng kết kinh nghiệm, từng bước hình thành cơ chế phân phối khuyến khích trọng hiệu quả, trọng cống hiến, nghiêng về nhân tài ưu tú và cương vị công tác chủ chốt.

5- Xây đội ngũ nhân tài kỹ thuật chuyên nghiệp tố chất cao

Tập trung bồi dưỡng nhân tài kỹ thuật chuyên nghiệp các loại thích ứng với nhu cầu kinh tế tri thức, xu thế phát triển cách mạng khoa học kỹ thuật mới và xây dựng hiện đại hóa của Trung Quốc, nâng cao tố chất tổng thể, hợp lý hóa cơ cấu đội ngũ. Lấy bồi dưỡng nhân tài ưu tú kiệt xuất, nhân tài kỹ thuật cao mới, nhân tài trẻ tuổi sáng tạo làm trọng điểm, tăng đầu tư bồi dưỡng nhân tài, thúc đẩy đa nguyên hóa và thị trường hóa chủ thể đầu tư bồi dưỡng nhân tài. Lấy nâng cao tố chất nghiệp vụ và khả năng sáng tạo mới làm mục đích chủ yếu thực hiện toàn diện chế độ giáo dục tiếp theo nhân tài kỹ thuật chuyên nghiệp. Hoàn thiện chế độ khen thưởng nhân tài chuyên nghiệp. Tập trung phát triển và quy phạm thị trường nhân tài, xây dựng mạng lưới thông tin nhân tài trong cả nước, từng bước thực hiện xã hội hóa phân phối, bố trí nguồn nhân tài. Áp dụng biện pháp có hiệu quả, thu hút lưu học sinh và người ở nước ngoài về nước hoặc phục vụ cho đất nước. Đưa ra chế độ ưu đãi, đồng thời với ổn định đội ngũ nhân tài hiện có của miền Tây, khuyến khích và thu hút nhân tài các loại chuyển dời về miền Tây một cách hợp lý.

**V- Tăng cường lãnh đạo đối với cải cách chế độ cán bộ**

**nhân sự**

1- Tăng cường lãnh đạo, thực hiện trách nhiệm

Đảng ủy, chính phủ các cấp cần tăng cường lãnh đạo đối với cải cách chế độ cán bộ nhân sự. Bộ phận tổ chức, nhân sự các cấp phải thiết thực thực hiện chức trách, tăng cường chỉ đạo vĩ mô đối với cải cách chế độ cán bộ nhân sự, bộ phận tổ chức cần làm tốt công tác đi đầu và phối hợp. Các bộ phận hữu quan cần căn cứ vào chức năng của mình, phát huy đầy đủ vai trò, hình thành hợp lực thúc tiến cải cách chế độ cán bộ nhân sự. Các vùng các cơ quan phải theo yêu cầu của đề cương này, kết hợp thực tế, đưa ra phương án thực thi theo từng giai đoạn, thúc tiến cải cách chế độ cán bộ nhân sự có kế hoạch và từng bước.

2- Tăng cường phân loại chỉ đạo đối với cải cách

Đối với các biện pháp cải cách đã được đưa ra, phải tích cực quán triệt chấp hành, đồng thời tăng cường giám sát kiểm tra. Thông qua thử nghiệm và kinh nghiệm thực hiện đã thành thục, phải kịp thời tăng cường quy phạm, hình thành chế độ; chưa có kinh nghiệm phải có nhu cầu tìm hiểu, phải tôn trọng tinh thần sáng tạo của cơ sở và quần chúng, khuyến khích mạnh dạn thử nghiệm và tìm hiểu; kịp thời tổng kết và mở rộng kinh nghiệm tốt của các nơi, phát huy vai trò nhân rộng điển hình. Tích cực nghiên cứu, giải quyết tình huống và vấn đề mới gặp phải trong cải cách, đưa ra đối sách và biện pháp, thúc đẩy cải cách không ngừng phát triển theo chiều sâu.

3- Tạo điều kiện xã hội tốt cho đi sâu cải cách chế độ cán bộ - nhân sự

Tăng cường tuyên truyền dư luận cải cách chế độ cán bộ - nhân sự, tạo môi trường dư luận xã hội tốt thúc đẩy cải cách. Giải quyết tốt quan hệ cải cách, phát triển và ổn định, phát huy vai trò tổ chức đảng các cấp, làm tốt công tác chính trị tư tưởng, dẫn dắt cán bộ, quần chúng tích cực ủng hộ và tham gia cải cách, phối hợp thống nhất, làm tốt cải cách đồng bộ, giải quyết thỏa đáng những vấn đề thực tế gặp phải trong đi sâu cải cách chế độ

cán bộ - nhân sự, bảo đảm quán triệt thực hiện các biện pháp cải cách.

* * *

Theo báo chí Hồng công, tại hội nghị Bắc Đới Hà vừa qua, các nhà lãnh đạo Trung Quốc đã thảo luận ba vấn đề quan trọng: lý luận, nhân sự và ngoại giao.

Về vấn đề lý luận: Tập trung thảo luận thuyết "Ba đại diện" của Chủ tịch Giang Trạch Dân. Các đại biểu cho rằng thời đại đã thay đổi, không thể mang mãi quan niệm về vấn đề đấu tranh giai cấp để đón nhận thách thức toàn cầu hóa kinh tế. "Ba đại diện" do Giang Trạch Dân đề xuất đầu năm ngoái và được chính thức công bố trong dịp kỷ niệm 80 năm ngày thành lập đảng 1/7 năm nay.

Tuy nhiên một số cán bộ lão thành đã lui về tuyến hai đã bày tỏ ý kiến bất đồng đối với thuyết "Ba đại diện" này. Từ ngày 13/8 đến nay tờ "Quang Minh" nhật báo xuất bản tại Trung Quốc đăng liên tục các bài viết về thuyết "Ba đại diện" trong chuyên mục "Tiếng nói của các lão đồng chí", trong đó bao gồm nguyên phó bí thư Ủy ban kiểm tra kỷ luật trung ương Triệu Nghị Mẫn, nguyên chính ủy Học viện khoa học quân sự, thượng tướng Vương Thành Hán, nguyên phó bí thư Ủy ban cố vấn Hách Thịnh Kỳ.

có thể nói rằng trong 12 năm chủ trì công việc, Chủ tịch Giang Trạch Dân đã đề cập tới nhiều vấn đề bao gồm quân sự, ngoại giao, chính sách đối với Đài Loan và thống nhất tổ quốc, bồi dưỡng cán bộ trẻ, liêm chính chống tham nhũng, mặt trận thống nhất, vấn đề dân tộc, kỹ thuật tin học, cải cách doanh nghiệp, kinh tế thị trường, thách thức của toàn cầu hóa kinh tế, đây sẽ là những kinh nghiệm qúy báu của Trung Quốc để xử lý các công việc thực tế trong tương lai.

Lý luận của Giang Trạch Dân trên thực tế cũng là lý luận của tập thể lãnh đạo thế hệ thứ 3 do Giang làm nòng cốt. Sau Đại hội

16, lý luận này sẽ được tiếp tục thi hành. Có thể nói rằng trước đây Trung Quốc có tư tưởng Mao Trạch Đông, sau đó là lý luận Đặng Tiểu Bình, nay các nhân sĩ Bắc Kinh cho rằng có thể gọi thuyết "Ba đại diện" là "học thuyết Giang Trạch Dân".

Đã có nhiều tiếng nói phê phán bài phát biểu của Giang Trạch Dân, đặc biệt là việc cho phép chủ tư bản gia nhập đảng, thậm chí đòi Giang Trạch Dân thu hồi bài phát biểu và kiểm điểm trước toàn đảng. Một nhà kinh tế học giấu tên cho rằng Giang có 4 sai lầm khi công bố bài phát biểu nói trên: Một là thu hút các chủ doanh nghiệp gia nhập đảng sẽ làm thay đổi tính chất của đảng, khiến đảng cộng sản chuyển biến thành đảng dân chủ; hai là công khai tuyên bố mục tiêu của chủ nghĩa cộng sản là xa vời, giai đoạn hiện nay không nên nói quá chi tiết về chủ nghĩa cộng sản, chứng tỏ muốn đảng viên từ bỏ mục tiêu chủ nghĩa cộng sản của mình: ba là mượn bàn tay kinh tế thị trường, nhưng thực chất là thi hành chủ nghĩa tư bản toàn diện, mở rộng chênh lệch giàu nghèo, làm cho đông đảo quần chúng công nông dân rơi vào cảnh khó khăn nghèo khổ mới; bốn là thi hành chính sách nhân nhượng tập đoàn tư bản quốc tế đứng đầu là Mỹ, khiến lợi ích quốc gia của Trung Quốc bị tổn thất.

Các đảng viên lão thành như Đặng Lực Quần, Lâm Mặc Hàm, Viên Mộc đã chỉ trích và bày tỏ bất mãn đối với bài phát của Giang Trạch Dân, chỉ rõ bài phát biểu của Giang là sai lầm, là thay đổi tính chất của đảng cộng sản, cho rằng Giang Trạch Dân là Gorbachov của Trung Quốc, cho rằng trong Đảng Cộng sản Trung Quốc đã xuất hiện Lý Đăng Huy.

Trước những phản ứng gay gắt trong và ngoài đảng, Giang Trạch Dân đã chỉ thị kiên quyết không cho phép những người phản đối bài phát biểu ngày 1/7 của Giang vào trung ương đảng tại Đại hội 16 Đảng Cộng sản Trung Quốc.

Về nhân sự, theo yêu cầu của trung ương, ban chấp hành trung ương sẽ thay mới khoảng 55% đến 60% số ủy viên, Bộ Chính trị sẽ thay mới 45% đến 50%. Số ủy viên Trung ương

đảng và ủy viên Bộ Chính trị tại Đại hội 16 sẽ tăng hơn đại hội 15, tuổi bình quân sẽ trẻ hơn. Trong Bộ Chính trị, sẽ có vài ủy viên mới thuộc đội ngũ cán bộ địa phương. Các địa phương như Giang Tô, Liêu Ninh, Tứ Xuyên, Tân Cương có thể có ủy viên Bộ Chính trị đảm nhiệm chức vụ bí thư tỉnh ủy hoặc bí thư khu tự trị.

* *
*

Tạp chí "Tranh Minh" Hồng Công số ra tháng 9 cho biết tại hội nghị Bắc Đới Hà, các đại biểu tham dự đã thảo luận về công tác nhân sự của Bộ Chính trị sẽ được bàu tại Đại hội 16 Đảng Cộng sản Trung Quốc được tiến hành vào năm 2002. Danh sách ủy viên Bộ Chính trị được đưa ra bàn thảo gồm có:

Hồ Cẩm Đào, Lý Thụy Hoàn, Lý Trường Xuân, Lý Thiết Ánh, Ngô Bang Quốc, Ngô Quan Chính, La Can, Giả Khánh Lâm, Hoàng Cúc, Ôn Gia Bảo, Tăng Khánh Hồng, Ngô Nghi, Quách Bá Hùng, Từ Tài Hậu, Vương Trung Vũ, Vương Triệu Quốc, Chu Vĩnh Khang, Tiêu Dương, Tống Đức Phúc, Đường Gia Triền, Đằng Văn Sinh, Lý Khắc Cường, Từ Khuông Địch, Trần Lập Chí.

Danh sách dự khuyết Bộ Chính trị gồm có: Vương Kỳ Sơn, Vương Cương.

Hồ Cẩm Đào cho biết, tổ công tác trù bị Đại hội 16 kiến nghị Bộ Chính trị đại hội 16 sẽ có 20 đến 23 người, có 2 ủy viên dự khuyết Bộ Chính trị, có 5 đến 7 ủy viên thường vụ Bộ Chính trị.

Đã có ba loại ý kiến khác nhau xoay quanh vấn đề nhân sự khi hội nghị Bắc Đới Hà chia thành 9 tổ thảo luận: Một loại ý kiến giữ thái độ "im lặng", không bày tỏ ý kiến, chỉ bày tỏ sự ủng hộ, phục tùng quyết định của trung ương. Loại ý kiến thứ hai phát biểu theo hướng kiên quyết ủng hộ, theo sự bố trí chiến lược của trung ương, các đại biểu tổ Hoa Đông như Giang Tô, Giang Tây, Phúc Kiến ca ngợi việc sắp xếp nhân sự nói trên là

sáng suốt, thể hiện được tính "Ba đại diện" của Giang Trạch Dân. Một loại ý kiến khác yêu cầu trung ương cần tham khảo ý kiến các ngành, địa phương, nhân sĩ ngoài đảng.

Các tổ Đông Bắc, Tây Bắc và Tây Nam đều đưa ra những ý kiến khác nhau về chuẩn bị nhân sự, cho rằng nhiều người không đủ phẩm chất, điều kiện trở thành người lãnh đạo của đảng, thậm chí còn chỉ ra rằng trong số được đề bạt có người theo bè phái, cục bộ địa phương. Họ còn cho rằng cần có sự cân bằng về chính trị trong tập thể ban lãnh đạo. Những ý kiến này tập trung vào các nhân vật như Giả Khánh Lâm, Hoàng Cúc, Vương Triệu Quốc, Ngô Quan Chính, Tăng Khánh Hồng, Trần Chí Lập, Lý Trường Xuân, Lý Thiết Ánh, Đường Gia Triền và Ngô Nghi. Thậm chí có ý kiến chỉ trích Giang Trạch Dân gây bè cánh, dùng người thân thích.

Tổ Đông Bắc, Tây Nam phê phán việc đưa Hoàng Cúc, Giả Khánh Lâm, Lý Trường Xuân, Lý Thiết Ánh vào Bộ Chính trị, cho rằng những người nói trên không đủ đức tài, nếu đưa họ vào Bộ Chính trị có khác nào đạp lên điều lệ đảng, tự vứt bỏ quyền uy lãnh đạo của trung ương.

* *
*

Báo "Toàn cảnh Phrăng-phuốc" Đức 31/8 có bài phân tích về đường lối và chính sách cán bộ hiện nay của Đảng cộng sản Trung Quốc với nhan đề "Bộ quần áo mới của Giang". Sau đây xin trích giới thiệu bài viết này:

Giới chóp bu lãnh đạo Đảng ở Trung Quóc đã thưởng thức những ngày hè mát mẻ ở khu nghỉ mát Bắc Đới Hà mà không phải không có lo lắng. Đáng ra họ có một vài lý do để ăn mừng. Thế vận hội 2008 đã được trao cho Bắc Kinh. Nước Cộng hòa nhân dân Trung Hoa đang đứng trước ngưỡng cửa gia nhập Tổ chức thương mại thế giới (WTO ). Nước Nga láng giềng đã liên kết đối tác chiến lược với Trung Quốc. Cuộc khủng hoảng trong

quan hệ với Hoa Kỳ sau vụ máy bay do thám đã được giải quyết ổn thỏa. Tất cả đều tuyệt vời - tuy nhiên vẫn có sự bực tức, cụ thể là trong nội bộ Đảng.

Lãnh tụ Đảng Giang Trạch Dân tự chuốc lấy điều này. Trong dịp kỷ niệm 80 năm ngày thành lập Đảng Cộng sản Trung Quốc, ông ta đã diễn giải một câu nói làm rối lên trật tự sắp xếp những bộ quần áo chính trị: Cuộc đấu tranh giai cấp đã thắng lợi, điều quan trọng nhất đối với quốc gia hiện nay là "lực lượng sản xuất tiến bộ", và do đó trong tương lai cần phải quan tâm tới những người ưu tú thuộc tầng lớp khác trong xã hội, những người thừa nhận cương lĩnh và chương trình của Đảng, sẵn sàng phấn đấu cho con đường của Đảng... sẽ được kết nạp vào hàng ngũ của Đảng.

Hãy nhớ lại: Thế hệ đầu tiên của những người như Mao Trạch Đông và Chu Ân Lai, đã đấu tranh gian khổ gần nửa thế kỷ chống lại tất cả những gì là chủ nghĩa tư bản, hoặc có vẻ như vậy, đưa tới sự chết chóc cho hàng triệu người. Họ thường gắn cho một số đồng chí, những người có ý kiến khác với họ, cái tội: đi theo con đường tư bản. Rơi vào phạm trù này sau nhiều sóng gió thay đổi trong cuộc đấu tranh nội bộ phải kể đến Đặng Tiểu Bình. Thế hệ thứ hai (có Đặng ) đi theo học thuyết con mèo: Cho dù là mèo đen hay mèo trắng, miễn là chúng bắt được chuột. Còn thế hệ thứ ba lại kêu gọi: Xin chào đón tất cả những đồng chí thuộc lực lượng sản xuất tiến bộ vào Đảng!

Sự thay đổi hướng về chính sách cán bộ như vậy là hợp lý, kể từ khi Đảng xây dựng sự giàu có (của quốc gia, mà khu vực giàu hơn là thiểu số), trước khi tạo ra sự bình đẳng. Đặng Tiểu Bình đại diện cho sự thay đổi này. Ông ta đặt tư tưởng của chủ nghĩa Mao ra ngoài, thay vào đó là chủ nghĩa thực dụng, một tư tưởng đối lập với tất cả quan niệm từ trước cho đến khi đó. Điều này chưa bao giờ được trình bày, mà chỉ được tranh luận vụn vặt, né tránh. Các hình thức như "Chủ nghĩa xã hội mang dấu ấn Trung Quốc" đã thể hiện rõ (qua mâu thuẫn trong nội bộ Đảng), sự

lưỡng lự của Đảng trong các vấn đề về Học thuyết chính trị. Lời mời của Giang Trạch Dân dối với các ông chủ của lực lượng sản xuất tiến bộ là sự tiếp cận đầu tiên tới sự trung thực.

Một số cán bộ già hơn nhìn thấy điều đang đến. Trong tạp chí "Theo đuổi chân lý" họ bình luận sự gia nhập Đảng của những tên tư bản như là một chuyện cười quốc tế. Tạp chí hàng tháng này qua đó đã bị đình bản và Viện hàn lâm Khoa học Xã hội, dưới sự dẫn dắt của đồng chí Lý Thiết Ánh, cũng bị cấm không được tiếp tục ủng hộ cho tạp chí này. Chuyện tạp chí "Theo đuổi chân lý", năm 1990 được thành lập như là cơ quan học thuật của Đảng, có thể là câu chuyện khôi hài lớn của lịch sử.

Trong khi đó, ở Trung Quốc lan truyền câu chuyện, ngay cả ở trên Internet, có một bài viết dài 10000 từ trong đó Giang Trạch Dân bị phê phán là phản bội lại giai cấp công nhân, nông dân và lịch sử Đảng. Tác giả bài viết này có thể là một cán bộ lão thành cách mạng phái tả. Đặng Lực Quần, một người thuộc thế hệ đầu tiên - từ năm 1982 đến 1986 phụ trách tuyên huấn của Đảng. Với sự phản kháng của các cựu trào cánh tả, hiện chỉ chiếm thiểu số trong số 60 triệu đảng viên, thì ban lãnh đạo Đảng hiện nay không phải tốn nhiều sức lực. Trong sự phát triển mạnh mẽ của xã hội Trung Quốc, rất ít người quan tâm đến việc ông vua của Đảng hiện nay có mặc bộ quần áo chủ nghĩa xã hội hay không - chừng nào người ta còn tin rằng ông ta là người biết con người đưa tới ấm no cho tất cả và bản thân ông ta chứng minh được điều đó.

*

* *

Tạp chí "Tranh Minh" Hồng công số tháng 9/2001 cho biết tại hội nghị Bắc Đới Hà ngày 6/8 vừa qua Hồ Cẩm Đào đã đọc tuyên bố 4 điểm của Bộ Chính trị, đó là: Giang Trạch Dân hoàn toàn rút khỏi chính trường, đưa thuyết ba đại diện vào điều lệ

đảng và hiến pháp, xuất bán "tuyển tạp Giang Trạch Dân"; còn vấn đề thứ 4 dư luận cho rằng đó là đưa người tâm phúc của Giang vào Bộ Chính trị.

Bốn quyết nghị của bộ chính trị do Hồ Cẩm Đào tuyên bố như sau:

-Tiếp nhận yêu cầu và đề nghị của đồng chí Giang Trạch Dân về việc rút khỏi ban chấp hành trung ương mới tại Đại hội 16 của đảng sẽ được tổ chức vào mùa thu năm tới và rút khỏi vị trí lãnh đạo nhà nước. Quân ủy trung ương vào kỳ họp quốc hội khóa 10 sẽ được tổ chức vào mùa xuân năm 2003.

Kiến nghị đưa lý luận tư tưởng quan trọng về ba đại diện của đồng chí Giang Trạch Dân vào điều lệ đảng sau khi sửa đổi, đây là chỉ đạo lý luận công tác của toàn đảng, toàn dân,và toàn quân.

-Kiến nghị đưa nội dung khoa học và tinh thần cơ bản của tư tưởng ba đại diện quan trọng vào hiến pháp nước cộng hòa nhân dân Trung Hoa sau khi đã sửa đổi.

- Trung ương đảng quyết định, trước ngày triệu tập Đại hội 16 của đảng, xuất bản tuyển tập của đồng chí Giang Trạch Dân, thể hiện đầy đủ điển hình của tập thể lãnh đạo thế hệ thứ 3 do đồng chí Giang Trạch Dân làm nòng cốt, phát triển sáng tạo chủ nghĩa Mác, kết hợp lý luận chủ nghĩa Mác với thực tế của Trung Quốc.

Hồ Cẩm Đào còn tuyên bố thành lập tổ lãnh đạo biên tập tuyển tập Giang Trạch Dân do Hồ Cẩm Đào làm tổ trưởng, Tang Khánh Hồng làm tổ phó, các thành viên Đằng Văn sinh, Trịnh Tất Kiên, Giá Dinh An (chủ nhiệm văn phòng Giang Trạch Dân).

Tại hội nghị Bắc Đới Hà, đại biểu 8 tỉnh thành phố do Giang Trạch Dân khống chế là Bắc Kinh, Thượng Hải, Quảng Đông, Giang Tô, Chiết Giang, Sơn Đông, Trùng Khánh, Phúc Kiến đều lên tiếng đòi Giang Trạch Dân ở lại cương vị công tác hiện nay.

Tạp chí "Tranh Minh" viết, với tuyên bố của Hồ Cẩm Đào, dư luận cho rằng Giang Trạch Dân rút lui về hậu trường có điều kiện, đó là đưa tư tưởng ba đại diện của Giang vào điều lệ đảng

thậm chí đưa vào hiến pháp, chính thức xuất bản tuyển tập Giang Trạch Dân, đưa người thân tin của Giang vào Bộ Chính trị (bao gồm cả thư ký Đằng Văn Sinh và chủ nhiệm văn phòng của Giang là Giả Đinh An)

Các nhân sĩ Bắc Kinh cho rằng Giang Trạch Dân do dự qúa lâu mới quyết định rút lui toàn bộ khỏi chính trường. Bộ chính trị tiếp nhận thư đề nghị rút lui toàn bộ của Giang vì một mặt đáp ứng điều kiện giao dịch quyền lực của Giang, nhưng mặt khác nếu Giang không rút lui toàn bộ quyền lực thì ban lãnh đạo mới khó thành lập. Trong đảng cũng có những tiếng nói bất bình về việc một mình Giang quyết định mọi việc, hoặc xây dựng quyền uy cá nhân, trong khi đó vị trí của Hồ Cẩm Đào là hạt nhân lãnh đạo thế hệ thứ 4 đã được quyết định hợp pháp của đảng xác nhận. Hơn nữa việc Giang Trạch Dân tiến thoái đều chịu sự ràng buộc của Lý Bằng, Lý Thuy Hoàn, Úy Kiện Hành, và cán bộ cao cấp trong quân đội. Nếu Giang Trạch Dân, Lý Bằng, Chu Dung Cơ không rút hoặc rút một nửa vị trí quyền lực thì các Ủy viên Quân ủy trung ương, Ủy viên Bộ chính trị là quân nhân, các trưởng và phó quân bình chủng khi họ vượt quá tuổi 70 sẽ giải quyết ra sao. Vì vậy sau khi cân nhắc kỹ, Giang Trạch Dân đã quyết định rút lui hoàn toàn khỏi chính trường.

* *
*

Theo báo "Le Monde", Pháp, Trung Quốc sắp bước vào một giai đoạn sôi động với việc ban tham mưu của các lực lượng chính trị hối hả đi tìm người kế tục Giang Trạch Dân trong khi thời hạn chót của sự thay đổi đang đến gần và trong bối cảnh phải thay đổi tư tưởng cho hợp thời. Thời hạn đó là Đại hội lần thứ 16 của Đảng Cộng sản Trung Quốc dự kiến sẽ diễn ra vào mùa thu 2002 và sẽ quyết định một giai đoạn giao thời giữa các thế hệ lãnh đạo ở cấp cao nhất. Bối cảnh tư tưởng là sự lột xác về học thuyết gây rất nhiều tranh cãi về các chủ doanh nghiệp trong

khu vực tư nhân, một lực lượng xã hội và kinh tế đang lên mà Giang Trạch Dân, nhân vật số một của Trung Quốc, muốn đưa vào hàng ngũ của Đảng nhằm củng cố cơ sở của Đảng trong quần chúng.

Công việc phải làm trong tháng Tám vừa qua để chuẩn bị cho Đại hội rất nhộn nhịp ở Bắc Đới Hà, khu nghỉ mát bên bờ biển Bột Hải - không xa Bắc Kinh là mấy - nơi các nhà lãnh đạo Trung Quốc thường họp trong dịp hè. Ta đã biết được những nét lớn của quá trình chuyển tiếp - người kế nhiệm Giang trong chức vụ tổng bí thư Đảng là Hồ Cẩm Đào - nhưng mọi cái liên quan đến việc thay đổi lại xoay quanh ảnh hưởng mà Giang có thể giữ được trong hậu trường. Trên thực tế, Giang đang chuẩn bị để tiếp tục "trị vì trong hậu trường", theo một truyền thống phong kiến của Trung Quốc vẫn ăn sâu bén rễ chắc trong xã hội nước này, bằng cách giật dây những người trong phe cánh của ông. Nhưng chức vụ mà Giang muốn có - Chủ tịch Quân ủy trung ương - có thể sẽ tuột khỏi tay ông. Do đó, Giang muốn thao túng thành phần của BCHTW (338 uỷ viên) vốn là một trong những việc đang được chuẩn bị ở Bắc Đới Hà. Liệu ông có đạt được mục đích không? Có tin từ Bắc Đới Hà lọt ra nói rằng BCHTW tương lai sẽ bị chi phối bởi 4 phái: Phái "bè lũ Thượng Hải", vốn là thành trì của Giang, là chắc chắn; phái "các ông hoàng", tức lớp con cháu của các nhà cách mạng lão thành năm 1989 đã từng bị phản đối vì các vụ làm ăn nhưng lại mạnh mẽ trở lại chính trường sau một thời gian im tiếng, phái của Liên đoàn thanh niên cộng sản, thánh địa của Hồ Cẩm Đào, và phái các nhà quân sự mà Giang đang vẽ vãn nhằm có được chức Chủ tịch Quân ủy trung ương.

**Cuộc cãi vã của các nhà tư bản**

Các cuộc cãi lộn xung quanh tham vọng của Giang giống sự cạnh tranh giữa các bè phái hơn là những bất đồng về tư tưởng. Tuy nhiên đã xảy ra một cuộc tranh cãi làm cho vị Tổng bí thư mãn nhiệm bị sây sát đôi chút. Đó là cuộc cãi cọ của các nhà tư

bản. Việc này đã tạo cơ hội cho một nhúm các nhà tư tưởng bảo thủ lên tiếng. Khi dự kiến xóa bỏ điều cấm kỵ đối với việc các chủ doanh nghiệp thuộc khu vực tư nhân được đứng trong hàng ngũ của Đảng của "những người lao động", Giang Trạch Dân không sợ xảy ra một thay đổi nào nhân dịp kỷ niệm lần thứ 80 ngày thành lập Đảng. Trong bài diễn văn của mình, Giang giải thích rằng Đảng cần phải mở cửa cho các "tầng lớp xã hội mới" ra đời trong hai chục năm cải cách kinh tế vừa qua. Việc Giang chìa tay cho lớp chủ mới ở Trung Quốc đã gây ra một cuộc tranh luận ầm ĩ của các nhà tư tưởng từ nhiều tháng nay đang cố thuyết phục Giang bỏ qua bước đi đó. Người lên tiếng mạnh mẽ nhất trong nhóm đó là Lin Yanzhi, Phó bí thư Đảng bộ tỉnh Cát Lâm (Đông-Bắc Trung Quốc). Trong một bài đăng trên tạp chí "Theo đuổi chân lý" theo tư tưởng mác-xít, từ tháng năm vừa rồi, Lin đã lên tiếng báo động về tầng lớp xã hội mới này đang nuôi ý định "làm thay đổi bản chất của Đảng Cộng sản nhằm phục hồi vị trí giai cấp thống trị của mình".

**Một giai đoạn giao thời đã đến rất gần**

Giang Trạch Dân chắc chắn có điều phải lo ngại. Ông quở trách Lý Thiết Anh, Uỷ viên Bộ chính trị và Giám đốc Viện hàn lâm khoa học xã hội, cơ quan chủ quản của tạp chí "Theo đuổi chân lý đã bị đóng cửa ngay trong tháng năm. Nhưng sự phản kháng không dừng lại ở đó. Một bản kiến nghị không kém gay gắt được lưu truyền trên mạng Internet, đang hâm nóng lại mọi nền văn hóa lưu truyền từ trước, dù mang tính chất mác-xít hay tự do. Bản kiến nghị do Đặng Lực Quần, một nhà lãnh đạo cũ của cơ quan tuyên truyền trong những năm 80, ký tên, buộc tội Giang "phản bội những người công nhân và nông dân" bằng cách hợp pháp hóa việc "thực hiện bóc lột" ngay trong Đảng.

Hoạt động sôi động trong hậu trường của các nhà lãnh đạo chính thống không có gì mới. Giang Trạch Dân thậm chí còn nương nhẹ họ trước khi kế nhiệm Đặng Tiểu Bình năm 1997. Nhưng thời hạn của giai đoạn giao thời năm 2002 đang đến gần

trong một bối cảnh cải tổ các xí nghiệp nhà nước dường như cho phép ông có thêm một chút sức mạnh. Bài diễn văn mang tính chất báo động của ông về sự bất công xã hội ngày càng tăng và sự ngạo mạn của giai cấp mới, được nhiều người hưởng ứng, vượt rất xa so với thời kỳ Mao.

Tạp chí lý luận rất chính thống "Cầu thị" của BCHTW cũng liên tiếp đăng các bài phân tích mang tính phê phán về quá trình tư nhân hóa hay về "sự hỗn loạn của thị trường". Chắc chắn là cũng không nên thổi phồng quá hiện tượng trên. Bài diễn văn ngày 1/7 của Giang Trạch Dân đã cho thấy ảnh hưởng của các nhà mác-xít nói trên rất hạn chế. Nhưng tờ "Nhân dân nhật báo" lại công khai coi đó là một vấn đề rất đáng quan tâm để từ đó cho rằng cần phải giải thích nhiều hơn nữa trong một bài xã luận ngày 28/8 rằng Đảng không hề có ý định "hạ thấp chuẩn mực" kết nạp và cũng không muốn "thay đổi bản chất".

* *
*

Tờ "Tin Báo" Hồng Công ngày 27/6 có bài viết của Trịnh Vĩnh Niên cho rằng thuyết "Ba đại diện" mà Trung Quốc phát động mới đây là nhằm thay thế lý luận "Ba chú trọng" (chú trọng học tập, chú trọng chính trị , chú trọng liêm khiết" mà Trung Quốc đã sử dụng để chỉnh đốn đảng trước kia nhưng bị thất bại vì không thể uốn nắn được tư tưởng của cán bộ đảng viên, không ngăn chặn được sự suy thoái trong Đảng. Tuy nhiên, nhiều người cho rằng lý luận "Ba đại diện" này là sự kéo dài của chủ nghĩa thực dụng ở Trung Quốc trong tình hình mới.

Bài báo viết, từ những năm 90 đến nay, các nhà lãnh đạo cấp cao của Trung Quốc luôn bám giữ mô thức tách rời giữa cải cách chính trị với cải cách kinh tế. Trong khi cải cách kinh tế phát triển, thì cải cách chính trị lại giẫm chân tại chỗ. Sự tụt hậu này đã làm chính trị và kinh tế của đất nước tách rời nhau. Theo thể chế chính trị của Trung Quốc , Đảng là trung tâm của mọi quyền

lực. Sự tách rời giữa chính trị và kinh tế tất sẽ làm cho Đảng xa rời hiện thực xã hội và kinh tế. Đảng hầu như là có sức mạnh vô song, vì không tồn tại một đối thủ thách thức tiềm tàng nào. Nhưng, sự tham nhũng và suy thoái của Đảng hiện nay là xu thế lớn không thể cưỡng lại, bởi vì mối liên hệ giữa Đảng với nền kinh tế và cuộc sống xã hội ngày càng lỏng lẻo cho dù Đảng hầu như vẫn khống chế mọi quyền lực chính trị . Đảng không còn khả năng kiểm soát nổi mọi sự phát triển về kinh tế và xã hội. Ngược lại, sự phát triển nền kinh tế xã hội đã tác động lại và làm nảy sinh những hiện tượng rất tiêu cực đối với Đảng, khi thể chế của Đảng vẫn giữ nguyên như cũ, thì các Đảng viên trong Đảng sẽ không thể làm theo thể chế cũ.

Đảng Cộng sản Trung Quốc đã nhận thức rõ được tính nghiêm trọng của tham nhũng và suy thoái của Đảng trong môi trường kinh tế thị trường mới, vì vậy các nhà lãnh đạo cấp cao của Trung Quốc mấy năm gần đây đã bỏ ra rất nhiều công sức để tiến hành công tác chỉnh đốn xây dựng Đảng. Cuộc vận động "Ba chú trọng" mới đưa ra chưa lâu, thì các nhà lãnh đạo cấp cao nhất của Trung Quốc lại đưa ra thuyết "Ba đại diện". Thuyết này mới được các nhà lãnh đạo cấp cao nhất của Trung Quốc xác định đầu năm nay, nội dung chính của thuyết "Ba đại diện" như sau:

1/ Đảng Cộng sản Trung Quốc luôn luôn đại biểu cho nhu cầu phát triển lực lượng sản xuất tiên tiến nhất của xã hội

2/ Đảng Cộng sản Trung Quốc đại biểu cho phương hướng xây dựng nền văn hóa tiên tiến

3/ Đảng Cộng sản Trung Quốc đại biểu cho lợi ích căn bản của đông đảo quần chúng nhân dân.

Tuy thuyết này vừa mới ra đời trong một thời gian ngắn, nhưng đã được rất nhiều quan chức cấp cao trong Đảng và nhà nước tán thành và ủng hộ.

Nhưng dư luận trong và ngoài nước tỏ ra hoài nghi và đặt nhiều câu hỏi như: Vì sao Đảng Cộng sản Trung Quốc lại đưa ra

thuyết mới trong lúc này? Như vậy có phải lại trở lại một Đảng ý thức hệ hay không ? Liệu thuyết này có thể ngăn chặn được tham nhũng và mục ruỗng trong Đảng hay không ?

Rõ ràng việc đưa ra thuyết "Ba đại diện" này là một sản phẩm gần như chứng tỏ sự thất bại của cuộc vận động "Ba chú trọng" mà Đảng Cộng sản Trung Quốc đưa ra trước đây. Mục đích của cuộc vận động "Ba chú trọng" nhằm vào những vấn đề tiêu cực trong Đảng, đồng thời dùng phương thức "chỉnh đốn tác phong" trước kia để đối phó với những vấn đề tiêu cực nảy sinh. Trong cuộc chỉnh đốn này, lãnh đạo chỉ thị cho các đảng viên là "không được làm cái gì, chứ không bảo họ nên làm gì và phải làm thế nào", cho nên rất nhiều người cảm thấy rằng càng học càng không biết Đảng phải làm gì. Thuyết "Ba đại diện" ra đời chính là để bổ sung cho những thiếu sót của "Ba chú trọng", vì thuyết "Ba đại diện" đã đưa ra được vấn đề "Đảng nên làm gì?".

Dư luận cho rằng chủ nghĩa thực dụng là đặc trưng nổi bật nhất xuyên suốt những năm 90 của Thế hệ lãnh đạo thứ ba Trung Quốc. Bởi vậy, thuyết này chính là sự kéo dài của chủ nghĩa thực dụng. Đã là chủ nghĩa thực dụng thì sẽ rất khó ngăn chặn được sự tham nhũng và suy thoái đang tiếp tục diễn ra trong Đảng, ít nhất là sự suy thoái về mặt ý thức hệ, bởi vì nó vẫn là cách làm mang tính tiêu cực. Sở dĩ nói như vậy do 2 nguyên nhân sau:

1/ Đảng Cộng sản dựa vào việc thừa nhận sự phát triển của hiện thực nhằm thay đổi mối liên hệ ngày càng bị thu hẹp giữa Đảng và hiện thực.

2/ Mục đích của thuyết "Ba đại diện" là tạo ra tính hợp pháp cho các chính sách thực dụng của Đảng Cộng sản chứ không thể hiện việc Đảng Cộng sản cần đưa ra một lý luận để chỉ đạo sự phát triển của hiện thực.

Về căn bản, nếu Đảng Cộng sản Trung Quốc coi thuyết "Ba đại diện" là đường lối tư tưởng của Đảng Cộng sản thì có thể làm tưng thêm tính linh hoạt của Đảng. Đảng có thể căn cứ vào thực tế để có một số điều chỉnh nhằm đối phó với ý thức hệ truyền

thống. Tuy nhiên, thuyết "Ba đại diện" này không cho thấy Đảng Cộng sản Trung Quốc muốn quay về thời đại ý thức hệ, cũng không cho thấy Đảng Cộng sản Trung Quốc cần có những sáng tạo để thúc đẩy ý thức hệ cũ, càng không cho thấy có thể ngăn chặn và xóa bỏ một cách có hiệu quả tình trạng tham nhũng và suy thoái trong Đảng. Trung quốc muốn phục hưng, cần điều chỉnh căn bản về mặt chế độ, tức là cần phải thay đổi tình trạng Đảng lũng đoạn mọi quyền hành chính trị hiện nay, phải thông qua hình thức dân chủ để hài hòa các loại lợi ích mới nảy sinh trong thể chế hiện hành.

* *
*

LNĐ: Tạp chí "Quảng Giác Kinh" Hồng Công là tạp chí của Trung Quốc tại Hồng Công nhằm tuyên truyền, giải thích đường lối chính sách của Trung Quốc đối với dân chúng Hồng Công và nước ngoài. Quan điểm của tạp chí này đại diện cho quan điểm lập trường của Trung Quốc. Tuy nhiên, bài viết nhan đề "Liệu chủ tịch Giang Trạch Dân có bắt con hổ lớn tham nhũng không?" của tác giả Nhiệm Dật trên Tạp chí này số 10/2000 lại phê phán khá gay gắt tình trạng tham nhũng ở Trung Quốc, điều này chứng tỏ nạn tham nhũng ở Trung Quốc hiện nay tới mức rất nghiêm trọng.

* *
*

Trọng điểm thảo luận của Hội nghị toàn thể trung ương 5 khóa 15 ĐCS Trung Quốc là làm thế nào giải quyết được "tình trạng tham nhũng" của các quan chức hiện nay. Hội nghị đã hạ quyết tâm tăng cường cải cách và luật pháp hóa chế độ cán bộ nhân sự với hy vọng giải quyết ở mức độ nhất định tình trạng quan chức tham nhũng ngày càng nghiêm trọng hiện nay.

Vừa qua khi phát biểu với cán bộ lãnh đạo, Tổng bí thư Giang Trạch Dân nhấn mạnh hai vấn đề mà ông quan tâm nhất hiện nay

là chống tham nhũng và trẻ hóa đội ngũ cán bộ. Ông cho rằng vấn đề quan chức tham nhũng ngày càng nghiêm trọng và đã đến mức "đe dọa sự sống còn của Đảng và Nhà nước". Bởi vậy, cùng với cuộc đấu tranh chống tham nhũng, Chủ tịch Giang quyết tâm giải quyết căn bản chế độ cán bộ. Hiện nay Văn phòng trung ương Đảng cho lưu hành văn kiện đã được trung ương phê chuẩn là "Đề cương đi sâu cải cách chế độ cán bộ nhân sự" - một văn kiện do Tăng Khánh Hồng - người thân tín của Chủ tịch Giang soạn thảo sau khi nhận chức Trưởng ban tổ chức trung ương. Ngoài các biện pháp như mở rộng dân chủ, đưa cơ chế cạnh tranh và công khai trước khi bổ nhiệm, đề bạt cán bộ để phòng ngừa về mặt chế độ những hiện tượng tiêu cực, Trung ương đảng còn quyết định đưa ra những quy định mới như chế độ kiểm toán đối với cán bộ đảng và nhà nước kể cả bộ trưởng trước khi rời khỏi chức vụ, việc tuyển chọn cán bộ từ ngoài xã hội kể cả cấp bộ trưởng để giải quyết vấn đề "cán bộ chỉ có lên mà không có xuống". Điều đáng lưu ý là tuy trung ương thực hiện chính sách "Đảng quản lý cán bộ", nhưng vẫn áp dụng biện pháp luật pháp hóa việc đi sâu cải cách chế độ cán bộ nhân sự đệ trình quốc hội thông qua, thí điểm "dùng luật pháp cai quản cán bộ".

**8 đặc điểm tham nhũng của quan chức**

Qua phân tích các vụ án tham nhũng thời gian qua, tình trạng tham nhũng của quan chức có 8 đặc điểm như sau:

1- Những bộ, ngành trước đây có tiếng là "thanh liêm" giờ đây cũng không còn thanh đạm.Mức độ tham nhũng lan tràn và lan rộng đã từ lĩnh vực thuần túy kinh tế tài chính sang lĩnh vực chính trị, từ việc dùng quyền lực lấy tiền sang dùng tiền giành quyền lực. Những ngành trước đây gọi là "thanh liêm" như văn hóa, giáo dục, y tế trước đây có tỉ lệ phạm tội tương đối ít nay cũng đầy rẫy tham nhũng.

2- Cấp bậc quan chức tham nhũng ngày càng cao, tình trạng cán bộ chủ chốt cầm đầu phạm pháp tăng lên rất cao, giám đốc xí nghiệp quốc doanh phạm pháp chiếm tỉ lệ khá lớn. Giám đốc

xí nghiệp quốc doanh nắm quyền lực lớn về nhân sự, kinh tế, tài chính đã không đứng vững trước thử thách trong trào lưu kinh tế thị trường nên tỉ lệ phạm pháp chiếm khá lớn. Nhiều giám đốc xí nghiệp, công ty, ngân hàng từng nổi tiếng là người gương mẫu, liêm khiết, hăng hái cải cách nay bị rơi vào lưới pháp luật. Chử Thời Kiện, Chủ tịch Tập đoàn thuốc lá Hồng Tháp tỉnh Vân Nam trong mấy chục năm đã có cống hiến rất lớn xây dựng xí nghiệp, đưa một xưởng nhỏ thành một tập đoàn lớn, mang lại hàng trăm triệu thu nhập cho nhà máy, nhưng lương quá thấp (chỉ có 694 NDT), nên nảy sinh tâm lý bất bình và phạm pháp không bình thường. Bởi vậy chế độ phân phối không hợp lý cũng là một trong nguyên nhân dẫn tới tham nhũng.

3- Do người tình, vợ xúi giục. Chức quyền giờ đây không chỉ là thủ đoạn của một số quan chức dùng để trục lợi, ăn chơi xa xỉ, hưởng thụ mà còn là "bảo bối" của vợ con, thậm chí người tình moi tiền của nhà nước.

4- Phân bố ở mọi lứa tuổi. Trước đây tình trạng phạm pháp, tham nhũng ở tuổi 59 tương đối phổ biến, nhưng nay tuổi tác và thâm niên chức vụ phạm pháp phân bố ở nhiều lứa tuổi khác nhau, đây cũng là hiện tượng mới của tình trạng tham nhũng hiện nay.

5- Thủ đoạn moi tiền không bình thường ở các cấp bậc khác nhau. Theo số liệu điều tra, giá trị bình quân của các vụ tham nhũng thường không quá 250 nghìn NDT, nhưng trị giá bình quân vụ án tham nhũng của quan chức cấp cao tới hàng triệu NDT. 6 tháng đầu năm 2000 báo chí phanh phui ít nhất không dưới 10 vụ án tham nhũng nghiêm trọng, như tập thể 10 quan chức thành phố Chu Hải tỉnh Quảng Đông, nguyên Cục trưởng Cục tình báo Bộ Tổng tham mưu quân đội Cơ Thắng Đức, hơn 300 quan chức tỉnh Hà Bắc thay nhau buôn lậu tới trên 30 tỉ NDT, Phó chủ tịch Hội đồng đại biểu nhân dân thành phố Thâm Quyến Vương Cự tham ô và nhận hối lộ tới 100 triệu NDT. Cấp bậc cán bộ tham nhũng ngày càng cao, mức độ tham nhũng ngày

càng lớn và đã tới mức không giết thì không thể làm yên nỗi căm giận, bất bình của dân chúng.

6- Thủ đoạn phạm tội ngày càng tinh vi. Thủ đoạn tham nhũng của cán bộ từ cấp phòng, cấp huyện trở lên chủ yếu là tham ô và hối lộ và làm giả mạo giấy tờ, giấu giếm cấp trên để tư túi. Nhưng cùng với sự phát triển kinh tế, những thủ đoạn tham nhũng tinh vi ngày càng tăng, nhất là trong lĩnh vực chứng khoán và ngân hàng.

7- "Đơn độc" tham nhũng, một trong đặc điểm phạm pháp hiện nay của cán bộ cấp phòng, cấp huyện là "đơn độc" tham nhũng để dễ bịt đầu mối, dễ xóa dấu vết. Chính vì vậy mà nhiều vụ án phải qua nhiều năm mới phát hiện ra. Hơn nữa những người này lại có mạng lưới quan hệ rất khăng khít với các ngành, nên việc điều tra phát hiện vụ án rất khó khăn.

Nguyên Phó chủ tịch quốc hội Thành Khắc Kiệt khi làm Chủ tịch Khu tự trị Quảng Tây đã nhiều năm nhận hối lộ, nhưng mãi tới khi rời khỏi Quảng Tây làm Phó chủ tịch Quốc hội mới bị phát hiện. Hồ Trường Thanh bắt đầu tham ô từ năm 1985 khi làm Chánh văn phòng tỉnh Hồ Nam, sau đó giữ chức quan trọng trong Chính phủ, rồi được điều về địa phương làm Phó tỉnh trưởng tỉnh Giang Tây lúc đó mới bị phát hiện và lãnh án tử hình. Âu Dương Đức, nguyên Bí thư thành ủy thành phố Đông Quan tỉnh Quảng Đông, người từng được ca ngợi là "cán bộ liêm khiết", là "tấm gương trong đấu tranh chống tham nhũng", nhưng đã bị phát hiện là kẻ tham nhũng nghiêm trọng khi giữ chức Phó chủ tịch Hội đồng đại biểu nhân dân tỉnh Quảng Đông.

8- Thủ đoạn ngày càng trắng trợn, coi tham nhũng là chuyện thường tình. Dân chúng Trung Quốc hiện nay đối với quan chức tham nhũng không phải nghiến răng căm giận mà lấy đó làm chuyện đàm tiếu. Đây mới là điều đáng sợ và là tiếng chuông báo động. Tại tỉnh Sơn Đông, một Chi cục trưởng Cục thuế vụ trốn và lậu thuế tới 170 triệu NDT. Ban kiểm tra kỷ luật trung ương triệu tới điều tra thì quan chức nọ nói rất thản nhiên rằng.

"Tôi nghỉ rồi có chuyện gì nữa mà điều tra". Lại Xương Tinh, tên trùm buôn lậu thuộc Công ty Viễn Hoa khi chạy trốn ra nước ngoài vẫn gọi điện về nước hỏi tình hình thi đấu của đội bóng mà y chi mấy chục triệu ra thành lập. Đây thực là sự châm biếm đối với xã hội.

**Cuộc đấu tranh chống tham nhũng bước vào giai đoạn sống còn**

Vụ cháy lớn làm 5 cán bộ Ban kiểm tra kỷ luật thiệt mạng tại Khách sạn thành phố Sán Đầu, tỉnh Phúc Kiến gây xôn xao dư luận và nhiều tin đồn đoán trong và ngoài nước. Bởi vì vụ cháy này xảy ra ngay trên tầng nhà của 20 cán bộ có nhiều kinh nghiệm thuộc tổ chuyên án Ban kiểm tra kỷ luật trung ương, những người do Bắc Kinh và tỉnh khác cử về tiến hành điều tra vụ án buôn lậu của Hải quan thành phố Sán Đầu.

Sán Đầu là khu vực buôn lậu hoành hành nghiêm trọng nhất ở vùng ven biển Trung Quốc, nhất là thép vật liệu. Thành phố này chỉ có khoảng 1 triệu dân, nhưng trong mấy năm qua đã nhập khẩu tới hàng chục triệu tấn thép vật liệu. Số thép vật liệu này được chuyển bán với giá cao cho các địa phương trong cả nước. Năm 1999, sau khi xử lý vụ án buôn lậu của Hải quan thành phố Trạm Giang và Thâm Quyến, chính phủ trung ương chuyển trọng điểm điều tra sang vụ án buôn lậu Sán Đầu, Ban kiểm tra kỷ luật trung ương đã cử Tổ điều tra tới nhưng không có bước đột phá nào, bởi vì quan chức Hải quan Sán Đầu rất xảo quyệt và có tay trong móc nối với nhau bịt đầu mối. Qua kinh nghiệm điều tra vụ án Hải quan thành phố Trạm Giang, Hạ Môn cho thấy những phần tử tham nhũng trong các ngành Hải quan, Công an, Biên phòng thường móc nối với nhau rất chặt chẽ và Sán Đầu cũng không ngoại lệ. Bởi vậy, vụ cháy này xảy ra đúng vào lúc Tổ chuyên án bắt đầu lần ra đầu mối vụ án. Trong số 5 người bị tình nghi gây ra vụ cháy có lái xe của Cục trưởng cục Hải quan Sán Đầu. Ngoài 5 người bị thiệt mạng thì phần lớn tài liệu điều tra và bằng chứng cũng bị thiêu hủy, nhưng rất may có một

cán bộ nhanh trí cho tài liệu vào túi nilông rồi ngâm vào thùng nước của nhà vệ sinh nên mới không bị mất bằng chứng.

Ngoài thủ đoạn gây ra những vụ cháy để thủy tiêu đầu mối như ở Sán Đầu, còn có vụ thuê những tên đầu gấu hành hung giết người, như Cục trưởng Cục lương thực huyện Hoài Dương tỉnh Hà Nam Hách Thụy Đoan đã thuê người giết Phó cục trưởng Lý Canh Hải để bịt đầu mối.

**Quyết tâm bắt "con hổ lớn tham nhũng" của Giang Trạch Dân**

Tình trạng tham nhũng hiện tới mức kinh người là "hễ khui ra là cả một ổ, hễ lôi ra là cả một lô, hễ quét là cả một mảng'. Tình trạng nghiêm trọng như vậy làm cho Tổng bí thư Giang Trạch Dân rất nóng ruột và lo ngại. Ông lớn tiếng kêu gọi phải "xây dựng một đội ngũ cán bộ có phẩm chất cao", nếu không sẽ "mất đảng, mất nước". Vừa qua Giang Trạch Dân ra lệnh cho toàn đảng phải xem phim "sự lựa chọn sinh tử" phản ánh cuộc đấu tranh chống tham nhũng đối với cán bộ cấp cao như Thành Khắc Kiệt, Hồ Trường Thanh.

Trong bài đăng trên tạp chí "Cầu Thị", trưởng ban tổ chức trung ương Tăng Khánh Hồng viết: tình trạng tiêu cực và bất chính trong bổ nhiệm, đề bạt cán bộ và tham nhũng ở một số địa phương đã cấm mà vẫn không chấm dứt thậm chí ngày càng nghiêm trọng. Tình trạng như cá nhân lãnh đạo nói là xong, việc bổ nhiệm cán bộ theo ý riêng của mình, lôi bè kéo cánh, dùng người thân cận của mình ở nhiều địa phương khá nghiêm trọng. Tình trạng chạy chọt để lên chức, mua quan bán tước, giả mạo lừa dối cấp trên, thậm chí giết người tranh chức khiến mọi người kinh ngạc, suy ngẫm, chả trách Thủ tướng Chu Dung Cơ có lần đã nổi nóng nói "Trạm Giang thối rữa rồi, những phần tử buôn lậu đã chỉ huy Đảng, Chính quyền và Quân đội chúng ta".

Có thể nói rằng tình trạng tham nhũng hiện như bệnh ôn dịch khó có thể ngăn chặn nổi và đang lan tràn trong mọi tầng lớp của hệ thống quan chức Trung Quốc, làm xói mòn uy tín của nhân

dân đối với chính phủ, cũng đe dọa tính hợp pháp sự lãnh đạo của Đảng cộng sản. Giang Trạch Dân đã sớm ý thức được mối nguy cơ này và nhiều lần mạnh mẽ kêu gọi nếu không chống tham nhũng sẽ mất đảng, mất nước. Mấy năm qua, nhà cầm quyền đã tiến hành một loạt cuộc đấu tranh chống tham nhũng, xử lý nghiêm một số vụ án lớn và đánh mạnh vào quan chức cấp thấp với mục đích thể hiện nguyên tắc mọi người bình đẳng trước pháp luật và cũng thể hiện quyết tâm "đánh ruồi muỗi thì cũng phải đánh cả hổ".

Tin cho biết án tử hình đối với Thành Khắc Kiệt là kết quả Giang Trạch Dân gạt bỏ những ý kiến tranh cãi để quyết định. Trong Hội nghị Bộ Chính Trị thảo luận về quyết định vận mạng Thành Khắc Kiệt đã có ý kiến đề nghị Thành Khắc Kiệt là cán bộ dân tộc thiểu số, nếu kết án tử hình có thể ảnh hưởng tới ổn định xã hội, nên xử nhẹ là thượng sách. Chủ tịch Giang đã gạt bỏ và nói do Thành Khắc Kiệt có tội quá lớn, nên án tử hình cũng sẽ được sự ủng hộ của dân tộc thiểu số.

Để tuyên truyền cho cuộc đấu tranh chống tham nhũng, lãnh đạo cấp cao đã huy động bộ máy tuyên truyền rầm rộ, ngoài ra Phòng tuyên huấn Ban kiểm tra kỉ luật trung ương, Ban tổ chức trung ương, Ban tuyên truyền trung ương cũng ban hành một loạt tài liệu học tập: cho cán bộ lãnh đạo để liên hệ với địa phương cơ quan mình. Bởi vậy, giống như "Ba chú trọng", "Ba đại diện", cuộc đấu tranh chống tham nhũng sẽ trở thành một công cụ để lãnh đạo Trung Quốc tiến hành chỉnh Đảng và cũng là một phong trào chính trị chủ yếu nhất thời gian tới.

"Ba chú trọng" và "Ba đại diện" là hai đợt học tập trong một loạt phong trào giác ngộ về một ý thức hệ do chủ tịch Giang phát động nhằm ngăn chặn tác phong bất chính trong xã hội và làm trong sạch đội ngũ cán bộ, uốn nắn lại quan hệ giữa Đảng cộng sản và quần chúng nhân dân, từ đó ý thức được sứ mệnh lịch sử và mối nguy cơ. Trong lịch sử của Đảng cộng sản Trung Quốc, những nguy cơ như trên không ít, nhất là trong giờ phút then

chốt về kế thừa và chuyển giao quyền lực, hầu hết cán bộ lãnh đạo cấp cao nhất với bản năng của mình đều làm như vậy, chẳng hạn như Mao Trạch Đông phát động cuộc Đại cách mạng văn hóa, Đặng tiểu Bình phát động cuộc đấu tranh chống tự do hóa tư sản, đều không ngoài mục đích kéo dài mô thức chính trị hiện có. Về điểm này, mấy thế hệ lãnh đạo Đảng cộng sản Trung Quốc đều làm như vậy. Giang Trạch Dân hy vọng trước khi bàn giao quyền lực muốn tạo ra một môi trường phát triển đầy sức sống, một cục diện xã hội cơ bản ổn định cũng như một hệ thống tư tưởng xã hội chủ nghĩa trong tình hình mới. Nhưng thực tế diễn biến tình trang tham nhũng ngày càng nghiêm trọng làm cho ý nguyện của ông khó thực hiện.

**Định ra chế độ kiểm toán đối với quan chức khi thôi chức**

Hiện nay ai cũng biết rằng tình trạng tham ô ở Trung Quốc vô cùng nghiêm trọng, nhưng truyền thống của Trung Quốc là dùng phương thức phong trào quần chúng và tổ chức lại đời sống để chống tham nhũng, kỳ thực đây chỉ là biện pháp trên ngọn chứ không phải trừ tận gốc, nên không giải quyết được vấn đề căn bản. Theo lý luận của nữ học giả Hà Thanh Liên thì Trung Quốc đang đứng trước vấn đề "tham nhũng từ chế độ". Nếu quyền lực chính trị thiếu một cơ chế ngăn chặn có hiệu quả, nếu như mảnh đất mua bán giữa quyền và tiền vẫn tồn tại, nếu không thiết lập được ý thức và thực tiễn pháp trị thì tình trạng tham nhũng vẫn không ngừng tăng lên. Quan chức vẫn tiếp tục lộng hành.

Tổng cục trưởng tổng cục kiểm toán Lý Kim Hoa cho biết ngành kiểm toán đang đưa ra kế hoạch tiến hành kiểm toán đối với tất cả các quan chức đảng và nhà nước kể cả các bộ trưởng khi thôi chức vụ. Đây là một biện pháp mới đánh vào hành vi tham nhũng. Công tác này sẽ trở thành một nhiệm vụ đặc biệt đối với ngành kiểm toán Trung Quốc và được lãnh đạo cấp cao đảng và nhà nước coi trọng. Theo chế độ này, các quan chức khi rời khỏi chức vụ hoặc nghỉ hưu đều phải tiến hành kiểm toán và đây sẽ trở thành công việc hành chính bình thường. Lý Kim Hoa

nói: "Chúng ta cần thời gian để xây dựng chế độ này, đồng thời lấy cơ quan cấp bộ để thực hiện. Tuy nhiên, Lý Kim Hoa không cho biết liệu có thực hiện công tác kiểm toán này đối với lãnh đạo cấp cao nhất của Đảng và nhà nước hiện nay hay không, hoặc như nước khác là tiến hành kê khai tài sản khi quan chức nhậm chức và rời khỏi chức vụ hay không.

Cuối năm 1999, công tác kiểm toán này bắt đầu được thực hiện đối với cán bộ cấp huyện trở xuống và giám đốc xí nghiệp quốc doanh, xí nghiệp nhà nước, kiểm soát cổ phần. Một số tỉnh như Triết Giang đã tiến hành đối với Chủ tịch Hội đồng giám sát chứng khoán và 5 Giám đốc ngân hàng lớn của Trung Quốc. Vừa qua tỉnh Hồ Nam qui định cán bộ đảng và nhà nước nhận tặng phẩm hoặc ngân phiếu trị giá 2000 NDT (khoảng 230USD) nhất loạt bị cách chức. Năm 1999, cơ quan kiểm toán tiến hành kiểm toán đối với 55 cơ quan nhà nước đã phát hiện 18 cơ quan chưa giao nạp tiền thu nhập trị giá 1,73 tỉ NDT, 36 cơ quan sử dụng không đúng mục đích số tiền 2,11 tỉ NDT. Bộ Thủy lợi lạm dụng công quỹ nghiêm trọng nhất, nên Bộ trưởng Nĩu Mậu Sinh bị kỷ luật ghi lý lịch.

**Trông đợi một cuộc đổi mới chế độ chính trị**

Mọi người đều biết sự suy đồi về đạo đức, sự bất chính về tác phong không phải là vấn đề căn bản hiện nay của xã hội Trung Quốc, mà tình trạng không có truyền thống pháp trị, không có nguyên tắc và quy phạm hành vi xã hội được mọi người thừa nhận mới là vấn đề căn bản hiện nay của xã hội Trung Quốc.

Công tác pháp chế của Trung Quốc mấy năm qua đã không ngừng được xây dựng, mỗi kỳ họp quốc hội đều thông qua một loạt luật pháp, ý thức pháp luật không ngừng được nâng cao, nhưng tình hình chấp hành luật pháp vẫn không hề có chuyển biến tốt. Điểm căn bản là do địa vị của luật pháp thiếu tính độc lập hoặc là vẫn nằm dưới sự lãnh đạo của Đảng, nên về chế độ vẫn chưa thay đổi được căn bản cục diện nhân trị. Chẳng hạn có một số văn bản nội bộ quy định nếu cán bộ cấp cục (cơ nơi là cấp phòng) hoặc cao hơn dính dáng tới các vụ án thì trước tiên phải

do đảng ủy cấp trên phê chuẩn sau đó mới được lập án điều tra, tiến hành xét xử và đưa ra công khai, đăng báo.

Như vậy một quy tắc được thừa nhận nhưng không công khai là: quan chức địa phương phạm pháp thì "trước tiên thi hành kỷ luật đảng, sau đó mới đưa ra luật pháp". Tức là một cán bộ phạm pháp thì Ban kiểm tra kỷ luật thuộc tổ chức đảng cấp trên xử lý, xem xét lợi hại các mặt trong nội bộ đảng, thậm chí định ra cả mức án xử phạt khi xét xử, sau đó mới giao cho Tòa án theo đó mà xét xử. Trên thực tế quá trình này đã tạo ra mảnh đất cho đương sự xoay xở, chạy chọt các nơi, tìm người thân quen có thế lực giúp giảm hoặc xóa án. Chẳng hạn vụ án Thành Khắc Kiệt đưa ra thảo luận trong Bộ Chính trị, định mức án, sau đó mới đưa ra Tòa án xét xử và tuyên án tử hình. Hiện nay tình trạng xét xử và khiếu nại của Tòa án cấp 1 thành phố Bắc Kinh chỉ là làm qua loa cho qua chuyện.

Việc Thành Khắc Kiệt bị án tử hình chưa hẳn đã đạt được hiệu quả "giết gà dọa khỉ", bởi vì lỗ rò rỉ của thể chế hiện nay rất nhiều, như quyền lực quá tập trung, không phân rõ đảng với chính quyền, đảng cao hơn luật pháp, hơn nữa trong nhiều năm qua chúng ta ra sức tuyên truyền tư tưởng hãy để cho một số người giàu có lên trước. Các quan chức địa phương, người nắm trong tay quyền hành lớn trước sự cám dỗ của tiền tài, vật chất thì khó có thể đứng vững được. Bởi vậy Giang Trạch Dân và lãnh đạo của Trung Quốc hy vọng dùng xây dựng văn minh tinh thần, học tập "Ba chú trọng" hoặc "Ba đại biểu" để nâng cao sức đề kháng cho các quan chức, nhưng dư luận đều cho rằng tinh thần không đánh nổi vật chất.

Một bí thư thành ủy tỉnh Quảng Đông sau khi xem phim "Sự lựa chọn sinh tử nói: "Người ta không thể mang tiền vào quan tài, nhưng tiền có thể đưa người ta vào quan tài". Trung Quốc đang chờ đợi một cuộc biến đổi chế độ chính trị trước sự lựa chọn giữa tiền và quan tài, qua đó mới có thể thoát khỏi được cảnh chìm đắm mất đảng mất nước, mới tránh được sự tiêu tan tương lai chính trị./.

# III. TRUNG QUỐC: NHỮNG TIẾNG NÓI KHÁC NHAU VỀ THUYẾT BA ĐẠI DIỆN

## "BA ĐẠI DIỆN" VỚI SÁNG TẠO LÝ LUẬN

*Lãnh Dung*
*Phó chủ nhiệm phòng nghiên cứu văn kiện TWĐCSTQ*
*"Bắc Kinh Nhật báo" : 19/03/2001*

**I-Tính sáng tạo bao hàm trong "Ba đại diện"**

Mấy năm gần đây, Đ/c Giang Trạch Dân đã nhiều lần nói đến vấn đề sáng tạo, đặc biệt là năm ngoái khi đưa ra tư tưởng "Ba đại diện", đồng chí đã trình bày toàn diện vấn đề sáng tạo, nêu ra hoàn chỉnh lý luận sáng tạo. Tháng 2/2000, Đồng chí đã nêu ra tư tưởng "sáng tạo khoa học kỹ thuật và sáng tạo thể chế", tiếp đó tháng 6/2000 lại lần nữa nhấn mạnh "sáng tạo là linh hồn của một dân tộc, là động lực vô tận của một đất nước hưng thịnh phát triển". Trong bài đăng trên tạp chí "Khoa học" của Mỹ đồng chí nêu rõ "Trung Quốc sẽ dốc sức xây dựng hệ thống sáng tạo quốc gia".

Tóm tắt nội dung sáng tạo mà Đ/c Giang Trạch Dân phát biểu, có 4 điểm như sau:

Thứ nhất, Đ/c đã xuất phát từ vấn đề cơ bản khoa học kỹ thuật là sức sản xuất hàng đầu, yêu cầu lấy sáng tạo KHKT để lôi kéo toàn bộ công cuộc cải cách mở cửa.

Thứ hai, sáng tạo là quy luật chung của thế giới tự nhiên và con người trên thế gian, là tinh thần cơ bản của chủ nghĩa Mác, phản ánh đường lối tư tưởng thực sự cầu thị, giải phóng tư tưởng của Đảng ta.

Thứ ba, nội dung của sáng tạo bao gồm sáng tạo lý luận, sáng tạo thể chế, sáng tạo KHKT, các sáng tạo khác và nội dung của chúng.

Thứ tư, phải xây dựng hệ thống sáng tạo quốc gia, đây là con

đường tất yếu để Trung Quốc thực hiện bước phát triển xuyên thế kỷ. Ở đây, đồng chí Giang Trạch Dân lần lượt nêu ra tư tưởng sáng tạo mới của đồng chí, xây dựng hoàn chỉnh hệ thống lý luận sáng tạo.

**II-"Ba đại diện" là sản phẩm sáng tạo thể hiện tinh thần sáng tạo**

Bản thân "Ba đại diện" là sản phẩm sáng tạo, luôn thể hiện tinh thần sáng tạo. Sức sản xuất tiên tiến cơ bản thể hiện ở chỗ KHKT trở thành sức sản xuất hàng đầu, mà "bản chất của khoa học là sáng tạo". Vai trò và mục đích của văn hóa tiên tiến là xây dựng ý thức mới, môi trường mới đảm bảo và thúc đẩy sức sản xuất phát triển. Lịch sử là do nhân dân sáng tạo ra, quần chúng nhân dân vốn là nguồn gốc, động lực, chủ thể của sáng tạo. "Sáng tạo" xuyên suốt toàn bộ nội dung của "Ba đại diện".

Yêu cầu then chốt của "Ba đại diện" là có thể làm được "đại biểu tiên tiến" hay không?, Đảng ta phải luôn luôn đi ở hàng đầu trào lưu phát triển của thời đại. Phải suy nghĩ và nghiên cứu những yêu cầu mới và thay đổi mới của sức sản xuất, yêu cầu của văn hóa và lợi ích của nhân dân, trả lời được cái gì là "sức sản xuất tiên tiến", "văn hóa tiên tiến" và những "yêu cầu mới" không ngừng tăng lên của quần chúng nhân đối với vật chất, văn hóa?

1-Cái gì là sức sản xuất tiên tiến? KHKT lúc đầu là "lực lượng sản xuất gián tiếp", rồi trở thành "lực lượng sản xuất trực tiếp" đến "lực lượng sản xuất hàng đầu". Rõ ràng đây là sự thay đổi sâu sắc trong nội dung sức sản xuất xã hội. Đây là vấn đề lý luận quan trọng cần đi sâu nghiên cứu. Nó nêu rõ nguyên nhân cơ bản của xã hội nhân loại cận hiện đại vì sao có tốc độ nhanh chóng và thay đổi to lớn như vậy. Là một chính Đảng của giai cấp vô sản, đảng ta nhất định phải theo kịp nhịp bước phát triển của thời đại, chẳng những phải nhận thức được vai trò then chốt của sức sản xuất còn phải nhận thức được thế giới ngày nay, cái gì là sức sản xuất "tiên tiến".

Trong thời đại của Mác, sức sản xuất tiên tiến được phản ánh trong nền công nghiệp truyền thống như: gang thép, đường sắt... Nhưng ngày nay sức sản xuất tiên tiến là các ngành công nghiệp kỹ thuật cao và mới lấy KHKT cao làm cơ sở như công nghệ thông tin, công trình sinh học, nguyên liệu mới. Hiện nay, sự quan tâm chú ý tới phát triển sức sản xuất không chỉ là sức sản xuất thông thường mà đặc biệt phải quan tâm chú trọng tới sự phát triển của KHKT, vì nó là lực lượng sản xuất hàng đầu.

2-Cái gì là "văn hóa tiên tiến"? Chủ nghĩa Mác đại biểu cho văn hóa tiên tiến nên phải kiên trì địa vị chỉ đạo của chủ nghĩa Mác. Nhưng cũng phải nhận thấy rằng, sức sản xuất xã hội đang không ngừng phát triển, lý luận của chủ nghĩa Mác cũng không ngừng phát triển, trong thời kỳ cách mạng dân chủ mới, đại biểu tập trung cho phương hướng tiến lên của văn hóa tiên tiến Trung Quốc chính là tư tưởng Mao Trạch Đông được kết hợp giữa chủ nghĩa Mác Lênin và thực tiễn Trung Quốc; trong thời kỳ mới xây dựng hiện đại hóa chủ nghĩa xã hội, phương hướng tiến lên của văn hóa tiên tiến Trung Quốc thể hiện tập trung ở Lý luận Đặng Tiểu Bình, đã kế thừa và phát triển chủ nghĩa Mác-Lênin, Tư tưởng Mao Trạch Đông. Lý luận Đặng Tiểu Bình phản ánh xu thế phát triển sức sản xuất tiên tiến của thế giới và Trung Quốc hiện nay, là chủ nghĩa Mác của Trung Quốc hiện nay. Đ/c Giang Trạch Dân nói: "Lý luận Đặng Tiểu Bình có ý nghĩa chỉ đạo trực tiếp đối với việc giải quyết vấn đề tiền đồ và vận mệnh của chủ nghĩa xã hội Trung Quốc hiện nay". Nói tóm lại, Chủ nghĩa Mác-Lênin, Tư tưởng Mao Trạch Đông, Lý luận Đặng Tiểu Bình là lý luận được liên tục kế thừa và xuyên suốt thành một mạch, là tư tưởng chỉ đạo của Đảng ta, là trụ cột tinh thần và cơ sở tư tưởng của nhân dân các dân tộc cả nước. Nếu chúng ta dao động điểm này, dao động bất cứ một tư tưởng nào đó thì sẽ không thể nói đến được đại biểu văn hóa tiên tiến. Chúng ta nhất định sẽ không thực hiện đa nguyên hóa tư tưởng chỉ đạo và ý thức hệ. Đồng thời, chủ nghĩa Mác là chủ nghĩa phát triển, trong tình

hình Trung Quốc hiện nay, kiên trì Lý luận Đặng Tiểu Bình cũng chính là kiên trì Chủ nghĩa Mác-Lênin, Tư tưởng Mao Trạch Đông. Xét từ xu thế phát triển, phương hướng tiến lên của đại biểu văn hóa tiên tiến, việc chúng ta nhấn mạnh kiên trì vai trò chỉ đạo của Lý luận Đặng Tiểu Bình càng có ý nghĩa hiện thực quan trọng. Cho nên, khi Trung ương Đảng bàn đến việc học tập chủ nghĩa Mác-Lênin, Tư tưởng Mao Trạch Đông và Lý luận của Đặng Tiểu Bình, đã thêm 3 chữ "đặc biệt là" vào trước Lý luận Đặng Tiểu Bình. Lẽ dĩ nhiên điều này không phải là xóa bỏ tư tưởng kinh điển trước đó. Sở dĩ làm như vậy vì đây là vấn đề quan trọng và từ trước tới nay vẫn có hai khuynh hướng chưa thống nhất, cho nên chúng ta phải nói hoàn chỉnh như vậy.

Cũng phải thấy rằng, nội dung văn hóa, văn minh tinh thần của nhân loại quả thực đã có sự thay đổi rất lớn. Trong xã hội hiện nay, cùng với sự phát triển nhanh chóng và mạnh mẽ của sức sản xuất xã hội, sự thay đổi của văn hóa kể cả phần cứng hay phần mềm rõ ràng cũng thay đổi theo. Do sự bùng nổ tri thức, văn minh nhân loại chưa bao giờ phong phú như ngày nay, cái gọi là bách khoa toàn thư, từ rất lâu đã trở thành lịch sử. Ngày nay, sự liên hệ ngày càng mật thiết giữa văn hóa và kinh tế, công nghiệp hóa ngành văn hóa ngày càng được phát triển mạnh, trở thành một điểm hỗ trợ mới cho sức sản xuất phát triển như bộ phim "Titanic", một tác phẩm nghệ thuật nhưng có thể kiếm được tới 1,8 tỉ USD. Giờ đây, nguồn thông tin hiện đại gần giống như nguồn vật chất khó phân biệt nổi, là vật chất hay là văn hóa? Bởi vậy, Đ/c Giang Trạch Dân đã đưa ra hai khái niệm "sản xuất" là: "sản xuất vật chất và sản xuất tri thức". Hơn nữa hàm lượng khoa học kỹ thuật trong văn hóa cũng tăng lên rất nhiều, công cụ truyền tải văn hóa, các phương thức truyền thông đại chúng cũng ngày càng đa dạng hóa. Trước đây hình thức chữ viết là chủ yếu, trước tiên là sách, tiếp đó thêm báo chí, sau khi phát minh ra vô tuyến điện thì phát thanh ra đời rồi phim ảnh. Hiện nay phổ biến là văn hóa Tivi, văn hóa Internet, văn hóa

phim ảnh, văn hóa mạng, văn hóa du lịch. Cùng với tiến trình phát triển nhanh chóng xã hội nhân loại, tốc độ thay đổi về quan niệm văn hóa cũng tăng nhanh chưa từng có, thế giới ngày nay thật sự là thiên biến vạn hóa, muôn màu muôn vẻ, thay đổi tới chóng mặt. Chúng ta muốn trở thành đại biểu của văn hóa tiên tiến thì nhất định sẽ phải đối mặt với những thay đổi này, không thể đối phó bị động mà cần chủ động đối phó, đứng trên hàng đầu của thời đại.

3-Yêu cầu của quần chúng nhân dân về đời sống văn hóa vật chất cũng cao hơn, phong phú hơn, đa dạng hóa hơn trước kia rất nhiều, nên chúng ta phải nghiên cứu làm thế nào đáp ứng được tốt hơn những yêu cầu này của quần chúng nhân dân.

Ba điểm nêu trên, đều đòi hỏi chúng ta lấy tinh thần sáng tạo để tìm tòi nghiên cứu, đưa ra những lý luận mới, theo kịp nhịp bước của thời đại.

Tinh thần sáng tạo thể hiện trong "Ba đại diện" thực chất là yêu cầu toàn Đảng trong điều kiện lịch sử mới, phát huy tư tưởng giải phóng, tinh thần thực sự cầu thị. Trong quá trình thực tiễn làm phong phú và phát triển những tinh thần sáng tạo được thể hiện trong "Ba đại diện", thực chất là yêu cầu toàn Đảng trong điều kiện lịch sử mới, phát huy tư tưởng giải phóng, tinh thần thực sự cầu thị của Đ/c Đặng Tiểu Bình, nỗ lực nghiên cứu tình hình mới để giải quyết những vấn đề mới, kịp thời tiến hành khái quát lý luận, trong quá trình thực tiễn làm phong phú và phát triển Lý luận Đặng Tiểu Bình, đưa sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội mang màu sắc Trung Quốc mà đồng chí Đặng Tiểu Bình đề ra không ngừng tiến lên phía trước. Đ/c Giang Trạch Dân đã nói rất rõ rằng: "Chúng ta phải trước sau như một kiên trì lấy Chủ nghĩa Mác-Lênin, Tư tưởng Mao Trạch Đông đặc biệt là Lý luận Đặng Tiểu Bình làm chỉ đạo, không một chút dao động điểm này. Đồng thời, chúng ta cũng nên căn cứ vào tình hình thực tiễn mới, không ngừng tiến hành những tìm tòi mới, không ngừng đưa ra những chỉ đạo lý luận mới chỉ đạo thực tiễn. Đại

hội Đảng lần thứ 15 đã chỉ ra, kiên trì Lý luận Đặng Tiểu Bình, trong quá trình thực tiễn tiếp tục làm phong phú và phát triển sáng tạo lý luận này, đây là trách nhiệm trọng đại của Tập thể lãnh đạo Trung ương Đảng và của các đồng chí trong toàn Đảng. Các đồng chí trong toàn Đảng nên coi nhiệm vụ này là chức trách thiêng liêng của mình, tập trung trí tuệ của toàn nhân dân, cùng nhau nghiên cứu và trả lời các vấn đề chiến lược quan trọng mới liên quan tới sự phát triển toàn cục trong sự nghiệp của Đảng và nhà nước, đảm bảo Đảng ta luôn luôn đi trên hàng đầu sự phát triển của thời đại, thật sự làm được "Ba đại diện".

Tốc độ phát triển của xã hội và sức sản xuất hiện nay tăng lên rõ rệt, đây là điều chưa từng có trong lịch sử từ trước đến nay, chưa bao giờ như hiện nay chúng ta càng phải kịp thời sáng tạo lý luận để chỉ đạo thực tiễn được tốt hơn. Tập thể lãnh đạo Thế hệ thứ ba do đồng chí Giang Trạch Dân làm hạt nhân được bầu ra từ Hội nghị toàn thể Trung ương 4 khóa 13 năm 1989 đến nay đã hơn 10 năm. Trong thời gian này, tình hình trong và ngoài nước đã có những thay đổi lớn và sâu sắc, nhất là từ nửa cuối thế kỷ 20. Thực tiễn đã đặt ra cho chúng ta rất nhiều tình hình mới vấn đề mới, Đ/c Giang Trạch Dân không những tiếp tục thúc đẩy sự nghiệp vĩ đại xây dựng chủ nghĩa xã hội mang màu sắc Trung Quốc do đồng chí Đặng Tiểu Bình sáng lập tiến lên phía trước, giành được nhiều thành tựu to lớn hơn nữa mà còn đưa ra rất nhiều tư tưởng lý luận mới, làm phong phú và phát triển nhiều mặt của Lý luận Đặng Tiểu Bình. Giống như đồng chí Đặng Tiểu Bình, cùng với việc lãnh đạo thành công xây dựng hiện đại hóa chủ nghĩa xã hội, chúng ta nhất định kịp thời tiến hành khái quát lý luận, biết khái quát lý luận và dám khái quát lý luận. Giương cao ngọn cờ vĩ đại của Lý luận Đặng Tiểu Bình, kiên trì không dao động Lý luận Đặng Tiểu Bình, đồng thời trong quá trình thực tiễn mạnh dạn sáng tạo phong phú và phát triển Lý luận Đặng Tiểu Bình, hai vấn đề này đều là trách nhiệm thiêng liêng của chúng ta. Giống như Đ/c Giang Trạch Dân đã từng nói,

tinh thần cơ bản của chủ nghĩa Mác là sáng tạo, điều cơ bản nhất khi kiên trì chủ nghĩa Mác, là kiên trì tinh thần sáng tạo. Mác, Ăngghen, Lênin, Stalin, Mao Trạch Đông, Đặng Tiểu Bình đều là những tấm gương sáng về sáng tạo, chúng ta cần học tập những tinh thần này của những người thầy chúng ta.

Năm 2001, chúng ta sẽ đón mừng 80 năm ngày sinh của Đảng, năm 2002 phải triệu tập Đại hội lần thứ 16. Nhìn lại quãng đường từ Hội nghị toàn thể Trung ương 3 khóa 11 đến nay, chúng ta đã qua 2 lần tổng kết lịch sử, tiến hành sáng tạo lý luận. Lần thứ nhất vào năm 1981 nhân 60 năm ngày thành lập Đảng, trung ương đã thông qua "Nghị quyết của Ban chấp hành TW Đảng Cộng sản Trung Quốc về một số vấn đề lịch sử của Đảng kể từ ngày thành lập nước đến nay", tổng kết 10 kinh nghiệm cơ bản, đây là khái quát bước đầu của Lý luận Đặng Tiểu Bình, năm sau tiến hành Đại hội lần thứ 12, đề ra nhiệm vụ lịch sử của thời kỳ mới là triển khai toàn diện xây dựng hiện đại hóa chủ nghĩa xã hội. Lần thứ hai vào năm 1991 nhân kỷ niệm 70 năm ngày thành lập Đảng, Đ/c Giang Trạch Dân đã đọc diễn văn, tổng kết lịch sử, khái quát lý luận xây dựng chủ nghĩa xã hội mang màu sắc Trung Quốc của Đặng Tiểu Bình trên 3 phương diện văn hóa, kinh tế, chính trị. Năm 1992 Đại hội lần thứ 14 đã trình bày toàn diện 9 nội dung về Lý luận xây dựng chủ nghĩa xã hội mang màu sắc Trung Quốc của Đặng Tiểu Bình, xác lập thể chế kinh tế thị trường xã hội chủ nghĩa. Có thể dự đoán rằng, nhân 80 năm ngày thành lập Đảng và Đại hội lần thứ 16, chúng ta nhất định sẽ tiến hành tổng kết kinh nghiệm lịch sử, trên cơ sở của "Ba đại diện", sẽ trình bày mới và phát triển mới lý luận, vạch ra phương hướng rõ ràng cho bước phát triển tiếp theo đồng thời làm phong phú và phát triển hơn nữa Lý luận Đặng Tiểu Bình./.

# ĐẢNG CỘNG SẢN TRUNG QUỐC VỚI TĂNG CƯỜNG XÂY DỰNG ĐẢNG THEO "BA ĐẠI DIỆN"

*Lý Thận Minh*
*Phó Viện trưởng Viện KHXH-TQ*
*Tạp chí "Chính trị và kinh tế thế giới" -7/2001*

Nhìn lại lịch sử huy hoàng của Đảng Cộng sản Trung Quốc 80 năm qua, chúng ta có thể thấy rõ rằng: Nếu phong cách học tập nghiêm chỉnh, công tác xây dựng lý luận của Đảng sẽ được tăng cường mạnh mẽ hơn, sự nghiệp của Đảng và nhà nước sẽ phát triển thịnh vượng; nếu phong cách học tập không đúng đắn, công tác xây dựng lý luận của Đảng sẽ bị suy yếu, sự nghiệp của Đảng và nhà nước cũng bị tổn thất.

Nhân kỷ niệm 80 năm ngày thành lập Đảng (1/7/1921 - 1/7/2001), việc thảo luận nghiêm túc mối quan hệ giữa công tác xây dựng lý luận Đảng với phong cách học tập, tổng kết những kinh nghiệm của Đảng về phương diện này, rõ ràng có ý nghĩa quan trọng đối với uốn nắn đúng đắn phong cách học tập, tăng cường hơn nữa công tác xây dựng lý luận của Đảng, từ đó thúc đẩy sự nghiệp vĩ đại xây dựng XHCN mang màu sắc Trung Quốc phát triển lành mạnh.

## I - Phong cách học tập với công tác xây dựng Đảng

Những phong cách học tập mà chúng ta nêu ra là phong cách học tập của chủ nghĩa Mác trong toàn Đảng. Nó liên quan tới nhiều phương diện như động cơ, thái độ, phương pháp và mục đích của việc vận dụng lý luận. Vậy phong cách học tập của chủ nghĩa Mác là gì? Nhìn từ quan điểm triết học, nó thể hiện tập trung tác phong của Đảng, thể hiện tập trung tính Đảng của đảng viên và những người làm công tác lý luận của Đảng, thể hiện tập trung những giá trị quan, phương pháp luận, thế giới quan của chủ nghĩa duy vật lịch sử và chủ nghĩa duy vật biện chứng. Cũng có thể nói rằng, phong cách học tập của chủ nghĩa Mác chính là

phải thực sự coi chủ nghĩa Mác là khoa học, nghiêm chỉnh học tập, kiên định lòng tin đồng thời biến nó thành hành động. Trong quá trình vận dụng học tập vào thực tiễn, điều chúng ta phải làm được là tất cả xuất phát từ thực tế, thực sự cầu thị, kết hợp giữa học và hành, không ngừng sáng tạo cái mới. Nhìn từ quan điểm chính trị, phong cách học của chủ nghĩa Mác nghĩa là kiên định đứng trên lập trường của giai cấp công nhân và đông đảo quần chúng nhân dân, đứng trên lập trường chính sách, phương châm, đường lối, cương lĩnh của Đảng để học tập nghiên cứu tuyên truyền chủ nghĩa Mác. Trong quá trình này, người cộng sản vừa phải học tập đông đảo quần chúng nhân dân vừa phải hướng dẫn giáo dục quần chúng nhân dân đoàn kết, phấn đấu vì lợi ích căn bản của chính mình. Ý nghĩa triết học và ý nghĩa chính trị trong phong cách học tập mác-xít là thống nhất. Chỉ có kiên trì phương châm tất cả đều xuất phát từ thực tế, lý luận liên hệ với thực tế mới có thể thật sự đứng vững trên lập trường của giai cấp công nhân và đông đảo quần chúng nhân dân, chỉ có đứng vững trên lập trường đúng đắn toàn tâm toàn ý vì nhân dân phục vụ mới có thể dám xuất phát từ thực tế, giữ vững được chân lý.

Chủ nghĩa Mác từ khi ra đời đã luôn coi trọng phong cách học tập. Các nhà tư tưởng Mác, Ăngghen, Lênin một mặt nhấn mạnh vai trò chỉ đạo của lý luận đối với thực tiễn, như cho rằng một dân tộc muốn leo lên được đỉnh cao khoa học, thì luôn luôn phải có tư duy lý luận, nếu không có lý luận cách mạng thì sẽ không có phong trào cách mạng. Mặt khác các nhà tư tưởng trên đồng thời rất nhấn mạnh tất cả đều phải xuất phát từ thực tế, nhấn mạnh rằng lịch sử không thể dựa vào công thức có sẵn, nhấn mạnh lý luận của chúng ta là lý luận phát triển chứ không phải là thuộc lòng hoặc nhắc lại máy móc giáo điều. Các ông từng nhấn mạnh rằng lý luận là cây khô, còn cuộc sống là cây xanh tươi. Mác, Ăngghen, Lênin trong quá trình sáng tạo và phát triển công trình đồ sộ chủ nghĩa Mác, đã xuất phát từ sự vật khách quan mà nó tồn tại khách quan, kiên trì kết hợp giữa lý luận và thực tiễn

đồng thời quán triệt kiên trì phong cách học tập trước sau như một, thể hiện đầy đủ lập trường kiên định của chủ nghĩa duy vật đấu tranh cho chân lý, và dám tìm tòi sáng tạo với thái độ khoa học. Bản thân Mác, Ăngghen, Lênin đều suốt đời hoạt động cho công tác lý luận cách mạng và thực tiễn cách mạng. Đây chính là một tấm gương sáng ngời nhất về phong cách học tập mác-xít. Phong cách học tập tốt đẹp của Đảng ta đã dần dần hình thành và phát huy mạnh mẽ trong quá trình lịch sử huy hoàng 80 năm qua của Đảng trên cơ sở bài học kinh nghiệm chính diện và phản diện. Sự ra đời của Đảng Cộng sản Trung Quốc (ĐCSTQ) năm 1921, là sản phẩm kết hợp giữa chân lý phổ biến của chủ nghĩa Mác và thực tế cách mạng Trung Quốc. Chính vì lẽ đó, ĐCSTQ kể từ ngày thành lập đến nay đã tự tạo cho mình một phong cách tốt đẹp độc đáo trong đó bao gồm cả phong cách học tập. Nhưng vào cuối những năm 20 và đầu những năm 30 của thế kỷ 20, những người lãnh đạo chủ yếu của Đảng đã không xuất phát từ thực tế của Trung Quốc mà chỉ sao chép đơn giản kinh nghiệm của nước ngoài, giáo điều hóa chủ nghĩa Mác, làm cho cách mạng Trung Quốc đã từng một thời lâm vào tình thế tuyệt vọng. Tư tưởng chủ nghĩa Mác mặc dù đã được Trung Quốc hóa vận dụng vào Trung Quốc, nhưng ngay tư tưởng Mao Trạch Đông cũng phạm sai lầm tương tự là chỉ thiên về đấu tranh giai cấp để tiến hành tuyên truyền giáo dục chủ nghĩa Mác rộng khắp trong toàn Đảng. Kết quả là đầu những năm 40 của thế kỷ 20 Đảng ta đã triển khai phong trào chỉnh đảng nổi tiếng ở Diên An để uốn nắn lại tư tưởng, tác phong. Cũng chính trong phong trào này, đồng chí Mao Trạch Đông lần đầu tiên đã đưa ra khái niệm phong cách học tập đồng thời nâng phong cách học tập thành tác phong, phương pháp tư tưởng và thế giới quan của Đảng, nâng phong cách học tập thành thái độ làm việc, thái độ đối với chủ nghĩa Mác. Mao Trạch Đông còn chỉ rõ rằng, tác phong học tập "là một vấn đề cực kỳ quan trọng","vấn đề quan trọng hàng đầu". Trên một ý nghĩa nhất định, chính trong cuộc vận động

chỉnh đốn tác phong ở Diên An, Đảng ta đã đúc kết được kinh nghiệm lịch sử, đã loại bỏ ảnh hưởng của những khuynh hướng sai lầm của chủ nghĩa chủ quan xa rời việc kết hợp chân lý phổ biến của chủ nghĩa Mác với thực tiễn cụ thể của cách mạng Trung Quốc, uốn nắn hơn nữa phong cách học tập của Đảng, kết hợp chặt chẽ hơn nữa giữa lý luận và thực tiễn, đặt nền móng lý luận tư tưởng cho thắng lợi của cách mạng dân chủ mới của nước ta. Từ đó Đảng mới có thể lãnh đạo và dẫn dắt nhân dân cả nước, trải qua đấu tranh cực kỳ gian khổ để giành được thắng lợi cách mạng chủ nghĩa dân chủ mới, dựng lên nước CHND Trung Hoa, đồng thời sau ngày dựng nước đã tiến hành thuận lợi cải tạo XHCN, hoàn thành thời kỳ quá độ từ chủ nghĩa dân chủ mới đến CNXH, giành được thắng lợi vĩ đại trong cách mạng và xây dựng XHCN.

Nhưng thật đáng tiếc bắt đầu từ cuối những năm 50 của thế kỷ 20, đặc biệt là trong thời gian "cách mạng văn hóa", phong cách học tập trong Đảng đã sai lệch nghiêm trọng, một lần nữa lại mắc phải những sai lầm như tách rời chủ quan với khách quan, lý luận xa rời thực tiễn, nên sự nghiệp của Đảng lại bị tổn thất nghiêm trọng. Để tránh sai lầm "tả" khuynh của Đảng ta lại tái diễn, trong chỉ đạo tư tưởng, đồng chí Đặng Tiểu Bình đã nhiều lần nhắc lại phong cách học tập. Khi đó, có một số đồng chí lúc nào cũng nói tới tư tưởng Mao Trạch Đông nhưng lại luôn quên đi, thậm chí vứt bỏ và đi ngược lại quan điểm, phương pháp cơ bản chủ nghĩa Mác của Mao Trạch Đông là thực sự cầu thị, tất cả đều phải xuất phát từ thực tế, kết hợp giữa lý luận và thực tiễn. Lúc đó, thậm chí có người còn cho rằng nếu như ai kiên trì theo quan điểm cơ bản này thì người đó mắc tội tày trời. Thực chất chủ trương trên của họ là chỉ cần sao chép nguyên si lời của Mác, Ăngghen, Lênin là được. Trước tình hình này, đồng chí Đặng Tiểu Bình nghiêm khắc chỉ ra: "Đây không phải là vấn đề nhỏ, mà là vấn đề liên quan đến chúng ta nhìn nhận như thế nào đối với chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Mao Trạch Đông". Đ/c

Đặng Tiểu Bình còn dẫn lời của đồng chí Mao Trạch Đông phát biểu trong cuộc chỉnh Đảng ở Diên An để nhắc nhở toàn Đảng: "một Đảng, một đất nước, một dân tộc, nếu tất cả chỉ xuất phát lý luận sách vở, thì tư tưởng bị cứng nhắc, tư tưởng mù quáng sẽ không thể tiến lên được, sức sống bị ngừng lại, chúng ta sẽ mất Đảng mất nước". Qua Hội nghị toàn thể trung ương 3 khóa 11 của Đảng, chúng ta đã khôi phục và phát huy phong cách học tập tốt đẹp của Đảng, khôi phục và phát triển đường lối tư tưởng thực sự cầu thị, sửa chữa lại đường lối chính trị sai lầm, nên nước ta đã thực hiện được bước ngoặt lịch sử, sự nghiệp cải cách mở cửa và xây dựng hiện đại hóa đã xuất hiện cục diện mới phát triển mạnh mẽ. Tập thể lãnh đạo thế hệ thứ ba do đồng chí Giang Trạch Dân làm hạt nhân, cũng rất coi trọng vấn đề phong cách học tập. Đồng chí Giang Trạch Dân đã chỉ rõ: "Vấn đề phong cách học tập là vấn đề chính trị trọng đại liên quan đến thịnh suy của Đảng và thành bại của sự nghiệp". Chẳng những thế, đồng chí Giang Trạch Dân còn khái quát rất xúc tích và sâu sắc đối với vấn đề học tập lý luận của Đảng trong giai đoạn hiện nay và toàn bộ công tác xây dựng lý luận của Đảng là phải kiên trì phong cách học tập của mác-xít. Đ/c Giang Trạch Dân nói: "Không thể để mất Chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Mao Trạch Đông, mất đi thì sẽ mất gốc, đồng thời nhất định phải lấy thực tế của cải cách mở cửa, thực tế của công cuộc xây dựng hiện đại hóa đất nước, lấy công việc mà chúng ta đang làm trọng tâm, chú trọng vận dụng chủ nghĩa Mác, chú trọng suy nghĩ về lý luận đối với vấn đề thực tế, chú trọng tới thực tiễn mới và sự phát triển mới mẻ". Chính do tập thể lãnh đạo thế hệ thứ ba của Đảng rất coi trọng vấn đề hướng dẫn toàn Đảng phát huy tác phong học tập mác- xít, lý luận liên hệ với thực tế, vì vậy mà sự nghiệp của Đảng, công cuộc cải cách mở cửa và sự nghiệp xây dựng hiện đại hóa đất nước đã không ngừng mở ra được những cục diện thắng lợi mới. Coi trọng vấn đề phong cách học tập là vấn đề quan trọng hàng đầu nhằm không ngừng cải tiến và tăng

cường việc học tập và xây dựng lý luận của Đảng, từ đó không ngừng thúc đẩy toàn bộ sự nghiệp của Đảng phát triển hưng thịnh, đây là cống hiến sáng tạo, độc đáo của Đảng ta đối với công tác xây dựng lý luận chủ nghĩa Mác và học thuyết xây dựng Đảng, là ưu thế chính trị và ưu thế tư tưởng của Đảng ta.

**II. Phong cách học tập trong thế kỷ mới, tình hình mới và nhiệm vụ mới**

Bước vào thế kỷ mới, nước ta bắt đầu thực hiện mục tiêu chiến lược bước thứ ba: Tới giữa thế kỷ 21, chúng ta phải cơ bản thực hiện được hiện đại hóa XHCN. Xét tình hình trong nước và quốc tế hiện nay, chúng ta có rất nhiều cơ hội phát triển hiếm có, nhưng cũng đứng trước rất nhiều thách thức khó khăn. Tất cả những điều này đòi hỏi chúng ta cần phải phát huy hơn nữa phong cách học tập tốt đẹp của Đảng, tăng cường công tác xây dựng lý luận của Đảng. Những yêu cầu đối với công tác học tập và xây dựng Đảng trong thế kỷ mới, tình hình mới và nhiệm vụ mới thể hiện trên những mặt sau:

1. Đây là yêu cầu để trả lời đúng đắn và giải đáp hàng loạt các vấn đề quan trọng trong nước và quốc tế. Sau khi bước vào thế kỷ 21, tình hình quốc tế ngày càng phức tạp nhiều thay đổi.

Xét về tình hình chính trị thế giới, sau khi Liên Xô - Đông Âu thay đổi nhanh chóng và khối Vácxava bị tan rã, sự chấm dứt đối kháng hai cực giữa hai siêu cường rốt cuộc đã mang lại những thay đổi gì? Hòa bình và phát triển vẫn đang là hai chủ đề lớn của thế giới hiện nay, nhưng chủ nghĩa bá quyền và cường quyền chính trị rõ ràng vẫn đang có sự phát triển mới. Cuộc chạy đua vũ trang của một số nước trên thế giới đang có xu hướng ngóc đầu dậy và tăng lên mạnh mẽ, cục diện thế giới rốt cuộc sẽ diễn biến theo hướng nào, điều này có ảnh hưởng gì đối với môi trường an ninh xung quanh đất nước ta?

Xét về tình hình kinh tế thế giới, nhiều thay đổi phức tạp, nhiều hiện tượng nguy hiểm đã phát sinh: Thị trường cổ phiếu của Mỹ bị giảm sút nghiêm trọng, kinh tế Nhật Bản đình trệ,

kinh tế toàn cầu thiếu sức tăng trưởng; tiến trình toàn cầu hóa kinh tế dường như đang tăng nhanh, nhưng xu thế phân hóa hai cực giữa nước giàu và nước nghèo vẫn tăng lên. Nước giàu, người giàu thì cứ giàu lên, nước nghèo người nghèo thì lại càng nghèo hơn, tác động tiêu cực của toàn cầu hóa nền kinh tế ngày càng thể hiện rõ nét, điều này sẽ tác động như thế nào đối với nền kinh tế nước ta?

Xét từ trào lưu văn hóa thế giới, cùng với việc đẩy mạnh cường quyền chính trị và bá quyền quân sự có nước siêu cường cũng ra sức thúc đẩy quan niệm giá trị văn hóa tư tưởng của mình trên toàn cầu. Trong khi chúng ta đang tiếp tục tích cực chủ động học hỏi tiếp thu những thành tựu văn hóa tiên tiến của nước ngoài, chúng ta phải làm thế nào để cảnh giác và ngăn chặn có hiệu quả những xâm nhập và độc hại của thế lực thù địch phương Tây về tư tưởng, lý luận, và quan niệm giá trị?

Xét về sự phát triển của khoa học kỹ thuật cao và mới trên thế giới, chúng ta phải làm thế nào để nắm bắt được các cơ hội, ứng phó đúng đắn, tiếp nhận, đuổi kịp và vượt lên vị trí hàng đầu của thế giới?

Xét từ phong trào XHCN của thế giới, chúng ta phải làm thế nào để có những nhận thức đúng đắn, tổng kết và rút ra bài học lịch sử quan trọng từ sự xơ cứng, biến chất của Đảng CS Liên Xô cũ và sự diễn biến đi tới sụp đổ của Liên Xô? Chúng ta làm thế nào để có nhận thức đúng đắn về sự điều chỉnh mới, thay đổi mới, đặc trưng mới của CNTB hiện nay? Là một nước XHCN lớn duy nhất hiện nay trên thế giới, chúng ta phải làm thế nào để xử lý đúng đắn mối quan hệ giữa "không đi đầu" và " phát huy tác dụng của mình", phản đối chủ nghĩa bá quyền và cường quyền chính trị, tích cực thúc đẩy việc xây dựng trật tự mới kinh tế chính trị quốc tế công bằng hợp lý?

Xét tình hình trong nước, chúng ta cũng có hàng loạt các vấn đề cần đi sâu nghiên cứu. Làm thế nào để không ngừng hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường XHCN, đối phó đúng đắn hàng

loạt các vấn đề mới sau khi gia nhập WTO? Làm thế nào để phòng ngừa và tránh được rủi ro tiền tệ, tăng cường đi sâu hơn việc cải cách các doanh nghiệp nhà nước, thực sự thực hiện việc lấy chế độ công hữu làm chủ thể, các loại hình chế độ sở hữu kinh tế cùng nhau phát triển? Làm thế nào để tăng cường đi sâu cải cách nông thôn, tăng thêm thu nhập cho nông dân, thiết thực tăng cường xây dựng chính quyền cơ sở ở nông thôn, làm cho địa vị của nông nghiệp là cơ sở kinh tế quốc dân ngày càng vững chắc hơn? Làm thế nào để kết hợp hữu cơ dùng pháp luật và đạo đức trị nước, xây dựng nhà nước pháp trị XHCN? Làm thế nào để mở rộng hơn nữa dân chủ XHCN, tích cực thúc đẩy vững chắc cải cách thể chế chính trị? Làm thế nào để trong khi đảm bảo kinh tế phát triển liên tục lành mạnh, giải quyết được các hiện tượng phân phối không hợp lý, duy trì ổn định chính trị XH và sự an ninh lâu dài của quốc gia? Làm thế nào cải tiến, tăng cường và hoàn thiện hơn nữa sự lãnh đạo của Đảng, có biện pháp hữu hiệu ngăn chặn các hiện tượng tham nhũng, để chúng ta trước sau như một kiên trì một cách trung thực ba đại diện, phải thấy rằng chỉ có giải quyết hiện tượng nảy sinh thì lý luận mới giải quyết được vấn đề bản chất, lý luận là chỉ đạo của hành động. Chỉ có phát huy phong cách học tập tốt đẹp của chủ nghĩa Mác, chúng ta mới có những giải đáp khoa học về mặt lý luận đối với hàng loạt các vấn đề trọng đại quốc tế và trong nước đang chờ những đáp án. Sự sáng tạo lý luận mới của chúng ta chính là ở chỗ đó, nhận thức mới về chủ nghĩa Mác cũng là ở chỗ đó, việc chúng ta xây dựng sự nghiệp XHCN mang màu sắc Trung Quốc mới có thể giành được thắng lợi mà không bị thất bại.

2-Yêu cầu kiên trì và củng cố địa vị chủ đạo của chủ nghĩa Mác trong lĩnh vực ý thức hệ của nước ta

Cần nhận thấy rõ rằng địa vị chủ đạo của chủ nghĩa Mác trong ý thức hệ của nước ta là vững chắc. Hai thành quả lý luận lớn của Đảng ta - tư tưởng của Mao Trạch Đông và lý luận của

Đặng Tiểu Bình đã ăn sâu vào trong tâm trí của nhân dân các dân tộc trong cả nước. Nhưng, chúng ta cũng nhận thấy rằng do thay đổi của Liên Xô và Đông Âu gây ra thoái trào của CNXH trong phạm vi toàn cầu, các thế lực thù địch phương Tây ráo riết tiến hành "tây hóa", "phân hóa" chúng ta, thêm vào đó trong quá trình mở rộng cửa đối với bên ngoài và xây dựng thể chế kinh tế thị trường XHCN, những cặn bã trong tư tưởng mục nát của giai cấp tư sản và các giai cấp bóc lột khác lại khuấy động lên đã làm cho lĩnh vực tư tưởng chính trị của nước ta xuất hiện những tạp âm gây rối, chẳng hạn có người chủ trương công khai tuyên truyền "tây hóa toàn diện".

Về mặt chính trị, họ tuyên truyền dân chủ hóa, làm suy yếu địa vị lãnh đạo của Đảng CS, chủ trương chế độ đa đảng hóa và dân chủ nghị viện theo kiểu phương Tây.

Về mặt kinh tế cũng có người chủ trương tuyên truyền tư hữu hóa, xóa bỏ địa vị chủ thể của chế độ công hữu và nguyên tắc phân phối theo lao động.

Về văn hóa tư tưởng cũng có người đề xuất xóa bỏ vị trí chỉ đạo của chủ nghĩa Mác, chủ trương đa nguyên hóa chỉ đạo tư tưởng.

Về quan niệm giá trị họ chủ trương chủ nghĩa cá nhân cực đoan, có kẻ đã xuyên tạc lịch sử phấn đấu của Đảng và nhân dân, bôi nhọ tư tưởng Mác- Lênin, Mao Trạch Đông, lý luận Đặng Tiểu Bình, kích động tâm trạng bất mãn đối với Đảng và chính phủ, có người phát biểu và xuất bản sách, những tác phẩm tầm thường, tuyên truyền bạo lực tình dục, mê tín dị đoan; có người nghi ngờ và phủ định cải cách mở cửa, xuyên tạc, công kích chính sách, phương châm, đường lối của Đảng ta.

Đối với những vấn đề trọng đại có liên quan đến nguyên tắc cơ bản và phương hướng chính trị, chúng ta nhất định phải giữ vững lập trường rõ ràng, cứng rắn kiên quyết đấu tranh chống lại sự tiến công và những độc hại của các trào lưu tư tưởng thù địch. Chúng ta cũng phải thấy rằng, cuộc đấu tranh này sẽ không phải

chỉ diễn ra trong thời gian ngắn. Đối với các loại khuynh hướng và nhận thức sai lầm trong nội bộ đội ngũ cán bộ đảng viên, chúng ta cũng cần nhanh chóng tiến hành khối lượng lớn các công tác giáo dục tuyên truyền có hiệu quả, có sức thuyết phục. Nhưng trong quá trình tiến hành đấu tranh tư tưởng tích cực này, sức chiến đấu, sức thuyết phục, tính thẳng thắn, tính hiệu lực của chúng ta nhiều lúc vẫn chưa đủ mạnh. Để thật sự giải quyết triệt để những vấn đề này, về căn bản chúng ta nhất thiết phải phát huy phong cách học tập của chủ nghĩa Mác, tăng cường hơn nữa xây dựng lý luận về Đảng.

3-Yêu cầu tăng cường tố chất lý luận

Việc tăng cường tố chất lý luận cho các cán bộ lãnh đạo, bồi dưỡng đội ngũ lý luận của chủ nghĩa Mác lớn mạnh, nâng cao trình độ lý luận chủ nghĩa Mác cho các đồng chí trong toàn Đảng là một yêu cầu cấp bách hiện nay. Xét về cơ cấu cán bộ, công tác xây dựng lý luận Đảng có thể chia làm 3 loại:

-Một là, cán bộ lãnh đạo các cấp của Đảng. Cán bộ lãnh đạo là hạt nhân của tổ chức, đặc biệt là các cán bộ cao cấp của Đảng có một vị trí và vai trò đặc biệt trong việc xây dựng lý luận Đảng, trong đời sống kinh tế, chính trị của Đảng và nhà nước. Chính vì lẽ đó, Đảng ta từ xưa đến nay luôn vô cùng chú trọng vấn đề phong cách học tập của lãnh đạo các cấp, đặc biệt là các cán bộ cao cấp của Đảng, chú trọng trình độ lý luận của họ. Những năm gần đây, đồng chí Giang Trạch Dân đã nhiều lần nhấn mạnh và nhiều lần nhắc lại vấn đề học tập lý luận của cán bộ lãnh đạo các cấp.

-Hai là: Đội ngũ những người làm công tác lý luận của Đảng. Ngay trong thời kỳ kháng Nhật, đồng chí Mao Trạch Đông đã chỉ ra, nếu như Đảng ta có 100 đến 200 đồng chí học tập một cách hệ thống chứ không phải là chắp vá, học tập thực sự chứ không phải sáo rỗng chủ nghĩa Mác - Lênin, thì sẽ nâng cao được sức chiến đấu của Đảng ta rất nhiều. Đồng chí Đặng Tiểu Bình trong nhiều trường hợp khác nhau cũng đã nhắc lại kết luận

này của đồng chí Mao Trạch Đông. Đồng chí Giang Trạch Dân nói: "Xây dựng CNXH mang màu sắc Trung Quốc, không chỉ yêu cầu có hàng loạt cán bộ biết lãnh đạo Đảng, lãnh đạo đất nước, chỉ huy quân đội, trung thành đối với chủ nghĩa Mác mà còn cần có hàng loạt các cán bộ cốt cán lý luận trung thành với chủ nghĩa Mác". Chúng ta nên tập trung các nhà làm công tác lý luận chủ nghĩa Mác trong và ngoài Đảng, tiến hành nghiên cứu các kinh nghiệm cơ bản và các vấn đề quan trọng trong việc xây dựng hiện đại hóa và cải cách mở cửa của nước ta, tiến hành nghiên cứu các vấn đề quốc tế hiện nay, tiến hành nghiên cứu lý luận cơ bản của chủ nghĩa Mác và các lý luận liên quan mật thiết với chủ nghĩa Mác. Chỉ có như vậy, mới có thể phù hợp với yêu cầu công tác thực tế của nhà nước và của Đảng hiện nay, thích ứng được với yêu cầu giáo dục chủ nghĩa Mác đối với đông đảo Đảng viên và thanh niên.

-Ba là, các đồng chí trong toàn Đảng. Trình độ lý luận chủ nghĩa Mác của các cán bộ lãnh đạo các cấp, của các cán bộ lý luận nòng cốt và của các đồng chí trong toàn Đảng sẽ bổ sung cho nhau và thúc đẩy lẫn nhau. Từ một ý nghĩa nhất định, trình độ lý luận của các đồng chí trong toàn đảng là cơ sở xây dựng lý luận của Đảng. Chúng ta nhất định không được xem nhẹ việc nâng cao trình độ lý luận của những cán bộ lý luận nòng cốt và cán bộ lãnh đạo các cấp của Đảng, nhưng chúng ta cũng không được cho rằng kiên trì và phát triển chủ nghĩa Mác chỉ là công việc của các cán bộ lý luận nòng cốt và số ít các nhà lãnh đạo. Xét về bản chất, cải cách mở cửa và xây dựng hiện đại hóa là sự nghiệp của hàng chục triệu quần chúng, công tác xây dựng lý luận của Đảng là sự nghiệp của các đồng chí toàn Đảng. Chúng ta cũng không được xem nhẹ việc không ngừng nâng cao và phổ cập lý luận cho các đồng chí trong toàn Đảng. Nhìn từ tình hình thực tế, không ít các đồng chí trong toàn Đảng và các đồng chí cán bộ lý luận nòng cốt, các đồng chí lãnh đạo vẫn đều tồn tại phong cách học tập không tốt ở mức độ khác nhau, những điều

này ít nhiều, trực tiếp hoặc gián tiếp hạn chế và ảnh hưởng tới việc xây dựng lý luận toàn Đảng. Chúng ta cần phải đổ nhiều công sức để nắm vững phong cách học tập của Đảng. Phong cách học tập của Đảng ta đúng đắn thì nhân dân cả nước sẽ học theo chúng ta.

3-Kiên quyết phản đối các phong cách học tập không đúng đắn

Dòng chính trong phong cách học tập của toàn Đảng ta rõ ràng là rất tốt. Chúng ta không chỉ kế thừa mà còn phát huy nữa phong cách học tập chủ nghĩa Mác của Đảng ta. Nhưng đồng thời, chúng ta cũng phải tỉnh táo nhận thấy rằng, một số đảng viên, cán bộ chúng ta (bao gồm cán bộ lãnh đạo), ngay bản thân những người làm công tác lý luận, vẫn tồn tại thậm chí còn nghiêm trọng hiện tượng có phong cách học tập không đúng đắn. Điều này được biểu hiện chủ yếu như sau:

1-Học tập giáo điều chủ nghĩa Mác. Loại hiện tượng này có thể gọi là "giáo điều phương Đông". Tất cả chỉ xuất phát từ sách vở, lẫn lộn nguyên lý phổ biến duy nhất đúng của chủ nghĩa Mác với phương pháp cụ thể giải quyết vấn đề cụ thể nêu ra lúc đó, coi lý luận của chủ nghĩa Mác như là một cái gì đó cứng nhắc bất biến, như Lênin đã phê phán lối học này chỉ bám giữ một kết luận nào đó trong quá khứ, học thuộc lòng từng câu từng từ chủ nghĩa Mác, rồi nhắc lại một cách máy móc nhiều lần. Họ coi nhẹ tính vận dụng sáng tạo nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác, định dùng phương pháp cụ thể của chủ nghĩa Mác nói trước đây để giải quyết tất cả các vấn đề hiện nay của chúng ta, dùng kết luận cá biệt xơ cứng, những câu chữ cách mạng sáo rỗng để xem xét, cắt gọt cuộc sống phong phú muôn màu, xem xét thực tiễn phức tạp đa dạng, để đánh giá lý luận đang phát triển sinh động hiện nay. Nếu ai đó kiên trì thực sự cầu thị, xuất phát từ thực tế, kết hợp lý luận với thực tiễn, thì người đó sẽ bị cho rằng vi phạm chủ nghĩa Mác và đã mắc tội tày đình. Chủ nghĩa giáo điều cuối cùng tất sẽ đi đến phủ định nguyên lý cơ bản chủ nghĩa Mác. Do

những người này giáo điều, sao chép nguyên si từng câu từng từ và phương pháp của chủ nghĩa Mác, nên họ không thể giải quyết được những vấn đề hiện nay, vì vậy họ đã nghi ngờ tính đúng đắn và vai trò chỉ đạo của nguyên lý cơ bản chủ nghĩa Mác. Đây là nguồn gốc tư tưởng mà một số người thường chạy từ "tả" sang hữu, kết quả là trở thành chủ nghĩa cơ hội.

2-Sùng bái phương Tây, coi hệ thống lý luận phương Tây là thần thánh. Loại hiện tượng này cũng có thể gọi là "giáo điều phương Tây". Có một số người tiếp thu một cách tiêu cực, họ phủ định toàn diện tư tưởng văn hóa phương Tây trước đây và giáo điều tiếp thu chủ nghĩa Mác, đặc biệt là sau khi Liên Xô và Đông Âu suy sụp, họ đã cho rằng chủ nghĩa Mác không còn tác dụng, đã lỗi thời, quay ngoặt lại coi hệ thống lý luận phương Tây coi là chuẩn mực. Trong công cuộc cải cách mở cửa và xây dựng hiện đại hóa hễ gặp phải vấn đề mới thì họ không xuất phát từ kết hợp chủ nghĩa Mác, đặc biệt là lý luận của Đặng Tiểu Bình với thực tiễn kể cả việc học hỏi kinh nghiệm nước ngoài để tìm lời giải đáp, mà lại tìm bài thuốc có sẵn trong hệ thống sách vở lý luận phương Tây. Họ giáo điều bê nguyên lý luận của phương Tây, tiếp thu sống sượng, nói thao thao bất tuyệt, định bê nguyên si chế độ chính trị kinh tế cơ bản và quan niệm văn hóa tư tưởng của phương Tây để giải quyết các vấn đề cơ bản của Trung Quốc hiện nay.

3-Sao chép nguyên si các học thuyết truyền thống cổ đại một cách mù quáng như tư tưởng của các Nho gia. Đây cũng có thể gọi là "giáo điều cổ đại". Có một số người sau khi mất niềm tin với chủ nghĩa Mác, không còn say mê học tập, nghiên cứu và tuyên truyền chủ nghĩa Mác. Những đồng chí này đã không biết rằng nguyên nhân quan trọng làm kinh tế của "bốn con rồng" châu Á bay bổng mấy năm trước đây là kết quả mà nước siêu cường đã ra sức nâng đỡ để tranh giành bá quyền toàn cầu mà lại cho rằng đây là thắng lợi của "chủ nghĩa tư bản Nho gia". Từ đó họ muốn đi tìm tư tưởng chỉ đạo của Đảng và nhà nước ta từ Nho

học- một ý thức hệ của xã hội nông nghiệp và xã hội phong kiến.

4-Chủ nghĩa kinh nghiệm và sự vụ trong công việc, những người này xem thường và lơ là việc học tập lý luận, tự mãn kiêu ngạo một cách mù quáng, cho rằng không cần thiết phải thông qua học tập chăm chỉ vất vả cũng dễ dàng nắm vững được chủ nghĩa Mác. Do vậy, họ không đổ nhiều công sức cho học tập chăm chỉ để lĩnh hội tinh thần các tác phẩm kinh điển và văn kiện, mà thường thường chỉ học qua loa đại khái, không sâu sắc. Có người học để đối phó với thi cử, học vẹt từng câu từng chữ, có người cho rằng lý luận là cái bình hoa rỗng, chỉ có kinh nghiệm công tác thực tế của bản thân mới đáng tin cậy, mới đáng dùng. Do vậy họ thiếu hứng thú và nhiệt tình đối với việc học tập lý luận, suốt ngày sa vào các sự vụ cụ thể, thậm chí họ còn tỏ ra tự hào cho mình "là người thực tế không cần lý luận". Chúng ta kiên quyết phản đối kiểu học vẹt từng câu chữ chủ nghĩa Mác, nhưng nhất định cũng không được xem thường tư duy lý luận. Có đồng chí cán bộ lãnh đạo đảng viên trẻ hiểu biết rất ít những kiến thức cơ bản về chủ nghĩa Mác, không trả lời được ngay cả phạm trù và quy luật phổ biến của phép duy vật biện chứng, thậm chí ngay cả "đường lối cơ bản của Đảng" và nội dung cơ bản của thuyết "Ba đại diện". Cho dù bình thường họ có học được một chút, nhưng cũng chỉ nông cạn qua loa, thỏa mãn với kiểu học nửa vời, chứ không thể nắm vững được hệ thống khoa học, thực chất tinh thần của lý luận, đặc biệt là lập trường, quan điểm, phương pháp của chủ nghĩa Mác. Có người vì mục đích lợi ích hẹp hòi trước mắt, không chịu bỏ công sức nghiên cứu, nóng vội để thành đạt; có người sách vẫn còn chưa đọc hiểu đã tự coi mình cái gì cũng biết, vội vàng vận dụng vào thực tế để tìm phương pháp giải quyết. Có đơn vị chỉ dừng lại trên hình thức, thường thường dùng việc đọc báo để thay thế học trước tác, thậm chí biến buổi học tập lý luận của đơn vị thành tình trạng chỉ đọc những chuyện vui giải trí, truyền nhau tin vỉa hè, rồi thắc mắc, kêu ca.

5-Học tập xa rời vận dụng, lý luận xa rời thực tế. Có người từ trước đến nay luôn tách rời hai sự việc này với nhau, đọc sách chỉ để đọc, làm việc không cần vận dụng. Có người chỉ giống như nhân viên văn thư lưu trữ, học xong để đó, làm việc theo sách vở, giống như loa phóng thanh thu vào phát ra chứ từ trước đến nay đều không kết hợp tình hình thực tế của khu vực, của bộ ngành và đơn vị mình để đề xuất các biện pháp quán triệt có hiệu quả cụ thể.

6-Chủ nghĩa hình thức, phô trương bề ngoài. Học tập chủ nghĩa Mác của họ chỉ dừng lại trên lời nói và nói cho người khác nghe để khoe khoang bản thân mình, hoặc chủ yếu là để hù dọa người khác. Họ không bao giờ biết liên hệ với thực tế tư tưởng của bản thân để cải tạo thế giới chủ quan. Thậm chí lời nói không đi đôi với việc làm, giả dối, nói một đằng làm một nẻo.

7-Chủ nghĩa thực dụng, sùng bái "thực dụng là chân lý". Có người chỉ xuất phát từ lợi ích nhỏ nhoi của cá nhân hay nhóm nhỏ, nên chỉ cắt xén những cái cần thiết có lợi cho bản thân mình, cái gì hợp khẩu vị thì hết sức tán dương, quán triệt chấp hành, cái gì không hợp thì bỏ qua, thậm chí dùng những lý giải không đúng đắn của mình nói thành của chủ nghĩa Mác và tinh thần của trung ương để "quán triệt".

8-Thái độ nghiên cứu học thuật lý luận không đúng đắn. Có người làm công tác lý luận với tâm trạng nông nổi, không có thái độ khoa học nghiêm túc, dùng những danh từ mới lạ mà mình chỉ hiểu mập mờ hoặc từ ngữ trong sách vở, hoặc tự ý tạo ra các danh từ mới, khái niệm mới thậm chí cả "nguyên lý mới" một cách sống sượng, rồi coi đó là mình đã tạo ra được cái mới. Họ ra sức lợi dụng các hình thức truyền thông để tô vẽ tâng bốc bản thân, đề cao cái gọi là "nổi tiếng" của mình. Họ viện cớ dễ phạm sai lầm để bào chữa chứ không lấy vận mệnh của đất nước, dân tộc làm trách nhiệm của mình, tìm cách xa rời quần chúng, xa rời hiện thực và chính trị, trừu tượng hóa cái gọi là học thuật thuần túy của bản thân. Họ không thể triển khai những cuộc

tranh luận học thuật bình thường, lành mạnh, trái lại chỉ tâng bốc lẫn nhau, hoặc công kích lẫn nhau một cách vô nguyên tắc. Có người tự vỗ ngực cho mình là tuyệt đối đúng đắn, tuyệt đối có uy quyền, không cho phép người khác góp ý, tranh luận nửa câu. Họ không chịu bỏ công sức liên hệ với thực tế, đi sâu học tập nghiên cứu, thích giam mình trong phòng sách để nặn ra học thuyết lý luận của mình, thậm chí chẳng cần nghiên cứu, tìm tòi cũng dám tuyên bố họ đã phát hiện ra cái gọi là "nguyên lý mới", "quy luật mới". Có người thậm chí biến nghiên cứu lý luận thành thủ đoạn làm ăn, kiếm chác cho bản thân chứ không phải theo đuổi tìm tòi chân lý.

Đồng chí Đặng Tiểu Bình từng chỉ rõ rằng: "Còn tồn tại rất nhiều vấn đề về phong cách học tập, không thể kể hết ra được". Các hiện tượng kể ra ở trên, dù chỉ biểu hiện ở một số người, nhưng tính nguy hại cực lớn, họ hại mình hại người, hại Đảng hại nước. Những phong cách học tập không đúng đắn này, không chỉ ảnh hưởng nghiêm trọng tới việc dùng chủ nghĩa Mác để vũ trang toàn Đảng, mà cũng gây tác hại tới vai trò chỉ đạo của chủ nghĩa Mác trong lĩnh vực ý thức hệ của nước ta. Về tư tưởng, chủ nghĩa chủ quan thịnh hành thì trong công việc tất sẽ xuất hiện tính phiến diện, tính tuyệt đối hóa và dao động giữa "tả" và hữu, từ đó sẽ cản trở việc quán triệt chính sách, phương châm, đường lối của Đảng, bôi nhọ danh dự và hình tượng của Đảng, bóp chết sức sống của Đảng. Ngay từ năm 1998, đồng chí Giang Trạch Dân đã từng nói: "Phải mạnh mẽ phản đối các phong cách học tập không đúng đắn". Nghiêm túc quán triệt chỉ thị quan trọng này của đồng chí Giang Trạch Dân, chúng ta cần biểu dương phong cách đúng đắn, loại bỏ những phong cách lệch lạc, điều này hiện nay có ý nghĩa cực kỳ quan trọng.

**IV-Kiên trì và phát triển chủ nghĩa Mác**

Xét từ một ý nghĩa nhất định, nhiệm vụ cơ bản trong công tác xây dựng lý luận của Đảng chính là kiên trì và phát triển chủ nghĩa Mác. Vấn đề quan trọng hàng đầu trong kiên trì và phát

triển chủ nghĩa Mác là phải nhất thiết giải quyết vấn đề phong cách học tập. Điều này được thể hiện trên 5 mặt sau:

1-Phải chịu khó học tập nghiên cứu, kiên định lòng tin đối với chủ nghĩa Mác. Xét từ một ý nghĩa nhất định điều quan trọng hàng đầu trong phong cách học tập của chủ nghĩa Mác là tự nguyện học tập chủ nghĩa Mác. Nếu không mấy hứng thú đối với chủ nghĩa Mác, thậm chí cũng chẳng cần học hành gì cả, mà chỉ biết hùa theo người khác để tiến hành cái gọi là "phê phán", thì không thể gọi là phong cách học tập của chủ nghĩa Mác, mà chỉ có thể gọi là một kiểu "phong cách" lập dị nào đó. Khi đã tự nguyện học, thì cần có nhận thức bước đầu, rồi từ đó trong quá trình học tập và thực tiễn đi sâu nhận thức sâu sắc hơn nữa. Chủ nghĩa Mác không chỉ là thành quả đã kế thừa tất cả văn hóa xuất sắc trong lịch sử loài người, có nội dung uyên bác và thành một hệ thống vô cùng chặt chẽ, mà nó còn vạch rõ quy luật phổ biến nhất của thế giới tự nhiên, của xã hội và tư duy phát triển của con người, vạch rõ xu thế lịch sử về phát triển xã hội loài người, là chân lý duy nhất đúng được thực tiễn kiểm nghiệm nhiều lần. Chủ nghĩa Mác đồng thời cũng là một môn khoa học không ngừng phát triển cùng với thực tiễn sâu sắc. Do vậy, chủ nghĩa Mác là vũ khí tư tưởng sắc bén nhất cho chúng ta nhận thức và cải tạo thế giới, là tư tưởng chỉ đạo đúng đắn duy nhất của Đảng ta. Nếu chúng ta dao động và xóa bỏ vai trò chỉ đạo của chủ nghĩa Mác, toàn Đảng toàn dân trong cả nước sẽ mất đi nguyên tắc tư tưởng cơ bản nhất. Nếu như trong lĩnh vực ý thức hệ chúng ta không củng cố được vị trí chỉ đạo của chủ nghĩa Mác giữa các loại chủ nghĩa "Đông" và "Tây" hiện nay, dùng đa nguyên hóa, dùng các thứ hỗn tạp trong chỉ đạo tư tưởng, cuối cùng tất sẽ làm rối loạn tư tưởng, từ đó dẫn đến những rối ren kinh tế chính trị. Như mọi người đều biết, sau sự thay đổi của Liên Xô và Đông Âu, chủ nghĩa xã hội trong phạm vi thế giới đã ở vào thế thoái trào. Một câu hỏi đặt ra là liệu chủ nghĩa Mác có lỗi thời, có còn tác dụng nữa không? Đồng chí Đặng Tiểu Bình đã kiên định chỉ

rõ "không nên hoang mang, không nên cho rằng chủ nghĩa Mác đã bị xóa bỏ, không có tác dụng nữa và bị thất bại. Làm gì có chuyện đó". Nhà triết học nổi tiếng người Pháp Jean Paul Sartre đã từng nói: "Sức sống của chủ nghĩa Mác vẫn còn rất mạnh mẽ, nó vẫn còn trẻ, hầu như là mới sinh ra, và chỉ mới phát triển. Bởi vậy nó vẫn là triết học của thời đại chúng ta, nó không thể bị lỗi thời bởi vì những điều kiện lịch sử sản sinh ra nó vẫn còn chưa lỗi thời". Lời phát biểu trên của Jean Paul Sartre là một chứng minh rất hay cho kết luận sâu sắc và đúng đắn của đồng chí Đặng Tiểu Bình. Hiện nay, sự thay đổi của tình hình quốc tế và sự rối ren của kinh tế thế giới tư bản, một lần nữa lại chứng minh nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác là không lỗi thời. Sự nghiệp cải cách mở cửa và xây dựng hiện đại hóa của nước ta vẫn tiếp tục phát triển mạnh mẽ, cũng là một bằng chứng chứng minh đầy đủ tính chất hợp thời đại của chủ nghĩa Mác. Con đường chân lý thường là khúc khuỷu quanh co. Nhưng, những lúc gặp khó khăn nhất, thì cũng chính là lúc thử thách và rèn luyện một chính Đảng và lòng tin của toàn thể đảng viên. Trong quá trình lịch sử 80 năm, Đảng ta đã gặp không biết bao nhiêu gian nan nguy hiểm, nhưng Đảng ta đều đã dũng cảm vượt qua được các cửa ải khó khăn để giành thắng lợi. Cho dù trên bước đường sau này chúng ta vẫn còn phải đứng trước rất nhiều thách thức khó khăn nghiêm trọng trong và ngoài nước, nhưng chỉ cần chúng ta kiên trì và phát triển chủ nghĩa Mác thì chúng ta nhất định sẽ không ngừng giành được những thắng lợi mới. Đây chính là tinh thần chủ nghĩa lạc quan cách mạng mãi mãi xanh tươi. Có lòng tin kiên định đối với chủ nghĩa Mác, thì sẽ luôn luôn tràn đầy nhiệt tình đối với việc học tập chủ nghĩa Mác. Muốn thật sự học tập thông hiểu nội dung sâu sắc uyên thâm và hệ thống vô cùng tỉ mỉ của chủ nghĩa Mác, thì nhất thiết chúng ta phải phát huy tinh thần kiên trì ham học, chịu khó nghiên cứu, không chỉ học tập bản thân chủ nghĩa Mác, mà còn phải kết hợp học tập các loại tri thức khác hiện nay như kinh tế, tiền tệ, pháp luật,

khoa học kỹ thuật, quân sự, lịch sử, văn học. Chỉ có như vậy, chúng ta mới có tầm nhìn sâu sắc lịch sử và tầm nhìn toàn cục thế giới, mới có thể không ngừng tăng cường hiểu biết và nắm vững chủ nghĩa Mác, có thể có cống hiến của mình cho kiên trì và phát triển chủ nghĩa Mác.

2-Phải kiên trì kết hợp giữa lý luận và thực tiễn, dám mạnh dạn tìm tòi và sáng tạo lý luận. Đây là nguyên tắc được chủ nghĩa Mác nhấn mạnh nhiều lần, cũng chính là nguồn sống của chủ nghĩa Mác. Nội dung cụ thể của kết hợp giữa lý luận và thực tiễn bao hàm những vấn đề khác nhau đã biến đổi cùng với sự thay đổi của tình hình, thời gian, nhiệm vụ ở những giai đoạn khác nhau. Nội dung về lý luận kết hợp với thực tiễn mà chúng ta đang nói cũng chính là hàng loạt các yêu cầu mà Chủ nghĩa Mác, Tư tưởng Mao Trạch Đông, Lý luận Đặng Tiểu Bình và thuyết "Ba đại diện" của đồng chí Giang Trạch Dân đưa ra. Thực chất của những nội dung này cũng chính là những vấn đề thực tế trong công cuộc cải cách mở cửa và xây dựng hiện đại hóa của nước ta, những trọng tâm công việc hiện nay mà chúng ta đang làm nhằm tìm cách vận dụng chủ nghĩa Mác, dùng lý luận soi rọi thực tế, coi trọng thực tiễn mới và sự phát triển mới. Chúng ta phải nhận thức rõ rằng, sở dĩ chủ nghĩa Mác là một môn khoa học, bởi vì nó luôn luôn nghiêm khắc lấy thực tế làm căn cứ lý luận. Thực tế cuộc sống không ngừng biến động, mức độ biến động mạnh mẽ và sâu sắc trong gần một trăm năm qua tới mức mà những người xưa khó có thể tưởng tượng nổi. Chủ nghĩa Mác có sức sống rất kỳ diệu, chính bởi vì giá trị lý luận của nó luôn phát triển cùng thời gian. Trong phát triển chủ nghĩa Mác, chúng ta nhất định phải bài trừ mê tín dị đoan. Trong Đại hội Đảng lần thứ 7 năm 1945 Đồng chí Mao Trạch Đông đã chỉ rõ rằng: "Thế giới từ xưa đến nay, không có bất kỳ loại học vấn nào, loại lý luận nào là hoàn hảo, mà nó luôn luôn phát triển tiến lên". Đồng chí Giang Trạch Dân nhấn mạnh nhiều lần rằng, sáng tạo cái mới là động lực không bao giờ cạn của một dân tộc, phải mạnh dạn

sáng tạo lý luận. Bởi vậy, các đồng chí trong toàn Đảng đặc biệt là cán bộ lãnh đạo các cấp và những người làm công tác lý luận của Đảng, không nên lảng tránh các vấn đề điểm nóng, điểm khó trong cuộc sống hiện thực. Trong quá trình lý luận liên hệ với thực tế, chúng ta vừa phải kiên trì lý luận chủ nghĩa Mác, vận dụng đầy đủ nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác để phân tích và nhận thức vấn đề, vừa không được câu nệ với những câu chữ cụ thể nào đó của các tác gia kinh điển của chủ nghĩa Mác trình bày trong bối cảnh thời đại của họ. Trong khi nghiên cứu tất cả các vấn đề trọng đại trong và ngoài nước, chúng ta cần hết sức cố gắng có những tư duy mới phù hợp với thực tế từ đó giải đáp được các vấn đề mới, để chỉ đạo thực tiễn mới của chúng ta. Chủ nghĩa giáo điều và chủ nghĩa kinh nghiệm đều có đặc trưng chung là xa rời giữa lý luận và thực tế, tách rời chủ quan với khách quan. Dùng thái độ của chủ nghĩa giáo điều và chủ nghĩa kinh nghiệm đối với chủ nghĩa Mác thì không phải kiên trì thật sự, cũng không thể phát triển thật sự chủ nghĩa Mác. Chỉ có loại bỏ chủ nghĩa chủ quan, chân lý của chủ nghĩa Mác mới ngời sáng rõ. Liên hệ thực tế và giải phóng tư tưởng là không có giới hạn, dám tìm tòi và thực sự cầu thị phải luôn được quán triệt. Chúng ta phải trước sau như một kiên trì nguyên tắc lý luận liên hệ với thực tế, luôn luôn kết hợp thống nhất giữa dũng khí sáng tạo với tinh thần cầu thị khoa học, trước sau như một kiên trì lấy thực tiễn làm tiêu chuẩn duy nhất kiểm nghiệm chân lý, không ngừng mở ra chân trời mới giữa kết hợp lý luận với thực tiễn.

3-Phải luôn luôn liên hệ mật thiết với quần chúng. Đường lối quần chúng là đường lối chung trong tất cả công tác của Đảng ta. Liên hệ mật thiết với quần chúng là một trong 3 tác phong tốt đẹp của Đảng ta. Nói lý luận liên hệ với thực tế chủ yếu là chỉ thực tiễn sinh động của hàng chục triệu quần chúng nhân dân. Chủ nghĩa duy vật lịch sử cho rằng quần chúng nhân dân là người sáng tạo ra lịch sử, là người sáng tạo ra của cải vật chất và của cải tinh thần, là quân chủ lực trong công cuộc cải cách mở

cửa và xây dựng hiện đại hóa, là lực lượng quyết định biến đổi xã hội, thúc đẩy tiến trình lịch sử xã hội tiến lên. Chính chủ nghĩa Mác đã thành công tổng kết kinh nghiệm thực tiễn của đông đảo quần chúng nhân dân, rồi lại trở lại tiếp nhận sự kiểm nghiệm và chỉ đạo thực tiễn trong đông đảo quần chúng nhân dân. Sự tuần hoàn này lặp đi lặp lại mới có thể ra đời cái mới và phát triển đi lên. Do vậy quan điểm về thực tiễn và cuộc sống của hàng chục triệu quần chúng nhân dân mới là quan điểm cơ bản hàng đầu của thuyết nhận thức. Kiên trì và quán triệt quan điểm này trong thực tiễn phải sát thực mới là một con đường duy nhất để đi tới chân lý. Chúng ta muốn học tập, nắm vững, kiên trì và phát triển chủ nghĩa Mác, thì nhất thiết phải quán triệt đường lối quần chúng của Đảng, phải luôn liên hệ mật thiết với quần chúng. Xét từ một ý nghĩa nhất định, đây là một bộ phận quan trọng trong phong cách học tập tốt đẹp của đảng ta, là yêu cầu tất yếu để tăng cường công tác xây dựng lý luận của Đảng. Xa rời quần chúng chính là xa rời thực tiễn, xa rời quần chúng thì sẽ không thể đứng trên lập trường lợi ích căn bản của giai cấp công nhân và đông đảo quần chúng nhân dân, như vậy, cũng không thể kiên trì chủ nghĩa Mác, càng không thể nói đến phát triển chủ nghĩa Mác.

4-Trong khi kiên trì cải tạo thế giới khách quan phải đồng thời nỗ lực cải tạo thế giới chủ quan của chúng ta. Toàn tâm toàn ý vì nhân dân phục vụ là tôn chỉ căn bản của Đảng ta. Chúng ta phát huy phong cách học tập của chủ nghĩa Mác, tăng cường hơn nữa công tác xây dựng lý luận của Đảng, mục đích căn bản cũng là để thực hiện được yêu cầu tôn chỉ này và thuyết "Ba đại diện". Muốn đạt được mục đích này thì nhất thiết phải cải tạo thế giới khách quan và thế giới chủ quan. Con người là chủ thể cải tạo thế giới khách quan, xét theo ý nghĩa này thì chỉ có cải tạo tốt thế giới chủ quan mới có thể cải tạo hữu hiệu thế giới khách quan. Người cộng sản là người được hun đúc, tôi luyện có tính cách đặc biệt. Nhưng điều này không phải bẩm sinh, cũng không

phải một sớm một chiều mà hình thành được. Điều này yêu cầu chúng ta trong quá trình học tập, nắm vững và vận dụng chủ nghĩa Mác, cùng với cải tạo thế giới khách quan cũng không ngừng cải tạo bản thân, xây dựng vững chắc cho mình một thế giới quan, nhân sinh quan và quan niệm giá trị đúng đắn. Trong điều kiện mở rộng đối ngoại và phát triển kinh tế thị trường xã hội chủ nghĩa, trong tình hình thế lực thù địch trong và ngoài nước ráo riết tiến hành "Tây hóa" và "phân hóa" chúng ta, những vật cám dỗ con người đầy rẫy, đâu đâu cũng có. Điều này rõ ràng tăng thêm mức độ khó khăn cho cải tạo thế giới quan đối với toàn thể đảng viên đặc biệt là các cán bộ đảng viên lãnh đạo nắm giữ quyền lực do nhân dân giao phó. Một số đồng chí cán bộ của chúng ta chỉ chú ý đến hưởng lạc của cá nhân, không hiểu được nỗi khổ cực của quần chúng, trong công việc thì tắc trách, thậm chí không vượt qua được những thử thách về quyền lực, tiền bạc, sắc đẹp, rơi vào vũng bùn tham nhũng vi phạm luật pháp, phạm tội. Nói cho cùng, đó chính là do họ lơ là cải tạo thế giới chủ quan đối với bản thân. Do vậy, trong quá trình học tập, vận dụng thực tiễn chủ nghĩa Mác, chúng ta nhất định phải liên hệ với thực tế tư tưởng của mình, phải kiên trì vận dụng phương pháp học tập của chủ nghĩa Mác là phê bình và tự phê bình, giải quyết đúng đắn các mâu thuẫn giữa chủ nghĩa Mác và phi chủ nghĩa Mác, giữa tư tưởng của giai cấp vô sản và tư tưởng của giai cấp phi vô sản trong Đảng ta. Tính đảng trong sạch, kiên cường thì chúng ta mới có thể thật sự nắm vững chủ nghĩa Mác.

5-Phải thiết thực tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với phong cách học tập và xây dựng lý luận. Xét từ một ý nghĩa nhất định, điểm này chính là điều then chốt. Đảng ủy và lãnh đạo các cấp phải nhận thức đầy đủ và nắm vững được ý nghĩa quan trọng của phong cách học tập đối với việc xây dựng lý luận của Đảng; cán bộ lãnh đạo phải đi đầu trong việc phát huy phong cách học tập của chủ nghĩa Mác; phải xây dựng kiện toàn chế độ trách nhiệm lãnh đạo học tập lý luận đồng thời phải thường xuyên

phân tích tình hình học tập, tăng cường đôn đốc, giám sát, kiểm tra, khích lệ tiên tiến, thúc đẩy người tụt hậu. Phải khuyến khích những người làm công tác lý luận đi sâu vào thực tế, mạnh dạn liên hệ tình hình thế giới phức tạp nhiều thay đổi và các vấn đề quan trọng trong cải cách mở cửa và xây dựng hiện đại hóa muôn màu muôn vẻ, mạnh dạn tìm tòi và suy nghĩ, cố gắng tạo ra được phong cách học tập nghiêm chỉnh, thảo luận dân chủ, thực sự cầu thị trong toàn Đảng. Khi học tập và thảo luận trong Đảng, chúng ta cần khích lệ cởi mở, thoải mái tư tưởng, mạnh dạn có chính kiến riêng, cho phép phát biểu những ý kiến khác nhau. Phải nghiêm khắc phân rõ ranh giới giữa nhận thức tư tưởng, tìm kiếm lý luận với hoạt động chính trị và hành vi chính trị, phải kết hợp phát huy dân chủ trong Đảng với kỷ luật nghiêm khắc của Đảng. Đối với những khuynh hướng tư tưởng sai lầm phải xử lý ngay từ đầu, kiên định và có lập trường rõ ràng, có lý lẽ có chứng cớ triển khai đấu tranh tích cực; đối với việc thảo luận nhận thức tư tưởng trong Đảng, đối với việc tranh luận trong học thuật, không nên trù dập, chụp mũ. Không nên tùy tiện coi những nhận thức khác nhau trong học tập và thảo luận thành khuynh hướng chính trị "tả" hoặc "hữu". Giống như con tàu trên biển khi "gió yên sóng lặng sẽ thuận buồm xuôi gió tới bờ". Có phong cách học tập tốt của chủ nghĩa Mác, con thuyền lớn xây dựng CNXH mang màu sắc Trung Quốc, sẽ có thể thuận gió rẽ sóng, dũng cảm tiến lên./.

# HIỂU THẾ NÀO VỀ "BA ĐẠI DIỆN"

*Đới Châu*
*Tạp chí "Cầu Thị"-1/2001*

Nhân kỉ niệm 79 năm ngày thành lập Đảng Cộng Sản Trung Quốc (ĐCSTQ), tác giả Đới Châu đã có bài "Bàn về ba đại diện" đăng trên tạp chí "Cầu Thị" số 13/2000, trong đó đã trình bày xung quanh về "Ba đại diện", như yêu cầu của thời đại, sáng tạo lý luận, chỉ đạo hành động. Bài phát biểu được đông đảo cán bộ, đảng viên trong cả nước đánh giá cao. Tuy nhiên qua học tập, nghiên cứu và khảo sát thực tiễn, tác giả thấy cần phải trình bày sâu sắc hơn nữa về mặt lý luận đối với nội dung tư tưởng phong phú, tinh thần thời đại cũng như làm thế nào học tập tốt, nắm vững tốt và vận dụng tốt tư tưởng "Ba đại diện" của Đồng chí Giang Trạch Dân.

## I-BA ĐẠI DIỆN VÀ SỨC SẢN XUẤT

ĐCSTQ luôn luôn đại diện cho yêu cầu phát triển của sức lao động xã hội tiến tiến Trung Quốc.

Yêu cầu này đặt lên vị trí hàng đầu trong "Ba đại diện", là cơ sở của "Ba đại diện". Hiểu như thế nào về yêu cầu này? Vì sao lại nói chỉ có ĐCSTQ mới có thể đại diện cho yêu cầu này? Việc trả lời một cách khoa học là điều then chốt để hiểu, nắm vững được tư tưởng quan trọng của "Ba đại diện". Bởi vì nó liên quan tới một loạt vấn đề lý luận quan trọng về tính chất, cơ sở giai cấp của ĐCSTQ với yêu cầu phát triển sức sản xuất.

Có người cho rằng, Trung Quốc đang ở vào giai đoạn đầu của chủ nghĩa xã hội (CNXH), sức sản xuất xã hội của Trung Quốc vẫn còn tương đối lạc hậu. Bởi vậy mọi người đều cảm thấy "khó hiểu" đối với yêu cầu này. Cũng có người cho rằng trong thời đại nền kinh tế tri thức phát triển, công nhân các ngành trong xí nghiệp quốc hữu đã không còn đại diện cho sức sản xuất xã hội tiên tiến. Những người hữu sản, tập thể tri thức làm việc trong

ngành kỹ thuật cao mới đại diện cho sức sản xuất xã hội tiên tiến. Muốn ĐCSTQ đại diện cho yêu cầu phát triển sức sản xuất xã hội tiên tiến Trung Quốc thì đảng phải "điều chỉnh hoặc thay đổi" tính chất là đội tiên phong của giai cấp công nhân.

Thực ra nếu chúng ta xuất phát từ nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác về sức sản xuất, hiểu một cách toàn diện nội dung sâu sắc bao hàm trong tư tưởng quan trọng của "Ba đại diện" của Đ/c Giang Trạch Dân, làm rõ cái gì là yêu cầu phát triển sức sản xuất xã hội tiên tiến, đảng ta đại diện như thế nào đối với yêu cầu này thì sẽ không có gì "khó hiểu" đối với yêu cầu này.

Tính chất Đội tiên phong của giai cấp công nhân mà đảng ta làm đại diện với sức sản xuất xã hội tiên tiến mà đảng ta làm đại diện không những không mâu thuẫn nhau mà thống nhất với nhau, hỗ trợ cho nhau. Để đại diện tốt hơn yêu cầu phát triển sức sản xuất xã hội tiên tiến Trung Quốc, thì tính chất và cơ sở giai cấp của đảng chẳng những không thể "điều chỉnh hoặc thay đổi" mà phải luôn luôn kiên trì và được củng cố.

Theo nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác, yêu cầu phát triển sức sản xuất xã hội tiên tiến là một khái niệm tổng hợp. Ở đây, trước tiên phải làm rõ yêu cầu phát triển sức sản xuất và trình độ phát triển sức sản xuất là hai khái niệm khác nhau. Trình độ phát triển sức sản xuất là chỉ mức độ sức sản xuất, chủ yếu dùng chỉ tiêu kinh tế để làm thước đo. Yêu cầu phát triển sức sản xuất là chỉ điều kiện mà sức sản xuất đã thu được sự phát triển, bao gồm nhiều điều kiện về xã hội, kinh tế, chính trị, văn hóa. Trong những điều kiện này, điều kiện cơ bản nhất là quan hệ sản xuất phù hợp với sự phát triển của sức sản xuất. Thượng tầng kiến trúc phải phù hợp cơ sở kinh tế, là đảm bảo tin cậy cho sự phát triển của sức sản xuất. Bởi vậy, cái gọi là yêu cầu phát triển sức sản xuất xã hội tiên tiến thì điều cơ bản nhất là yêu cầu của sức sản xuất đưa ra đối với quan hệ sản xuất và thượng tầng kiến trúc. Xem xét yêu cầu phát triển sức sản xuất xã hội, không thể không xem xét quan hệ sản xuất xã hội, không thể không xem

xét sự phát triển chế độ chính trị và văn hóa xã hội. Xét về quy luật khách quan của phát triển lịch sử, quan hệ sản xuất và thượng tầng kiến trúc phù hợp với yêu cầu phát triển của sức sản xuất thì sức sản xuất sẽ được giải phóng và phát triển. Nếu không sức sản xuất sẽ bị ràng buộc, sự phát triển bị cản trở. Như vậy, quan hệ sản xuất và thượng tầng kiến trúc phải như thế nào mới phù hợp yêu cầu phát triển của sức sản xuất xã hội tiên tiến? Điều này trong thời kỳ phát triển lịch sử khác nhau có yêu cầu khác nhau. Cùng với sự phát triển của đại sản xuất xã hội hóa và sự xuất hiện mâu thuẫn cơ bản của chủ nghĩa tư bản, chỉ có quan hệ sản xuất lấy chế độ công hữu làm chủ thể và thượng tầng kiến trúc của CNXH mới phù hợp nhất yêu cầu của phát triển sức sản xuất xã hội tiên tiến. Việc xây dựng quan hệ sản xuất và thượng tầng kiến trúc như vậy mới chính là mục tiêu phấn đấu của người cộng sản. Chỉ có sự lãnh đạo của ĐCS mới có thể xây dựng được quan hệ sản xuất và thượng tầng kiến trúc phù hợp nhất với yêu cầu phát triển của sức sản xuất xã hội tiên tiến. Trong "Tuyên ngôn Đảng Cộng Sản", Mác, Ăngghen đã trình bày rất rõ điểm này như sau: "Người cộng sản có thể khái quát lý luận của mình trong một câu là : Tiêu diệt chế độ tư hữu". Người cộng sản được trang bị lý luận CHXH khoa học tiêu diệt chế độ tư hữu không giống như người theo CNXH không tưởng tuyên bố tiêu diệt chế độ tư hữu. Người theo CNXH không tưởng chỉ xuất phát từ sự căm ghét về đạo đức và sự phản cảm tính về lý tính để tiêu diệt chế độ tư hữu. Nguyên nhân cơ bản mà người cộng sản muốn tiêu diệt chế độ tư hữu là do chế độ này đã trói buộc sự phát triển của sức sản xuất xã hội tiên tiến. Xét trên ý nghĩa này, chỉ có người cộng sản mới có thể đại diện cho yêu cầu phát triển sức sản xuất xã hội tiên tiến.

ĐCSTQ là đảng của giai cấp công nhân được vũ trang bởi lý luận chủ nghĩa Mác, là đội tiên phong của giai cấp công nhân, là đảng với tôn chỉ căn bản là toàn tâm toàn ý phục vụ nhân dân. Địa vị, vai trò, sứ mệnh lịch sử của nó luôn luôn nhất trí với tính

tiên tiến của đảng, luôn luôn thống nhất với giải phóng và phát triển sức sản xuất. Bởi vậy dù trong thời kỳ chiến tranh hay trong thời kỳ hòa bình xây dựng, đảng ta luôn dốc sức vào giải phóng và phát triển sức sản xuất xã hội tiên tiến của Trung Quốc, lấy đó để thể hiện đầy đủ tính tiên tiến của đảng. Đảng ta đại diện cho con đường cơ bản và cũng thể hiện cụ thể của yêu cầu phát triển sức sản xuất xã hội tiên tiến, tức là phá bỏ sự trói buộc của chế độ lạc hậu, đổi bại đối với sức sản xuất, xây dựng quan hệ sản xuất, chế độ chính trị và văn hóa tiên tiến, từ đó làm cho sức sản xuất được giải phóng và phát triển. Trong thời kỳ cách mạng dân chủ mới, Đ/c Mao Trạch Đông từng nêu ra: "Người cộng sản trong giai đoạn hiện nay, trong toàn bộ giai đoạn cách mạng tư sản chủ trương chỉ có cương lĩnh chung hoặc cương lĩnh cơ bản", bao gồm xây dựng nền chính trị, kinh tế, văn hóa dân chủ mới. Đ/c nói: "Thực hiện cương lĩnh này có thể thúc đẩy hiện trạng đất nước và hiện trạng xã hội Trung Quốc tiến lên một bước, tức là từ nhà nước và xã hội thuộc địa, nửa thuộc địa, nửa phong kiến thúc đẩy lên nhà nước và xã hội dân chủ mới." Sở dĩ Đ/c Mao Trạch Đông nói như vậy vì hiện trạng nhà nước và xã hội Trung Quốc lúc đó đã trói buộc sự phát triển của sức sản xuất, làm "thiệt hại tài sản của đông đảo quần chúng nhân dân". Việc đưa nhà nước và xã hội Trung Quốc lúc đó lên nhà nước và xã hội dân chủ mới nhằm mục đích thúc đẩy việc giải phóng và phát triển sức sản xuất. Đây chính là một bước quan trọng mà Đảng ta đã đại diện cho yêu cầu phát triển sức sản xuất xã hội tiên tiến Trung Quốc trong thời kỳ cách mạng dân chủ mới. Tuy nhiên, bước đi của chúng ta không chỉ dừng lại tại đây. Cùng với việc trình bày về "cương lĩnh thấp nhất" của đảng trong thời kỳ cách mạng dân chủ, Đ/c Mao Trạch Đông cũng đưa ra cương lĩnh cao nhất của đảng ta là đưa Trung Quốc tiến lên chủ nghĩa xã hội và chủ nghĩa cộng sản. Đó là xã hội lấy chế độ công hữu về tư liệu sản xuất làm cơ sở, xây dựng một xã hội như vậy vẫn nhằm mục đích dùng quan hệ sản xuất tiên tiến để giải

phóng và phát triển sức sản xuất, lấy thượng tầng kiến trúc tiên tiến đảm bảo cho sức sản xuất phát triển. Sau khi nước Trung Quốc mới thành lập, đảng ta đã thành công tiến hành cải tạo XHCN đối với chế độ tư hữu hóa tư liệu sản xuất, tiêu diệt chế độ bóc lột, bước đầu xây dựng được quan hệ sản xuất XHCN lấy chế độ công hữu tư liệu sản xuất làm cơ sở, khiến cho sức sản xuất xã hội Trung Quốc có được sự giải phóng chưa từng có từ trước tới nay và sức phát triển to lớn.

Đương nhiên, trong điều kiện XHCN, sức sản xuất và quan hệ sản xuất, hạ tầng kinh tế với thượng tầng kiến trúc vẫn tồn tại mâu thuẫn. Điều này cho thấy xã hội XHCN của nước ta vẫn tồn tại nhiệm vụ giải phóng sức sản xuất. Ra sức phát triển sức sản xuất là nhiệm vụ căn bản của CNXH, cũng là điều kiện chủ yếu để chúng ta giải quyết vấn đề quốc tế và trong nước. Trong điều kiện XHCN, nhất là trong giai đoạn đầu của CNXH yêu cầu phát triển sức sản xuất xã hội tiên tiến của Trung Quốc là gì? Đảng ta đại diện như thế nào cho yêu cầu này? Dùng nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa duy vật lịch sử để phân tích thì yêu cầu cơ bản nhất của phát triển sức sản xuất xã hội tiên tiến của Trung Quốc hiện nay là giải quyết đúng đắn mâu thuẫn giữa sức sản xuất và quan hệ sản xuất, để quan hệ sản xuất phù hợp với trình độ sức sản xuất, hơn nữa cần tự giác điều chỉnh quan hệ sản xuất phù hợp với yêu cầu phát triển sức sản xuất, đồng thời cũng đưa ra yêu cầu tương ứng với sự phát triển thượng tầng kiến trúc và văn hóa. Con đường cơ bản nhất để đảng ta phải đại diện cho yêu cầu phát triển sức sản xuất xã hội tiên tiến Trung Quốc là kiên định thực hiện quốc sách cơ bản cải cách mở cửa. Thực tiễn chứng minh rằng không chỉ quan hệ sản xuất lạc hậu so với sự phát triển của sức sản xuất sẽ cản trở sự phát triển của sức sản xuất mà quan hệ sản xuất vượt trước sự phát triển của sức sản xuất cũng gây cản trở cho sự phát triển của sức sản xuất. Cải cách, mở cửa là con đường tất yếu để giải phóng và phát triển sức sản xuất. Cải cách của chúng ta là sự tự hoàn thiện và phát triển chế

độ XHCN, tiến hành dưới tiền đề kiên trì cơ sở cơ bản của CNXH, tự giác điều chỉnh và cải cách những mặt và những khâu không phù hợp giữa quan hệ sản xuất với sức sản xuất, giữa thượng tầng kiến trúc với cơ sở kinh tế, thúc đẩy sức sản xuất phát triển và các sự nghiệp khác tiến bộ toàn diện nhằm mục đích thực hiện tốt hơn lợi ích căn bản của đông đảo quần chúng nhân dân. Cuộc cải cách này chính là cuộc cải cách để phù hợp yêu cầu phát triển sức sản xuất xã hội tiên tiến Trung Quốc. Đảng ta kiên trì cuộc cải cách này chính là tiêu biểu cho đặc trưng thời đại và thể hiện nổi bật việc Đảng ta đại diện yêu cầu phát triển sức sản xuất xã hội tiên tiến Trung Quốc. Kể từ Hội nghị toàn thể trung ương 3 khóa 11 tới nay, kinh tế quốc dân nước ta liên tục tăng trưởng cao và phát triển lành mạnh, sức mạnh tổng hợp đất nước tăng lên rõ rệt, mức sống của nhân dân nói chung đã đạt mức khá giả. Điều này đã chứng minh một cách hùng hồn rằng chỉ có ĐCSTQ mới có thể luôn luôn đại diện yêu cầu phát triển sức sản xuất xã hội tiên tiến Trung Quốc.

Ba đại diện là một hệ thống khoa học biện chứng thống nhất, cả ba đại diện này đều có liên quan mật thiết tới phát triển sức sản xuất. Từ những khía cạnh khác cũng cho thấy chỉ có ĐCSTQ mới có thể đại diện cho yêu cầu phát triển sức sản xuất xã hội tiên tiến Trung Quốc. Đại diện cho yêu cầu này, Đảng ta ngoài việc thể hiện trong tích cực tiến hành cải cách mở cửa, còn thể hiện đảng ta luôn luôn đại diện cho phương hướng tiến lên của nền văn hóa tiên tiến Trung Quốc, luôn luôn đại diện cho lợi ích căn bản của đông đảo nhất quần chúng nhân dân Trung Quốc. Đại diện đầu tiên là cơ sở của hai đại diện sau. Hai đại diện sau là điều kiện và đảm bảo cho đại diện thứ nhất. Để làm được việc luôn luôn đại diện cho yêu cầu phát triển sức sản xuất xã hội tiên tiến Trung Quốc, đảng ta phải đồng thời đại diện cho phương hướng tiến lên của nền văn hóa tiên tiến Trung Quốc. Có nền văn hóa mang màu sắc XHCN Trung Quốc là cái mốc quan trọng đánh dấu sức mạnh tổng hợp của nước ta, là sức mạnh

quan trọng đoàn kết và cổ vũ nhân dân các dân tộc. Xây dựng văn minh tinh thần XHCN tạo ra động lực tinh thần là sự hỗ trợ trí tuệ to lớn, tạo ra một môi trường xã hội tốt đẹp cho công cuộc xây dựng kinh tế và cải cách mở cửa. Báo cáo của Đại hội 15 cũng nêu rõ đứng trước sự phát triển như vũ bão của khoa học kỹ thuật và cạnh tranh gay gắt của sức mạnh tổng hợp, đứng trước sự tác động lẫn nhau giữa các luồng văn hóa trong phạm vi toàn thế giới, đứng trước yêu cầu văn hóa ngày càng tăng của quần chúng nhân dân đã có mức sống khá giả, toàn đảng phải có tầm nhìn cao nhìn xa từ sự phát đạt của sự nghiệp XHCN và chấn hưng dân tộc để nhận thức đầy đủ tầm quan trọng và tính bức thiết của sự nghiệp xây dựng nền văn hóa. Đại diện cho lợi ích của đông đảo nhất quần chúng nhân dân Trung Quốc cũng là yêu cầu cơ bản của giải phóng và phát triển sức sản xuất. Bởi vì quần chúng nhân dân là chủ nhân của đất nước, là lực lượng căn bản quyết định tương lai và vận mệnh đất nước ta. Xây dựng CNXH mang màu sắc Trung Quốc là sự nghiệp sáng tạo với sự tham gia đông đảo của cả tỉ dân. Chỉ có thực hiện tốt, bảo vệ tốt, phát triển tốt lợi ích thiết thân của đông đảo nhất quần chúng nhân dân, hướng dẫn tốt, bảo vệ tốt và phát huy tốt tính tích cực của họ thì sự nghiệp cải cách và xây dựng của chúng ta mới có thể luôn luôn có cơ sở quần chúng đông đảo và nguồn sức mạnh đang tin cậy nhất.

Ở Trung Quốc ngày nay ai có thể đồng thời làm được cả "Ba đại diện" đó? Ngoài ĐCSTQ ra không có bất kỳ một đảng phái, một tổ chức, đoàn thể chính trị nào hoặc cá nhân chính khách nào có thể làm nổi. Sở dĩ đảng ta có thể làm được điều này là do tính tiên tiến của đảng ta quyết định. Tính tiên tiến của đảng ta là cơ sở, là chỗ dựa để đảng tồn tại và phát triển. Tính tiên tiến này được xây dựng trên cơ sở của duy vật lịch sử khách quan đối với nhận thức khoa học quy luật phát triển của xã hội loài người. Nó gắn liền chặt chẽ với nhiệm vụ lịch sử của đảng trong các giai đoạn phát triển lịch sử, do tính chất tiên phong của giai cấp công

nhân quyết định. Đội tiên phong này bao gồm những phần tử tiên tiến của giai cấp công nhân trong đó kể cả phần tử tri thức có giác ngộ cộng sản chủ nghĩa hợp thành. Nếu như đảng thay đổi điểm này mà do các phần tử khác họp thành thì do bị chi phối bởi bản năng giai cấp và sự thúc đẩy của lợi ích cá nhân họ sẽ không thể xây dựng và hoàn thiện quan hệ sản xuất lấy chế độ công hữu làm chủ thể, cũng không thể xây dựng và phát triển văn hóa tiên tiến XHCN lấy chủ nghĩa Mác làm chỉ đạo, càng không thể đại diện thực sự cho lợi ích căn bản của đông đảo nhất quần chúng nhân dân. Tóm lại, không thể giải phóng và phát triển sức sản xuất được như ngày nay thì việc đảng đại diện yêu cầu phát triển sức sản xuất xã hội tiên tiến sẽ trở thành lời nói trống rỗng. Như vậy đảng cũng mất đi tính tiên tiến của bản thân. Một phần lịch sử cận đại của Trung Quốc đã từ hai mặt chính diện và phản diện chứng minh hùng hồn điều đó. Ở nước ta, giai cấp công nhân bao gồm cả phần tử trí thức là đại diện cho sức sản xuất xã hội tiên tiến, là giai cấp tiên tiến nhất, cách mạng nhất trong lịch sử nhân loại, luôn luôn lấy giải phóng và phát triển sức sản xuất làm nhiệm vụ của mình, luôn luôn là quân chủ lực của giải phóng và phát triển sức sản xuất. Sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân và việc đảng ta đại diện cho yêu cầu phát triển sức sản xuất xã hội tiên tiến gắn bó hữu cơ với nhau. Từ ý nghĩa này, sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân và lợi ích căn bản của đông đảo nhất quần chúng nhân dân bao gồm cả giai cấp công nhân là đại diện cho yêu cầu phát triển sức sản xuất xã hội tiên tiến Trung Quốc.

## II-"BA ĐẠI DIỆN" VỚI THẾ KỶ MỚI

Là đảng nắm quyền lãnh đạo hơn 1,2 tỉ dân đứng trước thế kỷ mới đầy cơ may và thách thức, đảng ta làm thế nào để tự xây dựng bản thân, khiến cho đảng luôn giữ được sức sống mạnh mẽ, với khuôn mặt mới luôn luôn đứng ở hàng đầu thời đại, luôn luôn đứng ở vị trí không bao giờ thất bại trước tình hình vô cùng phức tạp, luôn giữ cho sự nghiệp của đảng hưng thịnh phát đạt

và đất nước bình yên lâu dài, thực hiện cuộc phục hưng vĩ đại của dân tộc Trung Hoa. Đây là một đề tài mang tính lịch sử trọng đại đòi hỏi đảng ta phải suy nghĩ nghiêm túc. Tư tưởng quan trọng "Ba đại diện" do Đ/c Giang Trạch Dân đưa ra đã trả lời khoa học câu hỏi này. Đây là một tư tưởng quan trọng, về căn bản đã giải đáp rõ hơn nữa vấn đề trong thế kỷ mới này là xây dựng đảng ta thành một đảng như thế nào, xây dựng đảng ta ra sao. Nó đã tập trung thể hiện tính tiên tiến của đảng ta với yêu cầu của thời đại đối với Trung Quốc hiện nay, tập trung phản ảnh nguyện vọng chung của toàn đảng, nhân dân trong cả nước.

Sự lãnh đạo và công tác xây dựng đảng từ trước tới nay luôn gắn liền với nhiệm vụ lịch sử, gắn liền với đường lối, lý luận được xác lập để thực hiện những nhiệm vụ trên của đảng. Đảng ta thành lập gần 80 năm, công cuộc xây dựng đảng đã tích lũy được những kinh nghiệm vô cùng phong phú. Nhưng đứng trước thế kỷ mới này, vấn đề xây dựng đảng ta thành một đảng như thế nào, xây dựng đảng ra sao đang đặt ra trước toàn đảng. Nếu nhận thức và biện pháp của chúng ta chỉ dừng lại ở trình độ trước đây thì không đủ. Chúng ta phải kết hợp chặt chẽ với sự thay đổi mới của tình hình trong và ngoài nước, kết hợp chặt chẽ giữa yêu cầu phát triển sức sản xuất xã hội nước ta với cải cách sâu sắc của thể chế kinh tế, kết hợp chặt chẽ với nhu cầu cấp bách của đời sống vật chất văn hóa của quần chúng nhân dân, kết hợp chặt chẽ với sự thay đổi to lớn đã nảy sinh của đội ngũ cán bộ. Bước vào thế kỷ mới, đảng phải từ tầm cao nhìn nhận làm thế nào luôn luôn kiên trì tính chất tiên phong của giai cấp công nhân và tăng cường được khối đoàn kết và tập trung cao độ sức chiến đấu. Đảng phải từ tầm cao nhìn nhận làm thế nào luôn luôn kiên trì giương cao ngọn cờ vĩ đại chủ nghĩa Mac, tư tưởng Mao Trạch Đông, Lý luận Đặng Tiểu Bình, đảng phải từ tầm cao nhìn nhận làm thế nào đứng vững trước mọi khó khăn, thách thức và nguy cơ của thế kỷ mới. Trong thế kỷ mới, đảng phải từ tầm cao nhìn nhận làm thế nào luôn luôn đi đầu thời đại, kiên cường và phát

huy có hiệu quả hơn sức mạnh là hạt nhân lãnh đạo sự nghiệp xây dựng CNXH mang màu sắc Trung Quốc, từ đó xem xét toàn diện, nhận thức sâu sắc, nắm chắc vai trò lịch sử và ý nghĩa chỉ đạo của tư tưởng quan trọng "Ba đại diện". Để làm được điều đó, chúng ta phải làm tốt các mặt sau:

1-Xem xét "Ba đại diện" trong tình hình mới

Trước tiên phải đặt yêu cầu của "Ba đại diện" trong bố cục lớn, sự thay đổi lớn, xu thế lớn của tình hình quốc tế ở thế kỷ mới để tiến hành khảo sát. Thế giới ngày nay, hòa bình và phát triển vẫn là chủ đề chính của thời đại. Nhưng chủ nghĩa bá quyền, cường quyền chính trị vẫn tồn tại, thế lực thù địch phương Tây vẫn không ngừng tiến hành chiến lược chính trị "Tây hóa", "Phân hóa" đối với chúng ta. Sức ép chính trị này sẽ tồn tại trong thời gian dài, hơn nữa các cuộc đấu tranh giữa lật đổ và chống lật đổ sẽ càng gay gắt, phức tạp, thậm chí có lúc ác liệt.

Về kinh tế, toàn cầu hóa kinh tế thế giới đang không ngừng phát triển, kinh tế tri thức đang trỗi lên mạnh mẽ, sức sản xuất xuất đang phát triển từng ngày từng giờ. Cuộc cạnh tranh sức mạnh tổng hợp quốc tế lấy sáng tạo tri thức, sáng tạo kỹ thuật và ngành kỹ thuật cao làm nòng cốt đang ngày càng ác liệt. Các nước phát triển chiếm ưu thế về kinh tế và khoa học kỹ thuật vẫn tồn tại lâu dài.

Về văn hóa, thành quả văn minh ưu tú của các nước trên thế giới đang không ngừng được truyền bá khi khắp nơi, nhưng mâu thuẫn, xung đột giữa các nền văn minh cũng ngày càng gay gắt. Sự xâm nhập của những tư tưởng văn hóa đồi trụy không ngừng tăng lên. Cuộc đấu tranh giữa các loại ý thức hệ trong thế kỷ mới cũng sẽ tồn tại lâu dài, hơn nữa có lúc sẽ tương đối phức tạp và gay gắt.

Đứng trước tình hình quốc tế phức tạp như vậy, trong thế kỷ mới liệu đảng ta có thể lãnh đạo có hiệu quả nhân dân các dân tộc toàn quốc nắm bắt được thời cơ, có chí tiến thủ, chiến thắng

mọi thách thức, luôn luôn đứng ở tư thế không bị đánh bại trong cạnh tranh quốc tế khốc liệt chưa từng có trong lịch sử hay không thì điều then chốt do bản thân đảng ta quyết định. Đ/c Đặng Tiểu Bình từng nói "điều then chốt là làm tốt trong nội bộ đảng cộng sản, không có vụ việc nào nảy sinh". Tổng kết bài học kinh nghiệm về sụp đổ của Liên Xô-Đông Âu, về sự quanh co khúc khuỷu của CNXH trong thế kỷ 20, đã rút ra một điểm vô cùng sâu sắc rằng đứng trước thách thức nghiêm trọng của tình hình quốc tế, trong nội bộ của đảng nắm quyền có vấn đề thì sẽ dẫn tới một loạt hậu quả nghiêm trọng. Nói chung, trước thách thức quốc tế nghiêm trọng, liệu một nước XHCN có ổn định, bình yên lâu dài được hay không do 3 yếu tố rất quan trọng quyết định là: 1-Tình hình phát triển sức sản xuất xã hội của nước XHCN đó. 2-Nước đó có kiên trì và củng cố địa vị chỉ đạo của chủ nghĩa Mác trong lĩnh vực ý thức hệ của nước XHCN đó hay không. 3-Thái độ của quần chúng nhân dân đối với đảng cầm quyền. Tư tưởng quan trọng của "Ba đại diện" đã chứa đựng toàn diện ba yếu tố cơ bản này. "Ba đại diện" đã kế thừa lịch sử, đứng tại hiện thực, nhìn vào tương lai, chứa đựng bài học tổng kết kinh nghiệm lịch sử sâu sắc và chiến lược cơ bản để mở ra tương lai tốt đẹp. Chỉ cần đảng ta tăng cường toàn diện công tác tự xây dựng bản thân theo yêu cầu của "Ba đại diện" thì có thể giữ được tốc độ phát triển nhanh sức sản xuất xã hội nước ta, có thể kiên trì và củng cố vai trò chỉ đạo của chủ nghĩa Mác, sẽ thu được sự ủng hộ hết lòng và sự yêu mến của đông đảo quần chúng nhân dân. Có điều kiện có lợi và cơ sở vững chắc như vậy thì có thể khẳng định rằng bất kỳ một thách thức nào trên thế giới cũng không thể chiến thắng được chúng ta trái lại sẽ bị chúng ta chiến thắng lại. Bất kỳ một sức ép nào cũng không thể quật ngã nổi chúng ta mà trái lại sẽ bị chúng ta quật ngã lại.

2-Xem xét "Ba đại diện" trong lịch sử của đảng

Phải đặt yêu cầu "Ba đại diện" trong quá trình lịch sử 80 năm phấn đấu của đảng để xem xét. Tư tưởng quan trọng của "Ba đại

diện" là tổng kết khoa học lịch sử phấn đấu 80 năm của đảng. Bước vào thế kỷ mới, Đ/c Giang Trạch Dân đã tổng kết khoa học, tinh túy, sâu sắc bài học kinh nghiệm lịch sử của đảng ta. Ý nghĩa quan trọng và ảnh hưởng sâu sắc của nó không chỉ ở chỗ làm chúng ta nhận thức sâu sắc hơn quá khứ, mà quan trọng hơn là tiếp thu bài học kinh nghiệm quý báu để mở ra tương lai tốt hơn trong thế kỷ mới. Phát biểu của Đ/c Giang Trạch Dân khi khảo sát ở tỉnh Quảng Đông đã chỉ ra một cách sâu sắc rằng, tổng kết hơn 70 năm lịch sử của đảng có thể rút ra kết luận quan trọng là sở dĩ đảng ta giành được sự ủng hộ của nhân dân là do đảng ta trong các thời kỳ lịch sử cách mạng, xây dựng, cải cách luôn luôn đại diện cho lợi ích căn bản của đông đảo nhân dân Trung Quốc, và thông qua việc định ra đường lối, phương châm, chính sách đúng đắn để phấn đấu không mệt mỏi cho việc thực hiện lợi ích căn bản của nhà nước và nhân dân. Bài học kinh nghiệm lịch sử đã gợi mở cho chúng ta rằng trên con đường trong thế kỷ mới chúng ta đứng trước tình hình vừa có cơ may vừa có thách thức cùng song song tồn tại, đứng trước mọi khó khăn và nguy cơ gặp phải trên con đường tiến lên, đảng ta muốn đứng vững trước thử thách mới, không ngừng thúc đẩy sự nghiệp vĩ đại của chúng ta tiến lên phía trước thì phải tiếp thu toàn diện kinh nghiệm lịch sử của đảng. Theo yêu cầu của "Ba đại diện", đảng phải không ngừng nâng cao trình độ lãnh đạo và năng lực nắm quyền, tăng thêm khả năng phòng ngừa và chống lại tham nhũng và nguy cơ, làm cho đảng ta luôn luôn có sức sống mạnh mẽ. Chỉ có như vậy thì đảng ta mới có thể tăng thêm khối đoàn kết và sức chiến đấu của đảng, củng cố được cơ sở nắm quyền.

3-Xem xét "Ba đại diện" trong việc thực hiện 3 nhiệm vụ lớn

Phải đặt yêu cầu của "Ba đại diện" trong ba nhiệm vụ lớn do đảng ta lãnh đạo thực hiện trong thế kỷ mới để xem xét. Đ/c Đặng Tiểu Bình trong thập kỷ 80 thế kỷ 20 từng nói ba việc lớn mà chúng ta cần làm là: 1-Tăng cường xây dựng kinh tế. 2-Thực hiện thống nhất đất nước. 3-Trong công việc quốc tế tiến hành

chống bá quyền, bảo vệ hòa bình thế giới. Đây là quyết sách chiến lược quan trọng mà Đ/c Đặng Tiểu Bình đã rút ra sau khi quan sát và đánh giá sâu sắc tình hình trong nước và quốc tế. Tuy trong hơn 20 năm qua, chúng ta đều đã giành được thành tựu vĩ đại và tiến bộ to lớn trong cả ba mặt trên, nhưng sau khi bước vào thế kỷ mới thì nhiệm vụ làm tốt ba việc trên vẫn còn nặng nề gian khổ đối với chúng ta. Cùng với đi sâu cải cách và xây dựng thể chế kinh tế thị trường XHCN, các loại mâu thuẫn sẽ không ngừng xuất hiện trong cải cách, xây dựng. Cùng với việc sức sản xuất xã hội được giải phóng lớn, và phát triển lớn sức mạnh tổng hợp đất nước không ngừng tăng lên thì công cuộc cải cách và phát triển của chúng ta sẽ gặp phải vấn đề mới, mâu thuẫn mới. Trong quá trình phát triển ở thế kỷ mới, đảng ta làm thế nào chiến thắng những khó khăn nguy hiểm trên con đường tiến lên, lãnh đạo nhân dân thực hiện 3 nhiệm vụ lớn trong thế kỷ mới là vấn đề to lớn đặt ra đối với chúng ta trong thế kỷ mới. Kinh nghiệm lịch sử cho chúng ta biết rằng then chốt để thực hiện ba nhiệm vụ trên là phải kiến trì, tăng cường và cải thiện sự lãnh đạo của đảng, dùng Lý luận Đặng Tiểu Bình vũ trang cho toàn đảng, căn cứ theo yêu cầu của "Ba đại diện" để làm tốt hơn nữa công tác xây dựng đảng. Đảng ta đã lãnh đạo nhân dân làm nên những thành tựu bất hủ trong thế kỷ 20 thì cũng nhất định tạo ra tương lai tốt đẹp hơn trong thế kỷ mới. Đảng ta cũng nhất định đoàn kết và dẫn dắt nhân dân thực hiện được ba nhiệm vụ trong thế kỷ mới. Sức mạnh vĩ đại của ĐCSTQ chỉ có thể bắt nguồn từ việc không ngừng xây dựng bản thân mình. Kiên định không lay chuyển và vận dụng vào thực tiễn yêu cầu của "Ba đại diện" tất phải trở thành cơ sở vật chất, cơ sở văn hóa, cơ sở quần chúng hùng hậu cho việc thực hiện ba nhiệm vụ lớn.

4-Xem xét "Ba đại diện" trong vấn đề nội bộ tồn tại trong đảng

Phải đặt yêu cầu của "Ba đại diện" trong việc giải quyết vấn đề nổi bật tồn tại hiện nay trong nội bộ đảng để xem xét. Trải

qua gần 80 năm rèn luyện và thử thách, phát triển và lớn mạnh, đảng ta đã giành được sự yêu mến nhiệt tình và hết lòng ủng hộ của nhân dân các dân tộc trong cả nước. Nhìn chung, đảng ta là đảng có sức chiến đấu, có tổ chức và đội ngũ cán bộ đảng viên chúng ta là tốt. Đây là mặt chính và cơ bản, nhưng chúng ta cũng phải tỉnh táo thấy rằng trong nội bộ đảng còn tồn tại một số vấn đề không thể coi thường. Tố chất chính trị, tư tưởng của một số đảng viên không phù hợp với yêu cầu của tình hình mới, nhiệm vụ mới. Mấy năm gần đây, Đ/c Giang Trạch Dân trong nhiều trường hợp khác nhau đã nghiêm túc chỉ ra những vấn đề trên nhiều mặt còn tồn tại trong đảng.

Về chính trị, một số cán bộ đảng viên rất ít khi xuất phát từ góc độ chính trị để đánh giá tình hình, xem xét vấn đề, thiếu tính nhạy bén và khả năng phân biệt chính trị, dao động niềm tin đối với lý tưởng XHCN và CSCN.

Về tư tưởng, có số ít đảng viên đã coi thường việc học tập lý luận chủ nghĩa Mác, không thể nắm vững một cách hoàn chỉnh, đúng đắn lý luận và thực chất quan điểm của Đặng Tiểu Bình. Tố chất lý luận tư tưởng bị giảm sút, không phân biệt đúng sai, thiếu khả năng cơ bản phân biệt lý luận đúng sai.

Về tác phong, còn tồn tại ở mức độ khác nhau chủ nghĩa quan liêu, hình thức, quan điểm quần chúng của một số cán bộ lãnh đạo bị mờ nhạt, không liên hệ với quần chúng, không quan tâm tới nỗi khổ của quần chúng, không giúp đỡ quần chúng giải quyết vấn đề, thậm chí bức ép, trù dập quần chúng. Có cán bộ lãnh đạo tham nhũng sa đọa, lợi dụng chức quyền mưu lợi riêng, làm tổn hại nghiêm trọng lợi ích của nhà nước và nhân dân, thậm chí có người đã rơi vào vũng bùn phạm tội. Đứng trước những vấn đề này, Đ/c Giang Trạch Dân đã nghiêm túc chỉ ra rằng: "Nếu tình trạng trị đảng không nghiêm, buông lỏng kỉ luật, tổ chức rời rạc cứ tiếp tục tiếp diễn thì chẳng phải là có nguy cơ bị mất đảng mất nước hay sao?" Để giải quyết tốt vấn đề này, đòi hỏi trong thời kỳ mới đảng ta phải đẩy mạnh toàn diện công tác

vĩ đại xây dựng đảng trên các mặt tư tưởng, chính trị, kỉ luật tổ chức, chế độ, kiên trì phương châm đảng phải quản lý đảng, nghiêm khắc trị đảng. Kiên trì phương châm trị đảng nghiêm là phải tiếp thu đầy đủ tất cả bài học kinh nghiệm có hiệu quả trong lịch sử, nhưng cũng phải có sáng tạo về tư tưởng chỉ đạo, biện pháp thực hiện. Tư tưởng quan trọng của "Ba đại diện" mang tính nhắm thẳng vào vấn đề hiện thực rất mạnh mẽ để đưa ra những yêu cầu mới nhằm giải quyết những vấn đề nổi lên đang tồn tại trong đảng và chỉ rõ hơn nữa phương hướng đi lên. Đông đảo cán bộ đảng viên phải đi sâu học tập tư tưởng quan trọng của "Ba đại diện", đồng thời dùng để chỉ đạo tư tưởng và hành động cho bản thân. Đây là con đường có hiệu quả phải đi để giải quyết vấn đề trong đảng trong thế kỷ mới.

Trong lịch sử của đảng ta, mỗi khi có bước ngoặt lịch sử quan trọng, việc sáng tạo lý luận luôn đi trước làm tiền đề và đảm bảo cho thành công của thực tiễn. Thông qua 4 điểm đã trình bày ở trên về xem xét và nhận thức vấn đề, chúng ta có thể thấy rõ ràng rằng Đ/c Giang Trạch Dân đưa ra tư tưởng quan trọng "Ba đại diện" là nhìn vào thế kỷ mới để khái quát mới đối với tính chất, tôn chỉ và nhiệm vụ căn bản của đảng ta, là sự phát triển mới học thuyết xây dựng đảng chủ nghĩa Mác, là yêu cầu mới tăng cường công tác xây dựng đảng trong tình hình mới. Đ/c đã chỉ rõ hơn nữa về gốc rễ xây dựng đảng, cơ sở nắm quyền và cội nguồn sức mạnh, là sự thể hiện sinh động về kiên trì và phát triển chủ nghĩa Mác, tư tưởng Mao Trạch Đông, Lý luận Đặng Tiểu Bình trong điều kiện lịch sử mới. Trên con đường đi lên trong thế kỷ mới, chỉ cần chúng ta' căn cứ theo yêu cầu của "Ba đại diện" để không ngừng tăng cường toàn diện công tác xây dựng đảng thì nhất định có thể xây dựng đảng ta thành chính đảng Mác-xít chín muồi hơn, khiến cho tư tưởng của đảng càng thống nhất, chính trị càng kiên định, tổ chức càng nghiêm minh, đoàn kết càng chặt chẽ, hành động càng nhất trí, sức chiến đấu càng mạnh mẽ, hăng hái đoàn kết và dẫn dắt nhân dân các dân

tộc trong cả nước thực hiện sự nghiệp lớn xây dựng chủ nghĩa xã hội mang màu sắc Trung Quốc.

## III-NẮM CHẮC 6 MỐI QUAN HỆ

Tư tưởng quan trọng của "Ba đại diện" chứa đựng một nội dung lý luận sâu sắc, một ý nghĩa thực tiễn rộng rãi. Học tập tốt, nắm vững tốt và vận dụng tốt vào thực tiễn tư tưởng quan trọng "Ba đại diện" đòi hỏi chúng ta phải xử lý tốt các mối quan hệ trên các mặt, trong đó chủ yếu đi sâu nghiên cứu xử lý đúng đắn 6 mối quan hệ sau:

1-Quan hệ giữa "Ba đại diện" với hệ thống lý luận chủ nghĩa Mác.

Chủ nghĩa Mác là một hệ thống khoa học thống nhất hoàn chỉnh, còn tư tưởng quan trọng của "Ba đại diện" là một bộ phận quan trọng hợp thành của hệ thống lý luận này. Từ ý nghĩa này, thì mối quan hệ giữa tư tưởng quan trọng "Ba đại diện" và hệ thống chủ nghĩa Mác là bộ phận và chỉnh thể. "Ba đại diện" là một bộ phận nên nó là sự phát triển quan trọng của học thuyết xây dựng đảng Mác-xít, làm phong phú kho tàng lý luận chủ nghĩa Mác. Đồng thời, nó cũng có mối quan hệ nội tại gắn bó với nguyên lý cơ bản chủ nghĩa Mác, là sự kế thừa và vận dụng sáng tạo một loạt nguyên lý chủ nghĩa Mác, chứ quyết không phải là một lý luận khác tách khỏi nguyên lý cơ bản chủ nghĩa Mác. Mối quan hệ gắn bó thành một mối giữa tư tưởng quan trọng "Ba đại diện" với hệ thống lý luận chủ nghĩa Mác còn thể hiện ở chỗ nó giải đáp được một số vấn đề mà những người đi trước đang mò mẫm, tìm tòi. Chẳng hạn trên vấn đề xây dựng một đảng như thế nào và xây dựng đảng ra sao. Năm 1965, Đ/c Đặng Tiểu Bình nói: "Vấn đề xây dựng một đảng như thế nào chẳng những là vấn đề trong thời đại này của chúng ta mà cũng là vấn đề của thế hệ sau và thế hệ sau nữa." Trong giờ phút then chốt lịch sử xuyên thế kỷ, tập thể lãnh đạo thế hệ Thứ ba do Đ/c Giang Trạch Dân làm hạt nhân lãnh đạo toàn đảng đang tiếp tục thăm dò và giải đáp vấn đề này. Đại hội 15 của đảng chỉ rõ: Phải

xây dựng đảng trở thành một đảng Mác-xít vũ trang bằng lý luận Đặng Tiểu Bình, toàn tâm toàn ý phục vụ nhân dân, hoàn toàn củng cố về tư tưởng, chính trị, tổ chức, có thể đứng vững trước các loại nguy cơ, luôn luôn đi đầu thời đại, lãnh đạo nhân dân cả nước xây dựng chủ nghĩa xã hội mang màu sắc Trung Quốc. Trên cơ sở lý luận này, Đ/c Giang Trạch Dân đưa ra tư tưởng quan trọng "Ba đại diện", trả lời rõ ràng hơn nữa một vấn đề mang tính lịch sử trọng đại về xây dựng đảng ta trở thành một đảng như thế nào, xây dựng đảng ra sao, từ đó đã thêm nội dung mới vào kho tàng quý báu của chủ nghĩa Mác.

2-Mối quan hệ giữa "Ba đại diện" với sáng tạo lý luận của Thế hệ lãnh đạo thứ ba

Chúng ta muốn đi sâu học tập, nghiên cứu, tuyên truyền tư tưởng quan trọng "Ba đại diện", hiểu và nắm chắc toàn diện, sâu sắc hơn nữa nội dung của tư tưởng quan trọng "Ba đại diện" thì phải kết hợp chặt chẽ hữu cơ giữa việc học tập, nghiên cứu tư tưởng quan trọng "Ba đại diện" với học tập, nghiên cứu tư tưởng nhất quán của Đ/c Giang Trạch Dân với sáng tạo lý luận trên các mặt khác của tập thể lãnh đạo thế hệ Thứ ba của Đảng. "Ba đại diện" không thể đưa ra và tồn tại một cách biệt lập. Nó tập trung khái quát tư tưởng nhất quán của Đ/c Giang Trạch Dân, tập trung thể hiện sáng tạo lý luận của tập thể lãnh đạo thế hệ Thứ ba của đảng. Những phát biểu của Đ/c Giang Trạch Dân về giương cao ngọn cờ tư tưởng vĩ đại Lý luận Đặng Tiểu Bình, về tư tưởng kiên trì và phát triển một cách có lý luận vững chắc và tăng cường phát triển toàn diện chủ nghĩa xã hội, về tư tưởng tiếp tục tìm tòi và thúc đẩy chương trình vĩ đại mới xây dựng đảng trong thời kỳ mới, về tư tưởng tăng cường xây dựng văn minh tinh thần XHCN và tăng cường công tác tư tưởng chính trị, về tư tưởng dùng luật trị nước, tăng cường công tác xây dựng dân chủ và pháp chế XHCN, về tư tưởng thực hiện tốt, bảo vệ tốt, phát triển tốt lợi ích căn bản của quần chúng nhân dân...đều được thể hiện và quán xuyến trong "Ba đại diện". "Ba đại diện" đã nêu ra và

tập trung thể hiện, khái quát khoa học một loạt tư tưởng cơ bản trên. Đi sâu học tập, lĩnh hội những tư tưởng cơ bản này có lợi cho chúng ta nắm chắc hơn nữa những nội dung sâu sắc chứa đựng trong "Ba đại biểu". Đi sâu học tập, nghiên cứu và tuyên truyền tư tưởng quan trọng "Ba đại biểu" sẽ có lợi cho chúng ta lĩnh hội tốt hơn thực chất tinh thần tư tưởng nhất quán của Đ/c Giang Trạch Dân.

3-Mối quan hệ giữa "Ba đại biểu" với "Ba có lợi" của Đặng Tiểu Bình

Năm 1992 khi thị sát các tỉnh phía nam, Đ/c Đặng Tiểu Bình đã đưa ra luận điểm khoa học "Ba có lợi" nổi tiếng, tức mọi việc làm phải lấy "Ba có lợi" làm tiêu chuẩn. Đó là: 1-Có lợi cho phát triển sức sản xuất XHCN hay không. 2- Có lợi cho tăng cường sức mạnh tổng hợp của nhà nước XHCN hay không. 3-Có lợi cho nâng cao mức sống của nhân hay không? Tư tưởng quan trọng "Ba đại biểu" do Đ/c Giang Trạch Dân nêu ra cũng bao hàm những nội dung trên các lĩnh vực của cải cách mở cửa và xây dựng hiện đại hóa để làm tiêu chuẩn đánh giá. Đ/c nêu rất rõ yêu cầu là các đồng chí trong toàn đảng khi quán triệt đường lối lý luận và phương châm chính sách của Đảng, khi tiến hành các mặt công tác trong các ngành đều phải luôn ghi nhớ việc thực hiện yêu cầu của "Ba đại biểu". Phải xem xét các biện pháp và những việc làm mà chúng ta áp dụng và thực hiện liệu có phù hợp với yêu cầu của "Ba đại biểu" hay không? Nếu phù hợp thì kiên định không chút dao động, nếu không hoàn toàn phù hợp mà chỗ nào cần phải điều chỉnh, bổ sung thì phải tích cực điều chỉnh, bổ sung, chỗ nào không phù hợp thì phải dũng cảm nhìn thẳng vào sự thực để sửa chữa, để có lợi cho sự nghiệp cải cách và xây dựng của chúng ta không ngừng tiến lên, thể hiện đầy đủ tính tiên phong và tinh thần thời đại của người Cộng sản. Từ đó có thể thấy rằng "Ba có lợi" và "Ba đại biểu" đều là tiêu chuẩn quan trọng kiểm nghiệm công tác của chúng ta, phán đoán đúng sai của chúng ta. Như vậy làm thế nào để nắm chắc được mối

quan hệ giữa hai tư tưởng này? "Ba có lợi" và "Ba đại diện" có mối quan hệ biện chứng thống nhất, là thế giới quan và phương pháp luận thống nhất chung của chủ nghĩa duy vật biện chứng và chủ nghĩa duy vật lịch sử, thống nhất với thực tiễn xây dựng CNXH mang màu sắc Trung Quốc. "Ba đại diện" về cơ sở lý luận, tư tưởng chỉ đạo và quan niệm giá trị đã thể hiện đầy đủ nội dung cơ bản của "Ba có lợi". Phát triển sức sản xuất xã hội chủ nghĩa là nhất trí về bản chất với yêu cầu phát triển sức sản xuất xã hội tiên tiến Trung Quốc. Văn hóa là tiêu chuẩn quan trọng của sức mạnh tổng hợp đất nước, bởi vậy tăng cường sức mạnh tổng hợp nhà nước XHCN trên thực tế bao hàm nội dung đại diện cho phương hướng tiên lên của nền văn hóa tiên tiến Trung Quốc. Văn hóa là đảm bảo tư tưởng và hỗ trợ trí tuệ cho cải cách và xây dựng, bởi vậy đại diện phương hướng tiến lên của văn hóa tiên tiến Trung Quốc có thể thúc đẩy to lớn cho phát triển sức sản xuất vật chất. Nâng cao mức sống nhân dân là thể hiện quan trọng về đảng đại diện cho lợi ích căn bản của đông đảo quần chúng nhân dân. Bởi vậy "Ba đại diện" và "Ba có lợi" về cơ bản nhất trí với nhau, về hệ thống lý luận là cùng một mối, nhất trí về tiêu chuẩn đánh giá. Đương nhiên lý luận luôn luôn phát triển. Báo cáo Đại hội 15 của đảng chỉ rõ phải kiên trì Lý luận Đặng Tiểu Bình. Trong thực tiễn tiếp tục làm phong phú và phát triển sáng tạo lý luận này là trách nhiệm lịch sử trọng đại của tập thể lãnh đạo Thứ ba và toàn thể các đồng chí trong đảng. "Ba có lợi" và "Ba đại diện" là thống nhất, "Ba đại diện" kế thừa, làm phong phú và phát triển sáng tạo "Ba có lợi".

Cùng với sự phát triển của thực tiễn, những vấn đề mới sẽ không ngừng xuất hiện, nhất là những vấn đề mang tính phiến diện, tuyệt đối hóa, giáo điều, duy tâm ảnh hưởng nghiêm trọng tới sự phát triển và tiến bộ toàn diện tới chủ nghĩa xã hội mang màu sắc Trung Quốc. Phải căn cứ vào thực tiễn mới, nhìn thẳng vào vấn đề mới, dùng yêu cầu của "Ba đại diện" để xác định rõ hơn nữa mục tiêu và nguyên tắc xây dựng hiện đại hóa XHCN

do đảng ta lãnh đạo. Trong quá trình này, chúng ta phải quán xuyến nội dung cơ bản và thực chất tinh thần của "Ba có lợi". "Ba có lợi" không mâu thuẫn trái lại gắn bó chặt chẽ và thống nhất với "Ba đại diện".

4-Mối quan hệ giữa học tập và vận dụng thực tiễn "Ba đại diện"

"Ba đại diện" là một lý luận khoa học bắt nguồn từ thực tiễn xã hội, nhưng có vai trò chỉ đạo quan trọng đối với thực tiễn. Học tập tốt tư tưởng quan trọng của "Ba đại diện" là tiền đề của vận dụng tốt vào thực tiễn. Vận dụng tốt vào thực tiễn là mục đích của học tập tốt. Bởi vậy chúng ta phải đổ công sức vào cả hai mặt học tập và vận dụng thực tiễn. Chúng ta phải kiên quyết phản đối tác phong học tập không tốt là qua loa, nông cạn. Học tập tốt là phải kết hợp chặt chẽ nắm chắc tình hình trong và nước, nhận rõ tình hình với tăng thêm lòng tin. Chúng ta phải kết hợp chặt chẽ giữa nghiêm chỉnh ôn lại quá trình phấn đấu của đảng, suy nghĩ đối chiếu với kinh nghiệm lịch sử của đảng trong quá trình thực tiễn về cả hai mặt chính diện và phản diện. Chúng ta phải kết hợp chặt chẽ với học tập đúng đắn và quán triệt toàn diện chủ nghĩa Mác, Tư tưởng Mao Trạch Đông, Lý luận Đặng Tiểu Bình về tăng cường công tác xây dựng đảng, phải kết hợp với việc nghiêm chỉnh suy nghĩ làm thế nào giải quyết tốt những vấn đề tồn tại trong đảng. Chúng ta phải kết hợp học tập với suy nghĩ làm thế nào để quán triệt tốt hơn lý luận cơ bản, đường lối cơ bản, phương châm cơ bản, cương lĩnh cơ bản của đảng. Chúng ta phải khắc phục tình trạng hình thức chủ nghĩa chỉ nói không làm và nói một đằng làm một nẻo. Mục đích của học tập là vận dụng vào thực tiễn. Phải lấy Lý luận Đặng Tiểu Bình làm chỉ đạo, lấy "Ba đại diện" làm vũ khí tư tưởng mạnh mẽ để thúc đẩy các mặt công tác của đảng, thúc đẩy các sự nghiệp của đảng phát triển, quán triệt vào xây dựng đội ngũ cán bộ đảng có chất lượng cao, tới các mặt công tác của cải cách mở cửa và xây dựng hiện đại hóa, quán triệt vào nghiêm minh trị đảng, vào thực hiện, bảo

vệ và phát triển lợi ích căn bản của đông đảo quần chúng nhân dân.

5-Quan hệ giữa tổng thể và cụ thể của "Ba đại diện"

"Ba đại diện" là tòa nhà lớn, quán xuyến toàn cục. Tuy câu chữ nói không nhiều, nhưng ngụ ý rất sau sắc, nội dung phong phú. "Ba đại diện" đã đưa ra yêu cầu mới đối với công tác xây dựng đảng trong thời kỳ mới. Yêu cầu này mang tính cương lĩnh, tổng thể. Công tác xây dựng đảng là yêu cầu tổng thể vừa phù hợp với yêu cầu chung vừa phải có yêu cầu cụ thể. Yêu cầu chung là phương hướng chỉ đạo cho yêu cầu cụ thể, yêu cầu cụ thể là đảm bảo cho việc thực hiện yêu cầu chung. Yêu cầu chung đã được xác định, vậy yêu cầu cụ thể là gì? Làm thế nào thông qua các khâu của yêu cầu cụ thể để đảm bảo thực hiện yêu cầu chung.

Chúng ta phải tìm tòi phương pháp làm thế nào xây dựng, kiện toàn và đảm bảo quán triệt yêu cầu của "Ba đại diện" thành một chế độ hoàn chỉnh và trở thành các biện pháp về luật pháp, pháp quy, chính sách kỷ luật, giáo dục để đảm bảo cho chế độ này được tuân thủ và chấp hành một cách nghiêm minh, làm cho yêu cầu của "Ba đại diện" trở thành một phong cách mạnh mẽ trong toàn đảng, kiên quyết duy trì thực hiện mãi về sau. Chúng ta tìm ra nguyên tắc cụ thể, quy phạm hành vi để cán bộ đảng viên tự mình thực hiện yêu cầu của "Ba đại diện". Chúng ta cần phải tìm ra được một loạt khâu cụ thể cho quán triệt yêu cầu của "Ba đại diện", như làm thế nào không ngừng giải phóng và phát triển sức sản xuất, làm thế nào kiên trì và củng cố địa vị chỉ đạo của chủ nghĩa Mác trong lĩnh vực ý thức hệ, làm thế nào để xây dựng được cơ chế chính sách, quyết sách đại biểu cho lợi ích căn bản của đông đảo quần chúng nhân dân. Chúng ta phải làm rõ những vấn đề cụ thể này mới có thể thực sự quán triệt vào thực tiễn tư tưởng quan trọng của "Ba đại diện".

6-Mối quan hệ thống nhất biện chứng nội tại của "Ba đại diện"

"Ba đại diện" là một thể hoàn chỉnh thống nhất biện chứng. Ba nội dung đại biểu này liên quan với nhau, phụ thuộc lẫn nhau, quán xuyến lẫn nhau và có tác dụng lẫn nhau, trong đó đại biểu nhu cầu phát triển sức sản xuất xã hội tiên tiến Trung Quốc làm cơ sở, đại biểu phương hướng tiến lên của văn hóa tiên tiến Trung Quốc là điều kiện và đại biểu cho lợi ích căn bản của đông đảo nhất quần chúng nhân dân là đảm bảo. Ba đại biểu này tập trung thể hiện tính tiên tiến của đảng, thống nhất chung với công trình vĩ đại mới của xây dựng đảng trong thời kỳ mới, thống nhất với thực tiễn vĩ đại xây dựng CNXH mang màu sắc Trung Quốc. Đồng chí Giang Trạch Dân đưa ra "Ba đại diện" là một thể thống nhất biện chứng. Đây là một tiêu chí nổi bật về kiên trì và phát triển một cách sáng tạo học thuyết xây dựng đảng của chủ nghĩa Mac, là cống hiến kiệt xuất cho học thuyết xây dựng đảng của chủ nghĩa Mác, có một ý nghĩa chỉ đạo to lớn đối với công tác xây dựng đảng và sự nghiệp lớn ngàn thu xây dựng CNXH mang màu sắc Trung Quốc. Bởi vậy học tập quán triệt tư tưởng quan trọng của "Ba đại diện" phải nắm chắc toàn diện mối quan hệ thống nhất biện chứng của "Ba đại diện", coi trọng cao độ tính hoàn chỉnh và tính thống nhất về tính tiên tiến của đảng, coi trọng cao độ tính hệ thống, tính toàn diện của công cuộc xây dựng CNXH mang màu sắc Trung Quốc do đảng ta lãnh đạo./.

## DƯ LUẬN VỀ THUYẾT BA ĐẠI DIỆN

Tạp chí "Khai Phóng" Hồng Công số tháng 8-2001 viết, những dự kiến về chuyển đổi này đã có từ lâu. Tại Bắc Kinh và Thượng Hải chủ tịch Giang Trạch Dân đã nhiều lần nói trong hội nghị nội bộ rằng đảng cộng sản có thể suy nghĩ tới việc chuyển đổi thành đảng dân chủ xã hội. Ngay cả Hồ Cẩm Đào - người được xác định là lớp người kế tục thế hệ thứ 4 cũng có những lời tương tự.

Tạp chí cho rằng hình thái ý thức của đảng cộng sản đã cạn kiệt, chuyển đổi mô hình đã trở thành vấn đề hiện thực. Nhưng chuyển đổi như thế nào, sẽ là vấn đề tranh cãi gay gắt trong nội bộ đảng cầm quyền của Trung Quốc.

Cả hai phái tả và hữu trong nội bộ đảng Cộng sản Trung Quốc đều thất vọng đối với bài phát biểu của Giang về việc cho phép chủ doanh nghiệp tư sản gia nhập đảng. Phái tả cho rằng điều này sẽ biến đảng Cộng sản thành đảng toàn dân, phản bội lại chủ nghĩa Mác. Phái hữu cho rằng tính đại biểu và thành phần của đảng tuy thay đổi, nhưng nếu không có dân chủ theo kiểu nghị viện, không mở cửa thông tin, thì tính chuyên chính lũng đoạn của đảng Cộng sản không thay đổi. Việc đưa những người có tiền vào đảng, cộng thêm những tham qua trong đảng khiến họ trở thành những người vừa có quyền vừa có tiền, biến đảng Cộng sản trở thành một đảng tiền quyền thực sự, khiến đảng cộng sản đang đứng trước viễn cảnh nguy hiểm. Đã có dư luận cho rằng trước sau đảng Cộng sản Trung Quốc cũng sẽ biến thành đảng tư bản nhà nước.

Tạp chí viết, ngày 21/8/1989 tại hội nghị công tác tổ chức toàn quốc, Giang Trạch Dân nói "Chủ doanh nghiệp tư doanh không được gia nhập đảng cộng sản. Đảng của chúng ta (Trung Quốc) là đội tiên phong của giai cấp công nhân, nếu để cho những người không muốn từ bỏ ý thức bóc lột, dựa vào bóc lột để sinh sống, gia nhập đảng thì đảng cộng sản Trung Quốc sẽ trở

thành một đảng như thế nào". Trung ương đảng Cộng sản Trung Quốc đã ban bố văn kiện quy định "không thu hút các chủ doanh nghiệp tư nhân vào đảng cộng sản".

Nhưng với bài phát biểu ngày 1/7 năm nay của chủ tịch Giang Trạch Dân, dư luận ở trong nước Trung Quốc cũng có phản ứng khác nhau. Phó bí thư tỉnh ủy tỉnh Cát Lâm Lâm Viêm Chí đã viết bài với nhan đề "đảng Cộng sản phải lãnh đạo giai cấp tư sản mới", đề cập tới 8 nội dung sau đây:

- Trung Quốc đã xuất hiện giai cấp tư sản.
- Giai cấp tư sản mới khác với giai cấp tư sản cũ, nó được sinh ra trong lòng xã hội chủ nghĩa do đảng cộng sản lãnh đạo, nhưng bản tính vẫn là bóc lột.
- Giai cấp tư sản mới mong muốn giành quyền lãnh đạo thông qua việc thay đổi tính chất của đảng Cộng sản. Nếu thành công thì xã hội Trung Quốc sẽ động loạn lâu dài và kinh tế suy thoái, họ (tư bản) sẽ được giai cấp tư bản lũng đoạn thế giới ủng hộ, sẽ giống như nước Nga.
- Cho phép xuất hiện giai cấp tư sản, nhưng phải lãnh đạo được giai cấp tư sản. Điều then chốt để lãnh đạo giai cấp tư sản là trong đảng cộng sản không có giai cấp tư sản và người đại biểu của nó, không thể thu hút tư bản gia nhập đảng cộng sản.
- Các nhà tư bản vào đảng cộng sản, coi như đảng cộng sản thừa nhận tính hợp pháp của bóc lột. Khi đó lý tưởng cộng sản, tinh thần vì nhân dân phục vụ sẽ biến thành lời nói rỗng tuếch. Tên gọi, điều lệ và cương lĩnh của đảng đều phải thay đổi.
- Khả năng vào đảng cộng sản của nhà tư bản lớn hơn công nhân và nông dân, điều này sẽ làm thay đổi quyền lãnh đạo trong đảng, thay đổi tính chất của đảng.
- Nhà tư bản vào đảng cộng sản sẽ làm cho giai cấp công nhân có suy nghĩ bị bóc lột, thất vọng, bất mãn thậm chí thù hằn, từ đó xa rời quan hệ giữa đảng với quần chúng công nhân.

- Không thể không tranh luận về sự thay đổi tính chất của đảng cộng sản, không thể lấy vận mệnh của đảng làm thí nghiệm.

Bí thư tỉnh ủy tỉnh Chiết Giang Trương Đức Giang còn yêu cầu không cho phép chủ doanh nghiệp tư nhân gia nhập đảng, nếu không sẽ gây hậu qủa nghiêm trọng. Giáo sư trường đại học Chiết Giang Quản Mẫn Chính cho biết, năm 2000, Trung Quốc có 1,76 triệu doanh nghiệp tư nhân với 22 triệu người làm thuê tăng 10 lần so với 16 vạn doanh nghiệp tư nhân và 2,5 triệu người làm thuê trong năm 1956 (ngày đầu nước Trung Quốc mới thành lập). Vì thế khẳng định đây là giai cấp tư sản mới. Quan hệ giữa họ với chúng ta phải được khẳng định là quan hệ mâu thuẫn trong nội bộ quần chúng nhân dân, nhưng họ không bao giờ có thể trở thành người lao động gương mẫu, càng không thể vào đảng, đảng cộng sản không thể trở thành đảng toàn dân.

Những con số đáng chú ý: năm 1999 doanh nghiệp tư nhân chiếm 22,5% tổng kim ngạch tiêu thụ hàng hóa bán lẻ trong tổng giá trị sản xuất quốc nội của Trung Quốc, chiếm 2,6% tổng thu thuế toàn quốc, tốc độ phát triển trong 10 năm tới bình quân tăng 34% mỗi năm. Điều tra trong năm 2000 cho thấy đã có 19,8 chủ doanh nghiệp tư nhân gia nhập đảng cộng sản, có không ít nhà tư bản đã trở thành ủy viên chính hiệp (mặt trận tổ quốc). Thành phố Thượng Hải có 36 chi bộ của doanh nghiệp tư nhân do nhà tư bản làm bí thư chi bộ. Những tư liệu trên cho thấy xu thế phát triển của chủ doanh nghiệp tư nhân trong đảng cộng sản rất lớn mạnh.

Tạp chí "Động Hướng" Hồng Công số tháng 8 /2001 đăng bức thư của Đặng Lực Quần gửi trung ương đảng cộng sản Trung Quốc trong đó đề cập tới vấn đề nổi bật trên chính trường Trung Quốc hiện nay là cho phép chủ doanh nghiệp tư bản gia nhập đảng cộng sản, tạo nên biến động về tư tưởng của đảng.

Thư viết: phương Tây đã hoan nghênh cổ vũ bài phát biểu của Giang Trạch Dân, cho rằng đảng cộng sản Trung Quốc đang tư bản hóa, đã bắt đầu biến thành đảng cộng sản của nhà tư bản.

Bài phát biểu của Giang đã chính thức cho phép mở đường cho các nhà doanh nghiệp thuộc giai cấp tư sản gia nhập đảng, tạo nên bước mở đầu cho đảng cộng sản Trung quốc thoát ly giai cấp. Bài phát biểu đã đánh dấu sự chuyển biến về hình thái ý thức của một tổ chức (chính đảng) cố duy trì vai trò quan trọng của mình trong một quốc gia đang bị tác động bởi nền kinh tế thị trường và thay đổi xã hội. Hãng tin Reuter còn cho rằng đây là một cố gắng đáng kinh ngạc. Trung Quốc muốn thông qua việc thu hút các nhà tư bản nhằm đảm bảo quyền khống chế của đảng đối với quốc gia đang thay đổi nhanh chóng, với cách làm này, Trung Quốc đã thay đổi cơ bản cơ sở lý luận của chủ nghĩa Mác Lênin và tư tưởng Mao Trạch Đông.

Harry Harding, chuyên gia nghiên cứu về Trung Quốc của Mỹ cho rằng bài phát biểu ngày 1/7 của Giang cơ bản là phiên bản của Khruxov trước đây, không có ý gì mới, chẳng qua chỉ hệ thống hơn, khéo hơn mà thôi. Với quan điểm này, hình tượng của đảng cộng sản Trung Quốc đã thay đổi, đây là bước quan trọng để Trung Quốc thay đổi chính trị. Nếu Trung Quốc thực sự làm đúng như lời nói của Giang Trạch Dân thì đảng cộng sản Trung Quốc không còn là đảng cộng sản chân chính; các doanh nghiệp tư nhân đã sớm câu kết với đảng cộng sản, tạo nên tình trạng trao đổi giữa tiền và quyền. Các nhà doanh nghiệp tư nhân gia nhập đảng cộng sản chứng tỏ tình trạng tham nhũng của Trung Quốc đã công khai hóa.

Bài phát biểu quan trọng trên đây của Giang Trạch Dân đã tạo nên sự hỗn loạn về tư tưởng "đối với đông đảo đảng viên và cán bộ cao cấp trong đảng, gây nên bất đồng chính trị và những bất đồng này sẽ tạo nên hệ tư tưởng chia rẽ tổ chức trong đảng cộng sản Trung Quốc. Nhiều đảng viên tự hỏi bài phát biểu của Giang sẽ đưa đảng đi tới đâu. Có đảng viên Trung Quốc cho rằng trong

đảng đã xuất hiện Gorbachov của Trung Quốc, bán rẻ đảng cộng sản. Có người cho rằng đã xuất hiện Lý Đăng Huy trong đảng cộng sản Trung Quốc.

Đặng Lực Quần cho rằng bài phát biểu ngày 1/7 của Giang không có gì mới về lý luận, mà là sửa đổi lý luận, thay đổi căn bản học thuyết xây dựng đảng, thay đổi tính chất của đảng, vi phạm nghiêm trọng điều lệ đảng và nguyên tắc tổ chức đảng.

Việc cho phép doanh nghiệp tư nhân vào đảng đã vi phạm trực tiếp quy định hữu quan của đảng, sẽ mang lại hậu qủa nghiêm trọng, làm tan rã cơ sở tổ chức đảng, cơ sở tư tưởng của đảng, cuối cùng dẫn tới thay đổi về lý luận của đảng, phân hóa tư tưởng nội bộ tiến tới chia rẽ về tổ chức.

Phát triển kinh tế tư nhân và cho phép tư nhân gia nhập đảng là hai sự việc hoàn toàn khác nhau. Việc cho phép doanh nghiệp tư nhân tham gia chấp chính là cần thiết trong nền kinh tế thị trường hiện nay. Họ có thể tham gia quản lý chính quyền trong các tổ chức quốc hội, chính hiệp, liên hiệp công nghiệp toàn quốc.

Chủ doanh nghiệp tư nhân chỉ chiếm chưa đầy 0,3% dân số toàn quốc, càng không phải là chủ thể của Trung Quốc. Phát triển kinh tế tư nhân là chủ trương chính sách cơ bản của đảng, phù hợp với tình hình Trung Quốc. Việc mở rộng cơ sở xã hội của đảng không có nghĩa là mở toang cửa đón các nhà tư bản gia nhập đảng. Việc này cần thông qua quyết định của đảng chứ không phải cá nhân tùy tiện quyết định. Đây là sự kiện chính trị trọng đại cực kỳ sai lầm, sẽ dẫn tới hỗn loạn tư tưởng trong đảng.

Trong xu thế đa nguyên hóa lợi ích hiện nay, cần nhận thức rằng nông dân và công nhân vẫn là chủ thể của Trung Quốc, trong đó cần quan tâm tới những người có thu nhập thấp. Chênh lệch thu nhập giữa người có thu nhập cao với người có thu nhập thấp năm 1992 là 3,26 lần, nhưng con số này lên tới 5,02 lần vào năm 2000. Cơ sở xã hội chủ yếu của Trung Quốc là giai cấp công nhân và nông dân chịu thiệt thòi về lợi ích.

Phát biểu ngày 1/7 tại sao không đề cập tới vấn đề mâu thuẫn xã hội gay gắt hiện nay - chênh lệch giàu nghèo mà chỉ tuyên truyền cho người giàu. Đặng Tiểu Bình từng nói, nếu để xảy ra phân hóa hai cực, thì mâu thuẫn dân tộc, mâu thuẫn khu vực, mâu thuẫn giai cấp sẽ phát triển, mâu thuẫn giữa trung ương với địa phương cũng phát triển, sẽ loạn. Điều này nói lên rằng các nhà lãnh đạo chính trị của Trung quốc đã thoát ly thực tế của quần chúng.

Trong giai đoạn hiện nay của xã hội Trung Quốc, đã xuất hiện giai cấp tư sản, đấu tranh giai cấp không chỉ tồn tại khách quan mà còn có xu thế ngày càng gay gắt. Trong cuộc đọ sức quyết liệt này, nếu Trung quốc vứt bỏ phương pháp phân tích về giai cấp, thì có khác nào từ bỏ vũ khí tư tưởng, coi cuộc đấu tranh giai cấp liên quan tới sự tồn vong của chủ nghĩa xã hội như một sai lầm do thiếu hiểu biết.

Nếu bất kỳ giai cấp nào cũng có thể gia nhập đảng cộng sản, thì đảng không còn là đảng của giai cấp công nhân nữa, bản thân đảng cũng không cần thiết phải tồn tại. Nếu đảng cộng sản chủ động từ bỏ trận địa của mình, cho các nhà tư bản đưa sói vào nhà, tạo nên sự đa nguyên hóa thành phần của đảng, có nghĩa là đa nguyên hóa chính trị, khiến đảng sẽ bị chia rẽ, tan rã.

Việc cho phép chủ tư bản vào đảng chứng tỏ trong đảng cộng sản Trung Quốc hiện nay có người muốn đại diện cho lợi ích của nhà tư bản chứ không thật sự đại diện cho lợi ích của công nhân và nông dân. Đây là sự thay đổi về lý luận, bước ngoặt trong lịch sử 80 năm xây dựng của đảng cộng sản Trung Quốc. Phó bí thư tỉnh Cát Lâm Lâm Viêm Chí cho rằng xuất hiện giai cấp tư sản không đáng sợ, nhưng điều quan trọng là lãnh đạo giai cấp tư sản như thế nào. Mở cánh cửa cho tư bản, có nghĩa là đầu hàng giai cấp tư sản. Ngay cả Ngoại trưởng Mỹ Powell cũng cho rằng chủ nghĩa tư bản đã tràn đầy trong xã hội Trung Quốc. Thực chất là chủ nghĩa tư bản đã thấm vào linh hồn của cá biệt người lãnh

đạo cao cấp của Trung Quốc, đây cũng là một ví dụ về diễn biến hòa bình.

Cũng trên tạp chí "Động Hướng" có đăng bài viết dưới nhan đề "Giang Trạch Dân cho phép thương nhân giàu có vào đảng", cho biết những lá thư vạn ngôn gần đây liên tiếp xuất hiện ở Trung Quốc mà nội dung chủ yếu phê phán thuyết ba đại diện và bài phát biểu ngày 1/7 vừa qua của chủ tịch Giang Trạch Dân, bày tỏ bất mãn đối với việc cho phép các chủ doanh nghiệp tư nhân gia nhập đảng.

Tạp chí viết, dư luận quan tâm nhiều nhất tới hội nghị Bắc Đới Hà, trong đó có ba vấn đề quan trọng: sắp xếp nhân sự nòng cốt cho đại hội 16 sắp tới. Tranh luận về thuyết ba đại diện của chủ tịch Giang Trạch Dân. Thư vạn ngôn liên tiếp xuất hiện phê phán Giang Trạch Dân.

Tạp chí dẫn lời thư vạn ngôn cho biết, trong lý luận, thực tế, thực tiễn và lịch sử trong ngoài nước Trung Quốc đều chứng minh tính tất yếu sự thất bại của mối liên hệ giữa thể chế chuyên chế xã hội chủ nghĩa với tệ nạn tham nhũng. Thư vạn ngôn đã phân tích, phê phán thuyết ba đại diện, bài phát biểu của Giang Trạch Dân ngày 1/7 vừa qua cho rằng trong trung ương đảng cộng sản Trung Quốc đã xuất hiện chủ nghĩa xét lại, đảng đã thay màu đổi sắc, nhân dân lại bị hại. Thư nêu rõ đảng cộng sản do Giang Trạch Dân lãnh đạo phản động hơn phái phản động trong quốc dân đảng mà trước đây đã bị bại trận trước đảng cộng sản, đảng cộng sản đã trở thành hòn đá cản đường phát triển tiến lên của lịch sử Trung Quốc, người có tội lớn nhất làm đảo lộn quốc gia là Giang Trạch Dân.

Thư vạn ngôn cho rằng đảng cộng sản nên trở lại với phương châm của chủ nghĩa Tân Dân, theo nguyên tắc của chính phủ liên hợp, từ bỏ chuyên chế một đảng, thực hiện chế độ nhiều đảng cùng tồn tại, cạnh tranh chấp chính, lấy hiến pháp làm nguyên tắc chung, xác lập chế độ dân chủ, chế độ pháp chế, theo hướng dân chủ chính trị, dân chủ xã hội. Thư vạn ngôn còn nêu

rõ cần giương cao ngọn cờ dân chủ của Tôn Trung Sơn, làm như vậy có lợi cho thống nhất hai bờ eo biển.

Thư vạn ngôn còn viết, hiện nay nhân dân Trung Quốc cũng có quyền phẫn nộ vứt bỏ đảng cộng sản do Giang Trạch Dân lãnh đạo. Thư vạn ngôn kêu gọi đảng viên toàn đảng không thể yên lặng mãi, phải đứng lên đấu tranh.

Tạp chí dẫn thư của Hồ An Cương, chủ nhiệm trung tâm nghiên cứu vấn đề trong nước trường đại học Thanh Hoa (mặc dù ông phủ nhận tin này) cho rằng việc cho phép chủ doanh nghiệp tư nhân gia nhập đảng chứng tỏ trong đảng cộng sản Trung Quốc quả thực có người hy vọng đại biểu cho lợi ích của họ, chứ không thật sự đại biểu cho lợi ích của giai cấp công nhân và nông dân. Đây là sự thay đổi lớn về lý luận, là bước ngoặt mang tính chuyển hướng trong lịch sử 80 năm nay của đảng cộng sản Trung Quốc, cho thấy chủ nghĩa tư bản đang ngự trị trong linh hồn của cá biệt người lãnh đạo cấp cao trong đảng.

Thư viết, mười năm trước đây, Giang Trạch Dân từng tuyên bố ngăn chặn nguy cơ diễn biến hòa bình, nhưng ngày nay mối nguy hiểm của diễn biến hòa bình đã thật sự đến với Trung Quốc, rõ rệt và nguy hiểm nhất là sự thay đổi tính chất của đảng, người lãnh đạo cao nhất của đảng thay đổi về tư tưởng và lý luận, trở thành người đại diện chính trị cho các chủ doanh nghiệp chiếm chưa đầy 3% dân số Turng Quốc.

Tạp chí dẫn thư của Đặng Lực Quần cho biết trong đông đảo đảng viên và quần chúng nhân dân đã xuất hiện sự hỗn loạn về tư tưởng sau bài phát biểu ngày 1/7 của Giang Trạch Dân, có nhiều sự chia rẽ về chính trị và chính những mâu thuẫn chính trị này sẽ tạo ra hậu họa sau này. Đặng Lực Quần cho rằng bài phát biểu của Giang đi ngược lại quy định điều lệ đảng, vi phạm học thuyết về xây dựng đảng của chủ nghĩa Mác Lênin, tạo ra sự hỗn loạn về tư tưởng trong đảng, ảnh hưởng xấu tới quốc tế. Trung ương đảng đặc biệt là thường vụ bộ chính trị cần căn cứ vào điều lệ đảng để sửa chữa sai lầm nghiêm trọng này.

*

* *

Tờ "Thái dương" ngày 17/8 cho biết các nhân sĩ trong đảng cộng sản Trung Quốc đã phản đối gay gắt việc Trung Quốc cho phép chủ doanh nghiệp tư nhân gia nhập đảng cộng sản.

Dư luận cho rằng Giang Trạch Dân là Gorbachov của Liên Xô trước đây, là kẻ phản bội của đảng cộng sản Trung Quốc. Quần chúng nhân dân đã xa rời quan hệ với đảng cộng sản.

Ngoài thư vạn ngôn do hơn 10 nhân sĩ lão thành trong đảng cộng sản Trung Quốc như Đặng Lực Quần, Mã Văn Thụy, Viên Mộc viết, còn có thư của ba nhân vật quan trọng như chính ủy quân khu Bắc Kinh Phó Sùng Bích, nguyên chánh án tối cao Trịnh Thiên Tường phê phán bài phát biểu nhân kỷ niệm 80 năm ngày thành lập đảng của Giang Trạch Dân, cho rằng việc cho phép chủ doanh nghiệp tư nhân vào đảng đã gieo mầm mống chia rẽ đảng, phê phán Giang Trạch Dân không giải quyết được vấn đề chênh lệch giàu nghèo, chỉ ủng hộ những người có tiền của.

Thư vạn ngôn viết, chủ nghĩa tư bản đã thấm sâu vào một vài nhân sĩ cao cấp trong nội bộ đảng, có người còn cho rằng đã xuất hiện tình trạng bán rẻ đảng cộng sản, hoặc xuất hiện Lý Đăng Huy ở Trung Quốc.

Tạp chí "Động Hướng" số tháng 8 cho biết, hội nghị Bắc Đới Hà sẽ họp tới ngày 25/8. Có hai luồng tư tưởng đối lập xoay quanh vấn đề "Ba đại diện" của Giang Trạch Dân. Luồng tư tưởng thứ nhất coi đó là tư tưởng chỉ đạo toàn bộ công tác của Trung Quốc trong những năm tới đây, kiên quyết đề nghị đưa vào điều lệ đảng. Luồng tư tưởng thứ 2 cho rằng, thuyết về ba đại diện lại phủ nhận sức mạnh cơ bản của đảng, phủ nhận tính trung kiên của đảng và trên mức độ rất lớn đã thừa nhận rằng tổ chức đảng đã biến chất hoặc tan rã, khiến người ta hoài nghi về tính hợp pháp chấp chính của đảng cộng sản.

Tạp chí này cho biết trường đảng trung ương, trường đảng tỉnh Hà Bắc, trường đảng tỉnh Qúy Châu, phòng nghiên cứu lý luận của Nhân dân nhật báo, phòng tuyên huấn của tỉnh An Huy,

Sơn Đông, Giang Tây, Quang Minh nhật báo cũng có những ý kiến tương tự.

Tạp chí này cho biết, trong hội nghị đã xuất hiện nhiều ý kiến phản đối thuyết ba đại diện, cho rằng thực chất đảng cộng sản đã thừa nhận phản bội lại lý luận của chủ nghĩa Mác. Có ý kiến cho rằng đảng đã mất đi tính tiên phong, tiên tiến, tính đại biểu và tính hợp pháp, cần nhanh chóng cải cách thể chế chính trị, quản lý đất nước theo pháp luật, mới có thể tránh khỏi những tai nạn cho đất nước, đảng cộng sản mới tránh khỏi bị tan rã.

Phát biểu tại hội nghị, Hồ Cẩm Đào đã chỉ ra 10 điểm yếu hiện nay của đảng viên đảng cộng sản Trung Quốc: 1/ Tổ chức đảng, cán bộ đảng đã mất tính nhạy cảm, tính sứ mạng của địa vị chấp chính của đảng. 2/ Ý thức tổ chức lỏng lẻo, đảng không quản đảng, tiêu cực, tham nhũng. 3/ Miệng tán thành nhưng ngầm phản đối chủ trương chính sách của trung ương. 4/ Thoát ly nghiêm trọng quần chúng, làm tổn hại tới lợi ích của quần chúng. 5/ Coi tổ chức trực thuộc đảng cao hơn tất cả, cao hơn cả pháp luật nhà nước. 6/ Thân nhân của cán bộ đảng tham nhũng, đặc quyền đặc lợi về kinh tế khiến xã hội bất mãn nghiêm trọng. 7/ Thi hành chính sách chủ nghĩa địa phương, có nơi mang tính xuyên khu vực. 8/ báo cáo sai lệch về tình hình xã hội địa phương, thay đổi văn kiện của trung ương khiến nhân dân hiểu lầm trung ương, thậm chí bất mãn và chống lại trung ương. 9/ Lợi dụng các biện pháp khác nhau đòi trung ương giao quyền chính trị, kinh tế, tổ chức, tài chính, đòi có quyền lập pháp, quyền định ra chính sách. 10/ Mượn cớ đặc thù địa phương, dân ý để chống lại phương châm chính sách của đảng.

*

* *

Tờ "Tín Báo" Hồng Công ngày 13/8 viết:

Trong khi các nhà lãnh đạo Trung Quốc ra lệnh toàn đảng toàn dân học tập "bài phát biểu" ngày 1/7 của Giang Trạch Dân

và còn có ý định tại Hội nghị Bắc Đới Hà đưa thuyết "Ba đại diện" của Giang Trạch Dân vào điều lệ đảng, tạo ra tệ sùng bái cá nhân với quy mô lớn ở Trung Quốc, thì trên mạng Internet ở Bắc Kinh đã đăng "Thư ngỏ gửi Giang Trạch Dân" của 17 đảng viên thuộc phái cánh tả của ĐCS Trung Quốc mà người đứng đầu là Đặng Lực Quần phê phán một số vấn đề trong bài phát biểu này. Thư ngỏ này so với một số "Thư vạn ngôn trước đây có một số điểm khác, mạnh mẽ hơn, kịch liệt hơn nên dư luận gọi là thư lần này là "Thư vạn ngôn mới", nội dung của thư này phê phán Giang Trạch Dân chủ yếu ở mấy điểm sau:

1- Chỉ trích phát biểu của Giang Trạch Dân về việc cho phép chủ doanh nghiệp các xí nghiệp tư nhân gia nhập đảng cộng sản, cho rằng vấn đề này về căn bản đã làm thay đổi tính chất của đảng, làm tan rã cơ sở giai cấp, cơ sở tổ chức và cơ sở tư tưởng của ĐCS, làm cho ĐCS biến chất, đồng thời gây bất đồng tư tưởng trong Đảng. Chỉ trích Giang Trạch Dân với tư cách là Tổng Bí thư ĐCS nhưng lại không lên tiếng vì quần chúng công nông, những người bị thiệt thòi nhất hiện nay, mà lên tiếng vì những chủ doanh nghiệp, những người giàu có nhất hiện nay chiếm tỷ lệ không đến 3 phần nghìn dân số cả nước; ở đây không còn nghi ngờ gì, ĐCS Trung Quốc đã đầu hàng các nhà tư bản.

2- Chỉ ra rằng "tính chất của ĐCS là đội quân tiên phong của giai cấp công nhân, điều này đã được quy định trong điều lệ Đảng, cho phép các nhà tư bản vào Đảng là làm thay đổi tính chất của Đảng, Giang Trạch Dân tự mình quyết định vấn đề trọng đại như vậy là vi phạm nguyên tắc cơ bản của điều lệ Đảng và học thuyết xây dựng Đảng của Lênin.

3- Giang Trạch Dân đã lấy danh nghĩa là nhà lãnh đạo cao nhất của Đảng để đưa ra vấn đề mang tính chất căn bản là thay đổi tính chất của Đảng, cho thấy Giang Trạch Dân đã vi phạm vào điều thứ 16 của điều lệ ĐCS, tức là "vấn đề quan trọng của Đảng và Nhà nước đều do tập thể của Trung ương Đảng thảo luận đưa ra quyết định", cho thấy việc làm này của Giang Trạch

Dân là việc làm cá nhân chuyên quyền, qua đó cho thấy Giang Trạch Dân đã sùng bái cá nhân, vi phạm điều thứ 10 của điều lệ Đảng, tức là "ngăn chặn hiện tượng sùng bái cá nhân dưới bất kỳ hình thức nào, cần phải bảo đảm nhà lãnh đạo của Đảng phải dưới sự giám sát của Đảng và nhân dân".

Không những như vậy, thư ngỏ này còn viết rằng "mức độ sùng bái cá nhân của đồng chí Giang Trạch Dân là nghiêm trọng nhất trong Đảng trừ những năm cuối đời của Mao Trạch Đông", "việc sùng bái cá nhân của Giang Trạch Dân ngày càng nghiêm trọng, thậm chí đã vượt xa Hoa Quốc Phong, mà đồng chí Hoa Quốc Phong vì lý do này nên đã không còn thích hợp đảm nhận chức vụ là nhà lãnh đạo cấp cao nhất", nếu đem so sánh thì Giang Trạch Dân cũng nên làm như vậy. Tiếp theo, thư ngỏ này còn phê phán Hoàng Cúc, Bí thư thành ủy Thượng Hải đã đề cao quá mức bài phát biểu của Giang Trạch Dân, như nói rằng bài phát biểu này là "tuyên ngôn thế kỷ mới của nhà lãnh đạo ĐCS Trung Quốc" "là điểm khái quát mới, phát triển mới, đột phá mới của học thuyết xây dựng đảng của chủ nghĩa Mác, cần phải thống nhất tư tưởng theo tinh thần bài phát biểu của Giang Trạch Dân ngày 1/7", đây chẳng qua là Hoàng Cúc muốn lên làm Ủy viên thường trực Bộ Chính trị nên đã dẫn đầu các nhà lãnh đạo địa phương đề cao bài phát biểu của Giang Trạch Dân.

Cuối cùng bức thư ngỏ này đã tổng kết: "Cần phải căn cứ vào điều lệ đảng để đưa ra những quy định rõ ràng nhằm hạn chế quyền lực của cá nhân tổng bí thư, quyết không cho phép quyền lực của bất kỳ cá nhân nào trong đảng không bị hạn chế và ràng buộc".

Bài viết cho rằng sai lầm của các nhà lãnh đạo đảng CS Trung Quốc là bảo thủ, ngoan cố, kiên trì một cách giáo điều chủ nghĩa Mác truyền thống, tầm thường của những năm 30, 40 trước thế kỷ 20. Cho rằng Đảng bị biến chất nếu Giang Trạch Dân cho phép các chủ doanh nghiệp tư nhân vào Đảng.

Một sai lầm nữa của các nhà lãnh đạo Đảng là muốn quay về thời kỳ của Mao Trạch Đông, tức là thông qua thể chế hiện có là chính trị hiệp thương, quốc hội, liên hiệp công thương để cho các nhà tư bản tham gia vào công việc chính sự về mặt hình thức: thực tế đã chứng minh rằng giải pháp này không thể phát huy được tác dụng của việc tham gia chính sự của các nhà tư bản này, bởi vậy giải pháp đúng đắn hiện nay là Trung Quốc cho các nhà tư bản thành lập một chính đảng của riêng mình, thực hiện chế độ đa đảng.

*

* *

Theo tờ "Văn Hối" Hồng Công đánh giá về bài phát biểu của Tổng Bí thư đảng Cộng sản Trung Quốc Giang Trạch Dân vào ngày 1/7 vừa qua, một quan chức trong giới lý luận của Trung Quốc cho rằng bài phát biểu của Giang Trạch Dân là một cuộc giải phóng tư tưởng lần thứ 4 của Trung Quốc từ sau khi Trung Quốc cải cách mở cửa tới nay. Bài phát biểu này là một tuyên ngôn chính trị của ĐCS Trung Quốc khi bước sang thế kỷ mới, nó có lợi cho việc củng cố địa vị nắm quyền của ĐCS Trung Quốc, và nó sẽ là phương châm chỉ đạo của Trung Quốc trong việc cải cách mở cửa và phát triển kinh tế trong thời gian 20 năm tới thậm chí lâu hơn nữa.

Theo tờ "Văn Hối" Hồng Công, quan chức không tiện nói tên trên cho biết từ khi tiến hành công cuộc cải cách mở cửa tới nay, Trung Quốc đã trải qua 3 cuộc giải phóng lớn về tư tưởng:

1- Cuộc giải phóng tư tưởng lần thứ nhất là vào năm 1978, khi đó Trung Quốc đã tiến hành cuộc thảo luận lớn về vấn đề tiêu chuẩn chân lý, cuộc thảo luận này đã giúp cho Trung Quốc quét sạch tư tưởng "tả" để tiến hành công cuộc cải cách mở cửa, nó có tác dụng rất lớn trong việc thúc đẩy công cuộc cải cách xã hội và phát triển kinh tế ở Trung Quốc.

2- Cuộc giải phóng tư tưởng lần thứ 2 là bài phát biểu của Đặng Tiểu Bình (Tổng công trình sư về cải cách mở cửa của Trung Quốc) khi ông đi thị sát ở phía Nam vào năm 1992. Khi đó công cuộc phát triển kinh tế xã hội của Trung Quốc đang ở vào thời điểm chuyển ngoặt quan trọng, Đặng Tiểu Bình khi ấy đã đưa ra tư tưởng "3 có lợi" (có lợi cho việc nâng cao đời sống của nhân dân, có lợi cho việc nâng cao sức mạnh tổng hợp quốc gia, có lợi cho việc phát triển sức sản xuất), tư tưởng này đã có tác dụng rất lớn trong việc xác lập phương hướng phát triển kinh tế thị trường xã hội chủ nghĩa của Trung Quốc.

3- Cuộc giải phóng tư tưởng lần thứ 3 là tại Đại hội đảng toàn quốc lần thứ 15, triệu tập vào năm 1997, Trung Quốc đã có bước đột phá to lớn trong việc phá vỡ tư tưởng "giữa lợi ích chung và lợi ích riêng" để đưa công cuộc cải cách mở cửa và phát triển kinh tế của Trung Quốc bước sang một giai đoạn phát triển mới.

Quan chức này cho rằng bài phát biểu của Giang Trạch Dân có tác dụng củng cố địa vị nắm quyền của đảng cộng sản Trung Quốc.

Quan chức này cho rằng Trung Quốc hiện nay đang ở trong giai đoạn chuyển ngoặt lịch sử quan trọng: Một là sau hơn 20 năm nền kinh tế Trung Quốc phát triển nhanh chóng, tình hình phát triển kinh tế và xã hội của Trung Quốc đã có sự thay đổi to lớn. Cùng với việc Trung Quốc phát triển nhanh chóng chế độ phi công hữu và đa dạng hóa hình thức kinh tế công hữu, cơ cấu chế độ của Trung Quốc đã có sự thay đổi to lớn, phương thức phân phối và hình thức làm việc của người lao động cũng đã có sự thay đổi to lớn v.v. Tất cả những vấn đề trên đều đòi hỏi Trung Quốc phải có một hệ thống lý luận mới để giải thích tình hình thực tế và chỉ đạo công việc thực tiên, bởi vì nếu không như vậy sẽ không thể theo kịp bước đột phá của sự tiến bộ xã hội. Mặt khác, trong công cuộc xây dựng đảng, ở Trung Quốc cũng đã xuất hiện không ít những vấn đề tiêu cực như vấn đề kỷ luật kỷ cương ở một số địa phương, các bộ các ngành, đặc biệt là ở

một số tổ chức cơ sở đảng lỏng lẻo, tác phong rời rạc, tình trạng tham nhũng hủ bại phổ biến. Tất cả những vấn đề này đã đòi hỏi ĐCS Trung Quốc phải đi sâu nghiên cứu vấn đề đặt ra là làm thế nào mới có thể theo kịp thời đại, duy trì được tính tiên tiến của đảng Cộng sản.

Quan chức này cho rằng bài phát biểu của Giang Trạch Dân đang là câu trả lời cho tất cả những vấn đề lý luận và thực tiễn kể trên vào đúng thời điểm mấu chốt, nhất là lý luận về "Ba đại diện" mà Giang Trạch Dân đưa ra. Bài phát biểu này đã chỉ rõ rằng các đảng viên xuất thân từ công nhân, nông dân, phần tử tri thức, quân nhân, cán bộ đều là bộ phận cấu thành và là lực lượng cốt cán cơ bản nhất của đội ngũ đảng viên, đồng thời những phần tử ưu tú ở trong các lĩnh vực khác của xã hội sau khi đã qua quá trình phấn đấu lâu dài, phù hợp với điều kiện của Đảng thì có thể kết nạp những người đó vào đảng. Quan chức trên cho rằng trong điều kiện lịch sử mới, lý luận sáng tạo lớn này có một ý nghĩa vô cùng to lớn và sâu rộng trong việc mở rộng cơ sở của ĐCS, nâng cao ảnh hưởng xã hội của ĐCS, đồng thời củng cố hơn nữa quyền lãnh đạo của ĐCS.

Bài phát biểu này là vũ khí tư tưởng mạnh mẽ

Quan chức này cho rằng bài phát biểu này của Giang Trạch Dân lại là một cuộc giải phóng về tư tưởng ở Trung Quốc, bài phát biểu này là vũ khí tư tưởng mạnh mẽ của đảng Cộng sản, đây lại là một lần quét những quan niệm tư tưởng cũ một cách triệt để để làm cho mọi người có thể củng cố niềm tin hướng về phía trước, từ đó có tác dụng thúc đẩy toàn diện công cuộc phát triển xã hội và kinh tế của Trung Quốc phát triển. Sau hơn 2 tháng qua từ khi Giang Trạch Dân có bài phát biểu quan trọng, phong trào về học tập bài phát biểu này của Giang Trạch Dân đã lan rộng trên khắp các tỉnh thành, các bộ ngành của Trung Quốc, qua đó nó sẽ trở thành một cuộc cách mạng tư tưởng lớn lần thứ 4 của Trung Quốc.

Bài phát biểu này là sự hồi âm về lý luận tư tưởng của ĐCS Trung Quốc đối với làn sóng toàn cầu hóa kinh tế hiện nay cũng như làn sóng phát triển khoa học kỹ thuật cao và mới hiện nay. Bài phát biểu này sẽ là phương châm chỉ đạo của ĐCS Trung Quốc trong việc cải cách mở cửa và phát triển kinh tế của Trung Quốc trong khoảng thời gian 20 năm tới hoặc lâu hơn nữa, là sự bảo đảm căn bản cho nền kinh tế và xã hội của Trung Quốc tiếp tục phát triển nhanh chóng lành mạnh trong thế kỷ 21.

*

* *

Tạp chí "Tranh Minh" Hồng Công số ra tháng 9/2001 cho biết gần đây, tại hội nghị do quân ủy trung ương triệu tập học tập về bài phát biểu ngày 1/7 của Giang Trạch Dân, ủy viên quân ủy trung ương, phó chủ nhiệm tổng cục chính trị, nguyên chủ nhiệm văn phòng Đặng Tiểu Bình, thượng tướng Vương Thụy Lâm đã phê phán những tư tưởng mới, quan điểm mới, lý luận mới mà bài phát biểu ngày 1/7 của Giang đề cập. Quan điểm này của Vương Thụy Lâm được sự ủng hộ của đa số đại biểu tham dự hội nghị, trong đó bao gồm ủy viên bộ chính trị, phó chủ tịch quân ủy trung ương Trương Vạn Niên, Trì Hạo Điền và chủ nhiệm tổng cục chính trị Vu Vĩnh Ba.

Vương Thụy Lâm đưa ra 4 điểm sau:

- Đồng chí Giang Trạch Dân là Tổng bí thư, đồng thời cũng là một đảng viên trong hơn 60 triệu đảng viên của đảng, những tư tưởng mới, quan điểm mới, lý luận mới của đồng chí là quan điểm và lý luận của cá nhân hoặc của vài người, phải được toàn đảng thảo luận đầy đủ và đạt được nhận thức chung của toàn đảng mới có thể trở thành lý luận công tác của đảng.

- Quyết định tư tưởng ba đại diện làm phương châm, đường lối, chính sách, chỉ đạo lý luận từ nay về sau, phải được thảo luận, xem xét và đạt được nhận thức chung tại đại hội đảng và

phải được biểu quyết thông qua theo trình tự mà điều lệ đảng quy định.

- Hiện nay các đồng chí trong bộ chính trị tuyên truyền tư tưởng ba đại diện và coi tư tưởng ba đại diện là tư tưởng mới, quan điểm mới, lý luận mới, là tinh thần sáng tạo lý luận chủ nghĩa Mác, là chỉ đạo lý luận đối với đường lối chính sách, cương lĩnh, phương châm của đảng trong thế kỷ mới, cách làm này chà đạp nghiêm trọng điều lệ Đảng, vi phạm nghiêm trọng nguyên tắc cơ bản của chủ nghĩa Mác, đi ngược lại tinh thần khoa học, đề cao tư tưởng, quan điểm, luận đoán và ý kiến siêu thoát của một người hoặc vài người hơn nghị quyết và quyết sách của trung ương đảng.

- Cần cảnh giác trước việc xuất hiện tình trạng mê tín cá nhân, sùng bái cá nhân trong đảng trong thời kỳ mới khiến sinh hoạt của đảng trở nên hình thức và tầm thường. Điều này sẽ làm cho tình trạng tham nhũng, quan liêu trong đảng ngày càng mạnh mẽ hơn, trực tiếp ảnh hưởng tới lợi ích của đảng, quốc gia và của nhân dân.

Vương Thụy Lâm bày tỏ quan điểm của mình như sau: 1/ Là một đảng viên, tôi phải tự giác chấp hành vô điều kiện điều lệ và kỷ luật của đảng; 2/ Không thể lý giải, không thể tiếp nhận việc nâng "tư tưởng mới, quan điểm mới, lý luận mới" và tư tưởng ba đại diện thành cương lĩnh đường lối của đảng trong thế kỷ mới và coi đó là làm phong phú lý luận của chủ nghĩa Mác.

Phó chủ tịch chính hiệp toàn quốc, cựu ủy viên thường vụ bộ chính trị Hồ Khởi Lập cho rằng luận điểm của tư tưởng ba đại diện không phải là "tư tưởng mới, quan điểm mới, lý luận mới". Ngay từ những năm 50, đồng chí Lưu Thiếu Kỳ và Trần Vân đã đề cập vấn đề này.

Hồ Khởi Lập nói những thành tựu của công cuộc cải cách mở cửa là do trung ương đảng dưới sự lãnh đạo của Đặng Tiểu Bình, Hồ Diệu Bang sửa chữa những đường lối "lấy đấu tranh giai cấp làm chính" phản khoa học, phản nhân loại, phản chủ nghĩa Mác

trong suốt 30 năm trước đây. Đường lối cải cách mở cửa đang tiếp tục chứ không phải thay đổi và chuyển biến. Tổng kết 20 năm cải cách mở cửa trong thời kỳ mới, đặc biệt là 9 năm sau đại hội đại biểu đảng lần thứ 14 năm 1992, đảng Cộng sản Trung Quốc đã có những sai lầm to lớn trên các mặt xây dựng bản thân đảng, cơ chế giám sát đảng cầm quyền, thể chế hạn chế quyền lực của cán bộ đảng. Địa vị lãnh đạo của đảng bị dao động, mà hiện nay còn có nguy cơ chính trị, nguy cơ mất nước mất đảng. Hồ Kiến Nghị đưa vấn đề cải cách cơ chế giám sát đảng, cải cách thể chế chính trị vào nghị trình của hội nghị trung ương 6 khóa 15 và đại hội đảng lần thứ 16 sẽ được triệu tập vào mùa thu năm tới.

Nhiệm Kiến Tân, phó chủ tịch chính hiệp toàn quốc, nguyên bí thư ban bí thư, viện trưởng viện kiểm sát nhân dân tối cao cho rằng bài phát biểu ngày 1/7 của Giang Trạch Dân đã thừa nhận tổ chức cơ sở đảng và lực lượng nòng cốt của đảng đã thay đổi, đảng đã thoái hóa biến chất về tư tưởng lý luận, tạo ra mâu thuẫn trong các tầng lớp giai cấp xã hội, đảng sẽ biến thành chính đảng đại biểu cho giai cấp đặc quyền.

Hạ tuần tháng 7, hơn 52 cán bộ lão thành đảng, chính quyền, quân đội đã gửi thư cho bộ chính trị, trong đó có Trịnh Thiên Tường (nguyên viện trưởng viện kiểm sát nhân dân tối cao), Vương Bính Càn, Bành Xung, Hoàng Hoa, Dương Bạch Băng, Hàn Quang, Hồng Học Trí, Vương Hán Bân, Dương Đức Trung. Thư nêu rõ tư tưởng ba đại diện không thể do cá nhân quyết định. Đây là biểu hiện không bình thường của đảng; điều lệ đảng, kỷ luật của đảng không cho phép như vậy, cần kịp thời sửa chữa./.

# IV. THẾ GIỚI VỚI THUYẾT BA ĐẠI DIỆN

## NHỮNG NGƯỜI CỘNG SẢN Ở VÀO THỜI ĐIỂM TRỚ TRÊU

*Ching-Ching Ni - Los Angeles Times-3/7/2001*

Đội tiên phong tự bổ nhiệm của nhân dân Trung Quốc đang vật lộn với một tình thế bế tắc về tư tưởng đang đi vào cốt lõi của vấn đề đội quân này là gì và liệu nó có thể vẫn nắm quyền không: Phải chăng một nhà tư bản có thể là một đảng viên tốt của đảng Cộng sản?

Bian Yugao, 50 tuổi, một đảng viên có tham vọng sở hữu một nhà máy sôcôla ở Thượng Hải và thuê hơn 100 nhân công, nói "Không có chính sách và sự lãnh đạo của đảng, tôi sẽ không có doanh nghiệp riêng của mình hôm nay. Đảng đang khuyến khích chúng tôi kiếm tiền và tự lo cho mình. Tôi muốn là một đảng viên để tôi có thể đóng góp nhiều hơn."

Trong gần nửa thế kỷ qua, những người như Bian được mô tả là thực chất của sự bóc lột tư bản chủ nghĩa.

Những cải cách gần đây có nghĩa là các nhà lãnh đạo Trung Quốc đã dựa vào khu vực tư nhân để duy trì sự tăng trưởng kinh tế và do vậy duy trì tính hợp pháp chính trị của khu vực này. Nhiều người cho rằng đảng không có sự lựa chọn nào ngoài việc mở rộng đội ngũ để đưa vào đảng những nhà tư bản như vậy.

Vào ngày tháng bảy, kỷ niệm lần thứ 80 ngày thành lập đảng, chủ tịch Giang Trạch Dân đã gần như mở cánh cửa đó cho họ.

Giang nói: "Dù người ta có của cải hay không, hay có bao nhiêu, thì việc đó cũng không thể được sử dụng một cách thô bạo làm tiêu chuẩn để xét xem người đó tiến bộ hay lạc hậu về chính trị". Ông nói thêm rằng mặc dù nông dân và công nhân vẫn còn là nòng cốt của đảng, "cần phải chấp nhận những người xuất sắc từ các khu vực khác của xã hội."

Nhưng để cho những kẻ thù giai cấp cũ trên thực tế trở thành đảng viên sẽ là làm suy yếu cơ sở quyền lực gốc của đảng là nông dân và công nhân công nghiệp. Mặt khác, xa lánh họ là để tuột khỏi sự kiểm soát của đảng một số ngày càng tăng những người mạnh về kinh tế có thể hợp thành một lực lượng thay thế về chính trị.

Arthur Waldron, một chuyên gia về Trung Quốc tại trường Đại học Pennsylvania, nói "Đặc điểm rõ ràng của đảng là họ chống lại sở hữu tư nhân và buôn bán nước ngoài. 80 năm sau, họ đang theo chính những điều mà họ đã bác bỏ. Việc mô tả họ là những người Cộng sản là không đúng - đó là một danh hiệu rỗng tuếch. Điều đó giống như nói tôi là một người vô thần nhưng là một người Thiên chúa giáo Lamã". Theo Waldron, đúng hơn phải nói "Tôi là một người cộng sản và tôi là một người nắm quyền lực."

Điều đó có thể là lý do giải thích tại sao nhiều nhà doanh nghiệp đang tìm cách trở thành đảng viên, hay "các nhà tư bản đỏ" như họ được gọi. Ít người muốn thừa nhận điều này, nhưng danh hiệu đảng viên là một sự đảm bảo tốt. Nó có nghĩa là tính chính đáng và sự an toàn.

Những người bảo thủ lại nhấn mạnh rằng mục tiêu cuối cùng của chủ nghĩa cộng sản vẫn là xóa bỏ những nhà tư bản: họ là những đối tác có ích lúc này, nhưng sự diệt vong của họ chỉ là vấn đề thời gian.

Liu Chanfa, một nghiên cứu sinh của một trường đảng ở tỉnh Hà Nam, nói "Ngôi nhà này thuộc về những người cộng sản. Trong trường hợp tốt nhất, các nhà tư bản là những vị khách của nhà chúng tôi. Họ ở lại nếu chúng tôi bảo họ ở lại, và họ đi nếu chúng tôi bảo họ đi."

Tuy nhiên, những quan điểm như vậy đang rơi vào thiểu số.

Toàn bộ cuộc tranh cãi này là không thể tưởng tượng được trước khi các cải cách kinh tế quá nhanh biến Trung Quốc từ một nền kinh tế kế hoạch lạc hậu thành một đầu máy phát triển hiện

đại. Cách mạng cộng sản Trung Quốc năm 1949 đã quét sạch mọi dấu vết của giai cấp địa chủ và coi sở hữu tư nhân là một tội ác.

Nhưng Đặng Tiểu Bình, người khởi xướng cuộc cách mạng kinh tế của ông năm 1979, đã nói với quần chúng nhân dân rằng việc "để cho một số người trở nên giàu có trước" là tốt thôi.

Đột nhiên một tầng lớp mới các nhà kinh doanh xuất hiện và phát triển nhanh. Bắc Kinh cuối cùng phải vạch ra một ranh giới. Năm 1989, họ cấm các chủ doanh nghiệp tư nhân gia nhập đảng.

**Trước hết phải là người cộng sản, sau đó mới là các nhà kinh doanh**

Trên thực tế, nhiều nhà tư bản đã là những người cộng sản. Các đảng viên nằm trong số những người đầu tiên "lao xuống biển" hay đi vào kinh doanh tư nhân.

Gu Rongqing, đứng đầu một hiệp hội doanh nghiệp tư nhân ở Thượng Hải, cho biết "Việc nói về bóc lột là quá lỗi thời". Hội này là một nơi hội họp cho các đảng viên tại các xí nghiệp tư nhân không có đủ cán bộ để thành lập một chi bộ đảng địa phương. Hầu hết bọn họ đều là những ông chủ của các doanh nghiệp tư nhân của họ, trong các lĩnh vực từ bất động sản đến dệt may và đồ đạc.

Gu nói "Hầu hết những ông chủ này trưởng thành dưới lá cờ đỏ. Cha mẹ họ là giai cấp công nhân. Bài hát đầu tiên họ học khi còn là những đứa trẻ là bài "Không có đảng cộng sản, không có nước Trung Hoa mới". Đối với họ khó mà hiểu được tại sao lúc này khi mà họ đang có những đóng góp nhiều hơn cho xã hội thì đảng lại gạt họ ra ngoài."

Nhiều người trong thế hệ già hơn vẫn còn gắn bó một cách đầy tình cảm với đảng như vị cứu tinh của Trung Quốc. Nhưng một làn sóng mới những người nộp đơn xin vào đảng chỉ coi danh hiệu đảng viên là có lợi cho sự nghiệp của họ.

Công nhân và nông dân, những người đưa đảng lên nắm quyền và gánh chịu các cải cách kinh tế, hiện chỉ chiếm trên

49% trong 64 triệu đảng viên của đảng.

Các thương gia chưa bao giờ giữ địa vị cao trong xã hội Trung Quốc. Trong nền kinh tế thị trường xã hội chủ nghĩa, vai trò của họ thậm chí còn bấp bênh hơn. Bất chấp sự khoan dung chính thức, họ tiếp tục không có quyền tiếp cận tín dụng, vốn và các nguồn tài nguyên kinh tế khác. Hối lộ và đi cửa sau thường là cách duy nhất để làm cho công việc được suôn sẻ.

Rick Baum, một chuyên gia về Trung Quốc tại UCLA nói "Vào đảng đơn giản là con đường ít trở ngại nhất đối với một ai đó muốn tiến xa hơn."

**Các khu vực ven biển khoe có nhiều "nhà tư bản đỏ" nhất**

Theo một báo cáo, có tới 42% chủ các công ty tư nhân ở các khu vực thuộc các tỉnh Giang Tô và Chiết Giang, các khu vực ven biển mà về lịch sử là cái nôi của doanh nghiệp tư nhân Trung Quốc, cũng là đảng viên. ở Thượng Hải con số này là khoảng 13%. Một số trong họ cũng là bí thư của các chi bộ địa phương của họ.

Yang Jinfu, một công nhân nhà máy mẫu mực 71 tuổi, đã trở thành giám đốc điều hành của cơ sở nghiên cứu hóa học của riêng ông, nói "Trước đây, chúng tôi bị coi là những kẻ phản bội. Giờ đây, khi các quan chức chính phủ gặp tôi, họ gọi tôi là "ông chủ Yang" và họ nói với tôi là tôi càng kiếm được nhiều tiền thì tôi càng xứng danh."

Dư luận rộng rãi cho rằng các nhà kinh doanh như vậy là hy vọng tốt đẹp nhất của đất nước để cạnh tranh với người nước ngoài và thu hút hàng triệu người thất nghiệp, đặc biệt là sau khi Trung Quốc tham gia WTO.

Hiện có khoảng 1,6 triệu doanh nghiệp tư nhân thuê khoảng 10% trong tổng số 1,3 tỉ dân Trung Quốc. ở các tỉnh duyên hải, khu vực tư nhân đang nhanh chóng vượt các công ty nhà nước suy sụp. ở Triết Giang, ngay phía nam Thượng Hải, khu vực tư nhân chiếm hơn 45% sản lượng công nghiệp của tỉnh này.

Trong khi không thể không cần đến những nhà doanh nghiệp

này, Bắc Kinh muốn thận trọng với họ. Những người làm thuê cho các xí nghiệp tư nhân, dù họ là những nhà quản lý được trả lương cao hay những người quét dọn hèn mọn, được đưa vào đảng để đóng vai trò là những kiểu mẫu và do vậy họ sẽ để mắt đến những ông chủ của họ.

Giang đã lập luận rằng đảng cần đại diện cho những nhu cầu của các lực lượng sản xuất tiên tiến nhất. Nhiều người hiểu đây là một sự tán đồng không chỉ đối với khu vực tư nhân mà cả với các ông chủ của nó.

Warren Cohen, giáo sư lịch sử Trường Đại học Maryland nói "Để giữ chặt quyền lực, họ có thể phải mở cửa cho các nguồn khác trong xã hội là những đối thủ tiềm tàng. Điều đó đem lại cho đảng cơ hội lợi dụng họ chứ không phải để cho họ lợi dụng đảng."

Nhiều người trong đảng đang nhận thấy rằng sự linh hoạt để thay đổi với thời gian có thể là con đường duy nhất để tồn tại.

Qi Weiping, một nhà sử học của đảng tại trường Đại học Sư phạm Hoa Đông Thượng Hải, nói "Lai lịch của các đảng viên không hẳn quan trọng. Cái quan trọng là họ có thể cải thiện mức sống của nhân dân như thế nào."

Theo Qi, hầu hết những người cha sáng lập đảng, kể cả chủ tịch Mao Trạch Đông, không phải sinh ra là vô sản mà là "những nhà tư bản theo đúng nghĩa".

Đó không phải là vấn đề, Fang Ning, một giáo sư khoa học chính trị Trường Đại học sư phạm Thủ đô ở Bắc Kinh và là một thành viên của phái Tả Mới tự phong của Trung Quốc, phản bác lại. Fang nói, bằng sự tập trung một cách ám ảnh vào tầng lớp làm ra tiền mới, đất nước này đang bỏ qua những người ở tầng lớp dưới cùng.

Fang nói "Tôi không cho rằng Đảng cộng sản Trung Quốc cần các nhà tư bản để ổn định bản thân đảng. Đa số người Trung Quốc là những nông dân và công nhân bình thường. Người giàu chỉ chiếm một phần rất nhỏ ở đất nước này."

### Một sự bất mãn mới trong người nghèo

Hiện có tâm trạng tức giận ngày càng tăng đối với đảng vì đã bỏ rơi người nghèo. Chỉ số nghèo đói của Trung Quốc ở mức cao hơn bao giờ hết, và khoảng cách giữa giàu và nghèo đang tăng lên. Bạo loạn ở nông thôn và thành thị có nguy cơ lan rộng, mỉa mai là do chính cái tâm trạng bất mãn đã gây ra cuộc cách mạng của Mao.

Sự có mặt của đảng trong quần chúng nhân dân đang mờ nhạt dần.

Liu, một nghiên cứu sinh ở Hà Nam, nói "Ở một số xí nghiệp do nhà nước sở hữu, có tới 30% phân xưởng không có đảng viên nào. Người nghèo cần đảng hơn vì họ không có ai khác để nhờ vả."

Khi đảng đi đến bước ngoặt này sự tồn tại có thể phụ thuộc vào việc đảng có thể hòa giải như thế nào các lực lượng mâu thuẫn nhau bên trong và bên ngoài.

Baum, chuyên gia về Trung Quốc của UCLA, nói "Nếu họ không thể xử lý được sự quá độ này thì tôi nghĩ trò chơi sẽ kết thúc đối với họ không còn lâu lắm kể từ lúc này".

## CÁC NHÀ TƯ BẢN TRUNG QUỐC GIA NHẬP ĐẢNG

*(Charles Wolf Jr. - New York Times - 13/8/2001)*

Sự kiện nổi bật ở Trung Quốc trong năm đầu tiên của thế kỷ 21 có thể không phải là vụ va chạm máy bay gần Hải Nam và hậu quả của nó, hay vụ xử và thả các học giả người Mỹ gốc Hoa, hoặc vụ trấn áp giáo phái Pháp Luân Công, hay việc Bắc Kinh giành được quyền đăng cai Thế vận hội 2008. Sự kiện nổi bật là quyết định của ban lãnh dạo Trung Quốc chấp nhận cho các nhà tư bản trở thành đảng viên cộng sản. Quyết định này đem lại khả năng những người cộng sản kết nạp những nhà tư bản - hay những nhà tư bản kết nạp đảng.

Tại lễ kỷ niệm lần thứ 80 ngày thành lập Đảng ngày 1 tháng 7, chủ tịch Giang Trạch Dân tuyên bố rằng đảng cần chính thức chấp nhận các chủ doanh nghiệp tư nhân. Điều này đã được nhấn mạnh thêm 3 tuần sau đó bởi thông báo của Chủ tịch Giang rằng ông sẽ đề nghị trước Ban chấp hành trung ương vào cuối tháng 9 một sự thay đổi trong điều lệ của đảng cho phép các nhà kinh doanh gia nhập đảng. Trong một chừng mực nào đó, ông Giang đang thừa nhận thực tế: bất chấp một quyết định cấm vào năm 1989, một số chủ doanh nghiệp tư nhân đã là đảng viên. Nhưng việc hoan nghênh các nhà tư bản nói chung vào đảng là một bước tiến lớn vượt quá những hành vi không theo nghi thức của thực tế hiện tại.

Chính sách mới này nhằm phản ánh sự đóng góp cá nhân của ông Giang vào lý luận của chủ nghĩa cộng sản, học thuyết "ba đại diện" của ông. Luận thuyết có đôi chút khó hiểu này đòi hỏi đảng đại diện và thúc đẩy "sức sản xuất tiên tiến", "nền văn hóa tiên tiến" và "những lợi ích căn bản" của đông đảo quần chúng nhân dân Trung Quốc - trong đó có các nhà doanh nghiệp.

Trong khi giọng điệu của Giang làm người ta nhớ lại những mê cung của triết học kinh viện thời trung cổ, thì điểm chủ yếu là việc dọn đường cho các nhà tư bản trở thành đảng viên cũng là dọn đường cho một tương lai khác hẳn ở Trung Quốc.

Tuyên bố của Giang là kết quả cuối cùng - mặc dù có thể không phải là sự kết thúc - của một cuộc tranh cãi kéo dài trong ban lãnh đạo đảng, một cuộc tranh cãi đã được đẩy nhanh bởi những diễn biến gần đây trong nền kinh tế Trung Quốc : một tỉ lệ đang tăng lên, có thể là hơn 25%, tổng sản phẩm trong nước của Trung Quốc bắt nguồn từ khu vực doanh nghiệp tư nhân; việc tư nhân hóa tiếp tục các xí nghiệp nhà nước ; và việc mở theo dự kiến một thị trường chứng khoán đích thực để buôn bán các cổ phiếu của công ty tư nhân. (Các thị trường chứng khoán đang tồn tại của Trung Quốc ở Thượng Hải và Thâm Quyến là những bản sao đơn giản của thị trường chứng khoán thực sự vì

hơn 75% cổ phiếu có quyền đầu phiếu được niêm yết tại đó là thuộc quyền sở hữu của chính phủ). Việc lập thị trường mới này có thể đưa đến sự nổi lên của các công ty tư nhân bắt đầu đi vào kinh doanh, các dịch vụ lần đầu tiên xuất hiện trước công chúng, và các nhà doanh nghiệp.

Cuộc tranh cãi kéo dài vì có những lý lẽ mạnh mẽ, và được giữ vững, từ cả hai phía. Những người phản đối quyết định của ông Giang cho rằng việc kết nạp các nhà tư bản sẽ làm suy yếu hơn nữa hai trụ cột của hệ tư tưởng cộng sản chủ nghĩa: quyền sở hữu của nhà nước đối với các phương tiện sản xuất cơ bản (mặc dù thừa nhận các thị trường phải đóng một vai trò quan trọng) và học thuyết "giai cấp" và "đấu tranh giai cấp" (trong đó các nhà tư bản là một giai cấp phải đấu tranh chống lại). Do vậy việc kết nạp các nhà tư bản có nguy cơ làm xói mòn hơn nữa cái gọi là chủ nghĩa xã hội trong "nền kinh tế thị trường xã hội chủ nghĩa" của Trung Quốc.

Lập luận rõ ràng là hấp dẫn từ phía kia là việc không cho các nhà tư bản vào đảng mang lại những nguy cơ thậm chí còn lớn hơn. Như một nhà lý luận cao cấp của đảng nói với tôi "Nếu các nhà doanh nghiệp này không được đưa vào đảng, họ sẽ có xu hướng phát triển các tổ chức và các kênh ngoài đảng, và họ sẽ có dư nguồn vật lực để làm việc đó." Nếu các nhà tư bản bị gạt ra, đảng sẽ đứng trước một khoảng cách ngày càng tăng giữa bản thân đảng và các nhà doanh nghiệp, mà tác động qua lại của họ với nền kinh tế toàn cầu sẽ được tăng cường hơn nữa bởi việc Trung Quốc sắp gia nhập Tổ chức Thương mại Thế giới.

Đứng trước sự lựa chọn thỏa hiệp hơn nữa về tư tưởng hay tránh xa hơn hành động này, đảng đã chọn việc chấp nhận nguy cơ đầu để giảm bớt nguy cơ sau.

Với cửa vào mở ra cho các nhà tư bản, ảnh hưởng của họ trong đảng sẽ tăng lên. Đảng cộng sản có thể có ý định kết nạp các nhà tư bản, điều có lẽ sẽ dẫn đến tình trạng tham nhũng còn trầm trọng hơn tình trạng tham nhũng hiện đang lan tràn khắp

nền kinh tế và xã hội. Một lý do giải thích tại sao các nhà tư bản có thể chọn việc tham gia đội ngũ 65 triệu đảng viên là để đảm bảo được đối xử ưu tiên trong các giao dịch kinh doanh của họ - quyền có được tín dụng, tài sản (kể cả tài sản nhà nước được tư nhân hóa), giấy phép và các hợp đồng và nói chung là những thoả thuận hành chính có lợi hơn. Những khả năng đó có thể giúp giải thích tại sao một số đảng viên hiện nay lại hoan nghênh các nhà tư bản. Tư cách đảng viên có thể trở thành một nguồn gốc của các mối quan hệ làm ăn.

Trong khi kết quả này việc đảng kết nạp các nhà tư bản, có thể làm trầm trọng thêm tình trạng tham nhũng, nó tuy thế có thể giúp duy trì sự tăng trưởng kinh tế nhanh chóng - đặc biệt nếu nó hạ thấp những chi phí của các giao dịch kinh doanh với chính phủ. Sự chi phối chính trị của đảng sẽ vẫn không suy suyển và có lẽ sẽ được tăng cường.

Một kết quả khác phụ thuộc vào thực tế là các nhà tư bản là một giai cấp hết sức không đồng nhất, chứ không phải là đồng nhất, ở Trung Quốc. Có những khác biệt lớn trong việc họ làm và nơi họ làm việc đó. Chúng có thể là kỹ thuật cao hay thấp, hướng ra các thị trường bên ngoài hay các thị trường trong nước, liên quan hay không liên quan đến vốn nước ngoài, chống lại hay ủng hộ WTO và tự do hóa thị trường, liên kết với Quân giải phóng nhân dân hay không.

Các nhà doanh nghiệp có đặc tính là có những lợi ích rất khác nhau, thường mang tính cạnh tranh và xung đột nhau. Những lợi ích khác biệt này có thể biến đổi đảng từ một tổ chức tương đối đồng nhất trở thành tổ chức khoan dung cho đa nguyên hơn. Việc kết nạp các nhà tư bản vào đảng thậm chí có thể dẫn đến đa nguyên chính trị nhiều hơn cũng như một nền kinh tế năng động hơn. Đi theo con đường này có lẽ là một Trung Quốc hùng mạnh hơn, nhưng "bình thường" hơn./.

## THEO BƯỚC CHÂN MAO

*(Willy Wo-Lap Lam - South China Morning Post - 31/5/2000)*

Đúng là Bắc Kinh đã đưa ra quyết định này từ mùa thu năm ngoái rằng năm 2000 sẽ là năm thúc đẩy hệ tư tưởng và sự cố kết dân tộc. Tuy nhiên các nhà phân tích ngạc nhiên bởi những hàm ý gần như là mang tính Mao-ít của chiến dịch Ba Đại diện, đã tác động đến mọi nơi trên đất nước này.

Thuyết Ba Đại diện của chủ tịch Giang Trạch Dân - nói rằng Đảng cộng sản Trung Quốc phải luôn luôn là "đại diện" của các lực lượng sản xuất tiên tiến nhất, nền văn hóa tiên tiến nhất, và những lợi ích căn bản của nhân dân - đã được quảng cáo như một phương thuốc bách bệnh cho mọi thứ. Theo tờ Nhân dân nhật báo, nguyên lý Ba đại diện là một "luận thuyết quan trọng, một chương trình lớn nhằm tăng cường việc xây dựng đảng trong kỷ nguyên mới." Phương tiện truyền thông chính thức khác đã chỉ ra rằng lời giáo huấn này là "cơ sở của đảng, nền tảng của sự cai trị của chúng ta, và nguồn gốc của sức mạnh của chúng ta."

Một bài bình luận trên tờ Nhật báo Quân giải phóng tuần trước nói rằng những lời giáo huấn của ông Giang là một "vũ khí tư tưởng và cái đảm bảo" rằng các lực lượng quốc phòng 2,5 triệu người sẽ "luôn luôn giành thắng lợi trong các cuộc chiến tranh và không bao giờ thay đổi bản chất của nó" là quân đội trung thành của đảng. Các chi bộ đảng trong mọi đơn vị PLA đang tổ chức các cuộc họp truyền bá việc làm thế nào sử dụng "lý luận khoa học của Chủ tịch để vũ trang cho tư tưởng của các sĩ quan và binh lính." Tuần trước, các cơ quan chống tham nhũng cấp cao của nước này, ủy ban Kiểm tra kỷ luật trung ương và Bộ giám sát, đã gửi một thông tư đến các đơn vị cấp dưới để nghiên cứu "những tư tưởng quan trọng của ông Giang". Thông tư nói, Thuyết Ba đại diện sẽ "nâng cao khả năng của đảng trong việc chống tham nhũng, ngăn chặn việc đảng tiến triển thành một

thực thể tư bản chủ nghĩa, và chống lại những nguy cơ và rủi ro."

Thứ Tư vừa qua, khoảng 100 tác giả, nghệ sĩ và nhà quản lý văn hóa cao cấp của đại lục đã nhóm họp để hoan nghênh những chỉ thị của Chủ tịch. Phó thủ tướng điều hành Lý Lam Thanh, thường có tiếng là một người ôn hòa, đã đưa ra lời tán dương khác thường tại cuộc họp này. Ông nói, những chỉ thị của ông Giang "đại diện cho bản chất và những mục tiêu của đảng cộng sản, bản chất của chủ nghĩa xã hội, cũng như toàn bộ những yêu cầu phát triển của hoạt động chính trị, kinh tế và văn hóa trong quá trình xây dựng chủ nghĩa xã hội mang đặc điểm của Trung Quốc."

Có thừa bằng chứng cho thấy những tuyên bố của ông Giang, người cũng là tổng bí thư và chủ tịch quân ủy trung ương, đã được nâng lên vị trí Sách Đỏ của Mao Trạch Đông. Sử dụng cách nói của Cách mạng Văn hóa, lý luận Ba đại biểu đang được viện ra như một quả bom nguyên tử tư tưởng có thể giải quyết mọi vấn đề trên thế giới.

Trong khi nói chuyện với các cán bộ ở tỉnh tây bắc Cam Túc tuần trước, Bộ trưởng Công an Giả Xuân Vương đã nhấn đi nhấn lại việc bộ của ông sẽ giúp đỡ như thế nào trong cuộc vận động lớn nhằm phát triển các tỉnh miền tây. Sau đó ông Giả cảm thấy có nghĩa vụ phải đề cao những lời giáo huấn của ông Giang. Ông nói "Những chỉ thị quan trọng của chủ tịch Giang Trạch Dân có nghĩa là các lực lượng công an và cảnh sát của nước này cần đóng vai trò xứng đáng của mình trong việc phát triển miền tây." Người đứng đầu ngành cảnh sát không nói rõ tại sao Thuyết Ba đại diện lại liên quan đến chương trình phát triển miền tây.

Cũng không giải thích tại nguyên nhân nào, ủy viên bộ chính trị Úy Kiện Hành, cũng là chủ tịch công đoàn chính thức, trong khi đi thăm các nhà máy ở Hà Bắc đầu tháng này, nói những chỉ thị của Chủ tịch được dùng làm phương tiện để thúc đẩy dân chủ ở những nơi làm việc.

Vào thời điểm khi quốc gia này đang đi đến công nghệ cao và

gia nhập WTO, tại sao ban lãnh đạo của Giang lại làm sống lại những tiêu chuẩn của Mao? Một lý do chính là vì nền kinh tế đang được hội nhập với thị trường toàn cầu. Ông Giang lo ngại Trung Quốc sẽ bị làm cho hư hỏng bởi "lũ ruồi muỗi và sâu bọ" sẽ đến theo sau vốn và hàng hóa nước ngoài.

Do vậy việc chú trọng đến học tập các chỉ dụ của Mác, Mao, Đặng Tiểu Bình và ông Giang để chống lại cái gọi là âm mưu của liên minh phương Tây do Oasinhtơn cầm đầu nhằm biến Trung Quốc thành một "chư hầu của chủ nghĩa tư bản" qua quá trình diễn biến hòa bình.

Ông Giang cũng đang chơi "con bài sự thích ứng". Điều này chủ yếu để bác bỏ những quan điểm của các trí thức tự do cho rằng, đặc biệt trong bối cảnh các cuộc bầu cử tổng thống dân chủ ở Đài Loan hồi tháng 3, đảng sẽ nhanh chóng trở nên lỗi thời trừ phi nó thực hiện các cải cách chính trị kiểu phương Tây. Do vậy, luận điểm của Giang cho rằng đảng là đại diện gấp ba lần cho các lực lượng tiên tiến nhất trên thế giới.

Tuy nhiên, ở một mức độ sâu sắc hơn, chiến dịch tư tưởng này là một trò chơi quyền lực trần trụi. Quay lại bắt chước cuốn sách của Mao, ông Giang đang buộc các cán bộ trung ương và khu vực phải biaotai (bày tỏ thái độ), hay công khai biểu thị sự trung thành của họ với bản thân ông. Việc bày tỏ thái độ đã bắt đầu trước đó trong tháng này ở Thượng Hải, Giang Tô và Triết Giang, những cơ sở quyền lực của chủ tịch. Các nhà lãnh đạo của ba nơi đó đua nhau đưa ra những lời ca ngợi. Bí thư đảng Thượng Hải, Hoàng Cúc, nói nguyên lý Ba đại diện là một "sự phát triển mới của lý luận Mác xít về xây dựng đảng". Bí thư đảng Triết Giang, Trương Đức Giang, nói ông tin tưởng những lời giáo huấn của ông Giang là "một lực thúc đẩy lớn cho hiện đại hóa xã hội chủ nghĩa", trong khi bí thư tỉnh ủy Giang Tô, Hồi Lương Ngọc, cho rằng Chủ tịch đã đem lại một "câu trả lời căn bản" cho câu hỏi làm thế nào để xây dựng đảng trong thế kỷ 21.

Vào tuần này, những lời bày tỏ mang tính chất nghi lễ lòng

trung thành với ông Giang đã được các nhà lãnh đạo của hầu hết các đơn vị trong đảng và chính phủ cũng như chính quyền địa phương đưa ra. Các nguồn thân cận với Văn phòng Giang Trạch Dân nói Thuyết Ba đại diện sẽ hình thành một phần toàn vẹn của Học thuyết Giang hay "Tư tưởng Giang", sẽ được đưa vào cương lĩnh đảng năm 2002 như một sức mạnh chỉ đạo cho sự đổi mới đảng và dân tộc.

Nhưng có một câu hỏi lớn: bất chấp những lời ca ngợi quá mức, những chỉ thị của Giang đã hoàn hảo chưa? Làm thế nào những tư tưởng như Ba đại diện và Lý luận về Ba Chú trọng - đề cập đến những lời giáo huấn trước đó của Giang về việc học tập tác phẩm Mác xít, thúc đẩy sự liêm khiết chính trực và đúng đắn về chính trị - có thể chuẩn bị cho Trung Quốc đối phó với những thách thức của thế kỷ 21? Một sự quay trở lại truyền thụ theo kiểu Mao chẳng phải là một sai lầm về niên đại nguy hiểm đó sao? Những câu hỏi này và những câu hỏi khác không bao giờ được đưa ra trong hàng nghìn cuộc họp về tư tưởng được tổ chức để tăng cường quyền lực của một con người vốn đã rất có quyền lực./.

## CÁC NHÀ TƯ TƯỞNG CỘNG SẢN ĐANG TÌM CÁCH DỌN ĐƯỜNG CHO CÁC NHÀ TƯ BẢN

*(Charles Wolf Jr.-Los Angeles Times-11/2/2001)*

Nền kinh tế thị trường xã hội chủ nghĩa của Trung Quốc đang bắt đầu có vẻ giống hơn nhiều với chủ nghĩa tư bản, tạo ra một tình thế bế tắc mới cho ban lãnh đạo cộng sản nước này.

Trong vài tháng tới, thị trường chứng khoán có tính cạnh tranh và tự do đầu tiên, được gọi là thị trường chứng khoán thứ hai, sẽ mở. Không giống các thị trường chứng khoán hiện đang tồn tại ở Thượng Hải và Thâm Quyến, mà những danh sách niêm

yết ở đó là các công ty chủ yếu do nhà nước sở hữu, phần nào được tư nhân hóa, các danh sách niêm yết của thị trường mới này sẽ gồm phần lớn các doanh nghiệp tư nhân Trung Quốc, nhiều doanh nghiệp liên quan đến công nghệ cao, và các liên doanh giữa các nhà đầu tư Trung Quốc và nước ngoài mà các công ty của họ được đăng ký ở Trung Quốc. Các thị trường chứng khoán Thượng Hải và Thâm Quyến sẽ được hợp nhất ở Thượng Hải và tái thiết lập thành thị trường chứng khoán thứ nhất, trong khi thị trường chứng khoán mới sẽ được đặt ở Thâm Quyến.

Thị trường chứng khoán thứ hai, hay "Nasdaq của Trung Quốc", sẽ khuyến khích ngành công nghiệp đầu tư vốn đang manh nha của nước này và giúp phân loại các nhà doanh nghiệp Trung Quốc và các công ty mới bắt đầu công việc làm ăn của họ. Nó sẽ tạo điều kiện cho các nhà doanh nghiệp Trung Quốc đang nổi lên có được nguồn tài trợ từ nguồn tiền tiết kiệm lớn ở trong nước thông qua việc phát hành cổ phiếu ở các công ty của chính họ, từ đó mở rộng hơn nữa sự chi phối của họ trong nền kinh tế Trung Quốc.

Đối với những người chăm lo cho tính chính thống cộng sản chủ nghĩa, điều này đặt ra một thách thức. Đúng là đảng đã chấp nhận câu châm ngôn mang tính buông lỏng của Đặng Tiểu Bình về các hoạt động kinh tế thị trường: màu sắc con mèo không thành vấn đề, miễn là nó bắt được chuột. Nhưng một số nhà tư tưởng cộng sản cấp cao cho rằng thị trường chứng khoán mới đặt ra một vấn đề gây rắc rối: Liệu đảng có nên cho phép các nhà doanh nghiệp Trung Quốc trở thành đảng viên không?

Đây không phải là một câu hỏi vu vơ, như một cuộc chuyện trò mới đây của tôi ở Bắc Kinh với một trong những nhà lý luận cao cấp nhất của đảng cộng sản chỉ rõ.

Nhà lý luận này nói "Quyền sở hữu nhà nước đối với các phương tiện sản xuất chủ yếu vẫn còn là một nguyên lý cơ bản của học thuyết cộng sản, mặc dù có sự công nhận vai trò quan trọng mà các thị trường phải đảm nhận, đặc biệt ở giai đoạn đầu

trong sự phát triển của Trung Quốc. Do vậy sẽ là không nhất quán và không thích hợp nếu đưa vào đảng các nhà kinh doanh có đức tin khác biệt một cách căn bản."

Tuy nhiên, ông ta sẵn sàng thừa nhận mặt trái của vấn đề, là hy sinh hệ tư tưởng để có lợi cho chủ nghĩa thực dụng. "Nếu những nhà kinh doanh này không được đưa vào đảng, họ sẽ càng có xu hướng thành lập các tổ chức khác bên ngoài đảng, và họ sẽ có các nguồn vật lực để làm điều đó."

Tôi đã gợi ý rằng tình thế bế tắc này có thể tự nó được giải quyết vì các nhà kinh doanh của các doanh nghiệp mới bắt đầu làm ăn thường ngoại trừ lúc đi ngủ ra đều dành hết thời gian cho các doanh nghiệp của mình. Như vậy, họ có thể sẽ không muốn trở thành đảng viên chứ chưa nói gì đến có thời gian để làm việc đó.

Nhà lý luận đó đã chỉ ra chỗ sai của tôi. Ông nói, công nhân tôn trọng danh nghĩa đảng viên và sự tôn trọng đó nâng cao năng suất của họ. Rồi ông nói thêm "các đảng viên cũng có thể có ảnh hưởng hơn và có hiệu quả hơn trong những giao dịch của họ với các quan chức chính phủ so với những người không phải là đảng viên."

Cả hai câu trả lời đều là lý do để ngừng lại suy ngẫm, đặc biệt câu trả lời thứ hai, vì nó bao hàm sự thiên vị và có lẽ những hình thức tham nhũng quá đáng hơn trong tương lai, bất chấp những tuyên bố chính thức rằng tính hợp pháp của toàn bộ chế độ này phụ thuộc vào việc xóa bỏ tham nhũng. Quả thực, nếu các nhà kinh doanh được kết nạp vào đảng cộng sản, do vậy đảm bảo cho họ có ảnh hưởng lớn hơn trên thị trường thì bản thân đảng thay vì trừ tận gốc tham nhũng lại có thể tình cờ thúc đẩy tham nhũng.

Nếu vậy, một tầng lớp tư bản kinh doanh bên trong đảng cộng sản rõ ràng sẽ thúc đẩy đảng theo hướng đa nguyên, có thể là theo đường lối của Đảng Dân chủ Tự do bị suy yếu vì phe phái của Nhật Bản. Nhưng nếu các nhà kinh doanh vẫn không được

vào đảng thì đảng sẽ có thể trở nên ngày càng xa cách, và ngày càng ít thích hợp, với những sự tiến triển trong thế giới thực tế.

Nói một cách chung chung hơn, đảng cộng sản Trung Quốc sẽ hoặc là biến hóa cùng với nền kinh tế hoặc là sẽ bị lu mờ đi. Việc mở cửa thị trường chứng khoán thứ hai sẽ đưa chúng ta đến gần hơn với câu trả lời./.

## GIỚI THIỆU ĐẢNG CẦM QUYỀN TRUNG QUỐC

*(Thomas L.Friedman-New York Times-11/8/2001)*

Thế giới đã trở nên quá quen thuộc với tất cả những điều trái ngược ở Trung Quốc những ngày này đến mức mà "điều trái ngược nhất trong số tất cả những điều trái ngược của Trung Quốc" - quyết định ngày 1/7 của chủ tịch Giang Trạch Dân cho phép các nhà tư bản gia nhập Đảng cộng sản Trung Quốc - chỉ được tiếp nhận bằng một cái nhún vai. Điều này đáng nhận được nhiều sự chú ý hơn thế.

Cái mà điều đó để lộ ra là việc ông Giang hiểu ra rằng Đảng cộng sản Trung Quốc không thể tồn tại mà không lôi kéo và kết hợp yếu tố năng động và có khả năng nhất trong dân chúng Trung Quốc, tầng lớp làm ăn kinh doanh. Xin lỗi, những người công nhân của thế giới.

Không có thậm chí là một chút bối rối, ông Giang đã viện ra Mác và ăngghen để biện minh cho hành động này. Trong một cuộc trả lời phỏng vấn báo này tại nhà nghỉ hè của ông, ông nói: "Mác và ăngghen sống cách đây hơn 150 năm. Tuyên ngôn Cộng sản ra đời cách đây 153 năm. Không thể áp dụng mọi từ đơn lẻ họ viết ra thời gian đó vào thực tế hôm nay. Một điều mà chúng ta cần phải luôn luôn hoan nghênh Mác và ăngghen là họ đã trau dồi những quan điểm và tư duy của họ dưới ánh sáng những điều kiện lịch sử đang thay đổi."

Vào thời điểm này, tôi hoàn toàn ủng hộ việc cần phải thích nghi một cách sáng tạo, nhưng một đảng cộng sản với sự tham

gia của các nhà tư bản giống như một nhà hàng cơm chay đồng thời phục vụ món thịt nướng hay một nhóm khỏa thân nhưng trong đó có người mặc bikini: đó là một sự trái ngược căn bản đến mức nó làm mất đi cái gốc của toàn bộ ý nghĩa. Do vậy khi người ta nghe chủ tịch Trung Quốc biện minh điều này bằng những thuật ngữ Mácxít thì người ta tự hỏi: phải chăng ông thực sự tin điều đó? Hay ông biết là tôi biết rằng đảng cộng sản đơn giản đã trở thành cơ cấu chính trị cầm quyền ở Trung Quốc - nó chỉ nên được gọi là "đảng cầm quyền Trung Quốc" - và nó sắp làm cái mà nó phải làm để vẫn ở lại nắm quyền. Điều đó có nghĩa vừa đập tan bất cứ đối thủ nào vừa chấp nhận bất cứ nhà tư bản nào.

Và ở đó xuất hiện cái có thể là tin tức tốt lành trong câu chuyện này. Nếu có bất cứ hy vọng nào về việc Trung Quốc thực hiện một sự quá độ ổn định từ một chế độ chuyên chế Maoít sang một chế độ thị trường tự do, đa đảng, mở cửa hơn, thì điều đó dựa trên sự tính toán rằng Trung Quốc sẽ theo cùng con đường cơ bản mà Hàn Quốc, Inđônêxia, Xinhgapo và Đài Loan đã đi. Cả bốn nước châu Á này đều bắt đầu từ chỗ là những nền độc tài quân sự hay kiểu quân sự. Họ sau đó đã tiến triển thành các quan hệ đối tác giữa các tầng lớp quân sự và kinh doanh. Và rồi những liên minh quân sự-kinh doanh này dần dần đem lại sự thịnh vượng đã phát triển một tầng lớp trung lưu lớn, mà cuối cùng đã đòi hỏi nền dân chủ đa đảng.

Đó là lý do tại sao tôi cho rằng quyết định của ông Giang mời các nhà tư bản vào đảng là mang tính chất lịch sử, đánh dấu sự kết thúc của Đảng cộng sản Trung Quốc và sự tái khai sinh của nó thành Đảng cầm quyền Trung Quốc - một liên minh quân sự-kinh doanh. Liệu nó lúc này có sẽ theo cùng sự tiến triển chính trị như Hàn Quốc chẳng hạn hay không thì vẫn còn là một câu hỏi.

Đừng có chờ đợi một sự nới lỏng vào bất cứ thời gian nào sắp tới đây. Trái lại, việc Trung Quốc gia nhập WTO năm nay sẽ

buộc các nông dân-nông nghiệp và công nhân của nước này đi vào một thời kỳ quá độ đau đớn khi họ lúc này sẽ hơn bao giờ hết phải phơi mình ra chịu sự cạnh tranh và những quy tắc quốc tế. Trong thời gian trước mắt, điều này sẽ làm tăng thêm tình trạng bất ổn vốn đã lớn trong những người thất nghiệp ở nông thôn và gây ra các vụ trấn áp của Bắc Kinh. Người ta có thể đã cảm thấy điều đó. Các cú điện thoại của những người dân Trung Quốc gọi đến văn phòng của các phóng viên phương Tây ở Trung Quốc báo tin về các vụ náo loạn và vạch trần tham nhũng, đặc biệt là ở vùng nông thôn, ngày một nhiều và không chút e dè.

Quả thực, không phải là phóng đại khi nói rằng các hoạt động chính trị trong nước Trung Quốc hiện nay là sự đảo ngược của năm 1989, khi vụ thảm sát Thiên An Môn xảy ra. Năm 1989, chính sinh viên và trí thức Trung Quốc là những người làm náo động nhất, còn công nhân và nông dân là người bảo vệ của chế độ. Hơn một thập kỷ sau, sinh viên và các nhà kinh doanh được lợi nhiều từ việc Trung Quốc mở cửa ra thế giới, và từ việc gia tăng ở đây các quyền tự do cá nhân, ổn định và cơ hội kinh tế. Nhưng công nhân và nông dân, những người đang mất dần những lợi ích về y tế, giáo dục và phúc lợi của chế độ cộng sản - và không có nguồn bù đắp - đang ngày càng bị kích động.

Xin đừng điều chỉnh máy thu. Tiền cược có thể không lớn hơn. Chúng ta đang nói đến 1,3 tỉ người Trung Quốc - 1/5 nhân loại. Các nhà lãnh đạo Trung Quốc xử lý sự quá độ này như thế nào sẽ ảnh hưởng đến mọi cái, từ bầu không khí chúng ta thở đến sự ổn định kinh tế của thế giới chúng ta đang sống.

Tóm lại, tôi muốn nói điều này: Sẽ là ngây thơ nếu dự đoán rằng các nhà lãnh đạo Trung Quốc sẽ sớm tự do hóa bất cứ lúc nào; nhưng cho rằng họ không có khả năng điều chỉnh cho thích nghi thì lại là đánh giá thấp họ. Im lặng về những việc làm quá đáng của họ khi họ hành động sẽ là vô trách nhiệm; nhưng mong muốn họ thất bại, chứ chưa nói gì đến góp phần làm cho họ thất bại, thì sẽ là điên rồ./.

# HÔ BA LẦN CHÚC MỪNG ĐẢNG

*Sau khi chứng kiến các chế độ cộng sản khác sụp đổ, các nhà lãnh đạo Bắc Kinh đang tìm kiếm những ý tưởng cho sự tồn tại. "Ba đại diện" là Biện pháp thứ ba của họ. Tạp chí Far Eastern Economic Review số ra gần đây viết về vấn đề này như sau:*

Đảng Cộng sản Trung Quốc đang lừa dối lịch sử và các nhà lãnh đạo của đảng biết rõ điều đó. Trong 11 năm qua họ đã chứng kiến hầu hết các chính phủ cộng sản trên thế giới sụp đổ. Đầu tiên là các chế độ ở Đông Âu. Tiếp đến điều không thể tưởng tượng được là sự tan rã của Liên Xô. Giờ đây các nhà lãnh đạo đảng Trung Quốc lại đang phải tiêu hóa việc mất quyết lực của Slobodan Milosevic của Nam Tư, một đồng chí cộng sản được Trung Quốc khâm phục về tinh thần đấu tranh chống Mỹ và lực lượng quân sự NATO hùng mạnh hơn trong cuộc chiến tranh năm ngoái ở Kosovo.

Khi đảng Cộng sản Trung Quốc tiến gần tới ngày sinh nhật lần thứ 80 của minh vào năm 2001, nó ở vào một vị trí khác đảng thèm muốn. Trung Quốc hiện là một nền kinh tế phát triển nhanh hàng đâu, kiểm soát vững chắc tất cả các đòn bẩy quyền lực của đất nước, và thành công trong việc không chịu ảnh hưởng của Mỹ trong các vấn đề quốc tế. Các nhà lãnh đạo Trung Quốc có ý định chứng kiến đảng tiếp tục lừa dối lịch sử. Vấn đề là lừa dối như thế nào.

Để làm được như trước chắc phải hấp dẫn lắm - suy cho cùng, đảng này đến nay vẫn tồn tại mạnh mẽ. Nhưng các nhà lãnh đạo Trung Quốc đã quyết định rằng câu trả lời là học tập từ những sai lầm của các nước khác, và làm cho đảng phải thay đổi.

Thế rồi, đầu năm nay, ban lãnh đạo lặng lẽ yêu cầu các nhà lý luận đảng phải viết lại về đảng cộng sản nhằm đối phó với

những thách thức của thế kỷ 21, một kỷ nguyên của toàn cầu hóa kinh tế, của mạng Internet, của những tiến bộ chóng mặt về khoa học và công nghệ,và cái mà Bắc Kinh cho là cuộc cạnh tranh mạnh mẽ về "toàn bộ sức mạnh quốc gia".

Các quan chức của đảng nói rằng trong nỗ lực đó, các nhà lý luận theo dõi sự thành công của Tony Blair trong việc định hướng lại Công Đảng Anh xa rời những gốc rễ chủ nghĩa xã hội của nó và theo hướng trung dung. Những tác phẩm dịch về nhân vật đáng kính gắn bó chặt chẽ với Công đảng mới của Blair, là Anthony Giddens, được bày bán la liệt trong các hiệu sách ở Bắc Kinh và là chủ đề tranh luận sôi nổi trong giới trí thức. Các nhà lý luận của Trung Quốc cũng theo dõi sự thất bại của các mô hình xã hội chủ nghĩa Xô viết và Đông Âu và của chế độ Suharto ở Inđônêxia.

Dự án này là một phần trong chiến dịch của đảng được biết đến dưới cái tên "Ba đại diện" nhằm tạo ra một quan niệm mới về Đảng Cộng sản sẽ được thông qua tại đại hội đảng lần thứ 16, vào năm 2002. Dự án này đang được triển khai, nhưng đã bắt đầu đưa ra những kết luận có những tác động đối với chính sách dân tộc. Khi các nhà tư tưởng của đảng tìm cách xác định xem nó có ý nghĩa gì đối với đảng của việc đại diện cho sự cần thiết phải có "các lực lượng sản xuất tiên tiến" nhất chẳng hạn, họ đã mang lại cho đảng một sự minh chứng mới trên lý thuyết về việc đóng cửa các doanh nghiệp nhà nước làm ăn thua lỗ và sa thải công nhân ở các xí nghiệp này. Sự minh chứng này có thể mở đường cho cuộc cải cách kiên quyết hơn đối với khu vực quốc doanh.

Dự án này còn thúc đẩy đảng tiến tới một hình thức quan hệ mới với khu vực tư nhân. Năm nay Đảng này đã lặng lẽ đi từ "chính sách cho phép và khuyến khích" kinh tế tư nhân tới chính sách, theo thông cáo của phiên họp bế mạc gần đây của đảng,"hỗ trợ và chỉ đạo" khu vực tư nhân. Việc thay đổi thái độ đó có thể

thúc đẩy tháo bỏ các hàng rào vẫn cản trở doanh nghiệp tư nhân ở Trung Quốc.

Cải cách chính trị cũng nằm trong chương trình nghị sự. Là một phần của nỗ lực nhằm đảm bảo đảng tiêu biểu cho lợi ích của đông đảo quần chúng, đảng đang tìm kiếm những cách thức mới để thử thách sự ủng hộ của dân chúng đối với các ứng cử viên vào các chức vụ của đảng. Nhiều chức vụ nữa trong đảng phụ thuộc vào các cuộc bầu cử hạn chế trong nội bộ đảng.

**Ngăn chặn trào lưu dân túy**

Liệu con đường thay đổi này có thể cứu vãn được đảng khỏi bị trào lưu dân túy cuốn đi hay không vẫn còn là điều chưa rõ. Nhà nghiên cứu khoa chính trị thuộc Trường Đại học Boston, Joseph Fewsmith,tác giả của một cuốn sách mới "những hoạt động chính trị của giới Tinh hoa ở nước Trung Hoa Đương đại", nói: "Người ta thấy họ phải đi theo con đường này bởi vì sự lựa chọn khác đi là không thể thực hiện được". Ông nói rằng các nhà cộng sản Trung Quốc "có một số bài học hết sức rõ ràng, từ đảng cộng sản Nga cho đến đảng Xã hội Xécbia, rằng nếu người ta chỉ tìm cách tiếp tục là một kẻ độc tài thì việc thay đổi sẽ không có tác dụng gì".

Tuy nhiên, Fewsmith cho rằng một câu hỏi có tầm quan trọng như việc liệu đảng có tồn tại hay không là câu hỏi liệu những thay đổi gây tranh cãi có thể góp phần "tạo điều kiện dễ dàng cho việc chuyển sang một cái gì khác" hay không. Fewsmith hy vọng rằng cơn bão tư tưởng vừa qua có thể làm được điều đó, bằng cách "để ngỏ cửa đối với các hình thức đảng phái trong nước hoặc dân chủ hóa xã hội tiềm tàng mà tất cả chúng tôi đều cho là cần thiết".

Chủ tịch Giang Trạch Dân, bắt đầu tìm kiếm những câu trả lời mới bằng một bài phát biểu ở tỉnh Quảng Đông mà hầu hết người Trung Quốc lúc đó cho là một hành động hô khẩu hiệu vô nghĩa nữa. Ông tuyên bố rằng nếu đảng có thể đại diện cho "những nhu cầu phát triển của các lực lượng sản xuất tiên tiến",

"phương hướng phát triển của nền văn hóa tiên tiến" và "những lợi ích cơ bản của đông đảo quần chúng", đảng "không bao giờ bị thất bại". Cách gọi ngắn gọn công thức đó là Ba Đại diện.

Các quan chức của đảng nói rằng về cơ bản, việc làm này của Giang là nhằm đối phó với sự sụp đổ của Liên Xô, một thực tế mà Giang lâu nay đã cố tìm cách chấp nhận. LuoZhongmin, trưởng Phòng Nghiên cứu Lịch sử Đảng thuộc Trường Đảng Bắc Kinh, học viện đào tạo các cán bộ Đảng cộng sản ở Bắc Kinh, đặt câu hỏi: "Liên Xô đã từng là đối thủ chính của Mỹ, nước duy nhất có thể đương đầu được với Mỹ. Tại sao nó lại sụp đổ?" "Câu trả lời của Giang Trạch Dân là nước này không đại diện cho những nhu cầu phát triển của hầu hết các lực lượng sản xuất tiên tiến, nền văn hóa tiên tiến, và những lợi ích cơ bản của đông đảo quần chúng. Nó đã lạc hậu. Nó sụp đổ là điều tốt nhất, và rằng nó không cần phải thay đổi".

**Sự thay đổi thế hệ trong đảng.**

Công thức này cũng là nỗ lực của Giang nhằm thể hiện tư tưởng làm nền tảng cho đại hội đảng lần thứ 16. Các đại hội này được tổ chức 5 năm một lần. Đại hội lần này diễn ra đặc biệt bởi vì có thể đây là lần cuối cùng của Giang với tư cách là thủ lĩnh đảng và bởi vì nó sẽ đánh dấu một sự thay đổi thế hệ trong đảng. Khoảng 30% quan chức trong chính phủ trung ương sẽ nghỉ hưu trong đại hội này, sẽ được thay thế bằng những quan chức trẻ tuổi hơn những người bắt đầu nổi lên thông qua các cấp bậc của đảng vào cuối những năm 70 và 80, sau khi kết thúc cuộc Cách mạng Văn hóa.

Rõ ràng Giang hy vọng đại hội lần này thông qua cái nhìn mới của ông về tương lai của đảng trước khi ông ra đi. Các cố vấn của ông cho rằng có lẽ ông còn tin rằng nếu không có một tầm nhìn mới đảng có thể không tồn tại qua thời kỳ qúa độ chuyển sang một thế hệ mới các nhà lãnh đạo.

Li Junru, cố vấn thân cận của Giang kiêm phó chủ tịch Trường Đảng Trung ương Trung Quốc, cảnh báo trong một bài

báo ngày 10/9 bàn về "Ba đại diện" được đăng trên tạp chí của trường, "Lý luận Động thái": "So với các cán bộ lão thành những người đã từng tham gia chiến đấu, người ta có những tình cảm khác nhau và những đòi hỏi khác nhau về các cán bộ trẻ tuổi này. Các nhà cách mạng lão thành và các đồng chí lão thành đều mắc tất cả các dạng sai lầm, nhưng người ta có thể tha thứ cho họ. Nếu cán bộ trẻ xa rời quần chúng, nếu họ buông lỏng kỷ luật, không làm được việc, và hành động bừa bãi, người ta thấy khó tha thứ cho họ. Nếu các vấn đề này diễn ra trên quy mô lớn, người ta sẽ nghi ngờ khả năng cầm quyền của đảng."

Khi các nhà lý luận của đảng trăn trở với câu hỏi làm thế nào để đảng đại diện cho các lực lượng "tiên tiến" nhất trong xã hội, cho đến nay cuộc tranh luận sôi nổi nhất diễn ra xung quanh tuyên bố lâu nay cho rằng đảng là "đội quân tiên phong của giai cấp công nhân".

Trong một cuộc phỏng vấn của các phóng viên nước ngoài, Li Junru bác bỏ việc xóa bỏ cụm từ "đội quân tiên phong của giai cấp công nhân" trong Hiến pháp của đảng cộng sản. Ông nói rằng đây là "vì sự thống nhất của đảng". Nhưng ông và nhân vật có ảnh hưởng tương tự là phó chủ tịch Trường Đảng Trung ương Zheng Bijian đều ủng hộ việc mở rộng định nghĩa về giai cấp công nhân. Theo bài báo của Li, họ lập luận rằng giai cấp công nhân không chỉ là những người lao động chân tay, mà có cả "nông dân và trí thức (trong đó trí thức là các nhà khoa học và kỹ thuật, các nhà trí thức về văn hóa, và các nhà trí thức về quản lý và hành chính)".

Theo lập luận đó, họ cho rằng việc đóng cửa các xí nghiệp quốc doanh làm ăn kém hiệu qủa và sa thải công nhân của các xí nghiệp đó không trái với vai trò của đảng là đội quân tiên phong của giai cấp công nhân. Hơn nữa, cuộc "cải tổ cơ cấu chiến lược" nền kinh tế cho phép cái "tiên tiến" thay thế cái "lạc hậu" và do đó đương nhiên làm tăng thêm chất lượng nói chung của giai cấp công nhân. Zheng nêu lên vấn đề đó trong một bài báo nổi bật

đăng trên tờ báo của đảng, Nhân dân Nhật báo, vào tháng Năm vừa qua.

Logic của vấn đề vẫn còn là điều gây tranh cãi. Nhiều người thuộc cánh tả ở Trung Quốc, coi vấn đề này và việc nhấn mạnh nói chung của thuyết "Ba Đại diện" trong việc phát triển các ngành công nghiệp kỹ thuật cao, là sự phản bội ngấm ngầm tầng lớp công nhân lao động chân tay mà những lợi ích của họ được chủ nghĩa Mác chính thống ủng hộ.

Li khẳng định rằng phiền phức hơn cho cánh tả, trong nội bộ đảng hiện đang tranh luận về việc liệu có cho phép những người chủ doanh nghiệp tư nhân trở thành đảng viên hay không. Ý kiến này khiến cho một số người bất ngờ. Wang Yicheng, giám đốc Viện chính trị thuộc Học viện Khoa học Xã hội Trung Quốc nói: "Nếu anh là chủ một xí nghiệp tư nhân, tôi cảm thấy anh là một nhà tư bản. Tôi không thể gọi anh là thành viên của giai cấp công nhân". Wang, trước đó trong năm nay vẫn là nhân viên phòng Nghiên cứu chính sách có ảnh hưởng của Ban chấp hành Trung ương, thản nhiên nói thêm: "Nếu anh sở hữu một xí nghiệp và thuê nhân công, anh là kẻ bóc lột".

Li thuộc Trường Đảng Trung ương hứa sẽ "sớm" có một quyết định của đảng về vấn đề này. Ông dường như gợi ý rằng những người chủ doanh nghiệp tư nhân sẽ được kết nạp vào đảng khi ông ghi nhận rằng việc cấm họ gia nhập đảng "chưa bao giờ được chấp thuận". Ông và Zheng còn đi xa tới chỗ ghi nhận rằng tới đây, đảng sẽ kết nạp rộng rãi, kể cả "các nhà tiểu tư bản".

Chiến dịch "Ba đại diện" còn làm tăng thêm hy vọng về cuộc cải cách chính trị. Các nhà lý luận và các quan chức tuyên truyền của đảng, trong đó có Li, tuyên bố rằng việc đại diện cho nền "Văn hóa tiên tiến" nên được hiểu theo nghĩa là phát triển "những truyền thống văn hóa tốt đẹp" và "học tập và chấp nhận tất cả những thành tựu văn hóa tốt đẹp của thế giới", trong khi vẫn giương cao chủ nghĩa Mác. Một số người coi công thức đó, kết hợp với yêu cầu rằng đảng đại diện cho lợi ích của nhân dân,

là việc mở cửa cho việc chấp nhận lý thuyết và thực tiễn dân chủ phương Tây.

Trong cuộc phỏng vấn, Li không đi xa đến thế. Nhưng ông khẳng định rằng đảng đang cố gắng làm cho nội bộ đảng dân chủ hơn và hứa hạn chế ở mức thấp nhất các cuộc bầu cử thêm các chức vụ của đảng và chính phủ. Li do dự trước bất cứ cuộc thảo luận nào về việc kết thúc vai trò lãnh đạo được đảm bảo của Đảng Cộng sản. Li nói rằng việc từ bỏ sự cai trị có hiệu qủa của một đảng là "phá vỡ cơ cấu" các thành phần không thể tránh khỏi dẫn đến tình trạng hỗn loạn. Việc này giống như việc bạn bỏ dao dĩa và chuyển sang dùng đũa. Bạn sẽ thấy rất khó ăn"./.

## TRUNG QUỐC: VỪA LÀ ĐẢNG VIÊN VỪA LÀ THƯƠNG GIA

*(Far Eastem Economic Review, 8-3-2001)*

Những người như Hu Gang không có ý định sinh sống ở Trung Quốc. Hu, kỹ sư phần mềm 43 tuổi có sức hấp dẫn, là tổng giám đốc kiêm chủ tịch hội đồng quản trị công ty tư nhân Xin Dalu Jituan thuộc sở hữu tư nhân, hay Newland Group, đóng trụ sở tại Phúc Kiến. Công ty này có tài sản trị giá trên một tỷ nhân dân tệ (120 triệu đôla) trong đó Hu sở hữu 40%. Nhưng điều làm cho ông đặc biệt nổi bật thời điểm này trong thời kỳ quá độ kéo dài và quanh co của Trung Quốc tiến tới một nền kinh tế thị trường là việc Hu là một đảng viên cộng sản và là bí thư chi bộ của công ty, do Hu lập ra khi ông sáng lập công ty công nghệ cao này năm 1994.

Hu nhận thấy không có sự đối lập nào trong việc vừa là người đứng đầu một doanh nghiệp tư nhân vừa là người đứng đầu một tổ chức đảng. Quan hệ của ông với đảng, giống như quan hệ của hầu hết những người đầu doanh nghiệp tư nhân khác, vừa có tính thực dụng vừa nhằm vào một mục tiêu riêng biệt. Nhưng nhiều người trong đảng nhận thấy vị trí kép của những người như Hu là

đáng lo ngại. Học thuyết của đảng cho rằng những người đứng đầu các công ty tư nhân theo định nghĩa là "những kẻ bóc lột", và rằng những người làm thuê cho họ, đủ được trả lương cao đến mức nào, vẫn là bị bóc lột.

Với việc đảng vẫn tự cho mình là "đội quân tiên phong của giai cấp công nhân", những nguyên tắc của đảng được đưa ra năm 1989 rõ ràng cấm các chủ doanh nghiệp tư nhân gia nhập đảng. Đối với những người đã đứng trong hàng ngũ của đảng, hiện có những yêu cầu nghiêm ngặt, bao gồm việc "tình nguyện chấp nhận sự giám sát từ các tổ chức đảng", và đồng ý dành "phần lớn" lợi nhuận sau khi đã nộp thuế vào một quỹ dành cho việc tiếp tục phát triển kinh doanh và phúc lợi công cộng. Những người vi phạm không được phép tiếp tục đứng trong hàng ngũ của đảng.

Hu nhận thấy không cần thiết phải xin lỗi về việc là một đảng viên hoặc là bí thư chi bộ của ông. Ông nói: "nếu đảng muốn trở nên hùng mạnh và tiên tiến hơn, và không bị tụt hậu thì đảng cần huy động những tài năng xuất sắc nhất gia nhập tổ chức này". Ông tự cho mình nằm trong phạm trù đó. Ông cho biết: "Liệu tổ chức này có sức mạnh hay không phụ thuộc không phải vào việc nó có nắm quyền lực hay không, mà vào việc nó có những người xuất sắc nhất hay không và nó có thể giành được sự ủng hộ của dân chúng hay không".

Trong khi chủ nghĩa xã hội có thể đòi hỏi cuối cùng phải xóa bỏ kinh doanh tư nhân, Hu nói một cách tin tưởng rằng Trung Quốc cam kết với điều gì đó khác nữa: chủ nghĩa xã hội với những đặc tính của Trung Quốc. Hu cho biết điều đó có nghĩa "bất kỳ cái gì tốt cho việc phát triển xã hội và nâng cao mức sống của dân chúng". Ông lập luận rằng "điểm những đặc tính của Trung Quôc không nhằm khẳng định một cách chắc chắn Trung Quốc sẽ phải trở thành cái gì để mang tính chất xã hội chủ nghĩa".

Thực tế khó xử là những người như Hu hiện đang tồn tại - (họ) đã làm cho tổng bí thư Giang Trạch Dân hiểu rõ hoàn toàn trong chuyến đi thăm hồi năm ngoái đến tỉnh duyên hải Quảng Đông thuộc miền nam đang phát triển mạnh - giờ đây đang buộc đảng phải xem xét lại các chính sách của mình. Những nhân vật bảo thủ đang tranh cãi kiên quyết ủng hộ việc cấm những người đứng đầu doanh nghiệp tư nhân gia nhập đảng.

Các số ra mới đây của những tờ báo "Mácxit" không chính thức như "Tìm kiếm Sự thật" là tờ báo mô tả sứ mệnh của nó là "phê bình tư tưởng tự do tư sản và tư tưởng chống Mácxit", đăng đầy những bài viết biện hộ cho việc tại sao nên duy trì lệnh cấm này. Trái lại, những người có đầu óc tự do bao gồm các nhà tư tưởng nổi tiếng tại Trường Đảng Trung ương Trung Quốc đã sử dụng lời lẽ mềm mỏng hơn gợi ý rằng đảng nên xem xét việc nới lỏng lệnh cấm này.

Cốt lõi của cuộc tranh cãi này là câu hỏi quan hệ giữa đảng với doanh nghiệp tư nhân nên như thế nào. Một số nhà phân tích lập luận rằng vấn đề này có ý nghĩa quan trọng như quyết định năm 1999 của Trung Quốc đưa ra những nhượng bộ quan trọng về tiếp cận thị trường để được gia nhập Tổ chức Thương mại Thế giới (WTO). Mặc dù tư cách hội viên WTO của Trung Quốc chưa được quyết định, những sự nhượng bộ đó rõ ràng đã báo hiệu việc Bắc Kinh bám vào ý niệm hội nhập với nền kinh tế toàn cầu.

**MỘT TÍN HIỆU MẠNH MẼ**

Một quyết định cho phép những người đứng đầu doanh nghiệp tư nhân gia nhập đảng có thể phát đi một tín hiệu mạnh mẽ tương tự rằng Đảng Cộng sản đã chấp nhận doanh nghiệp tư nhân, và hầu như chắc chắn sẽ thúc đẩy việc phát triển khu vực này. Tuy nhiên, điều này cũng liên quan đến việc vứt bỏ phần lớn nền tảng tư tưởng về sự cai trị của đảng và có lẽ, như những người theo đường lối cứng rắn lo ngại, cuối cùng sẽ đe dọa chính sự cầm quyền của đảng.

Giám đốc điều hành công ty Goldman Sachs đóng trụ sở tại Hồng Công, Fred Hu, coi quyết định của đảng xem xét lại vấn đề cấm đoán này là một phần của "một sự thay đổi mô hình về tư duy của chính phủ đối với vai trò của khu vực tư nhân" trong hai năm vừa qua, thể hiện rõ nhất qua việc Giang tiết lộ học thuyết "Ba đại diện" của ông hồi tháng Hai năm ngoái. Giang tuyên bố trong việc sắp xếp lại vị trí của mình cho tương lai, đảng trước hết nên đại diện cho "những nhu cầu phát triển của các lực lượng sản xuất tiên tiến nhất".

Mặc dù những điều Giang ám chỉ qua đó đang được tranh cãi sôi nổi, Fred Hu cho rằng đó là cách thức Giang tìm cách làm cho quan điểm của đảng "phù hợp với cải cách thị trường, sở hữu tư nhân, hội nhập với nền kinh tế toàn cầu" thông qua việc gia nhập WTO, và áp dụng công nghệ mới nhất. Fred Hu khẳng định đảng đang cố gắng hết sức "để thích nghi với thực tế xã hội và kinh tế mới ở Trung Quốc", đó là một nền kinh tế ngày càng bị chi phối bởi khu vực tư nhân, với nhiều doanh nghiệp năng động. Đảng đang tìm cách dựa vào tầng lớp doanh nghiệp đang nổi lên này".

Khu vực tư nhân phát triển ngắt quãng lúc có lúc không kể từ khi Đặng Tiểu Bình đưa Trung Quốc ra khỏi nền kinh tế kế hoạch vào năm 1979. Wang Zhiguo, phó chủ tịch Liên đoàn Công nghệ và Thương mại Toàn Trung Quốc bán chính thức, nói với các phóng viên hồi cuối tháng Hai vừa qua là chính sách của đảng đối với doanh nghiệp tư nhân từ nhiều năm nay là "không công khai hóa, không khuyến khích, không ngăn cấm".

Wang cho biết: "Phần quan trọng nhất là ý cuối cùng - không ngăn cấm. Đó chính là lý do vì sao chúng ta có thế giới mới ngày nay đối với các doanh nghiệp tư nhân". Quả thực, ở nhiều nơi trên đất nước này, đặc biệt khu vực ven biển phía đông phát triển thịnh vượng, kinh tế tư nhân giờ đây có nguy cơ chi phối nền kinh tế thuộc sở hữu nhà nước. Chẳng hạn, bí thư tỉnh ủy

tỉnh Chiết Giang đã báo cáo rằng năm 1998, các doanh nghiệp tư nhân ở đó chiếm 45% sản lượng công nghiệp.

Tuy nhiên, thái độ không ngừng thay đổi của đảng đối với các chủ sở hữu doanh nghiệp tư nhân này vẫn tỏ ra mâu thuẫn. Trong một bài viết hồi năm ngoái đăng trên tờ "Nghiên cứu Xây dựng Đảng", bí thư tỉnh ủy Chiết Giang, Trương Đức Giang, đã nhận xét rằng các doanh nghiệp tư nhân "có ích cho việc phát triển lực lượng sản xuất xã hội và nâng cao mức sống của nhân dân". Ông lưu ý đảng đã chuyển hướng một cách đúng đắn sang một chính sách "bảo vệ các quyền hợp pháp của các doanh nghiệp tư nhân" và "khuyến khích và hỗ trợ" việc phát triển các doanh nghiệp này.

## LÀM VẨN ĐỤC BẢN CHẤT CỦA ĐẢNG

Tuy nhiên, Zhang tiếp tục lập luận mạnh mẽ phản đối việc cho phép các chủ sở hữu doanh nghiệp tư nhân gia nhập đảng. Sử dụng thuật ngữ Mácxit, ông cho rằng các chủ doanh nghiệp vẫn "kiểm soát các phương tiện sản xuất với tư cách cá nhân" và thuê nhân công. Cho phép họ đứng trong hàng ngũ của đảng sẽ "làm vẩn đục bản chất của đảng", và xa rời cơ sở của đảng trong hàng ngũ công nhân và nông dân. Ông cảnh báo rằng điều đó còn có thể dẫn đến việc các chủ sở hữu doanh nghiệp tư nhân "sử dụng sức mạnh kinh tế của họ để thao túng các cuộc bầu cử cấp cơ sở và kiểm soát các tổ chức cơ sở" với "những hậu quả chính trị nghiêm trọng.

Những lời lẽ trong lệnh cấm của đảng, được viết ra sau vụ đổ máu ở quảng trường Thiên An Môn năm 1989, thậm chí còn thẳng thừng hơn. Văn kiện số 9 của ủy ban Trung ương Đảng Cộng sản công bố ngày 28-8-1989 nói: "Giữa các chủ sở hữu tư nhân và công nhân trên thực tế còn tồn tại mối quan hệ giữa người bóc lột và người bị bóc lột. Các chủ sở hữu doanh nghiệp tư nhân không thể được kết nạp vào đảng".

Giang, khi đó mới được bổ nhiệm làm tổng bí thư đảng, đã khẳng định sắc lệnh đó tại một cuộc họp trước đó một tuần:

"Đảng của chúng ta là đội quân tiên phong của giai cấp công nhân. Nếu chúng ta để cho những người không sẵn sàng từ bỏ việc bóc lột và dựa vào việc bóc lột để sống gia nhập đảng thì chúng ta đang xây dựng kiểu đảng gì đây?"

Đảng không nói công khai là bằng cách nào nhiều người đứng đầu doanh nghiệp tư nhân cũng là đảng viên. Giống như Hu Gang, nhiều người gia nhập đảng trước khi tham gia khu vực tư nhân. Những người khác được kết nạp trong những năm 1990 bởi các đảng ủy địa phương nôn nóng muốn đưa các nhà hoạt động kinh tế lớn vào trong đội ngũ của mình.

Hu Gang thừa nhận bản thân ông rất lúng túng trước toàn bộ sự bàn tán nhặng xị xoay quanh chính sách của đảng đối với những người như ông. Ông nói trong một chuyến thăm Bắc Kinh hồi cuối tháng Hai để dự cuộc họp hàng năm của Hiệp hội các Nhà doanh nghiệp Tư nhân về Khoa học và Công nghệ Trung Quốc: "Tôi không biết gì về Bắc Kinh. Tôi không có nhiều thời gian sống ở Bắc Kinh. Đó là một trung tâm chính trị và văn hóa, và mọi thứ có thể là nhạy cảm. Nhưng ở miền Nam, đây đơn thuần không phải là một vấn đề".

Hu Gang trước tiên làm đơn xin gia nhập đảng khi còn là một thanh niên được điều về làm việc ở nông thôn vào thời gian cuối cuộc Cách mạng Văn hóa của Mao Trạch Đông. Ông tiếp đó đệ đơn xin học đại học ở Phúc Châu, thủ phủ tỉnh Phúc Kiến. Ông nói: "Nếu anh muốn làm cái gì đó cho nhân dân Trung Quốc, hay cho xã hội này, không có con đường nào khác mở ra cho anh". Đảng cuối cùng đã chấp nhận ông vào năm 1987 khi ông đang làm việc cho một viện nghiên cứu thuộc Tập đoàn Máy tính Phúc Kiến thuộc sở hữu nhà nước.

Mười bốn năm sau, Hu Gang đã lập công ty riêng, với một công ty con, có tên là Newland Computer, niêm yết trên Thị trường chứng khoán Thẩm Quyến. Hoạt động kinh doanh chính của Newland Group là phần cứng và phần mềm công nghệ thông tin - từ các máy scanner mã vạch đến các phần mềm ghi hóa đơn

và quản lý mạng cho các mạng điện thoại di động. Ông dự định đưa niêm yết trên thị trường chứng khoán một công ty chi nhánh khác trên danh mục niêm yết phụ của Trung Quốc khi công ty này ra mắt trong năm nay. Đây là một công ty công nghệ sinh học đã phát minh ra cách xét nghiệm máu theo đó có thể chẩn đoán sớm một loạt bệnh ung thư. Ông thừa nhận là "giàu, rất giàu".

Hu Gang cho biết dưới sự lãnh đạo của ông, chi bộ của Newland có hai chức năng chính. Một là khuyến khích các đảng viên - do chính ông kết nạp - làm gương cho các công nhân khác bằng cách làm việc đặc biệt chăm chỉ. Chức năng thứ hai là tổ chức các lớp học "giáo dục lòng yêu nước" cho lực lượng lao động. Theo lệnh của ông, chi bộ mời các sử gia đến giảng về các khía cạnh của lịch sử Trung Quốc mà nhân viên Newland có thể tự hào vì nó, và cả về những hành động làm nhục Trung Quốc của các thế lực nước ngoài.

Ông nói: "Trong lịch sử hiện đại của chúng tôi, xã hội chúng tôi bị làm cho què quặt và bị bắt nạt vì đất nước chúng tôi không đủ mạnh". Ông nhắc đến Lực lượng Đồng minh Tám Cường quốc đã xâm lược Bắc Kinh năm 1900 để đàn áp phong trào Nghĩa Hòa Đoàn bài ngoại. Ông nói một cách căm phẫn: "Họ tìm cách tiến vào và lấy cắp của cải của chúng tôi". Kết luận của ông: "Nếu đất nước của anh đủ mạnh thì không ai có thể bắt nạt anh được". Ông nói với công nhân của mình rằng bằng cách giúp phát triển ngành công nghiệp công nghệ cao của Trung Quốc, Newland đang giúp làm cho đất nước Trung Quốc trở nên hùng mạnh.

Ông nhấn mạnh chi bộ của Newland không tổ chức các buổi học tập chính trị trong đó đảng viên thường đọc các tờ báo của đảng và nghiên cứu các tài liệu của đảng. Ông bác bỏ những hoạt động như vậy coi đó chỉ mang tính "hình thức". Trong khi chi bộ này trực thuộc đảng bộ Hội đồng Khoa học tỉnh Phúc

Kiến, ông nói chi bộ của ông có các mối quan hệ hạn chế với đảng bộ.

Đảng muốn các doanh nghiệp tư nhân có các tổ chức đảng. Ở tỉnh Chiết Giang trên bờ biển phía đông, gần 1/3 các cơ sở kinh doanh tư nhân với trên 100 công nhân chỉ có một chi bộ. Bí thư tỉnh ủy Chiết Giang năm ngoái đã viết bài nói rằng ông hy vọng sẽ tăng con số đó đến 80% trong vòng ba năm.

**SỰ NGHI NGỜ KÉO DÀI**

Nhưng đảng không ủng hộ việc để cho các chủ sở hữu doanh nghiệp điều hành các chi bộ đảng. Trái lại, ý tưởng của đảng là một chức năng chính của các chi bộ đảng nên là "giám sát" người đứng đầu doanh nghiệp. Điều này nhằm đảm bảo người đứng đầu doanh nghiệp không trốn thuế, không sản xuất hàng hóa kém tiêu chuẩn, hoặc không vi phạm luật pháp. Hu Gang không đưa ra gợi ý nào rằng chi bộ của ông có bất kỳ vai trò nào trong việc "giám sát" ông. Ông nhấn mạnh ông và những nhà quản lý của ông đưa ra tất cả các quyết định trong công ty.

Cho dù cuộc tranh cãi này kết thúc bằng một phần phán quyết tước bỏ tư cách đảng viên của ông, Hu Gang nói ông sẽ không buồn phiền nhiều. Ông nói: "Đặc biệt kể từ những năm 1990, tôi cảm thấy rằng dù tôi là đảng viên hay không, điều đó không quan trọng. Nếu người ta nói tôi có thể là đảng viên, điều đó là tốt. Nếu người ta nói tôi không thể là đảng viên, tôi không thấy có bất kỳ điều gì đặc biệt".

Tuy nhiên ông thừa nhận rằng việc cho phép những người đứng đầu doanh nghiệp tư nhân gia nhập đảng, và vì thế đảo ngược lời phán quyết rằng họ là "những kẻ bóc lột", sẽ cải thiện bầu không khí đối với các doanh nghiệp như doanh nghiệp của ông.

Việc phân biệt đối xử đối với khu vực tư nhân đã giảm bớt trong hai năm qua. Các công ty tư nhân giờ đây có thể vay tiền dễ dàng hơn. Họ cũng có thể niêm yết công khai trên các thị trường chứng khoán của Trung Quốc. Newland Computer đã

niêm yết hồi tháng Tám năm ngoái, ngay sau khi chính sách được điều chỉnh có lợi hơn cho các doanh nghiệp tư nhân.

Nhưng sự nghi ngờ dai dẳng của đảng đối với kinh tế tư nhân vẫn gạt các doanh nghiệp tư nhân ra khỏi các khu vực sinh lợi mà đảng cảm thấy nhạy cảm về chiến lược. Hu Giang cảm thấy tức giận vì là một phần của thỏa thuận gia nhập WTO với Mỹ, Trung Quốc đã cho phép các công ty nước ngoài đầu tư vào các công ty viễn thông của nước này trong khi vẫn cấm các doanh nghiệp tư nhân Trung Quốc làm việc đó.

Kết quả có thể có của cuộc tranh cãi là không rõ ràng. Các nhà phân tích cho biết thực tế là cuộc tranh cãi này vẫn đang diễn ra có nghĩa là Giang ít ra hiện có thái độ để ngỏ cửa đối với ý tưởng điều chỉnh chính sách trước đại hội lần thứ 16 quan trọng nhất của đảng - dự kiến sẽ được tiến hành vào cuối năm 2002. Giống như Fred Hu, Hu Gang nhận thấy trong thuyết Ba đại diện của Giang những tín hiệu cho thấy người lãnh đạo đảng này đã tiến tới một mức độ lớn hơn chấp nhận doanh nghiệp tư nhân. Phần thứ ba của công thức này mô tả đảng đại diện cho "những lợi ích cơ bản của đông đảo quần chúng nhân dân lao động". Hu Gang lưu ý: "Ông không nói "công nhân" hay "giai cấp vô sản". Hu nói học thuyết của Giang "là tốt cho việc phát triển nền kinh tế thị trường. Nó giúp chúng tôi vượt qua những trở ngại về mặt lý thuyết".

Ông ngừng lại và nhe răng cười: "Tôi rất hiếm khi bàn về những vấn đề chính trị kiểu như thế này. Tôi thường quan tâm đến vấn đề kinh tế, đến những vấn đề như WTO và tình trạng của nền kinh tế Mỹ. Kinh tế Mỹ thúc đẩy toàn bộ nền kinh tế toàn cầu. Tôi thực sự hy vọng rằng nền kinh tế Mỹ sẽ phục hồi./.

# TRUNG QUỐC: KẾT NẠP ĐẢNG CÁC NHÀ KINH DOANH

Báo "Asia Time Onlines" số ra mới đây có bài "Giang chủ trương thu hút các nhà kinh doanh vào Đảng nhưng phải khẩn trương định nghĩa thế nào là tham nhũng". Dưới đây là nội dung chính của bài viết:

Cách đây không lâu có tài liệu chuyền tay phê phán lời phát biểu của Chủ tịch Giang Trạch Dân hôm 1/7/2001, kỷ niệm 80 ngày thành lập Đảng Cộng sản Trung Quốc. Bài phát biểu của ông Giang vốn bị giữ kín hàng tháng, mãi cho tới thời điểm cần đưa ra công bố. Hành động như vậy cũng đúng thôi. Thật ra bản dự thảo đầu tiên được tiết lộ từ 1 năm trước ngày kỷ niệm. Trong đó lời lẽ còn thẳng thắn và gay gắt hơn những gì ông phát biểu chính thức. Phái tả trong Đảng cho rằng đó là sự thụt lùi, xa rời tư tưởng khởi đầu của Đảng. Lần đó, ông Giang đã phải hứa sửa đổi bổ sung vì tinh thần đoàn kết nhất trí trong Đảng.

Tuy hiểu rằng bài phát biểu sau khi được gọt dũa có lẽ vẫn chưa thể làm cho phái cánh tả yên lòng nhưng với quyết tâm thể hiện sự thay đổi đánh dấu ngày lễ trọng đại, nên Ông Giang buộc sử dụng những từ ngữ mà cánh tả có thể chấp nhận. Song đó chính là tín hiệu báo tin về thời kỳ mới-tuyên bố sẵn sàng tiếp nhận các nhà kinh doanh, động lực thúc đẩy sự phát triển lớn mạnh của Trung Quốc trong 20 năm qua, gia nhập Đảng Cộng sản.

Cho đến nay phái cánh tả vẫn lôi ra tranh cãi mức độ đúng sai của tuyên bố trên. Họ nói rằng lời tuyên bố như vậy cần được ban lãnh đạo Đảng thông qua trước khi đưa ra công chúng. Song họ cũng không nêu rõ bạn lãnh đạo gồm những ai. Trước đây, các lãnh đạo cựu trào cùng số lão thành đã nghỉ hưu vẫn thường được mời họp để tham gia đóng góp ý kiến, dù là không có quyền bỏ phiếu. Do vậy, có thể hiểu rằng nảy sinh lời lẽ phê

phán từ cánh tả chắc hẳn vì lần này không tổ chức họp mở rộng như trước.

Xem ra lập trường của ông Giang có sự khác biệt, dẫu vẫn bày tỏ lòng kính trọng công lao của các đảng viên lão thành, nhưng ông coi đó là trách nhiệm của cá nhân thúc đẩy sự thay đổi của Đảng theo học thuyết "3 đại diện". Học thuyết đã được cấp cao nhất trong Đảng ủng hộ. Nói cách khác ông quyết định đứng ra đảm nhận trách nhiệm để thể hiện vai trò lãnh đạo của bản thân và tạo ra thay đổi về chính sách. Ông Giang rất hiểu rằng quyết định ấy có thể không làm cho tất cả đảng viên vừa lòng, song ông vui mừng vì được số đông đảng viên ủng hộ, nhất là số người xuất thân từ kinh doanh.

Những đảng viên phản đối cũng không bị thanh lọc như từng xảy ra nhiều lần trong thời kỳ Mao Trạch Đông. Họ còn có cơ hội bày tỏ ý kiến phản bác của mình thông qua cử chỉ có sự ghi nhận những lời phê bình được phát ngôn theo khuôn khổ. Ông Giang còn đang mở cửa cho thế hệ lãnh đạo kiểu mới, kiểu được chọn để bạt để hoàn thành công việc (trong trường hợp này công việc là tiếp sức sống mới cho đảng và phát triển đất nước). Do vậy, họ cũng sẽ mất chức khi công việc kết thúc (vì đã hoàn thành) hoặc làm thất bại công việc.

Các nhà lãnh đạo không còn quyền lực vô biên, giống như các thiên tử thời xưa. Trái lại, họ có thể bị kiểm điểm và bị kỷ luật. Dầu sao, khi đến giai đoạn chót cũng sẽ có ban lãnh đạo và lãnh đạo cấp cao của Đảng tham gia quyết định.

Điểm tiếp theo, phái tả lên tiếng rằng Giang Trạch Dân thừa nhận vai trò tích cực của các nhà kinh doanh nhưng ông lại quên bàn tay đen tham nhũng của chính số này. Nêu ra vấn đề tham nhũng là bước tiến tiếp cận cốt lõi của một vấn đề lớn ở Trung Quốc. Đó là chưa có ý kiến rõ ràng về tính hợp pháp và không hợp pháp trong việc tiến hành hoạt động kinh doanh. Giả sử chúng ta tin rằng tất cả những người giàu đều do làm ăn bất chính (đây chính là suy nghĩ trong thâm tâm của nhiều đảng viên

Cộng sản cho rằng đó không phải là tư tưởng của Các Mác) hoặc tin rằng toàn bộ tài sản giàu có đều chứa đựng tính chất bóc lột (đây là suy nghĩ mà Các Mác có phần tán thành) thì nghĩa là toàn bộ tài sản giàu có đều do tham nhũng, bóc lột. Như vậy , xét về hình thức thì kinh doanh sẽ lôi kéo người cộng sản xa rời mục tiêu cao cả là xây dựng xã hội cộng sản chủ nghĩa trên trái đất.

Tuy nhiên, kể từ khi ông Đặng Tiểu Bình phát động cải cách, Trung Quốc đã quyết định sẽ không đề cập tới chủ nghĩa cộng sản của Mao Trạch Đông mà chuyển sang tiến theo con đường xây dựng nền kinh tế thị trường. Đây có thể gọi là nền kinh tế tư bản thời đại mới. Nền kinh tế này vận hành theo trật tự, luật lệ quốc tế và trào lưu ấy cũng đã mang lại kết quả cụ thể, đó là GDP của Trung Quốc tăng gấp 5 lần trong vòng 20 năm. Chẳng ai, kể cả phái tả ngoan cố, phủ nhận được điều này.

Xét theo góc độ trật tự của luật lệ quốc tế, Trung Quốc cũng thấy rằng có tồn tại tham nhũng nhưng theo mức độ nhỏ hơn lời cánh tả tố cáo. Trong hoạt động làm giàu tồn tại cả cách làm chính đáng, cách làm pha trộn và hành vi tham nhũng đen tối. Trung Quốc nên làm như các nước khác tức là định nghĩa rõ rằng thế nào là cách làm sai trái, không nên sử dụng và cũng đừng dính líu vào những cách làm chưa được phân định rõ. Nếu không thực hiện được điều này thì Trung Quốc sẽ rơi vào tình cảnh vần đá lên núi. Bất kể điều gì cũng đều có thể bị liệt vào tham nhũng. Do vậy, sẽ càng làm cho người dân tin rằng tham nhũng thực sự diễn ra một cách rộng lớn và không thể nào chiến đấu chống lại nó. Như vậy đây là hành động phá hoại công cuộc cải cách của cộng sản (hay dưới tên gọi gì đó ) trong giai đoạn tiếp theo.

Cho tới thời điểm này, Đảng (cộng sản Trung Quốc) chưa xác định rõ vấn đề tham nhũng. Bởi người ta biết rằng nếu làm như vậy có thể phải đụng chạm tới một số hành động tạo sự hài lòng cho những người dân bị bỏ rơi ở phía sau trong quá trình phát

triển xã hội đang hình thành giai cấp mới cùng những mâu thuẫn và đối đầu xã hội mới.

Ví dụ, giám đốc của một nhà máy nào đó vét tiền bỏ túi. Nhân vật này cần bị truy tố và trừng phạt theo pháp luật. Song cũng có thể xảy ra tình huống viên giám đốc ấy đưa ra quyết định sai lầm trong kinh doanh dẫn tới mất mát tiền bạc. Khi ấy, anh ta có thể bị cách chức nhưng không bị truy tố. Luật của Trung Quốc hiện nay chưa có sự phân biệt những hành động đó và như vậy chẳng có gì rạch ròi giữa khoản tiền hợp pháp và khoản tiền bất hợp pháp.

Lúc này, phân tách rạch ròi có thể sẽ chỉ gây tâm trạng tức giận đối với số người bị gạt khỏi các nhà máy quốc doanh. Nhưng nếu không phân định rõ thì có thể sẽ trở thành điều lôi kéo người dân vào chỗ nổi dậy, quét sạch thành quả của hàng chục năm lao động và đồng thời ngăn cản toàn bộ các nhà kinh doanh đã thúc đẩy cho kinh tế phát triển lớn mạnh.

Vì vậy, phái tả sai lầm ở chỗ là đã phê phán "tình trạng tham nhũng lan tràn" và như vậy sẽ kéo Trung Quốc thụt lùi về thời đại Mao. Nhưng họ cũng có phần đúng, đó là đấu tranh có hiệu quả chống tham nhũng thì chính phủ phải phân định, phải nêu rõ khái niệm chống tham nhũng. Trong việc này, chính phủ phải phối hợp với các nhà kinh doanh, những người có lợi ích gắn với môi trường kinh doanh ổn định, minh bạch và không có hối lộ.

Vạch được ranh giới giữa làm giàu hợp pháp và bất hợp pháp sẽ cho người nghèo biết rõ rằng cần phải làm gì để cải thiện địa vị của bản thân. Như vậy còn góp phần tránh dẫn tới tình trạng xảy ra bạo loạn xã hội.

Sử dụng nỗ lực theo đặc điểm nêu trên, Đảng Cộng sản sẽ không trở thành đảng của các nhà tư bản hoặc vẫn duy trì tính chất đảng của người lao động. Đảng Cộng sản Trung Quốc sẽ là (giống như hiện nay) đảng của nhiều tầng lớp giai cấp như đã xảy ra với đảng phái chính trị ở nhiều nước phương Tây, đặc biệt là đảng Dân chủ Thiên chúa giáo của Italy./.

# V. ĐẢNG CỘNG SẢN TRUNG QUỐC VỚI 50 NĂM LÃNH ĐẠO

**Lời nói đầu:** *Tạp chí "Nghiên cứu Đại lục Trung Quốc" của Đài Loan số 9-99 đăng bài của Ngô An Gia, Phó chủ nhiệm ủy ban đại lục của Đài Loan nhan đề "Lý luận và thực tiễn sự lãnh đạo của ĐCS Trung Quốc nắm quyền 50 năm qua", kể từ năm 1949 tới 1999.*

*Bài nghiên cứu này đã phân tích đặc điểm của các mô thức từ thời kỳ Mao Trạch Đông tới Đặng Tiểu Bình và Giang Trạch Dân, đồng thời cũng nêu ra những thách thức đối với ĐCS Trung Quốc. Mặc dù chỉ phân tích đối với ĐCS Trung Quốc, nhưng cũng phản ánh quan điểm và đánh giá của Đài Loan đối với ĐCS của các nước hiện nay.*

*Dưới đây là nội dung chính của bài nghiên cứu trên.*

* * *

Trải qua hàng chục năm thử nghiệm, Liên Xô và các nước Đông Âu đều lần lượt tìm cách thoát khỏi con đường chủ nghĩa cộng sản, giải tán ĐCS và thay vào đó là "Đảng Xã hội" hoặc "Đảng Dân chủ xã hội". Tới cuối thế kỷ 20, trên thế giới chỉ tồn tại 4 nước cộng sản Trung Quốc, Việt Nam, Triều Tiên, Cu Ba.

ĐCS Trung Quốc khi mới lên nắm quyền áp dụng mô thức phát triển kinh tế, chính trị của Liên Xô. Tới cuối thập kỷ 50, khi quan hệ Trung - Xô xấu đi, Trung Quốc tìm cách thoát khỏi mô thức Liên Xô, xây dựng "Chủ nghĩa xã hội kiểu Mao Trạch Đông", tới năm 1982, Đặng Tiểu Bình đưa ra cái gọi là "Chủ nghĩa xã hội kiểu Trung Quốc". Cải cách do Giang Trạch Dân lãnh đạo về cơ bản vẫn tuân thủ theo "Lý luận giai đoạn đầu của chủ nghĩa xã hội" của Đặng Tiểu Bình. Mô thức "Chủ nghĩa xã hội mang màu sắc Trung Quốc" do Đặng nêu ra vẫn là mô thức "một nước xã hội chủ nghĩa", nhưng về kinh tế thì mô thức này khoác chiếc áo chủ nghĩa xã hội, nhưng theo đuổi những cải cách đều mang nội dung tư bản chủ nghĩa. Vì vậy trong nội bộ

có nhiều tranh luận đối với cải cách mở cửa xung quanh vấn đề "cải cách đi theo tư bản chủ nghĩa hay xã hội chủ nghĩa". Điều này đẩy ĐCS Trung Quốc vào mâu thuẫn là "không cải cách sẽ loạn, mà cải cách sẽ mất quyền lãnh đạo".

**I- Từ "Chủ nghĩa xã hội kiểu Mao" tới "Chủ nghĩa xã hội kiểu Đặng"**

Kiên trì con đường xã hội chủ nghĩa là một quyết sách chiến lược của chính quyền Trung Cộng. Trong bài "Phê phán Cương lĩnh Gô-ta", Mác dự đoán rằng khi lực lượng sản xuất tư bản chủ nghĩa phát triển cao độ và quan hệ sản xuất của nó xuất hiện mâu thuẫn không thể điều hòa được mới nổ ra cách mạng xã hội chủ nghĩa. Cuộc cách mạng này sẽ kết thúc chủ nghĩa tư bản và chuyển sang chủ nghĩa xã hội do giai cấp vô sản nắm quyền. Nói một cách khác cách mạng xã hội chủ nghĩa sẽ nổ ra ở những nước công nghiệp phát triển cao như nước Anh. Nhưng tiến trình phát triển của lịch sử đã phủ định dự đoán của người sáng lập ra chủ nghĩa Mác, tức là cuộc cách mạng xã hội chủ nghĩa nổ ra đầu tiên ở nước Nga, một nước nông nghiệp lạc hậu, công nghiệp không phát triển. Lênin đã bổ sung vào lý luận này về sự phát triển không đồng đều của chủ nghĩa tư bản, nên chủ nghĩa xã hội không thể đồng thời giành thắng lợi ở tất cả các nước mà sẽ giành được thắng lợi trước tiên ở một hoặc một số nước mà thường là mắt xích yếu nhất trong sợi dây chuyền của chủ nghĩa đế quốc, tức là sự đột phá đầu tiên của nước nông nghiệp lạc hậu.

**II - "Chủ nghĩa xã hội kiểu Mao"**

Sau khi lên nắm quyền, Mao Trạch Đông ngay từ đầu chẳng những thừa nhận Trung Quốc đại lục là nước nông nghiệp có kinh tế và kỹ thuật lạc hậu mà cũng kiên trì chủ trương một nước kinh tế kỹ thuật lạc hậu là môi trường tốt cho thời kỳ quá độ và xây dựng chủ nghĩa xã hội. Bởi vậy, về cơ bản thừa nhận mô thức "một nhà nước xã hội chủ nghĩa" và kinh tế kế hoạch của Lênin và Stalin. Để đạt được mục tiêu này, về ý thức hệ, Mao áp

dụng ba biện pháp như sau: 1- Xóa bỏ tài sản tư hữu để xóa bỏ sự bóc lột giữa con người với con người. 2- Dùng các phong trào chính trị để tuyên truyền cho ý thức hệ nhằm cải tạo dân chúng đại lục thành những người có ý thức tập thể cao độ, vô tư và quên mình. 3- Áp dụng tư tưởng cực tả. Ngoài ra để củng cố thể chế chuyên chính của một đảng, Mao còn dùng lý luận "Mâu thuẫn" để phân tích các loại mâu thuẫn trong nội bộ nhân dân. Đấu tranh giai cấp được coi là "sợi chỉ đỏ xuyên suốt" để duy trì địa vị lãnh đạo của Trung Cộng. Về kinh tế, để xóa bỏ chế độ sở hữu tư nhân, từ đó khống chế đời sống của nhân dân, Trung Quốc đã áp dụng nghiêm ngặt chế độ phân biệt đẳng cấp.

1- Thực hiện chuyên chính một đảng. Để thực hiện chuyên chính một đảng, Mao nhấn mạnh một loạt biện pháp như "chuyên chính dân chủ nhân dân", sau đó sửa thành "chuyên chính vô sản". Ngoài ra Trung Cộng cũng khống chế tất cả các tổ chức quần chúng và đoàn thể xã hội, thực hiện "nhất nguyên hóa", tức đảng phải lãnh đạo toàn diện đối với 7 lĩnh vực "công, nông, thương, trí thức, quân đội, chính quyền và đảng". Những lực lượng như tư pháp, quân đội, cảnh sát, nhà tù đều là công cụ trấn áp nhân dân. Mao phát động một loạt phong trào chính trị, tiến hành đấu đá nội bộ và trong xã hội, Mao thậm chí tự xưng bản thân ông ta còn độc tài gấp 100 lần so với Tần Thủy Hoàng. Tần Thủy Hoàng chỉ giết có 460 nhà Nho, nhưng Mao đã giết tới 46.000 nhà Nho. Tư tưởng cực tả này đã bị Hội nghị toàn thể trung ương 3 khóa 11 ĐCS Trung Quốc phê phán là tư tưởng sai lầm nghiêm trọng, đưa lại tai họa nghiêm trọng và sự cướp đoạt tệ hại đối với dân chúng.

2- Chế độ đẳng cấp quyền sở hữu. Dùng đẳng cấp để phân định tài sản là sản phẩm cải tạo mang tính cách mạng đối với kết cấu tài sản của Trung Cộng, nó bao gồm hai nội dung: 1- Thực hiện quốc hữu hóa đối với tư liệu sản xuất chủ yếu, đồng thời giữ lại một số sở hữu tập thể, hoàn toàn xóa bỏ chế độ tư hữu tư liệu sản xuất. Giữa nhà nước và tập thể có phân biệt cao thấp, trong

sở hữu nhà nước có phân biệt lợi lớn loại nhỏ, trong tập thể cũng phân biệt lớn nhỏ. Sở hữu đẳng cấp cao có quyền lực cao hơn về chính trị và kinh tế, được ưu tiên phân phối nguồn tài nguyên. 2-Quyền sở hữu và địa vị của con người có liên quan tỉ lệ thuận với nhau. Cán bộ nắm quyền sở hữu cao chẳng những có quyền lực cao để quyết định quyền sử dụng nguồn tài nguyên, được hưởng thu nhập kinh tế cao mà ngay nhân viên trong đơn vị quyền sở hữu cao cũng được hưởng đãi ngộ cao hơn về kinh tế, phúc lợi xã hội và quyền lợi chính trị.

Chế độ đẳng cấp quyền sở hữu đã hạn chế tự do lưu động, tự do thay đổi việc làm của nhân dân, mỗi một người đều bị buộc chặt vào một đơn vị cố định và có một biên chế tổ chức nghiêm ngặt. Kiểu làm này chẳng những có lợi cho quản lý mà cũng có lợi cho thực hiện động viên chính trị quy mô lớn khi cần thiết. Bởi vậy chính trị của một đơn vị trở thành đặc điểm quan trọng của "chủ nghĩa xã hội kiểu Mao". Xa rời hoặc bị gạt ra khỏi cơ quan hoặc đơn vị công tác thì người dân khó có thể tồn tại và phát triển.

3- Dùng phong trào chính trị cải tạo dân chúng. Nếu tính từ tháng 6 năm 1950 khi Trung Quốc tiến hành cuộc cải cách ruộng đất do Mao phát động tới năm 1976 kết thúc cuộc Đại cách mạng văn hóa thì Mao đã lần lượt phát động 26 phong trào chính trị và kinh tế nhằm vào đối tượng như địa chủ, phú nông, tư nhân và sau đó vào cả nội bộ đảng và quần chúng nhân dân bình thường. Rốt cuộc làm cho nhiều người bị oan uổng, như "cuộc đấu tranh chống tả" năm 1957 làm 550 nghìn trí thức bị đấu tố, tù tội một cách oan uổng, cuộc "Đại nhảy vọt" tiến hành trong ba năm (1958-1961) làm tổn thất trên 100 tỉ NDT và cuộc Đại cách mạng văn hóa tiến hành trong 10 năm (1966-1976) làm hơn 10 triệu người bị thiệt mạng, hơn 100 triệu người bị liên lụy, ảnh hưởng.

## III- "Chủ nghĩa xã hội kiểu Đặng"

Sau khi Mao qua đời, người thừa kế là Hoa Quốc phong đã hết sức cố gắng đưa kinh tế đi lên, nhập khẩu khá nhiều trang thiết bị kỹ thuật của nước ngoài với hy vọng trong thời gian ngắn thúc đẩy hiện đại hóa với tốc độ cao, như khẩu hiệu đề ra "một năm thấy hiệu qủa, ba năm có hiệu qủa lớn". Nhưng Hoa Quốc Phong chủ trương "Hai phàm là" về cơ bản không thay đổi mô thức lãnh đạo của Mao Trạch Đông. Kế hoạch "Đại nhảy vọt dựa vào nước ngoài" kiểu Hoa Quốc Phong bị phê phán là tuy có quy mô to lớn nhưng không phù hợp với tình hình đất nước, nên rốt cuộc kế hoạch này đã bị chết yểu.

Năm 1978, trong Hội nghị toàn thể trung ương 3 khóa 11, Đặng Tiểu Bình đã chiến thắng thuyết "Hai phàm là" của Hoa Quốc Phong, phủ định tư tưởng cực tả của Mao, chuyển trọng điểm chiến lược sang hiện đại hóa xã hội chủ nghĩa. Điểm khác nhau lớn nhất về xây dựng chủ nghĩa xã hội kiểu Mao và kiểu Đặng ở chỗ: Đặng cho rằng trước khi bước vào chủ nghĩa xã hội phải trải qua giai đoạn phát triển đầy đủ chủ nghĩa tư bản, tức là trở lại với học thuyết của Mác là xây dựng chủ nghĩa xã hội trên cơ sở phát triển cao độ của chủ nghĩa tư bản. Bởi vậy Đặng không loại bỏ những biện pháp phát triển kinh tế của chủ nghĩa tư bản. Để hợp lý hóa những biện pháp đưa nhân tố tư bản chủ nghĩa vào xây dựng đất nước, tại Đại hội 13 ĐCS Trung Quốc, Đặng đưa ra lý luận "Giai đoạn đầu chủ nghĩa xã hội" làm cơ sở lý luận cho cải cách kinh tế của Trung Quốc. Lý luận này cho rằng cải tạo xã hội chủ nghĩa đối với chế độ sở hữu tư nhân về tư liệu sản xuất từ thập kỷ 50 tới nay đã cơ bản hoàn thành, nay chuyển sang thực hiện cơ bản hiện đại hóa xã hội chủ nghĩa và cần thời gian ít nhất là 100 năm. Đồng thời Đặng chủ trương "Hãy để một bộ phận người giàu có lên trước" làm khẩu hiệu động viên chiến lược, đồng thời xóa bỏ chủ nghĩa bình quân bao cấp và "ăn nồi cơm to". Đặng không ngừng nhấn mạnh "Nghèo

đói không phải là chủ nghĩa xã hội, nghèo đói cũng không phải là chủ nghĩa cộng sản".

Với tư tưởng chỉ đạo này, Trung Quốc đã lần lượt tiến hành các đợt cải cách kinh tế, nhưng do bị ràng buộc bởi "4 nguyên tắc cơ bản", bởi vậy cải cách kinh tế của Trung Quốc vẫn chỉ xoay quanh mục tiêu chủ yếu là làm thế nào phát huy và nâng cao tính tích cực sản xuất của nhân dân. Bước cải cách kinh tế của Đặng đại thể là đi từ nông thôn vào thành thị, từ vùng ven biển vào nội địa, từ biện pháp hành chính sang biện pháp kinh tế, từ nới rộng, giao quyền tới chuyển biến chức năng của chính phủ. Có thể nói phần lớn những cải cách đơn giản, không đụng chạm tới thể chế và cải cách những vấn đề tồn tại bên ngoài đều được hoàn thành trong thời kỳ Đặng còn sống. Nhưng cải cách của Đặng không đồng đều, nên làm cho mâu thuẫn nội bộ của Trung Quốc ngày càng tăng lên, chủ yếu là quan hệ giữa vùng ven biển phía Đông với khu vực miền núi phía Tây, giữa quan hệ kinh tế sở hữu nhà nước với các thành phần kinh tế khác, quan hệ giữa trung ương với địa phương. Những mâu thuẫn này chủ yếu bắt nguồn từ cải cách không triệt để, như sở hữu tư nhân không được bảo vệ có hiệu qủa, khung hình phân chia đẳng cấp quyền sở hữu vẫn tồn tại. Điều nghiêm trọng hơn là sự kết hợp giữa chế độ đẳng cấp quyền sở hữu với quyền quản lý sở hữu đã trở thành cái cớ hợp pháp hóa cho Trung Cộng ngang nhiên dùng vào phát triển kinh tế và sửa đổi hiến pháp. Chẳng hạn để tranh thủ được sự đồng tình, ủng hộ của các quan chức và quân đội đối với cải cách ở thành thị, Đặng Tiểu Bình đã cho phép các cơ quan nhà nước và quân đội tự tìm cách tăng thêm thu nhập hoặc tự lập xí nghiệp kinh doanh, nhất là những xí nghiệp, công ty do vợ con lãnh đạo cấp cao lợi dụng chức quyền mọc lên như nấm với nhiều đặc quyền đặc lợi, nó chẳng những làm cho sản xuất kinh doanh không bình đẳng mà còn tranh cướp lợi ích của dân chúng. Nói một cách khác, ĐCS vẫn nắm toàn quyền hợp pháp chi phối các nguồn tài nguyên của đất nước. Chuyên chính dân

chủ nhân dân vẫn là công chủ nhân dân vẫn là công cụ sắc bén của ĐCS, ĐCS vẫn là "nhà tư bản kếch sù" và "nhà chính trị" lớn nhất ở Trung Quốc. Với sự kết hợp giữa "quyền và tiền" như trên làm cho tình trạng tham nhũng ngày càng trở nên nghiêm trọng. Nó chẳng những làm sói mòn lợi ích của nhà nước và nhân dân mà cũng tạo ra sự thất thoát và lãng phí ghê gớm đối với tài sản của đất nước, gây ra sự bất công mới và căng thẳng quan hệ trong xã hội. "Dùng quyền đổi lấy tiền" đã trở thành đặc điểm chính trị chủ yếu của "Chủ nghĩa xã hội kiểu Đặng". Trong thời đại của Đặng, hiện tượng quyền lực tuyệt đối dẫn tới tham nhũng tuyệt đối đã bộc lộ rất rõ rệt. Một số đặc trưng vốn có trong thời đại của Mao như kiên trì sự lãnh đạo của ĐCS, lợi dụng phong trào chính trị để thanh trừng những người bất đồng chính kiến vẫn được duy trì trong thời đại của Đặng, nhưng Đặng có điểm khác với Mao là không chỉ đơn thuần dựa vào ý thức hệ mà sử dụng cả chính sách cải cách mở cửa kinh tế để duy trì địa vị thống trị của ĐCS.

**IV-Sự kế thừa và cải cách của Giang Trạch Dân**

Kể từ thập kỷ 90, Đặng tuy từng bước rút khỏi vũ đài chính trị, nhưng vẫn có quyền lực rất lớn trong việc đưa ra quyết định cuối cùng đối với cải cách của Trung Quốc, cải cách mở cửa của Trung Quốc vẫn tiến hành theo tư tưởng của Đặng. Năm 1997 khi Đặng qua đời thì toàn bộ quyền cải cách mới trao lại cho Giang Trạch Dân. Cải cách do Giang lãnh đạo cơ bản vẫn tuân thủ theo lý luân "Giai đoạn đầu chủ nghĩa xã hội " của Đặng, tức là toàn bộ công cuộc cải cách vẫn phải tiến hành trong khuôn khổ chuyên chế của ĐCS. Tuy nhiên cải cách dưới thời Giang có những điểm khác với Đặng như sau:

1- Sau khi Đặng lên nắm quyền, nhiệm vụ lớn nhất là thoát khỏi khó khăn kinh tế, nâng cao sức sản xuất và thúc đẩy sự phát triển của kinh tế. Tình hình kinh tế dưới thời Giang sung túc hơn, nhưng nhiều vấn đề mới nảy sinh như phân hóa hai cực giàu nghèo do cải cách kinh tế tạo ra, tranh chấp quyền lực giữa trung

ương và địa phương càng gay gắt, hố ngăn cách giữa thành thị và nông thôn ngày càng tăng, tỉ lệ thất nghiệp không ngừng tăng lên, phúc lợi xã hội không đảm bảo và tình trạng tham nhũng ngày càng nghiêm trọng ... trở nên nghiêm trọng hơn nhiều so với thời cải cách của Đặng.

2- Cải cách kinh tế Trung Quốc đang từng bước tiến vào vấn đề cốt lõi. Cải cách thời Đặng cơ bản vẫn chỉ tiến hành ở vòng ngoài, đơn giản. Còn cải cách thời Giang bắt đầu đi sâu vào giai đoạn cải cách xí nghiệp quốc doanh, thay đổi quyền sở hữu. Vì vậy những vấn đề đặt ra trong giai đạon này như liệu có thể làm cho cải cách kinh tế ngày càng có hiệu qủa, liệu có giải quyết được mâu thuẫn ngày càng gay gắt về phân định quyền sở hữu cũng như vấn đề làm thế nào xây dựng được đạo đức và tinh thần của một xí nghiệp hiện đại hóa... đã bộc lộ một cách toàn diện.

3- Cải cách trong thời kỳ Đặng nặng về "mở cửa" và "giải phóng", như giải phóng tư tưởng, mở đặc khu kinh tế. Sau khi sức sản xuất được mở rộng thì cải cách của Giang đặt trọng tâm vào xây dựng một thể chế kinh tế thị trường hoàn chỉnh và hệ thống pháp luật hoàn thiện.

4- Thời kỳ cải cách do Đặng lãnh đạo thì kinh tế của Trung Quốc chưa hòa nhập với hệ thống kinh tế thế giới, chịu tác động và ảnh hưởng của kinh tế thế giới chưa lớn. Những năm gần đây, Trung quốc đã từng bước trở thành một khẩu của hệ thống kinh tế thế giới, ngoài việc phải tiếp nhận những qui phạm, quy tắc của kinh tế chính trị thế giới thì kinh tế Trung Quốc còn bị tác động tốt xấu do sự biến động của kinh tế thế giới và khu vực gây ra.

5- Do không có những công trạng trong lịch sử, nên Giang phải áp dụng mô thức quyết sách tập thể. Nhiều quyết sách trọng đại đều phải thông qua thỏa hiệp mới định ra được. Bởi vậy trong qúa trình cải cách, những thách thức trong và ngoài Đảng mà Giang gặp phải đều nhiều hơn và lớn hơn rất nhiều so với thời kỳ Đặng.

Những nhân tố trên cho thấy cải cách do Giang lãnh đạo khó khăn, gian khổ hơn nhiều so với thời kỳ Đặng. Đi sâu cải cách chẳng những sẽ phá vỡ khung hình của chủ nghĩa xã hội mà còn không ngừng làm suy yếu địa vị thống trị một đảng của ĐCS. Đặc điểm lớn nhất trong việc từng bước thực hiện chế độ cổ phần và hợp tác cổ phần là dân chủ hóa kinh tế. Chỉ cần những nhân tố tư bản chủ nghĩa tăng lên thì nhân tố tư bản chủ nghĩa tăng lên thì nhân tố xã hội chủ nghĩa sẽ bị giảm đi. Chỉ cần con đường kiếm sống của dân chúng ngày càng đa nguyên hóa thì dân chúng sẽ không còn mê tín vào quyền uy thống trị của ĐCS.

**V- Những thách thức mà Trung cộng đang gặp phải**

Cơ sở tồn tại của chế độ chuyên chế một đảng là dựa vào sự lũng đoạn nguồn tài nguyên kinh tế và quyền lực chính trị. Nhưng cùng với cải cách tiến hành sâu rộng thì cơ sở này sẽ bị mục nát và biến chất như sau:

1- Chế độ phân chia đẳng cấp quyền sở hữu từng bước bị tan rã. Cùng với cải cách sâu rộng, hình thức chế độ sở hữu tư liệu sản xuất cũng sẽ thay đổi rất lớn, địa vị tuyệt đối hóa chế độ sở hữu toàn dân và sở hữu tập thể bị suy yếu đi, thành phần kinh tế phi công hữu như kinh tế tư nhân, kinh tế cá thể, xí nghiệp liên doanh sẽ tăng lên. Kinh tế tư nhân, kinh tế cá thể đã được hợp pháp hóa là một bộ phận chủ yếu của kinh tế Trung Quốc. Xu thế đa nguyên hóa về hình thức sở hữu ngày càng tăng đã làm thay đổi kết cấu kinh tế và kết cấu xã hội của Trung Quốc. Nói một cách khác, mức độ tự do sở hữu tài sản của nhân dân sẽ tăng lên, chế độ phân chia đẳng cấp tài sản sẽ bị giáng đòn mạnh mẽ nhất và sẽ từng bước bị tan rã, thay vào đó là chế độ quyền sở hữu hỗn hợp. Nó vừa mang dáng dấp quyền sở hữu phân chia đẳng cấp, đồng thời cũng mang những nội dung quyền sở hữu chế độ pháp trị và quyền sở hữu tư sản. Nếu thành phần quyền sở hữu chế độ pháp trị tăng lên tương đối lớn thì khi đó buộc ĐCS phải đưa ra những luật pháp; quy định mà không được dân chúng ủng hộ để duy trì sự lũng đoạn nguồn tài nguyên và sự

thống trị chuyên chế một đảng nhằm phục vụ cho lợi ích riêng của mình, như vậy sẽ làm cho tình trạng tham nhũng của cán bộ đảng, chính quyền các cấp tăng lên mạnh mẽ.

2- Cơ sở giai cấp của "chuyên chính dân chủ nhân dân" từng bước bị tan rã. Dưới thời đại thống trị của Mao, Trung Cộng luôn luôn lấy tiêu chuẩn về yếu tố chính trị và xem mức độ kiểm soát tư liệu sản xuất để phân chia giai cấp. Cùng với việc từng bước tách xa khỏi ràng buộc chính trị, kinh tế của đơn vị, cơ quan; cùng với sự thay đổi kết cấu chế độ sở hữu, cùng với sự tác động lẫn nhau giữa thành thị và nông thôn không ngừng tăng lên, cơ cấu giai cấp trong xã hội Trung Quốc có thay đổi to lớn, tiêu chuẩn phân chia giai cấp sẽ không còn là nhân tố chính trị đơn thuần mà những nhân tố kinh tế, nhân tố xã hội cũng sẽ làm thay đổi tính chất của giai cấp; cái gọi là giai cấp công nhân, nông dân thần túy đang ngày càng ra đi. Những lực lượng xã hội mới trỗi dậy như hộ kinh tế tư nhân, hộ kinh tế cá thể xí nghiệp liên doanh, xí nghiệp nông thôn và những "nhà tư bản đỏ" sẽ lần lượt xa đời và lớn mạnh. Một khi dân chúng có khả năng kinh tế độc lập họ sẽ không thể mù quáng tiếp nhận sự lãnh đạo của ĐCS. Một khi cơ sở chuyên chính của Trung Cộng ngày cáng suy yếu, những tiếng nói đòi dân chủ, pháp trị sẽ ngày càng tăng lên.

3- Sự khống chế về ý thức hệ sẽ không có hiệu nghiệm. Thời đại Đặng là thời đại thức hệ bị thay đổi lớn nhất. Sự thay đổi này dựa trên hai nguyên tắc cơ bản: Một là, từ bỏ những khuôn khổ lý luận không hợp thời để thích ứng với yêu cầu của cải cách. Hai là, đi tìm căn cứ lý luận từ chủ nghĩa Mác - Lê-nin để hợp lý hóa các chính sách cải cách. Nội dung thay chủ yếu như trước đây hoàn toàn khẳng định Mao Trạch Đông và tư tưởng của Mao nay chuyển sang phủ định một phần Mao Trạch Đông và tư tưởng Mao; từ phủ định toàn diện chủ nghĩa tư bản sang khẳng định vốn, kỹ thuật và kinh nghiệm quản lý của nước tư bản chủ nghĩa. Sự khẳng định và phủ định về ý thức hệ này đã dẫn tới những hậu qủa như: 1- Mâu thuẫn giữa tả khuynh về chính trị

với hữu khuynh về kinh tế. 2- Mâu thuẫn giữa chủ nghĩa xã hội và chủ nghĩa tư bản. 3- Mâu thuẫn giữa chủ nghĩa giáo điều và chủ nghĩa xét lại. 4- Mâu thuẫn giữa khống chế và tự do. Với đòn tấn công tư tưởng của chủ nghĩa tư bản, nhân dân cảm thấy bị mất phương hướng; phần tử trí thức đòi tự do dân chủ; người làm công tác báo chi đòi tự do báo chí; những người làm công tác lý luận yêu cầu phải xem xét lại những yếu điểm của chủ nghĩa xã hội và điểm mạnh của chủ nghĩa tư bản; công nhân đòi tăng lương; nông dân yêu cầu được phân nhiều ruộng hơn nữa; các đảng phái dân chủ yêu cầu có nhiều quyền lực chính trị hơn; cán bộ đảng viên tham nhũng, thoái hóa làm dân chúng oán ghét; nhân dân yêu cầu xây dựng chế độ giám sát và ràng buộc hoàn thiện. Những yêu cầu và nguyện vọng này ngày càng gây sức ép mạnh mẽ đối với Trung Cộng.

4- Tranh giành quyền lực giữa trung ương và địa phương. Kể từ khi trung ương thực hiện giao cho cấp dưới nhằm phát triển kinh tế vào năm 1978, như quyền phê duyệt cấp đất, quyền giữ lại ngoại tệ, quyền để lại một phần tiền thuế thu được, quyền lập pháp đặc khu kinh tế... việc giao thêm quyền cho địa phương đã làm kinh tế địa phương phồn vinh hơn trước. Nhưng rốt cuộc lại xuất hiện mâu thuẫn giữa trung ương và địa phương kiểu "trên có chính sách, dưới có đối sách". Qua nghiên cứu sự phát triển lịch sử của Trung Quốc cho thấy việc trung ương giao quyền càng nhiều cho địa phương, kinh tế địa phương càng phát triển, đời sống nhân dân được nâng cao cải thiện, nhưng mâu thuẫn giữa trung ương và địa phương lại tăng lên. Chính vì vậy việc xử lý quan hệ giữa trung ương và địa phương như thế nào vẫn là vấn đề nan giải của Trung Quốc. Hiện nay, vấn đề đi sâu cải cách quyền sở hữu là không thể tránh khỏi, nếu như Trung Cộng giao bớt quyền sở hữu, quyền chính trị và buông lỏng quản lý ý thức hệ thì Trung Cộng không thể nào tiếp tục thực hiện được "4 nguyên tắc cơ bản". Chính vì vậy ngay trong thời Đặng Tiểu Bình, Trung Cộng một mặt quyết định đi sâu cải cách, nhưng

mặt khác lại áp dụng một loạt phong trào chính trị như "chống ô nhiễm chính trị", "chỉnh đảng", "chống tự do hóa tư bản", "chống diễn biến hòa bình" để giáo dục cán bộ và nhân dân. Giang Trạch Dân đưa ra "chú trọng chính trị" cũng nhằm nâng cao trình độ chính trị của cán bộ. Tuy nhiên hai phong trào dân chủ nổ ra năm 1986 và 1989 trên thực tế thể hiện sự bất bình đối với sự thống trị của Trung Cộng.

**VI- Triển vọng tới của Trung Cộng**

Để tiến hành công cuộc cải cách, Trung Cộng ba lần đưa ra khẩu hiệu "Giải phóng tư tưởng", lần thứ nhất vào năm 1978, khi Đặng Tiểu Bình đưa ra chủ trương "Thực tiễn là tiêu chuẩn duy nhất kiểm nghiệm chân lý". Lần thứ hai vào năm 1992 khi Đặng đi thị sát các tỉnh phía nam và chủ trương bãi bỏ cuộc tranh cãi cải cách "theo tư bản hay xã hội chủ nghĩa" và lần thứ ba vào năm 1997 khi Giang Trạch Dân gạt bỏ cuộc tranh luận về "công hữu hay tư hữu". Với những cuộc giải phóng tư tưởng này, sự thống trị chuyên chế một đảng của Trung Cộng sẽ dần dần bị biến chất và thay đổi.

Theo lý luận của Chủ nghĩa Mác, kinh tế là hạ tầng cơ sở, chính trị là thượng tầng kiến trúc, khi hạ tầng cơ sở thay đổi thì thượng tầng kiến trúc sẽ thay đổi theo.

Trước cuộc tấn công của tư tưởng kinh tế thị trường, ĐCS Trung Quốc đang bị biến chất. Trước những thách thức hiện nay, ĐCS Trung Quốc buộc phải đặt ra hai vấn đề để nghiên cứu là ĐCS đi theo đường nào? Một là làm thế nào biến ĐCS thành Đảng xã hội kiểu châu Âu. Bởi vì hiện nay ĐCS Trung Quốc chỉ nói chủ nghĩa xã hội chứ không nói tới chủ nghĩa Cộng sản. Hai là, làm thế nào biến "chuyên chế một đảng" thành "sự độc tôn của một đảng", tức là ĐCS hay Đảng xã hội trong tương lai có thể tiếp tục lũng đoạn được tất cả nguồn tài nguyên kinh tế và chính trị trong xã hội, tức là cán bộ đảng viên của đảng tiếp tục khống chế hoặc nắm quyền giám đốc các xí nghiệp. Hiện nay trường đảng cao cấp đã lập khóa quản lý kinh doanh xí nghiệp,

chính là nhằm mục đích này, nhưng sự chuyển biến này là lâu dài, không thể trong thời gian ngắn.

Trong tương lai chỉ khi nào bị sức ép quốc tế và sức ép trong nước thì nhà cầm quyền Trung Quốc mới có thể thay đổi tên của Đảng Cộng Sản, hiện nay những biện pháp mà Trung Cộng áp dụng chỉ là biện pháp tiêu cực, chủ yếu như:

1- Trong quy định của "Luật đoàn thể xã hội" chỉ cho phép các hiệp hội ngành nghề tồn tại và trong hiệp hội này phải có tổ chức đảng chỉ đạo.

2- Thực hiện cải cách bộ máy, cơ cấu của đảng, tách xí nghiệp khỏi đảng và hành chính.

3- Từng bước mở rộng không gian hoạt động của đảng phái dân chủ.

Về sự lãnh đạo của Trung Cộng liệu có biến chất triệt để hay không? Chúng ta cần quan sát một số hiện tượng chủ yếu để nghiên cứu và đánh giá chiều hướng phát triển của ĐCS Trung Quốc như sau:

1- Chủ trương của một số học giả và nhà nghiên cứu Trung Quốc cho rằng các chính đảng cần thay nhau nắm quyền ở Trung Quốc liệu có được tuyên truyền phổ biến và đa số người chấp nhận hay không?

2- Khi thách thức trong và ngoài ngày càng tăng lên, các chính đảng mang tính chuyên chính cách mạng khác ở Trung Quốc liệu có vì thế mà có lý tưởng chung và tăng cường đoàn kết, phối hợp với nhau hay không?

3- Khi kinh tế phát triển tốt lên, đời sống nhân dân được nâng cao, tính hợp pháp về quyền thống trị của ĐCS tăng lên hay bị suy yếu đi?

4- Tình trạng tham nhũng của cán bộ đảng viên liệu có dẫn tới các phong trào quần chúng rầm rộ quy mô lớn như "Sự kiện Thiên An Môn 4/6/1989" hay kiểu "quan bức dân phải nổi dậy" hay không?

5- Tình trạng cán bộ lãnh đạo ở nông thôn áp chế và bòn rút tiền bạc của nông dân liệu có dẫn tới cuộc nổi dậy quy mô lớn của nông dân hay "phong trào cách mạng nông dân" như Mao Trạch Đông thường đề cập tới hay không?

6- Các lực lượng chính trị trong xã hội đang bị cầm hoạt động như "Đảng Dân chủ Trung Quốc" hay "Pháp luân công" liệu có liên kết với nhau thành một lực lượng chính trị lớn thách thức lại quyền lãnh đạo của ĐCS Trung Quốc hay không?

7- Khi giai cấp thương nhân lớn mạnh hơn giai cấp công nhân hoặc chủ nghĩa coi trọng thương nhân thịnh hành trong xã hội thì ĐCS liệu có trở thành một lực lượng chính trị xã hội bị yếu thế hơn hay không?

8- Khi giai cấp trung sản xuất hiện thành lực lượng quy mô lớn trong xã hội thì liệu giai cấp này có trở thành một lực lượng xã hội đủ mạnh để đối đầu thách thức với ĐCS nhằm bảo vệ quyền lợi riêng của họ hay không?

Trong bài nghiên cứu này, tác giả không thể đưa ra đáp án cụ thể mà chỉ có thể đưa ra được những thách thức lớn đối với chính quyền của Trung Cộng hiện nay. Để thực hiện phương châm "ổn định áp đảo hết thảy", lãnh đạo Trung Quốc sẽ tiếp tục áp dụng những biện pháp đàn áp không thương tiếc đối với bất kỳ lực lượng xã hội chính trị nào đủ mạnh để thách thức quyền lãnh đạo của ĐCS, như vậy ĐCS Trung Quốc sẽ lâm vào vòng tuần hoàn ác tính: "Thách thức -- Xung đột -- Trấn áp". Ba thách thức lớn đối với ĐCS Trung Quốc hiện nay là:

1- Trung Cộng không thể làm dịu nổi yêu cầu "nổi lên làm cách mạng" của quần chúng nhân dân. Hiện nay tình trạng tham nhũng của cán bộ đảng viên vẫn là hiện tượng bất bình lớn nhất của nhân dân ở Đại lục Trung Quốc. Theo các tài liệu thăm dò dư luận của chính Trung Quốc cho biết vấn đề mà quần chúng nhân dân các thành phố lớn ở Trung Quốc như Bắc Kinh, Thượng Hải, Vũ Hán, Quảng Châu, Thiên Tân, Nam Kinh quan tâm hàng đầu hiện nay vẫn là vấn đề tham nhũng của cán bộ

lãnh đạo đảng viên. Trong tương lai, nếu ĐCS Trung Quốc không thể giải quyết một cách có hiệu qủa vấn đề tham nhũng thì sẽ xuất hiện phong trào chính trị quy mô lớn "quan bức dân nổi dậy".

2- Thế giới quan của lãnh đạo ĐCS Trung Quốc vẫn không thể đáp ứng được yêu cầu cải cách mở cửa. Tới nay lãnh đạo ĐCS Trung Quốc vẫn coi "chống diễn biến hòa bình" là biện pháp quan trọng để củng cố địa vị thống trị của mình. Trên thực tế, nhân tố chủ yếu tác động tới xu thế liệu Trung Cộng có đi vào con đường "diễn biến hòa bình" hay không do "nguyên nhân bên trong lớn hơn nguyên nhân bên ngoài". Nếu như dân chúng Trung Quốc không muốn thay đổi thì cho dù nhân tố bên ngoài có mạnh tới chừng nào cũng không thể thay đổi được chế độ ở Trung Quốc. Hiện nay, lãnh đạo Trung Quốc lo ngại đưa qúa nhiều nhân tố tư bản chủ nghĩa vào sẽ làm nguy hại tới địa vị thống trị của ĐCS Trung Quốc, bởi vậy trong tất cả các loại văn kiện đều nhấn mạnh lý tưởng và mục tiêu xã hội chủ nghĩa. Nhưng cùng với cải cách đi sâu thì nhân tố tư bản chủ nghĩa tất sẽ ngày càng xâm nhập nhiều vào Trung Quốc. Biện pháp dùng chiêu bài xã hội chủ nghĩa để thúc đẩy cải cách tư bản chủ nghĩa như hiện nay tất sẽ ngày càng bộc lộ rõ rệt. Lãnh đạo Trung Quốc cũng phải hiểu rằng chính chủ nghĩa tư bản là "viên linh đan cứu tinh màu nhiệm" mà nhờ nó Trung Cộng dựa vào để cứu vãn sự tồn tại của mình chứ không phải nhân tố nào khác. Tư tưởng cho rằng dùng sợi dây thừng tư bản chủ nghĩa để treo cổ chủ nghĩa tư bản hoặc dùng cái xẻng tư bản chủ nghĩa để đào mồ chôn chủ nghĩa tư bản từ lâu nay đã bị những thành tựu cải cách mở cửa ở Trung Quốc phủ định và vứt vào sọt rác lịch sử. Lãnh đạo Trung Quốc đã nhìn thấy sức hấp dẫn của chủ nghĩa tư bản như thế nào.

3- "Quân chủ lực của cách mạng" trước đây của Trung Cộng đã dần dần trở thành lực lượng đối lập với Trung Cộng. Trung Cộng dựa vào nông dân để tiến hành cách mạng, qua 50 năm

thống trị, địa vị của nông dân không được cải thiện đáng kể. Qua hơn 20 năm cải cách mở cửa, mặc dù nông dân có nhiều thực lợi qua chế độ khoán sản tới hộ, nhưng tới nay trên 60 triệu nông dân vẫn không thoát khỏi nghèo đói, nhiều nơi nông dân vẫn bị cán bộ lãnh đạo đảng chèn ép, áp bức, bòn rút tiền của, làm cho hơn 100 triệu nông dân phải bỏ quê hương đi lang thang kiếm việc làm. Các cuộc bạo động của nông dân nổi dậy biểu tình đấu tranh, hành hung cán bộ lãnh đạo, đánh lại công an liên tiếp xảy ra. Nếu cộng thêm đội quân thất nghiệp của công nhân ở thành thị bị loại ra qua cuộc cải cách xí nghiệp thì cơ sở thống trị của ĐCS Trung Quốc sẽ bị lung lay, cái gọi là "liên minh công nông" mà Trung Cộng tuyên truyền trước đây nay chỉ còn là khẩu hiệu lịch sử "hữu danh vô thực". Dưới tác động của kinh tế thị trường và chủ nghĩa coi trọng thương nhân, giai cấp trung sản như "nhà tư bản đỏ" và các giám đốc xí nghiệp sẽ ngày càng xuất hiện lớn mạnh, giai cấp công nhân và nông dân ngày càng trở thành giai cấp bị suy yếu và mất địa vị trong xã hội./.

## 10 THÀNH TỰU CHỦ YẾU

**- Phát triển kinh tế:**

GDP của Trung Quốc tăng mạnh từ 67,9 tỉ nhân dân tệ năm 1952 lên 8940 tỉ nhân dân tệ năm ngoái. Đất nước này hiện đứng hàng thứ 7 trên thế giới về khả năng kinh tế.

**- Cải cách kinh tế:**

Các nhà cải cách từ Triệu Tử Dương đến Chu Dung Cơ đã củng cố các cơ chế thị trường trong đó có việc gần như là tư nhân hóa các xí nghiệp do nhà nước sở hữu và đưa các công ty ra niêm yết tại các thị trường chứng khoán. Trung Quốc đã chuẩn bị sẵn sàng gia nhập Tổ chức thương mại thế giới.

**- Nâng cao chất lượng đảng viên và cán bộ:**

20,5% trong 64,5% triệu đảng viên Đảng cộng sản Trung Quốc, nhiều người trong họ là các quan chức chính phủ, có trình độ học vấn đại học. Có số lớn hơn thanh niên, phụ nữ và người các dân tộc thiểu số đã được đưa lên những vị trí cao trong Đảng và chính phủ.

**- Tái thống nhất đất nước:**

Bắc Kinh đã thu hồi lại tương đối êm thấm chủ quyền đối với Hồng Công năm 1997 và Macao năm 1999 theo mô hình "một nước, hai chế độ" mang tính chất lịch sử của Đặng Tiểu Bình. Tuy nhiên Đài Loan vẫn chưa trở về với tổ quốc.

**- Sức mạnh quân sự:**

Với việc sản xuất ở trong nước và nhập khẩu vũ khí như tên lửa xuyên lục địa và tàu ngầm tàng hình, giải phóng quân nhân dân 2,5 triệu người đang nhanh chóng thành một lực lượng tầm cỡ thế giới.

**- Ảnh hưởng quốc tế:**

Kể từ cuối những năm 1990, Bắc Kinh đã có khả năng tham gia các vấn đề thế giới với địa vị tương đối ngang hàng với các nước và khối nước lớn như Mỹ, Nhật Bản, Liên minh châu Âu, và Nga. Các quan hệ với các láng giềng trong đó có Nhật Bản, Ấn Độ và Việt Nam đã được cải thiện.

**- Phúc lợi xã hội và lợi ích về y tế:**

Ngoài số khoảng 60 triệu người còn sống dưới mức nghèo khổ, Đảng cộng sản Trung Quốc đã đạt được mục tiêu của mình là cung cấp cái ăn cái mặc cho 1,3 tỉ người Trung Quốc. Trừ căn bệnh AIDS, những bệnh như lao và phong trên thực tế đã được thanh toán.

**- Giáo dục:**

Tiêu chuẩn là giáo dục không mất tiền trong 9 năm, trừ ở những vùng đồi núi nghèo. Số sinh viên đại học trong mỗi 10.000 dân tăng từ 8,9 người năm 1978 lên 32,8 người năm 1999.

**- Khoa học và công nghệ:**

Trong khi chưa có người Trung Quốc nào đoạt giải Nôben, các nhà khoa học Trung Quốc đã đạt những tiêu chuẩn thế giới trong những lĩnh vực mũi nhọn từ lập bản đồ gen người đến công nghệ vũ trụ.

**- Thể thao:**

Trung Quốc đã trở thành một cường quốc thể thao, giành được 28 huy chương vàng tại thế vận hội Olympic Sydney. Bắc Kinh đã chiến thắng trong việc đăng cai Olympic mùa hè 2008.

## 10 VẾT NHƠ TRONG BẢNG THÀNH TÍCH

**- Làm tê liệt cải cách chính trị:**

Cải cách chính trị đã bị tê liệt từ sau vụ thảm sát Quảng trường Thiên An Môn. Đảng cộng sản Trung Quốc không chịu xem xét những cải cách "kiểu phương Tây" như các cuộc bầu cử phổ thông đầu phiếu hay thể chế hóa việc kiểm soát và quyết toán trong chế độ này.

**- Nhân quyền và quyền tôn giáo:**

Chính quyền đảng cộng sản Trung Quốc vẫn còn bị quốc tế xa lánh vì vi phạm nhân quyền. Những hành động vi phạm tồi tệ nhất gồm gây phiền nhiễu và bỏ tủ những người chống đối và các tù lương tâm khác; các thành viên của các giáo phái bí mật; và những nhóm gần như mang tính tôn giáo như Pháp luân công.

**- Kiểm soát phương tiện truyền thông:**

Không có báo chí hay đài truyền hình phi đảng phái hay phi chính phủ nào được phép hoạt động. Nhà nước sử dụng hơn 100.000 cảnh sát trên mạng để duy trì một sự kiểm soát chặt chẽ đối với Internet.

**- Quyền của công nhân và nông dân:**

Trong khi trên lý thuyết công nhân được gọi là "những chủ nhân của nhà nước và đất nước", tỉ lệ thất nghiệp vẫn còn cao và họ bị tước đoạt những quyền lợi như thành lập các công đoàn phi chính thức. Thuế quá mức đánh vào nông dân, cùng với giá cả

sản phẩm thấp, đã gây ra hàng nghìn cuộc nổi loạn của nông dân trong năm qua.

**- Các dân tộc thiểu số:**

Bất chấp việc Bắc Kinh tuyên bố vẫn duy trì bình đẳng và hòa thuận giữa 56 nhóm sắc tộc của nước này, họ đã không thúc đẩy sự hòa giải với các phần tử ly khai ở Tây Tạng và Tân Cương.

**- Sự sa sút về đạo đức:**

Tiếp sau cái chết của chủ nghĩa cộng sản - và nỗ lực của đảng cộng sản nhằm bóp nghẹt" những giá trị phương Tây suy đồi" - nhiều người Trung Quốc đã bắt đầu nhiễm thói sùng bái đồng tiền. Những sản phẩm giả mạo - từ gạo và rượu đến bằng cấp đại học - đều trở thành mục tiêu phấn đấu hiện nay.

**- Tham nhũng:**

Hầu hết các giám đốc điều hành nước ngoài đều xếp tham nhũng là trở ngại nghiêm trọng nhất đối với việc làm ăn ở Trung Quốc. Đảng cộng sản đã không chịu thành lập một cơ quan độc lập để chống tham nhũng.

**- Sự cai trị của luật pháp:**

Bất chấp một chương trình xây dựng luật đầy tham vọng từ cuối năm 1980, các tòa án và việc thực thi pháp luật đều chịu sự kiểm soát nghiêm ngặt của các ủy ban mật của Đảng cộng sản Trung Quốc.

**Tàn phá môi trường:**

Ít nhất 11 tỉnh ở miền Bắc Trung Quốc, trong đó Bắc Kinh đã phải gánh chịu nạn hạn hán kinh niên. Hầu hết các khu vực miền tây và tây bắc đều bị tác động bởi tình trạng phá rừng và bầu không khí khó chịu cùng tình trạng ô nhiễm nước.

**- Thui chột về văn hóa và nghệ thuật:**

Có lẽ trừ phim ảnh ra, nước Trung Quốc Mới đã không tạo ra được những tác phẩm văn học hay nghệ thuật tầm cỡ thế giới. Người được giải Nôben 2000 về văn học, Cao Hành Kiện, là một nhân vật chống đối đã xin nhập quốc tịch Pháp vào những năm 1980./.